

BỘ CÂU HỎI VÀ HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC TÌM HIỂU

PHÒNG NGỪA, GIẢM THIỂU LAO ĐỘNG TRẺ EM

QUYỂN 1

TỔ CHỨC THI TÌM HIỂU
DÀNH CHO ĐỐI TƯỢNG CÁN BỘ
BẢO VỆ TRẺ EM VÀ CỘNG TÁC VIÊN

Dự án “Phòng chống các hình thức lao động trẻ em trong môi trường nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, bao gồm bóc lột tình dục trẻ em trên môi trường mạng, và vi phạm các điều kiện lao động tối thiểu” (Dự án ACE)

Tài liệu được thực hiện từ nguồn hỗ trợ của Bộ Lao động Hoa Kỳ theo Thỏa thuận Hợp tác số IL-34007-19-75-K. Tài liệu không nhất thiết phản ánh quan điểm hay các chính sách của Bộ Lao động Hoa Kỳ, cũng như việc đề cập thương hiệu, sản phẩm thương mại hay tổ chức nào không có nghĩa bao hàm sự chứng thực của Chính phủ Hoa Kỳ.



MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	6
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	8
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TÀI LIỆU	9
PHẦN A: NỘI DUNG THI TÌM HIỂU KIẾN THỨC VỀ PHÒNG NGỪA, GIẢM THIỂU LAO ĐỘNG TRẺ EM	11
I. Kiến thức trọng tâm, cơ bản sử dụng để ôn tập, thiết kế câu hỏi thi tìm hiểu về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em	12
1.1 Quyền trẻ em	12
1.2 Quy định của pháp luật và chính sách về LĐTE	17
1.3 Dấu hiệu nhận biết LĐTE	24
1.4 Nhận diện và đánh giá nguy cơ tổn hại liên quan đến LĐTE	29
1.5 Mô hình văng gia (bao gồm kỹ năng văng gia và kỹ năng làm việc với gia đình)	32
1.6 Kỹ năng làm việc với trẻ em	36
1.7 Truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE	40
1.8 Trách nhiệm của cá nhân, cơ quan, tổ chức trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE	47
1.9 Các giải pháp phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE	57
1.10 Chuyển tuyến, phối hợp xử lý các trường hợp LĐTE	62
1.11 Kỹ năng xây dựng kế hoạch, điều phối quản lý các hoạt động, chương trình liên quan đến BVTE nói chung và LĐTE nói riêng	73
II. Ngân hàng câu hỏi thi có thể sử dụng để lắp ghép thành các bộ đề thi tìm hiểu kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em	75
2.1 Quyền trẻ em	75
2.2 Quy định của pháp luật và chính sách về LĐTE	78
2.3 Dấu hiệu nhận biết LĐTE	85
2.4 Nhận diện và đánh giá nguy cơ và tổn hại liên quan đến LĐTE	89
2.5 Mô hình văng gia (bao gồm kỹ năng văng gia và kỹ năng làm việc với gia đình)	94
2.6 Kỹ năng làm việc với trẻ em	96
2.7 Truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE	102
2.8 Trách nhiệm của cá nhân, cơ quan, tổ chức trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE	106
2.9 Các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE	109
2.10 Chuyển tuyến, phối hợp xử lý các trường hợp LĐTE	114

2.11 Kỹ năng xây dựng kế hoạch, điều phối quản lý các hoạt động, chương trình liên quan đến BVTE nói chung và LĐTE nói riêng	116
2.12 Câu hỏi dành cho khán giả	118

III. Các gói câu hỏi thi tìm hiểu kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE mẫu

122

PHẦN B: CẤU TRÚC VÀ TỔ CHỨC THI

159

I. Cấu trúc của một cuộc thi tìm hiểu dành cho cán bộ BVTE và cộng tác viên

160

II. Phần thi chào hỏi

161

2.1 Yêu cầu	161
2.2 Phiếu chấm điểm	161

III. Phần thi tìm hiểu kiến thức

162

3.1 Yêu cầu	162
3.2 Gói câu hỏi phần tìm hiểu kiến thức tổng hợp	162
3.3 Phiếu tổng điểm phần thi tìm hiểu kiến thức	162

IV. Phần thi Giải quyết tình huống

163

4.1 Yêu cầu	163
4.2 Bộ đề tình huống và đáp án	164
4.3 Phiếu chấm điểm	174

V. Phần thi tuyên truyền, sân khấu hóa

175

5.1 Yêu cầu	175
5.2 Phiếu chấm điểm	175

VI. Phần thi sáng kiến về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em

176

6.1 Yêu cầu	176
6.2 Phiếu chấm điểm	177

VII. Phần thi hùng biện và thông điệp kết thúc

178

7.1 Yêu cầu	178
7.2 Bộ chủ đề hùng biện	179
7.3 Phiếu chấm điểm	179

VIII. Phần thi dành cho khán giả

180

8.1 Hình thức	180
8.2 Yêu cầu	180

LỜI NÓI ĐẦU

World Vision International tại Việt Nam là tổ chức phi chính phủ, hoạt động thông qua các chương trình cứu trợ, phát triển và vận động chính sách nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống cho cộng đồng, đặc biệt là trẻ em dễ bị tổn thương nhất. Với sự tài trợ của Bộ Lao động Hoa Kỳ, Dự án “Phòng chống các hình thức lao động trẻ em trong môi trường nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, bao gồm bóc lột tình dục trẻ em trên môi trường mạng và vi phạm các điều kiện lao động tối thiểu” (Against Child Exploitation - ACE) được triển khai đầu tiên ở Philippines từ năm 2019. Dự án nhằm mục tiêu tăng cường năng lực của Chính phủ Philippines nhằm xử lý và ngăn ngừa các hình thức lao động trẻ em trong môi trường nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, bao gồm bóc lột tình dục trẻ em trên môi trường mạng (OSEC) và vi phạm những điều kiện lao động tối thiểu. Dựa trên những kết quả tích cực đã đạt được ở Philippines, Dự án ACE sẽ tiếp tục được triển khai từ tháng 11/2021 đến tháng 9/2024 tại sáu quận/huyện thuộc ba tỉnh thành tại Việt Nam - bao gồm tỉnh Điện Biên, thành phố Đà Nẵng, và tỉnh Quảng Nam - hướng tới những kết quả kì vọng như sau:

KẾT QUẢ 1

Tăng cường việc thực thi pháp luật và các chính sách liên quan đến các hình thức lao động trẻ em trong môi trường nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, bao gồm bóc lột tình dục trẻ em trên môi trường mạng và vi phạm các điều kiện lao động tối thiểu.

KẾT QUẢ 2

Tăng cường các dịch vụ hỗ trợ cho nạn nhân của các hình thức lao động trẻ em trong môi trường nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và/hoặc bóc lột tình dục trẻ em trên môi trường mạng.

KẾT QUẢ 3

Tăng cường quan hệ đối tác để đẩy nhanh việc xử lý các hình thức lao động trẻ em trong môi trường nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, bao gồm bóc lột tình dục trẻ em trên môi trường mạng và vi phạm các điều kiện lao động tối thiểu.

Nhằm đạt được Kết quả 1 và Kết quả 2, Dự án sẽ triển khai hoạt động nâng cao nhận thức và năng lực cho hệ thống BVTE và Trẻ em về Phòng chống LĐTĐ tại cộng đồng thông qua nhiều hình thức khác nhau như tập huấn, tham quan, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm,... cũng như tổ chức các cuộc thi cho cộng tác viên cơ sở và cán bộ phụ trách công tác trẻ em các cấp tại 3 tỉnh/thành phố thuộc vùng dự án.

Từ các hoạt động nâng cao năng lực và tài liệu đã được triển khai, Dự án ACE biên soạn Bộ câu hỏi và hướng dẫn tổ chức thi tìm hiểu về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ (quyển 1 và quyển 2) dành cho đối tượng là Cán bộ bảo vệ trẻ em, cộng tác viên và đối tượng học sinh với mục đích cung cấp tài nguyên và hướng dẫn cho các cơ quan đối tác để tổ chức các hoạt động thi tìm hiểu và tuyên truyền về phòng ngừa giảm thiểu LĐTĐ gồm các nội dung chính:

Phần A

Nội dung thi tìm hiểu kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ bao gồm: kiến thức trọng tâm cơ bản sử dụng để ôn tập, thiết kế câu hỏi thi; Ngân hàng câu hỏi thi và các Gói câu hỏi thi tìm hiểu kiến thức mẫu về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ.

Phần B

Cấu trúc và tổ chức thi, bao gồm cấu trúc của một cuộc thi tìm hiểu và hướng dẫn tổ chức các phần thi cụ thể.

Dự án ACE trân trọng cảm ơn các cơ quan đối tác và các cá nhân từ 03 Tỉnh: Điện Biên, Đà Nẵng, Quảng Nam đã tích cực ủng hộ và tạo điều kiện để Dự án triển khai thành công nội dung này. Hi vọng đây sẽ là tài liệu hữu ích cho các cơ quan đối tác không chỉ trong tổ chức các cuộc thi tìm hiểu và hoạt động tuyên truyền chuyên đề về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ mà còn trong các hoạt động và cuộc thi tuyên truyền pháp luật khác trên địa bàn Tỉnh./.

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

BVTE	: Bảo vệ trẻ em
CTV	: Cộng tác viên
LĐTBXH	: Lao động – Thương binh và Xã hội
LĐTE	: Lao động trẻ em
UBND	: Ủy ban Nhân dân

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TÀI LIỆU

Tài liệu này được sử dụng cho cán bộ của Sở LĐTBXH, Phòng LĐTBXH, UBND Xã/Phường để tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em cho đối tượng Cán bộ bảo vệ trẻ em và Cộng tác viên. Các bước sử dụng có thể tham khảo như sau:

- 1 Lựa chọn các chủ đề và nội dung trong phần kiến thức trọng tâm cơ bản ở Mục I phần A để Cán bộ bảo vệ trẻ em và Cộng tác viên ôn tập, tìm hiểu các kiến thức liên quan đến phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE. Phần này được thiết kế dạng câu hỏi và câu trả lời dạng điểm chính để các em dễ tìm hiểu và học.
- 2 Lựa chọn các câu hỏi thi từ Ngân hàng câu hỏi thi từ Mục II phần A để xây dựng thành các gói câu hỏi thi tìm hiểu kiến thức sử dụng trong cuộc thi. Có thể lựa chọn mỗi chủ đề 1-3 câu hỏi hoặc chọn chủ đề mong muốn nhấn mạnh hơn 3-5 câu để tạo thành các Gói câu hỏi 20 câu cho các đội thi lựa chọn trả lời. Hình thức câu hỏi cũng có thể lựa chọn đa dạng từ câu hỏi nhiều đáp án đến câu hỏi điền từ, nối câu để trong 1 gói câu hỏi có đa dạng một số hình thức. Phần Ngân hàng câu hỏi này có rất nhiều câu hỏi linh hoạt để quý Cơ quan, lựa chọn. Đối với mỗi cuộc thi có trung bình 4 đội thi nên có 8 gói câu hỏi để các đội thi lựa chọn trong phần thi tìm hiểu kiến thức.
- 3 Trường hợp không dựng các gói câu hỏi thi riêng biệt từ phần Ngân hàng câu hỏi thi, quý Cơ quan có thể lựa chọn các gói câu hỏi thi mẫu tại Mục III Phần A để đưa vào tổ chức thi phần thi tìm hiểu kiến thức.
- 4 Xây dựng cấu trúc cuộc thi và tổ chức thi: quý Cơ quan có thể lựa chọn các phần thi từ Mục I Phần B, có thể lựa chọn toàn bộ hoặc một số phần thi để tổ chức cuộc thi, tùy thuộc vào thời gian và nhu cầu của từng cuộc thi.
- 5 Chuẩn bị cho các phần thi cụ thể theo hướng dẫn tại các Mục II, III, IV, V, VI, VII Phần B.
- 6 Kèm theo Bộ tài liệu này có các phần thi đã được thiết kế sẵn trên các nền tảng số Kahoot, Quizizz, Powerpoint, Wheel of Names, Trò chơi ai là triệu phú, đuổi hình bắt chữ, Word Wall để quý Cơ quan có thể sử dụng ngay cho các phần thi. Cụ thể như sau:
 - **Bộ Power Point (có thể sử dụng trực tiếp không cần tài khoản đăng nhập và mạng internet) gồm:**
 - * Phần gói câu hỏi tìm hiểu kiến thức được thiết kế trên format Ai là triệu phú gồm 8 bộ câu hỏi cho cán bộ và 8 bộ cho học sinh (trung bình 4 đội thi thì ít nhất 2 gói/1 đội để lựa chọn đa dạng).
 - * Phần giải quyết tình huống: được thiết kế dạng chọn số mở tình huống, gồm 1 bộ cho cán bộ và 1 bộ cho học sinh.
 - * Phần thi dành cho khán giả: gồm 2 phiên bản mở ô số trả lời câu hỏi ngắn và trò chơi Đuổi hình bắt chữ.
 - **Bộ ứng dụng trực tuyến trên các nền tảng (được tách link trong file mang tên link các ứng dụng, click vào các link để chơi hoặc đăng nhập tài khoản theo đăng ký gmail)**
 - * Wheel of name: để chọn đội thi và phần thi dành cho khán giả.
 - * Kahoot: Gồm 8 gói thi dành cho cán bộ và 8 gói thi dành cho học sinh..
 - * Quizizz: Gồm 8 gói thi dành cho cán bộ và 8 gói thi dành cho học sinh



PHẦN A

NỘI DUNG THI TÌM HIỂU KIẾN THỨC VỀ PHÒNG NGỪA, GIẢM THIỂU LAO ĐỘNG TRẺ EM





I. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM, CƠ BẢN SỬ DỤNG ĐỂ ÔN TẬP, THIẾT KẾ CÂU HỎI THI TÌM HIỂU VỀ PHÒNG NGỪA, GIẢM THIỂU LAO ĐỘNG TRẺ EM

Bộ kiến thức trọng tâm, cơ bản nhằm hỗ trợ cán bộ bảo vệ trẻ em và cộng tác viên ôn tập kiến thức cơ bản về các nội dung liên quan đến phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em. Từ bộ kiến thức cơ bản sẽ được chuyển hóa thành các Gói câu hỏi thi trong phần thi tìm hiểu kiến thức với mỗi gói 20 câu hỏi dành cho cán bộ bảo vệ trẻ em và CTV là các câu hỏi trắc nghiệm, điền từ, nối câu... đơn giản.

1.1 QUYỀN TRẺ EM

Kiến thức cơ bản

- ?** **Câu 1:** Thế nào là “bảo vệ trẻ em”?
- Theo Điều 4 Luật Trẻ em 2016, “Bảo vệ trẻ em là việc thực hiện các biện pháp phù hợp để bảo đảm trẻ em được sống an toàn, lành mạnh; phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm hại trẻ em; trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.”
- ?** **Câu 2:** Khi thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em cần đảm bảo những nguyên tắc gì?
- Theo Điều 5 Luật Trẻ em 2016, nguyên tắc bảo đảm thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em gồm:

1. Bảo đảm để trẻ em thực hiện được đầy đủ quyền và bổn phận của mình.
2. Không phân biệt đối xử với trẻ em.
3. Bảo đảm lợi ích tốt nhất của trẻ em trong các quyết định liên quan đến trẻ em.
4. Tôn trọng, lắng nghe, xem xét, phản hồi ý kiến, nguyện vọng của trẻ em
5. Xây dựng chính sách, pháp luật tác động đến trẻ em, phải xem xét ý kiến của trẻ em và của các cơ quan, tổ chức có liên quan; bảo đảm lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quốc gia, ngành và địa phương.

- ?** **Câu 3:** Theo Luật Trẻ em 2016, trẻ em có bao nhiêu quyền?
- Theo Luật Trẻ em 2016, trẻ em có **25 quyền**.
- ?** **Câu 4:** Theo Luật Trẻ em 2016, trẻ em có bao nhiêu bổn phận phải thực hiện?
- Theo Luật Trẻ em 2016, trẻ em có **16 bổn phận**.
- ?** **Câu 5:** Công ước của liên hợp quốc về quyền trẻ em (UNCRC) được ký vào thời gian nào?
- Công ước của liên hợp quốc về quyền trẻ em (UNCRC) được ký vào **ngày 20/11/1989**.
- ?** **Câu 6:** Công ước của liên hợp quốc về quyền trẻ em (UNCRC) có hiệu lực từ thời gian nào?
- Công ước của liên hợp quốc về quyền trẻ em (UNCRC) **có hiệu lực từ 2/9/1990**.
- ?** **Câu 7:** Công ước của liên hợp quốc về quyền trẻ em (UNCRC) có hiệu lực tại Việt Nam từ thời gian nào?
- Việt Nam phê chuẩn Công ước của liên hợp quốc về quyền trẻ em (UNCRC) **vào 20/12/1990**.
- ?** **Câu 8:** Luật Trẻ em 2016 quy định “quyền được sống” của trẻ em như thế nào?
- Điều 12 Luật Trẻ em 2016 quy định về “Quyền được sống” theo đó “Trẻ em có quyền được bảo vệ tính mạng, được bảo đảm tốt nhất các điều kiện sống và phát triển”.
- ?** **Câu 9:** Luật Trẻ em 2016 quy định “quyền được khai sinh và có quốc tịch” của trẻ em như thế nào?
- Điều 13 Luật Trẻ em 2016 quy định về “Quyền được khai sinh và có quốc tịch” theo đó “Trẻ em có quyền được khai sinh, khai tử, có họ, tên, quốc tịch; được xác định cha mẹ, dân tộc, giới tính theo quy định của pháp luật”.
- ?** **Câu 10:** Luật Trẻ em 2016 quy định “quyền được chăm sóc sức khỏe” của trẻ em như thế nào?
- Điều 14 Luật Trẻ em 2016 quy định về “Quyền được chăm sóc sức khỏe” theo đó “Trẻ em có quyền được chăm sóc tốt nhất về sức khỏe, được ưu tiên tiếp cận, sử dụng dịch vụ phòng bệnh và khám bệnh, chữa bệnh”.
- ?** **Câu 11:** Luật Trẻ em 2016 quy định “quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng” của trẻ em như thế nào?
- Điều 15 Luật Trẻ em 2016 quy định về “Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng” theo đó “Trẻ em có quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng để phát triển toàn diện”.

? **Câu 12:** Luật Trẻ em 2016 quy định “quyền được được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu” của trẻ em như thế nào?

→ Điều 16 Luật Trẻ em 2016 quy định về “Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu” theo đó “

1. Trẻ em có quyền được giáo dục, học tập để phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng của bản thân.
2. Trẻ em được bình đẳng về cơ hội học tập và giáo dục; được phát triển tài năng, năng khiếu, sáng tạo, phát minh”.



? **Câu 13:** Luật Trẻ em 2016 quy định “Quyền vui chơi, giải trí” của trẻ em như thế nào?

→ Điều 17 Luật Trẻ em 2016 quy định về “Quyền vui chơi, giải trí” theo đó “Trẻ em có quyền vui chơi, giải trí; được bình đẳng về cơ hội tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, du lịch phù hợp với độ tuổi”.

? **Câu 14:** Luật Trẻ em 2016 quy định “Quyền giữ gìn, phát huy bản sắc” của trẻ em như thế nào?

→ Điều 18 Luật Trẻ em 2016 quy định về “Quyền giữ gìn, phát huy bản sắc” theo đó “

1. Trẻ em có quyền được tôn trọng đặc điểm và giá trị riêng của bản thân phù hợp với độ tuổi và văn hóa dân tộc; được thừa nhận các quan hệ gia đình.
2. Trẻ em có quyền dùng tiếng nói, chữ viết, giữ gìn bản sắc, phát huy truyền thống văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc mình”.

? **Câu 15:** Luật Trẻ em 2016 quy định “Quyền bí mật đời sống riêng tư” của trẻ em như thế nào?

→ Điều 21 Luật Trẻ em 2016 quy định về “Quyền bí mật đời sống riêng tư” theo đó “

1. Trẻ em có quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình vì lợi ích tốt nhất của trẻ em.
2. Trẻ em được pháp luật bảo vệ danh dự, nhân phẩm, uy tín, bí mật thư tín, điện thoại, điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác; được bảo vệ và chống lại sự can thiệp trái pháp luật đối với thông tin riêng tư”.

? **Câu 16:** Luật Trẻ em 2016 quy định “Quyền được sống chung với cha, mẹ” của trẻ em như thế nào?

→ Điều 22 Luật Trẻ em 2016 quy định về “Quyền được sống chung với cha, mẹ” theo đó “Trẻ em có quyền được sống chung với cha, mẹ; được cả cha và mẹ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục, trừ trường hợp cách ly cha, mẹ theo quy định của pháp luật hoặc vì lợi ích tốt nhất của trẻ em.

Khi phải cách ly cha, mẹ, trẻ em được trợ giúp để duy trì mối liên hệ và tiếp xúc với cha, mẹ, gia đình, trừ trường hợp không vì lợi ích tốt nhất của trẻ em”.

? **Câu 17:** Luật Trẻ em 2016 quy định “Quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp xúc với cha, mẹ” của trẻ em như thế nào?

→ Điều 23 Luật Trẻ em 2016 quy định về “Quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp xúc với cha, mẹ” theo

đó “Trẻ em có quyền được biết cha đẻ, mẹ đẻ, trừ trường hợp ảnh hưởng đến lợi ích tốt nhất của trẻ em; được duy trì mối liên hệ hoặc tiếp xúc với cả cha và mẹ khi trẻ em, cha, mẹ cư trú ở các quốc gia khác nhau hoặc khi bị giam giữ, trục xuất; được tạo điều kiện thuận lợi cho việc xuất cảnh, nhập cảnh để đoàn tụ với cha, mẹ; được bảo vệ không bị đưa ra nước ngoài trái quy định của pháp luật; được cung cấp thông tin khi cha, mẹ bị mất tích”.

? **Câu 18:** Luật Trẻ em 2016 quy định “Quyền được chăm sóc thay thế và nhận làm con nuôi” của trẻ em như thế nào?

→ Điều 24 Luật Trẻ em 2016 quy định về “Quyền được chăm sóc thay thế và nhận làm con nuôi” theo đó “

1. Trẻ em được chăm sóc thay thế khi không còn cha mẹ; không được hoặc không thể sống cùng cha đẻ, mẹ đẻ; bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa, xung đột vũ trang vì sự an toàn và lợi ích tốt nhất của trẻ em.
2. Trẻ em được nhận làm con nuôi theo quy định của pháp luật về nuôi con nuôi”.

? **Câu 19:** Luật Trẻ em 2016 quy định “Quyền được bảo vệ để không bị xâm hại tình dục” của trẻ em như thế nào?

→ Điều 25 Luật Trẻ em 2016 quy định về “Quyền được bảo vệ để không bị xâm hại tình dục” theo đó “Trẻ em có quyền được bảo vệ dưới mọi hình thức để không bị xâm hại tình dục”.

? **Câu 20:** Luật Trẻ em 2016 quy định “Quyền được bảo vệ để không bị bóc lột sức lao động” của trẻ em như thế nào?

→ Điều 26 Luật Trẻ em 2016 quy định về “Quyền được bảo vệ để không bị bóc lột sức lao động” theo đó “Trẻ em có quyền được bảo vệ dưới mọi hình thức để không bị bóc lột sức lao động; không phải lao động trước tuổi, quá thời gian hoặc làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật; không bị bố trí công việc hoặc nơi làm việc có ảnh hưởng xấu đến nhân cách và sự phát triển toàn diện của trẻ em”.

? **Câu 21:** Luật Trẻ em 2016 quy định “Quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc” của trẻ em như thế nào?

→ Điều 27 Luật Trẻ em 2016 quy định về “Quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc” theo đó “Trẻ em có quyền được bảo vệ dưới mọi hình thức để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc làm tổn hại đến sự phát triển toàn diện của trẻ em”.

? **Câu 22:** Luật Trẻ em 2016 quy định “Quyền được bảo vệ để không bị mua bán, bắt cóc, đánh tráo, chiếm đoạt” của trẻ em như thế nào?

→ Điều 28 Luật Trẻ em 2016 quy định về “Quyền được bảo vệ để không bị mua bán, bắt cóc, đánh tráo, chiếm đoạt” theo đó “Trẻ em có quyền được bảo vệ dưới mọi hình thức để không bị mua bán, bắt cóc, đánh tráo, chiếm đoạt”.

? **Câu 23:** Luật Trẻ em 2016 quy định “Quyền được bảo vệ khỏi chất ma túy” của trẻ em như thế nào?

→ Điều 29 Luật Trẻ em 2016 quy định về “Quyền được bảo vệ khỏi chất ma túy” theo đó “Trẻ em có quyền được bảo vệ khỏi mọi hình thức sử dụng, sản xuất, vận chuyển, mua, bán, tàng trữ trái phép chất ma túy”.

? **Câu 24:** Luật Trẻ em 2016 quy định “Quyền được bảo vệ trong tố tụng và xử lý vi phạm hành chính” của trẻ em như thế nào?

→ Điều 30 Luật Trẻ em 2016 quy định về “Quyền được bảo vệ trong tố tụng và xử lý vi phạm hành chính” theo đó “Trẻ em có quyền được bảo vệ trong quá trình tố tụng và xử lý vi phạm hành chính; bảo đảm quyền được bào chữa và tự bào chữa, được bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp; được trợ giúp pháp lý, được trình bày ý kiến, không bị tước quyền tự do trái pháp luật; không bị tra tấn, truy bức, nhục hình, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể, gây áp lực về tâm lý và các hình thức xâm hại khác”.

? **Câu 25:** Luật Trẻ em 2016 quy định “Quyền được bảo đảm an sinh xã hội” của trẻ em như thế nào?

→ Điều 32 Luật Trẻ em 2016 quy định về “Quyền được bảo đảm an sinh xã hội” theo đó “Trẻ em là công dân Việt Nam được bảo đảm an sinh xã hội theo quy định của pháp luật phù hợp với Điều kiện kinh tế - xã hội nơi trẻ em sinh sống và điều kiện của cha, mẹ hoặc người chăm sóc trẻ em”.

? **Câu 26:** Luật Trẻ em 2016 quy định “Quyền được tiếp cận thông tin và tham gia hoạt động xã hội” của trẻ em như thế nào?

→ Điều 33 Luật Trẻ em 2016 quy định về “Quyền được tiếp cận thông tin và tham gia hoạt động xã hội” theo đó “Trẻ em có quyền được tiếp cận thông tin đầy đủ, kịp thời, phù hợp; có quyền tìm kiếm, thu nhận các thông tin dưới mọi hình thức theo quy định của pháp luật và được tham gia hoạt động xã hội phù hợp với độ tuổi, mức độ trưởng thành, nhu cầu, năng lực của trẻ em”.

? **Câu 27:** Luật Trẻ em 2016 quy định “Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp” của trẻ em cụ thể là quyền gì?” của trẻ em như thế nào?

→ Luật Trẻ em 2016 quy định về “Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp” theo đó “Trẻ em có quyền được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng về các vấn đề liên quan đến trẻ em; được tự do hội họp theo quy định của pháp luật phù hợp với độ tuổi, mức độ trưởng thành và sự phát triển của trẻ em; được cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, gia đình, cá nhân lắng nghe, tiếp thu, phản hồi ý kiến, nguyện vọng chính đáng”.

Kiến thức nâng cao

? **Câu 28:** Trẻ em khi tham gia lao động theo quy định của pháp luật được bảo vệ dưới mọi hình thức nhằm mục đích gì?

→ Trẻ em có quyền được bảo vệ dưới mọi hình thức để:

- Không bị bóc lột sức lao động;
- Không phải lao động trước tuổi, quá thời gian hoặc làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật;
- Không bị bố trí công việc hoặc nơi làm việc có ảnh hưởng xấu đến nhân cách và sự phát triển toàn diện của trẻ em. (Điều 26, Luật Trẻ em 2016)

? **Câu 29:** Hãy kể tên các quyền có tác dụng trực tiếp với việc bảo vệ trẻ em khỏi bị rơi vào hoàn cảnh LĐTE trong 25 nhóm quyền của trẻ em.

→

- Quyền được sống chung với cha, mẹ.
- Quyền được chăm sóc thay thế và nhận làm con nuôi.
- Quyền được bảo vệ để không bị xâm hại tình dục, không bị bóc lột sức lao động, không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc, không bị mua, bán, bắt cóc, đánh tráo, chiếm đoạt.
- Quyền được đảm bảo an sinh xã hội.
- Quyền của trẻ em không quốc tịch. (Chương II, Mục 1 Luật Trẻ em 2016)

1.2 QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH VỀ LĐTE

Kiến thức cơ bản

? **Câu 1:** Độ tuổi của trẻ em được pháp luật Việt Nam quy định là bao nhiêu?

→ “**Trẻ em**” là người **dưới 16 tuổi** (Điều 1, Luật Trẻ em, 2016)

? **Câu 2:** Độ tuổi của người chưa thành niên được pháp luật Việt Nam quy định là bao nhiêu?

→ “**Người chưa thành niên**” là người **chưa đủ 18 tuổi** (Khoản 1, Điều 21, Bộ Luật Dân sự, 2015)

? **Câu 3:** Lao động chưa thành niên hiện được quy định trong Bộ luật nào?

→ Bộ luật Lao động năm 2019

? **Câu 4:** Độ tuổi của người lao động chưa thành niên được pháp luật Việt Nam quy định là bao nhiêu?

→ “**Người lao động chưa thành niên**” là người lao động **dưới 18 tuổi** (Khoản 1, Điều 143, Bộ Luật Lao động, 2019)

? **Câu 5:** Việt Nam gia nhập công ước về tuổi lao động tối thiểu, 1973 (Công ước 138 của ILO) vào năm nào

→ Năm 2003

? **Câu 6:** Việt Nam phê chuẩn Công ước nghiêm cấm và hành động khẩn cấp xóa bỏ các hình thức lao động trẻ em tồi tệ nhất, 1999 (Công ước 182, ILO) vào năm nào?

→ Năm 2000

? **Câu 7:** Danh mục công việc nhẹ và danh mục các công việc, nơi làm việc gây tổn hại đến sự phát triển thể lực, trí lực, nhân cách của người chưa thành niên được quy định tại văn bản nào?

→ Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động chưa thành niên

? **Câu 8:** Theo quy định của Bộ Luật lao động 2019, khi sử dụng lao động chưa thành niên, người sử dụng lao động có trách nhiệm gì?

→ Theo quy định của Bộ Luật lao động 2019, khi sử dụng lao động chưa thành niên, người sử dụng lao động có trách nhiệm:

- Quan tâm chăm sóc người lao động về các mặt lao động, sức khỏe, học tập trong quá trình lao động. (Khoản 2, Điều 144, Bộ luật Lao động 2019).
- Tạo cơ hội để lao động chưa thành niên được học văn hoá, giáo dục nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề. (Khoản 4, Điều 144, Bộ luật Lao động, 2019).



? **Câu 9:** Theo quy định của Bộ Luật lao động 2019, độ tuổi lao động tối thiểu của người lao động là bao nhiêu?

→ Độ tuổi lao động tối thiểu của người lao động là **đủ 15 tuổi**. (Khoản 1, Điều 3, Bộ luật Lao động 2019).

? **Câu 10:** Tuổi tối thiểu áp dụng với các công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định pháp luật Việt Nam là bao nhiêu?

→ **Từ đủ 18 tuổi**

(Khoản 4 Điều 61 và Điều 147, Bộ luật lao động 2019)

? **Câu 11:** Người sử dụng lao động chỉ được tuyển dụng và sử dụng người từ đủ 13 tuổi đến chưa đủ 15 tuổi vào làm những công việc gì?

→ Người sử dụng lao động chỉ được tuyển dụng và sử dụng người từ đủ 13 tuổi đến chưa đủ 15 tuổi vào làm **các công việc nhẹ theo danh mục do Bộ LĐTBXH ban hành**.

(Khoản 3, Điều 143, Bộ luật Lao động 2019)

Danh mục những công việc nhẹ này được quy định tại Phụ lục II, Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH.

? **Câu 12:** Thời gian lao động đối với người dưới 15 tuổi được quy định như thế nào?

→ • **Không quá 04 giờ/ngày và 20 giờ/tuần.**

• **Không được làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm**

(Khoản 2, Điều 146, Bộ Luật Lao động 2019)

? **Câu 13:** Thời gian lao động đối với người từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi được quy định như thế nào?

→ • **Không quá 08 giờ/ngày và 40 giờ/tuần** (Điều 146) (ít hơn lao động thành niên 8 tiếng/tuần).

• **Chỉ được làm thêm giờ đối với các công việc nhẹ, làm việc vào ban đêm đối với công việc biểu diễn nghệ thuật, thể thao thuộc danh mục quy định tại Phụ lục V (Điều 10, Chương III, Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH năm 2020).**

? **Câu 14:** Người dưới 15 tuổi được làm những loại công việc gì theo quy định của pháp luật Việt Nam?

→ 1. Biểu diễn nghệ thuật.

2. Vận động viên thể thao.

3. Lập trình phần mềm.

4. Các nghề truyền thống (theo danh mục)

5. Các nghề thủ công mỹ nghệ (theo danh mục)

6. Một số công việc nhẹ nhàng: đan lát, gói nem, gói kẹo, nuôi tằm, thu hoạch rau củ quả, chăn thả gia súc, đan lưới cá, thùa khuyết..

(Điều 8, Phụ lục II Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH)

? **Câu 15:** Điều kiện tham gia lao động được quy định đối với người chưa đủ 13 tuổi là như thế nào?

→ • Chỉ được làm công việc nghệ thuật, thể dục, thể thao

• Công việc đó không làm tổn hại đến sự phát triển thể lực, trí lực, nhân cách của người chưa đủ 13 tuổi.

• Phải có sự đồng ý của cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

(Khoản 3, Điều 145, BLLĐ 2019)

? **Câu 16:** Người từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi được làm những công việc gì theo quy định của pháp luật Việt Nam?

→ • Các công việc hợp pháp phù hợp với các quy định của pháp luật Việt Nam và Công ước số 138 về tuổi Lao động tối thiểu.

• Thời gian phải trong khoảng từ 6h00 sáng đến 22h00 (trừ một số công việc theo danh mục do Bộ LĐTBXH ban hành).

• Không được làm việc quá 8 giờ/ngày và 40 giờ/tuần

(Điều 10, Chương III, Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH năm 2020).

? **Câu 17:** Những công việc nào cấm sử dụng lao động chưa thành niên?

→ Điều 147 BLLĐ 2019, các công việc cấm sử dụng người lao động từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi gồm:

a) Mang, vác, nâng các vật nặng vượt quá thể trạng của người chưa thành niên;

b) Sản xuất, kinh doanh cồn, rượu, bia, thuốc lá, chất tác động đến tinh thần hoặc chất gây nghiện khác;

c) Sản xuất, sử dụng hoặc vận chuyển hóa chất, khí gas, chất nổ;

d) Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, máy móc;

đ) Phá dỡ các công trình xây dựng;

e) Nấu, thổi, đúc, cán, dập, hàn kim loại;

g) Lặn biển, đánh bắt thủy, hải sản xa bờ;

h) Công việc khác gây tổn hại đến sự phát triển thể lực, trí lực, nhân cách của người chưa thành niên. (Phụ lục III Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH gồm 69 công việc)

? **Câu 18:** Lao động chưa thành niên được làm thêm giờ và làm việc vào ban đêm với những công việc nào?

→ **Làm thêm giờ:** 21 công việc:

• Biểu diễn nghệ thuật

• Vận động viên thể thao

• Viết văn, viết báo

• Lập trình phần mềm

• Các nghề truyền thống, thủ công mỹ nghệ, đan lát... (theo danh mục)

• Đưa tin, thư bưu phẩm, đóng gói sản phẩm

• Gia sư, quyết dọn, giúp việc gia đình

• Công việc trong nhà hàng, quán ăn: lễ tân, pha chế, đầu bếp, tạp vụ

• Bán hàng quần áo, giày dép, tạp hóa, sách báo

• Photo, đánh máy, trực điện thoại

• Sơ chế nông sản

• Làm cỏ, thu hoạch rau củ

• Nuôi gia súc, gia cầm

Làm việc vào ban đêm:

• Biểu diễn nghệ thuật

• Vận động viên thể thao

(Phụ lục V Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH)

? **Câu 19:** Nơi làm việc nguy hại đối với người dưới 18 tuổi là những nơi nào?

→ Nơi làm việc nguy hại đối với người dưới 18 tuổi là những nơi có môi trường làm việc không an toàn, có hại cho sức khỏe, tinh thần, đạo đức và nhân cách của các em

Khoản 2, Điều 147, Bộ luật Lao động 2019, quy định cấm sử dụng LĐ chưa thành niên ở những nơi sau:

- Dưới nước, dưới lòng đất, trong hang động, trong đường hầm;
- Công trường xây dựng;
- Cơ sở giết mổ gia súc;
- Sòng bạc, quán bar, vũ trường, phòng hát karaoke, khách sạn, nhà nghỉ, cơ sở tắm hơi, cơ sở xoa bóp; điểm kinh doanh xổ số, dịch vụ trò chơi điện tử;
- Nơi làm việc khác gây tổn hại đến sự phát triển thể lực, trí lực, nhân cách của người chưa thành niên (Khoản 2, Điều 147, Bộ luật Lao động 2019 và Phụ lục IV, Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH)

? **Câu 20:** Nơi làm việc khác gây tổn hại đến sự phát triển thể lực, trí lực, nhân cách của người chưa thành niên là những nơi nào?

→ Nơi làm việc khác gây tổn hại đến sự phát triển thể lực, trí lực, nhân cách của người chưa thành niên là:

- Tiếp xúc với các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại có trong môi trường lao động nằm ngoài giới hạn cho phép theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh lao động, bao gồm: điện từ trường, rung, ồn, nhiệt độ, bụi silic, bụi không chứa silic, bụi bông, bụi amiăng, bụi than, bụi tale; các loại chất, tia phóng xạ; bức xạ bởi tia X, các chất độc hại và các tia có hại khác.
- Tiếp xúc với các vi sinh vật gây bệnh.
- Thời gian làm việc trên 04 giờ/ngày trong không gian làm việc gò bó, chật hẹp, công việc có khi phải quỳ gối, nằm, cúi khom.
- Trên giá cao hay dây treo cao hơn 2 m so với mặt sàn làm việc; địa hình đồi núi dốc trên 300.
- Các công việc ở trong hố sâu hơn 5m.
- Làm việc trong nhà tù hoặc trong bệnh viện tâm thần.

(Phụ lục IV, Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH)

? **Câu 21:** Thế nào là bóc lột trẻ em?

→ Bóc lột trẻ em là hành vi bắt trẻ em lao động trái quy định của pháp luật về lao động; trình diễn hoặc sản xuất sản phẩm khiêu dâm; tổ chức, hỗ trợ hoạt động du lịch nhằm mục đích xâm hại tình dục trẻ em; cho, nhận hoặc cung cấp trẻ em để hoạt động mại dâm và các hành vi khác sử dụng trẻ em để trục lợi" (Khoản 7 Điều 4 Luật Trẻ em 2016).

? **Câu 22:** Thế nào là xâm hại trẻ em?

→ Xâm hại trẻ em là hành vi gây tổn hại về thể chất, tình cảm, tâm lý, danh dự, nhân phẩm của trẻ em dưới các hình thức bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục, mua bán, bỏ rơi, bỏ mặc trẻ em và các hình thức gây tổn hại khác. (Khoản 5 Điều 4 Luật trẻ em).

? **Câu 23:** Thế nào là xâm hại tình dục trẻ em?

→ Xâm hại tình dục trẻ em là việc dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, ép buộc, lôi kéo, dụ dỗ trẻ em tham gia vào các hành vi liên quan đến tình dục, bao gồm hiếp dâm, cưỡng dâm, giao cấu, dâm ô với trẻ em và sử dụng trẻ em vào mục đích mại dâm, khiêu dâm dưới mọi hình thức. (Khoản 8, Điều 4, Luật Trẻ em).

? **Câu 24:** Sử dụng lao động chưa thành niên phải đảm bảo những nguyên tắc nào?

- Không được làm công việc mà pháp luật cấm, nhằm bảo đảm sự phát triển thể lực, trí lực, nhân cách của người chưa thành niên
- Người sử dụng lao động có trách nhiệm quan tâm, chăm sóc người lao động về các mặt lao động, sức khỏe, học tập trong quá trình lao động.
- Phải có sự đồng ý của cha, mẹ hoặc người giám hộ; lập sổ theo dõi riêng (ghi họ tên, ngày tháng năm sinh, công việc đang làm, kết quả kiểm tra SK định kỳ) và xuất trình khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.
- Phải tạo cơ hội để lao động chưa thành niên được học văn hóa, giáo dục nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề.

(Điều 144, Bộ Luật Lao động 2019)

? **Câu 25:** Những hình thức lao động trẻ em nào được coi là tối tệ nhất?



Nhóm 1: Mọi hình thức nô lệ hoặc tương tự nô lệ, như buôn bán trẻ em, gán nợ, lao động khổ sai, lao động cưỡng bức, bao gồm tuyển mộ, cưỡng bức hoặc bắt buộc trẻ em để phục vụ trong các cuộc xung đột vũ trang

Nhóm 2: Sử dụng, dụ dỗ hoặc lôi kéo trẻ em làm mại dâm, tham gia sản xuất văn hóa phẩm khiêu dâm hoặc biểu diễn khiêu dâm

Nhóm 3: Sử dụng, dụ dỗ hoặc lôi kéo trẻ em tham gia các hoạt động bất hợp pháp, đặc biệt là hoạt động sản xuất và buôn bán các chất ma túy như đã được xác định trong các điều ước quốc tế có liên quan.

Nhóm 4: Sử dụng trẻ em trong những công việc mà tính chất và hoàn cảnh làm việc có thể xâm hại đến sức khỏe, sự an toàn và đạo đức của trẻ em.

Công ước 182 Của Tổ chức Lao động thế giới

Kiến thức nâng cao

? **Câu 26:** Một số khó khăn vướng mắc trong quy định của pháp luật về LĐTE

- Sự khác biệt trong quy định độ tuổi trẻ em giữa pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế
- Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH chưa quy định một số ngành nghề trong lĩnh vực ngư nghiệp và nông nghiệp được đánh giá là nguy hiểm do sử dụng thiết bị, máy móc thiếu tiêu chuẩn về an toàn lao động, bao gồm các yếu tố nặng nhọc, độc hại như cày, bừa...
- Mục 35 Phụ lục III Thông tư số 09/2020 quy định về các công việc trên tàu đi biển không cụ thể về phạm vi công việc.
- Pháp luật Việt Nam cho phép Lao động chưa thành niên từ đủ 15 đến 18 tuổi được làm thêm giờ và làm việc ban đêm một số công việc theo quy định pháp luật. Khuyến nghị số 146 của ILO về tuổi tối thiểu được nhận vào làm việc cấm làm thêm giờ đối với lao động trẻ em để đủ thời gian cho việc giáo dục, nghỉ ngơi và các hoạt động khác (Đoạn 13).
- Về thời giờ nghỉ ngơi, hiện nay vẫn chưa có quy định riêng cho lao động chưa thành niên, mà vẫn theo quy định về thời giờ nghỉ ngơi của người lao động nói chung (từ Điều 109 - 116 BLLĐ năm 2019).

? **Câu 27:** Điều 296 Bộ Luật Hình sự 2015 quy định về tội gì?

- Điều 296 Bộ Luật Hình sự 2015 quy định về Tội Vi phạm quy định về sử dụng người lao động dưới 16 tuổi.

? **Câu 28:** Điều 297 Bộ Luật Hình sự 2015 quy định về tội gì?

- Điều 297 Bộ Luật Hình sự 2015 quy định về tội Cưỡng bức lao động.

? **Câu 29:** Các tội danh nào có thể liên quan đến xâm hại tình dục và khiêu dâm trẻ em?

- Các tội danh trong Bộ Luật Hình sự 2015 có thể liên quan đến xâm hại tình dục và khiêu dâm trẻ em gồm:
 - Tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm (Điều 147).
 - Tội hiếp dâm (Điều 141).
 - Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi (Điều 142).
 - Tội cưỡng dâm (Điều 143).
 - Tội cưỡng dâm người từ đủ 13-16 tuổi (Điều 144).
 - Tội giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi (Điều 145).
 - Tội dâm ô đối với người dưới 16 tuổi (Điều 146).

? **Câu 30:** Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030 theo QĐ 782/QĐ-TTg, 27/5/2021 định hướng mục tiêu đến năm 2025 như thế nào?

- Giảm tỷ lệ LĐTE và người chưa thành niên 5-17 tuổi xuống 4,9%.
- 100% trẻ em có nguy cơ LĐTE và bị mua bán được hỗ trợ, can thiệp, quản lý, theo dõi
- 90% trẻ em có nguy cơ LĐTE được tiếp cận giáo dục phổ thông và đào tạo nghề phù hợp.

? **Câu 31:** Xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến lao động chưa thành niên được quy định tại văn bản pháp luật nào?

- Điều 29 Vi phạm quy định về lao động chưa thành niên, Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

? **Câu 32:** Sử dụng lao động chưa thành niên nhưng không lập sổ theo dõi riêng hoặc có lập sổ theo dõi riêng nhưng không ghi đủ nội dung theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Bộ luật Lao động có thể bị xử phạt hành chính như thế nào?

- Phạt tiền từ 1.000.000-2.000.000Đ

? **Câu 33:** Sử dụng lao động chưa thành niên làm việc quá thời giờ làm việc quy định tại Điều 146 của Bộ luật Lao động có thể bị xử phạt hành chính như thế nào?

- Phạt tiền từ 20.000.000-25.000.000Đ

? **Câu 34:** Sử dụng người chưa đủ 15 tuổi làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm có thể bị xử phạt hành chính như thế nào?

- Phạt tiền từ 20.000.000-25.000.000Đ

? **Câu 35:** Sử dụng người từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi làm thêm giờ hoặc làm việc vào ban đêm trong những nghề, công việc không được pháp luật cho phép có thể bị xử phạt hành chính như thế nào?

- Phạt tiền từ 20.000.000-25.000.000Đ

? **Câu 36:** Sử dụng người từ 13 tuổi đến chưa đủ 15 tuổi làm công việc ngoài danh mục được pháp luật cho phép theo quy định tại khoản 3 Điều 143 của Bộ luật Lao động có thể bị xử phạt hành chính như thế nào?

- Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng

? **Câu 37:** Sử dụng người chưa đủ 13 tuổi làm công việc ngoài danh mục được pháp luật cho phép theo quy định tại khoản 3 Điều 145 của Bộ luật Lao động hoặc sử dụng người chưa đủ 13 tuổi làm công việc được pháp luật cho phép mà chưa được sự đồng ý của cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thể bị xử phạt hành chính như thế nào?

- Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng

? **Câu 38:** Sử dụng người lao động từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi làm các công việc bị cấm hoặc làm việc tại nơi làm việc bị cấm quy định tại Điều 147 của Bộ luật Lao động nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự có thể bị xử phạt hành chính như thế nào?

- Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng

? **Câu 39:** Tổ chức, ép buộc trẻ em đi xin ăn; Hoặc cho thuê, cho mượn trẻ em hoặc sử dụng trẻ em để xin ăn có thể bị xử phạt hành chính như thế nào?

- Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng theo Điều 23 Nghị định số 130/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực bảo trợ, trợ giúp xã hội và trẻ em.

? **Câu 40:** Một người có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về Tội vi phạm quy định về sử dụng người lao động dưới 16 tuổi trong trường hợp nào?

→ Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

- Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%.
- Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 31% đến 60%.



1.3 DẤU HIỆU NHẬN BIẾT LĐTĐ

Kiến thức cơ bản

? **Câu 1:** Những tiêu chí nào được dùng để xác định LĐTĐ?

- Độ tuổi
- Thời gian làm việc
- Loại công việc
- Nơi làm việc

? **Câu 2:** Những dấu hiệu về độ tuổi lao động đối với LĐTĐ là gì?

- Tuổi lao động tối thiểu chung: Từ đủ 15 tuổi (*Khoản 1 Điều 3, BLLĐ 2019*).
- Tuổi tối thiểu áp dụng với các công việc nguy hại: Từ đủ 18 tuổi (*Điều 143, Bộ luật Lao động 2019*).
- Tuổi tối thiểu áp dụng với các công việc nhẹ nhàng: Từ đủ 13 tuổi (*Điều 143, Bộ luật Lao động 2019*).

? **Câu 3:** Trẻ dưới 13 tuổi sẽ trở thành LĐTĐ trong các trường hợp nào?

-
- Trẻ làm việc không phải công việc nghệ thuật, thể dục thể thao.
 - Trẻ làm việc nghệ thuật, thể dục, thể thao mà công việc ảnh hưởng đến thể lực, trí lực, nhân cách của trẻ.
 - Trẻ làm việc nghệ thuật, thể dục, thể thao nhưng làm quá 4giờ/1 ngày và 20giờ/1 tuần
 - Trẻ làm việc nghệ thuật, thể dục, thể thao nhưng làm thêm giờ hoặc làm việc vào ban đêm.
 - Trẻ làm việc nghệ thuật, thể dục, thể thao nhưng là biểu diễn múa rối nước hoặc thể thao tạ xích.

? **Câu 4:** Trẻ từ đủ 13 tuổi đến chưa đủ 15 tuổi sẽ trở thành LĐTĐ trong các trường hợp nào?

-
- Trẻ làm công việc nhẹ nhàng (biểu diễn nghệ thuật, thể thao, lập trình, thủ công mỹ nghệ...) nhưng công việc ảnh hưởng đến thể lực, trí lực, nhân cách của trẻ.
 - Trẻ làm công việc nhẹ nhàng (biểu diễn nghệ thuật, thể thao, lập trình, thủ công mỹ nghệ...) nhưng làm quá 4 giờ/1 ngày và quá 20 giờ/1 tuần.

• Trẻ làm công việc nhẹ nhàng (biểu diễn nghệ thuật, thể thao, lập trình, thủ công mỹ nghệ...) nhưng trẻ làm việc vào ban đêm hoặc làm thêm giờ.

• Trẻ làm công việc nhẹ nhàng (biểu diễn nghệ thuật, thể thao, lập trình, thủ công mỹ nghệ...) nhưng tham gia vào công việc có sử dụng hóa chất như sơn, chất tẩy rửa, ướp màu, tạo mùi, tạo tàn nhang...

• Trẻ làm các công việc ngoài danh mục công việc nhẹ nhàng.

? **Câu 5:** Trẻ từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi sẽ trở thành LĐTĐ trong các trường hợp nào?

→

- **Trẻ làm các công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm**

- Mang vác, nâng các vật nặng vượt quá thể trạng của người chưa thành niên.
- Sản xuất, kinh doanh cồn, rượu, bia, thuốc lá, chất tác động đến tinh thần hoặc chất gây nghiện khác.
- Sản xuất, sử dụng hoặc vận chuyển hóa chất, khí gas, chất nổ.
- Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, máy móc
- Phá dỡ các công trình xây dựng.
- Lặn biển, đánh bắt thủy, hải sản xa bờ.
- Nấu thổi, đúc, cán, dập, hàn kim loại.

- **Trẻ làm việc ở những nơi làm việc nguy hại**

- Dưới nước, dưới lòng đất, trong hang động, trong đường hầm.
- Công trường xây dựng.
- Cơ sở giết mổ gia súc.
- Sòng bạc, quán bar, vũ trường, phòng hát karaoke, khách sạn, nhà nghỉ, cơ sở tắm hơi, cơ sở xoa bóp.
- Điểm kinh doanh xổ số, dịch vụ trò chơi điện tử.
- Nơi làm việc khác gây tổn hại đến sự phát triển thể lực, trí lực, nhân cách của người chưa thành niên (Phụ lục IV Thông tư 09/2020/TT-BLĐTBXH)

- **Trẻ làm các công việc hợp pháp** theo quy định của pháp luật nhưng **quá 8giờ/1 ngày và 40giờ/1 tuần.**

- Trẻ làm các công việc hợp pháp theo quy định của pháp luật nhưng **làm việc vào ban đêm** (từ 22h00 hôm trước đến 6h00 sáng hôm sau) trừ biểu diễn nghệ thuật và thể thao

- Trẻ làm các công việc hợp pháp theo quy định của pháp luật nhưng làm thêm giờ ngoài danh mục là các công việc nhẹ được cho phép.

? **Câu 6:** Theo pháp luật quốc tế về bảo vệ trẻ em thì Bóc lột tình dục trẻ em là gì?

→ Bóc lột tình dục trẻ em là việc sử dụng trẻ em dưới 18 tuổi để thỏa mãn dục vọng của người lớn. Cơ sở của sự bóc lột này là sự bất bình đẳng về thể lực và các mối quan hệ kinh tế giữa trẻ em và người lớn.

? **Câu 7:** Hình thức và biểu hiện nào bị coi là xâm hại tình dục trẻ em qua mạng?

- • Gửi và bắt xem những hình ảnh, nội dung về tình dục qua các nền tảng trực tuyến (mạng xã hội, game online, ...).
- Nhắn tin, nói chuyện trên mạng về những nội dung tình dục.
- Có hành vi tình dục, trình diễn khiêu dâm hoặc bắt người khác trình diễn khiêu dâm qua camera hoặc điện thoại.

? **Câu 8:** Hình thức và biểu hiện nào bị coi là bóc lột tình dục trẻ em qua mạng?

- Hình thức và biểu hiện của bóc lột tình dục trẻ em qua mạng là các hành vi mang tính chất khai thác tình dục đối với trẻ em ở bất cứ thời điểm nào có liên quan đến môi trường trực tuyến thông qua việc sử dụng công nghệ thông tin để:
- Bóc lột tình dục hoặc khiến trẻ bị bóc lột tình dục.
- Làm những tài liệu, hình ảnh tình dục để mua bán, sở hữu, phân phối và truyền tải trên môi trường mạng....



? **Câu 9:** Hình thức nào được coi là Mại dâm trẻ em qua mạng?

- • Trẻ bị lừa gạt, dụ dỗ (giả vờ yêu đương, hứa cho tiền, quà...) qua mạng để gặp trực tiếp đối tượng.
- Trẻ bị xâm hại tình dục để đổi lấy tiền, quà, thức ăn, quần áo, chỗ ở...
- Thanh toán có thể được trả trực tiếp cho trẻ hoặc người quản lý/khống chế trẻ.

? **Câu 10:** Hình thức nào bị coi là Khiêu dâm trẻ em qua mạng?

- • Trẻ bị lừa gạt, dụ dỗ, ép buộc qua mạng.
- Trẻ bị khai thác để xây dựng các nội dung khiêu dâm để kích thích tình dục.
- Trẻ bị ép buộc xem các sản phẩm khiêu dâm nhằm kích thích tình dục.

? **Câu 11:** Hình thức nào bị coi là Du lịch tình dục trẻ em qua mạng?

- • Đối tượng kết nối qua internet để đi du lịch đến một nơi nào đó trong nước hoặc tại nước ngoài.
- Nhằm mục đích tham gia các hoạt động tình dục với trẻ em.

Kiến thức nâng cao

Câu 12: Những dấu hiệu không được pháp luật cho phép trong sử dụng lao động là trẻ em, người chưa thành niên?

- Sử dụng lao động chưa đủ 13 tuổi làm các công việc không thuộc công việc quy định tại khoản 3 Điều 145 BLLĐ năm 2019 và chưa được sự đồng ý của Sở LĐTBXH.

- Sử dụng lao động từ đủ 13 tuổi đến chưa đủ 15 tuổi làm các công việc ngoài danh mục được ban hành tại Phụ lục II Thông tư số 09/2020/TT-LĐTBXH.
- Sử dụng lao động từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi làm công việc hoặc làm việc tại những nơi không được phép theo quy định tại khoản 1,2 Điều 147 Bộ luật Lao động năm 2019 và Phụ lục III, IV Thông tư số 09/2020/TT-LĐTBXH.

? **Câu 13:** Những dấu hiệu trong sử dụng lao động là trẻ em, người chưa thành niên chưa đảm bảo tuân thủ về thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi theo quy định của pháp luật?

- • Bố trí người chưa đủ 15 tuổi làm việc quá 04 giờ trong 01 ngày và quá 20 giờ trong 01 tuần.
- Bố trí người chưa đủ 15 tuổi làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm.
- Bố trí người từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi làm việc quá 08 giờ trong 01 ngày và quá 40 giờ trong 01 tuần.
- Bố trí người từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm đối với những nghề ngoài Danh mục quy định tại Phụ lục V Thông tư số 09/2020/TT-LĐTBXH.
- Bố trí thời giờ làm việc cho người chưa đủ 15 tuổi ảnh hưởng đến thời gian học tập.
- Chưa bố trí cho người lao động chưa đủ 15 tuổi các đợt nghỉ giải lao khi làm việc.

? **Câu 14:** Những dấu hiệu nào trong sử dụng lao động là trẻ em, người chưa thành niên chưa đảm bảo tuân thủ về an toàn vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật?

- • Chưa có giấy khám sức khỏe của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền xác nhận sức khỏe của người chưa đủ 15 tuổi phù hợp với công việc.
- Chưa tổ chức khám sức khỏe định kỳ ít nhất một lần trong 06 tháng, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp và bảo đảm điều kiện làm việc, an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động chưa đủ 15 tuổi.

? **Câu 15:** Những dấu hiệu nào trong sử dụng lao động là trẻ em, người chưa thành niên chưa đảm bảo tuân thủ về giao kết hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật?

- • Không giao kết hợp đồng lao động với lao động chưa thành niên
- Giao kết hợp đồng lao động với lao động chưa thành niên không đầy đủ các nội dung theo quy định.
- Giao kết hợp đồng lao động với người dưới 15 tuổi thiếu các giấy tờ sau:
 - Người giao kết hợp đồng lao động bên phía chủ sử dụng lao động không có phiếu lý lịch tư pháp được cấp không quá 06 tháng kể từ ngày cấp đến ngày giao kết hợp đồng lao động, trong đó không có án tích về hành vi xâm hại trẻ em.
 - Không có Bản cam kết chưa từng bị truy cứu trách nhiệm hình sự, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại trẻ em.
- Hợp đồng lao động không có nội dung:
 - Họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; nơi cư trú; số điện thoại (nếu có); số thẻ căn cước công dân hoặc chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật của người chưa đủ 15 tuổi.
 - Chỗ ở đối với người chưa đủ 15 tuổi làm việc xa gia đình.
 - Việc bảo đảm điều kiện học tập.

- Ký hợp đồng lao động và thực hiện hợp đồng đối với người chưa đủ 13 tuổi khi chưa có văn bản đồng ý của Sở LĐTBXH.
- Không lập sổ theo dõi riêng để ghi đầy đủ họ tên, ngày sinh, công việc đang làm của lao động chưa thành niên.

? **Câu 16:** Nguyên nhân chính của lao động trẻ em xuất phát từ đâu?

→ Nguyên nhân về kinh tế: ĐÓI NGHÈO

- Nhóm nguyên nhân do điều kiện tự nhiên: khí hậu khắc nghiệt, thiên tai, bão lụt, hạn hán, sâu bệnh, đất đai cằn cỗi, địa hình phức tạp, giao thông khó khăn kìm hãm sản xuất.
- Nhóm nguyên nhân do chủ quan của người nghèo: thiếu kiến thức về cách làm ăn, thiếu vốn, đông con, thiếu lao động, không có việc làm, mắc các tệ nạn xã hội, lười lao động, ốm đau, rũi ro...
- Nhóm nguyên nhân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh: dịch HIV/AIDS, dịch COVID-19..
- Nhóm các nguyên nhân do cơ chế chính sách: Thiếu hoặc không đồng bộ về chính sách đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cho các khu vực khó khăn, chính sách khuyến khích sản xuất, vốn tín dụng, hướng dẫn cách làm ăn, khuyến nông, lâm, ngư, chính sách trong giáo dục đào tạo, y tế, giải quyết đất đai và nguồn lực đầu tư còn hạn chế.

Nguyên nhân về GIÁO DỤC

- Do bố mẹ không đủ khả năng tài chính để cho con đi học tiếp.
- Chương trình giáo dục thiếu phù hợp khiến cho một số trẻ em không thích đi học, học kém, trẻ cảm thấy đi học không có ích.
- Trường xa không tiện đi học.

Nhận thức/tâm lý của trẻ và gia đình

- Trẻ muốn đi làm hoặc học nghề sớm
- Gia đình muốn cho con nghỉ học sớm để đi làm, học nghề, muốn kiếm tiền để phụ giúp gia đình, trang trải cuộc sống.

Các nguyên nhân xã hội

- Đại dịch Covid 19.
- Bất bình đẳng giới.
- Di cư từ nông thôn ra thành thị.
- Khủng hoảng gia đình.
- Hiệu quả thực thi chính sách pháp luật về phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em.

Các nguyên nhân khác: Thiếu hiểu biết về pháp luật của lòng tham của chủ sử dụng lao động, thiếu kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý Nhà nước...



1.4 NHẬN DIỆN VÀ ĐÁNH GIÁ NGUY CƠ TỔN HẠI LIÊN QUAN ĐẾN LĐTE

Kiến thức cơ bản

? **Câu 1:** LĐTE có thể gây ra những nguy cơ tổn hại chính nào cho trẻ em?

- LĐTE có thể gây ra những nguy cơ tổn hại hoặc tổn hại và hậu quả cho trẻ em trên các nhóm chính sau:
- Thể chất (tai nạn, chậm phát triển, suy giảm sức khỏe, bị tàn tật vĩnh viễn hoặc bị đe dọa tính mạng do tai nạn lao động)
 - Tâm lý (khó hòa nhập, tổn thương tâm lý, tinh thần, trầm cảm hoặc thái độ bạo lực và đeo đẳng suốt quãng đời còn lại)
 - Nhận thức (suy giảm năng lực nhận thức, giao tiếp xã hội, dễ bị lôi kéo vào các tệ nạn xã hội, tội phạm)
 - Bị cản trở cơ hội tiếp cận với giáo dục (phải bỏ học sớm hoặc học kém do phải dành thời gian để lao động)
 - Dễ bị xâm hại và bóc lột (dễ trở thành nạn nhân của mua bán người, xâm hại và bóc lột tình dục, dễ trở thành nạn nhân của các bệnh lành truyền qua đường tình dục như HIV/AIDS và các bệnh xã hội)

? **Câu 2:** LĐTE có thể gây ra những hậu quả gì cho gia đình, cộng đồng và xã hội?

-
- Lao động trẻ em có thể làm gia tăng tình trạng đói nghèo, thất nghiệp do trẻ em phải lao động sớm sẽ không được giáo dục và đào tạo những kĩ năng nghề nghiệp cần thiết để giúp các em có một công việc và nguồn thu nhập ổn định khi trưởng thành.
 - Nguy cơ mất trật tự xã hội, tệ nạn xã hội khi trẻ sa ngã hoặc mắc phải tệ nạn xã hội.

Câu 3: LĐTE có thể gây ra những hậu quả gì cho quốc gia?

- Lao động trẻ em tạo ra những trở ngại lớn cho sự phát triển của quốc gia, do nó tác động tiêu cực đến chất lượng nguồn nhân lực. Một quốc gia mà lao động trẻ em còn phổ biến sẽ có chất lượng nguồn nhân lực thấp, trong đó lao động phổ thông (lao động chân tay) là chủ yếu. Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới đang quá độ lên kinh tế tri thức, các quốc gia có lao động phổ thông chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu nguồn nhân lực sẽ khó có thể trở thành một nước phát triển, giàu mạnh.
- Gây sức ép và làm tăng gánh nặng của hệ thống an sinh xã hội.

? **Câu 4:** Xác định nhanh những tổn hại có thể xảy ra đối với trẻ em khi tham gia lao động trong tình huống sau:

- Làm công nhân trong xưởng dệt may.
 - Cày bừa làm nông nghiệp trên đồng ruộng, nông trại.
 - Kiếm sống trên đường phố: ăn xin, bán vé số, bán hàng rong...
 - Làm việc trong quán karaoke, cơ sở mát xa.
-
- **Làm công nhân trong xưởng dệt may:**
 - Tai nạn lao động (do máy móc, điện giật...).
 - Suy giảm sức khỏe do tiếng ồn, bụi... nếu phải làm việc nhiều giờ.

- **Cày bừa làm nông nghiệp trên đồng ruộng, nông trại**
 - Tai nạn lao động (do máy móc, dụng cụ cày bừa, cấy hái...).
 - Suy giảm sức khỏe do thời tiết khắc nghiệt hoặc phải làm việc nặng nhọc, nhiều giờ.
- **Kiểm soát trên đường phố: ăn xin, bán vé số, bán hàng rong**
 - Tai nạn xe cộ.
 - Dễ bị bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục.
 - Suy giảm sức khỏe do phải sống và làm việc xa gia đình, trong điều kiện nguy hiểm, ô nhiễm, thiếu thốn trên đường phố.
- **Làm việc trong quán karaoke, cơ sở mát xa**
 - Ảnh hưởng đến sự phát triển nhân cách.
 - Dễ bị bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục.
 - Có thể bị mua bán.

Kiến thức nâng cao

? **Câu 5:** Khi sàng lọc nguy cơ lao động trẻ em, nên cân nhắc các yếu tố từ nguồn xuất phát nguy cơ nào?

→ • **Nguy cơ từ bản thân trẻ**

- *Về giới tính của trẻ:* trẻ phải lựa chọn các công việc do yếu tố giới tính quyết định (ví dụ trẻ em gái được tuyển vào làm phục vụ trong các quán karaoke, mát xa... hoặc trẻ em trai được tuyển vào làm các công việc mang vác nặng). Các công việc này ảnh hưởng đến thể lực, trí lực và nhân cách của trẻ.
- *Về dân tộc của trẻ:* trẻ là người dân tộc thiểu số, hiểu hạn chế hoặc không hiểu ngôn ngữ phổ thông, ảnh hưởng đến việc trẻ nhận diện các hình thức lao động trong môi trường nặng nhọc, độc hại mà trẻ đang làm.
- *Về tình trạng khuyết tật của trẻ:* trẻ bị khuyết tật và cản trở quá trình giao tiếp và mức độ hiểu biết của trẻ về tích chất và hình thức công việc mà trẻ đang làm.
- *Về tình hình học tập của trẻ:* Trẻ không còn đi học để tham gia lao động hoặc việc học tập bị ảnh hưởng bởi quá trình tham gia lao động của trẻ; Trẻ đang học nghề.
- *Về tình trạng lao động của trẻ:* Trẻ đang lao động hoặc chuẩn bị lao động để kiếm tiền hoặc hỗ trợ kinh tế cho gia đình; Trẻ làm việc xa gia đình.

• **Nguy cơ từ gia đình, người chăm sóc**

- Mồ côi cả cha và mẹ hoặc mồ côi cha hoặc mẹ
- Cha và mẹ ly hôn hoặc ly thân, hiện sống với cha hoặc mẹ hoặc Trẻ hiện sống cùng với người chăm sóc thay thế do mồ côi, cha mẹ ly hôn/ly thân, đi làm ăn xa.
- Cha/mẹ hoặc cả cha và mẹ khuyết tật hoặc bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức, khả năng lao động.
- Cha/mẹ hoặc cả cha và mẹ nghiện các chất kích thích (rượu, bia) chất gây nghiện (ma túy, chất hướng thần...).
- Cha/mẹ hoặc cả cha và mẹ tham gia, hoặc có lịch sử liên quan đến các tệ nạn xã hội: cờ bạc, mại dâm, ma túy.

- Cha/mẹ hoặc cả cha và mẹ có xu hướng bạo lực, thường xuyên đánh đập/bóc lột trẻ.
- Gia đình trẻ có thành viên từng là nạn nhân của LĐTE trước đó.
- Gia đình đông con hoặc có nhiều người phụ thuộc.
- Trẻ là anh/chị trong gia đình đông con.
- Do cha mẹ không có khả năng chăm sóc và dẫn tới trẻ phải bắt buộc tham gia các hoạt động lao động.

• **Nguy cơ từ điều kiện kinh tế gia đình trẻ**

- Điều kiện kinh tế gia đình khó khăn buộc trẻ phải tham gia các hoạt động lao động.
- Trẻ và gia đình trẻ bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh.

• **Các yếu tố liên quan đến công việc của trẻ** (các điều kiện tham chiếu liên kết với phần các tiêu chí nhận diện lao động trẻ em)

- *Thời gian làm việc của trẻ.*
- *Tính chất và loại hình công việc.*
- *Điều kiện và môi trường lao động của trẻ.*
- *Đặc điểm cơ sở và người sử dụng lao động:* Người sử dụng lao động không có hiểu biết và nhận thức về các quy định về sử dụng lao động trẻ em; Người sử dụng lao động có xu hướng bạo lực, chửi mắng, đe dọa, đánh đập trẻ, hoặc ép trẻ làm việc nhiều giờ,...
- *Quan điểm và nhận thức của cộng đồng về vấn đề LĐTE:* Cộng đồng không nhận thức được hoặc không có hành động ngăn chặn sử dụng LĐTE, bảo vệ trẻ em khỏi lao động sớm hoặc có hành vi/hành động từ chối hoặc cản trở các hoạt động can thiệp, hỗ trợ hoặc phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE.

? **Câu 6:** Khi đánh giá mức độ/nguy cơ tổn hại ban đầu về thể chất và tinh thần của trẻ em là nạn nhân của lao động trẻ em cần dựa vào các yếu tố chính nào?

→ • **Các nguy cơ tổn hại đối với trẻ trong quá trình làm việc**

- Bị la mắng, chửi bới, nói xấu bởi các những người khác mức độ liên tục.
- Phải bỏ học, không có thời gian để học tập, vui chơi, giải trí với các bạn để đi làm.
- Bị chọc ghẹo, chế nhạo bởi những khiếm khuyết trên cơ thể.
- Bị đánh, cốc, véo, đấm đá, đánh đập, bị nhốt, bị bỏ đói bởi người chủ sử dụng lao động hoặc những người khác.
- Bị động chạm, hôn, sờ vào các bộ phận nhạy cảm trên cơ thể bởi người sử dụng lao động hoặc những người khác.
- Bị ép buộc ăn mặc hở hang, có các hành động khiêu gợi hoặc biểu diễn khiêu dâm.
- Bị ép động chạm, hôn sờ, vào các phần nhạy cảm của người khác.
- Bị ép xem hoặc tham gia đóng các phim ảnh khiêu dâm.
- Bị ép uống rượu bia, sử dụng các loại chất kích thích hoặc chất gây nghiện trong lúc làm việc.
- Có quan hệ hoặc bị ép quan hệ tình dục với người khác.

Tình trạng sức khỏe và thương tổn của trẻ

- Có xước xát, chảy máu chân, tay ở mức độ nhẹ.

- Đau đầu, tai do thường xuyên tiếp xúc với tiếng ồn.
- Gãy tay, chân hoặc các bộ phận khác phải điều trị tại bệnh viện.
- Căng thẳng, trầm cảm phải sử dụng thuốc điều trị.
- Bị các bệnh liên quan đến tiêu hóa, tim mạch, thần kinh.
- Mang thai ngoài ý muốn hoặc mắc các bệnh liên quan đến đường tình dục không an toàn, ảnh hưởng đến khả năng sinh sản.
- Thương tật vĩnh viễn hoặc bệnh mãn tính không thể chữa khỏi.

1.5 MÔ HÌNH VĂNG GIA

(bao gồm kỹ năng văng gia và kỹ năng làm việc với gia đình)

Kiến thức cơ bản

? **Câu 1:** Mục đích của hoạt động văng gia là gì?

→ Hoạt động văng gia được thực hiện nhằm đạt mục đích cơ bản sau:

- Tăng cường sự tương tác giữa các thành viên trong gia đình trẻ và thúc đẩy một môi trường lành mạnh cho mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình, cho sự phát triển của trẻ.
- Thúc đẩy sự chăm sóc đầy đủ, hiệu quả của gia đình đối với trẻ cũng như tăng cường vai trò của gia đình trong giải quyết các vấn đề của trẻ.

? **Câu 2:** Trong công tác trẻ em, hoạt động văng gia có vai trò gì?

→ Trong công tác trẻ em, hoạt động văng gia có vai trò:

- Trao quyền (Empowerment): Tạo điều kiện hoặc duy trì khả năng của thân chủ (trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt) hoặc gia đình để xác định mục tiêu và đưa ra quyết định của riêng mình.
- Hỗ trợ (Enablement): Giúp trẻ và gia đình xác định các nguồn lực có thể để tạo điều kiện cho trẻ thân chủ và gia đình tự quyết định.
- Nâng cao (Enhancement): Xây dựng dựa trên những điểm mạnh của trẻ em và gia đình.

? **Câu 3:** Khi thực hiện văng gia cần đảm bảo nguyên tắc gì?

→ Khi thực hiện văng gia cần đảm bảo nguyên tắc:

- **Dựa trên nhu cầu:** Hoạt động văng gia cần được lập kế hoạch và tiến hành dựa trên nhu cầu giải quyết vấn đề của thân chủ.
- **Dựa trên ưu tiên:** ưu tiên giải quyết các vấn đề của trẻ liên quan tới gia đình.
- **Thường xuyên:** Nếu các can thiệp tại gia đình là cần thiết để giải quyết vấn đề của trẻ thì các hoạt động văng gia cần được tiến hành đều đặn.
- **Linh hoạt:** Cần linh hoạt cách tiếp cận dựa trên hoàn cảnh tại nhà tại thời điểm văng gia của trẻ.
- **Dựa trên cơ sở khoa học:** Các can thiệp tại gia cần dựa trên các lý thuyết đã được kiểm chứng.
- **Dựa trên phân tích khách quan:** Hoạt động văng gia cần được thực hiện trên cơ sở phân tích một cách khách quan các thông tin thu thập ban đầu về trẻ và gia đình trẻ.

- **Phát triển mối quan hệ:** Thông qua hoạt động văng gia, nhân viên xã hội cần thiết lập mối quan hệ với trẻ và gia đình, cùng cha mẹ trẻ và (hoặc) các thành viên khác trong gia đình xây dựng kế hoạch giải quyết vấn đề của trẻ.
- **Nhạy cảm:** Nhân viên xã hội phải nhạy cảm với những điều quan sát được, với nhu cầu của trẻ và gia đình tại thời điểm văng gia.
- **Đánh giá:** Thường xuyên đánh giá hiệu quả của hoạt động văng gia. Lưu ý chất lượng chăm sóc quan trọng hơn số lần văng gia.

? **Câu 4:** Quy trình văng gia gồm mấy giai đoạn?

→ Quy trình văng gia gồm ba giai đoạn:

Giai đoạn chuẩn bị



Giai đoạn thực hiện



Giai đoạn kết thúc

? **Câu 5:** Ở giai đoạn chuẩn bị văng gia nhân viên xã hội cần làm gì?

→ Ở giai đoạn chuẩn bị văng gia nhân viên xã hội cần:

- Xác định mục đích chính của buổi văng gia.
- Tìm hiểu thông tin về gia đình trẻ.
- Xác định các thông tin cần thu thập.
- Liên hệ và đặt lịch hẹn trước với gia đình trẻ.

? **Câu 6:** Ở giai đoạn thực hiện văng gia nhân viên xã hội cần làm gì?

→ Ở giai đoạn thực hiện văng gia nhân viên xã hội cần:

- Làm quen, chào hỏi ban đầu.
- Thu thập thông tin về cuộc sống gia đình trẻ.

? **Câu 7:** Ở giai đoạn kết thúc văng gia nhân viên xã hội cần làm gì?

→ Ở giai đoạn kết thúc văng gia nhân viên xã hội cần:

- Đánh giá mức độ hài lòng của thân chủ và gia đình.
- Lượng giá kết quả của buổi văng gia.
- Tìm hiểu thêm nhu cầu của trẻ và gia đình.
- Đặt lịch hẹn tiếp theo.
- Cảm ơn sự phối hợp của trẻ và gia đình.

? **Câu 8:** Gia đình có trẻ bỏ học sớm, thường có đặc điểm phổ biến gì?

-
- Thiếu cơ sở vật chất.
 - Thiếu cơ hội tiếp cận các nguồn lực
 - Thành viên trong gia đình có vấn đề về sức khỏe
 - Chưa có kiến thức, kỹ năng quản lý gia đình
 - Có thể mâu thuẫn giữa các thành viên, bạo lực gia đình
 - Có thể cha mẹ đơn thân nuôi con.



? **Câu 9:** Gia đình có trẻ bị bạo lực, thường có đặc điểm phổ biến gì?

- • Một hoặc nhiều thành viên có hành vi bạo lực với một hoặc nhiều thành viên khác mà trẻ em là nạn nhân.
- Xuất phát từ nhiều loại hình bạo lực khác nhau trong gia đình: bạo lực về tinh thần, về thể chất, bạo lực về kinh tế, bạo lực về tình dục.
- Xuất phát từ: thiếu thốn về kinh tế, khả năng giao tiếp hạn chế giữa các thành viên trong gia đình, vấn đề về tâm lý.

? **Câu 10:** Đối với gia đình có trẻ lạm dụng chất gây nghiện thường có đặc điểm gì? Người lớn trong gia đình lạm dụng chất gây nghiện.

- • Gia đình xáo trộn, hỗn loạn
- Tình cảm giữa các thành viên trong gia đình tổn thương.
- Kinh tế suy sụp hoặc có điều kiện
- Các mối quan hệ rạn nứt.

Kiến thức nâng cao

? **Câu 11:** Đối với gia đình có trẻ bỏ học sớm, khi vắng gia cần làm gì?

- Đối với gia đình có trẻ bỏ học sớm, khi vắng gia cần:
 - Kết nối gia đình với các nguồn lực vật chất, các dịch vụ bồi dưỡng, nâng cao kiến thức trong làm việc, làm ăn kinh tế.
 - Tổ chức các buổi làm việc với gia đình, tạo cơ hội cho các thành viên chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ về các hành vi chấp nhận được hoặc không chấp nhận được trong gia đình.
 - Giới thiệu gia đình tiếp cận các chương trình, dịch vụ chính sách xã hội, địa phương, Nhà nước khi gia đình rơi vào những tình huống khó khăn cần sự hỗ trợ đột xuất.



? **Câu 12:** Đối với gia đình có trẻ bị bạo lực, khi vắng gia cần làm gì?

- Đối với gia đình có trẻ bị bạo lực, khi vắng gia cần:
 - Cung cấp dịch vụ hỗ trợ nạn nhân của bạo lực gia đình như: can thiệp khẩn cấp, cung cấp dịch vụ tham vấn tâm lý, tìm kiếm các nguồn lực bên trong và bên ngoài để hỗ trợ.
 - Tùy vào nguyên nhân bạo lực khác nhau, có những can thiệp phù hợp với nguyên nhân.

? **Câu 13:** Đối với gia đình có trẻ lạm dụng chất gây nghiện, khi vắng gia cần làm gì?

- Đối với gia đình có trẻ lạm dụng chất gây nghiện, khi vắng gia cần:
 - Làm việc trực tiếp với trẻ nghiện ma túy.
 - Cung cấp cơ hội học văn hóa, học nghề.
 - Có kế hoạch bảo vệ trẻ em trong gia đình có người lạm dụng chất gây nghiện.
 - Tổ chức các buổi làm việc có cả gia đình để các thành viên chia sẻ mong muốn, những mong muốn giúp người nghiện gắn bó với các thành viên gia đình.



? **Câu 14:** Hành vi của trẻ bị bạo lực thường có đặc điểm như thế nào?

- • Tỏ ra sợ sệt ai đó.
- Không muốn trả lời hoặc nhìn đối tượng gây ra bạo lực với vẻ lo lắng trước khi trả lời.
- Thay đổi hành vi khi đối tượng gây ra bạo lực vắng mặt.
- Miêu tả đối tượng gây ra bạo lực với các từ ngữ như “khắc nghiệt”, hay “nóng nảy” hoặc dễ trở nên cáu kỉnh, mất bình tĩnh.
- Thể hiện sự tôn trọng thái quá hoặc tuyệt đối tuân theo lệnh của đối tượng gây ra bạo lực.

? **Câu 15:** Hành vi của đối tượng gây bạo lực thường có đặc điểm như thế nào?

- • Gây khó khăn hoặc cản trở cán bộ BVTE hoặc thành viên trong gia đình nói chuyện riêng, hoặc liên tục tìm lý do để làm gián đoạn cuộc nói chuyện.
- Khăng khăng trả lời hộ các câu hỏi dành cho trẻ hoặc một thành viên nào đó trong gia đình.
- Thể hiện thái độ rất không hài lòng đối với trẻ, có nhiều từ ngữ nói về trẻ như “hư”, “bướng bỉnh”, “không nghe lời”, “dối trá”...
- Nỗ lực thuyết phục cán bộ BVTE rằng trẻ nói không đúng, nói mà không biết mình đang nói gì.
- Tỏ thái độ gay gắt, mệt mỏi hoặc thiếu kiên nhẫn trong cuộc nói chuyện với cán bộ BVTE.

1.6 KỸ NĂNG LÀM VIỆC VỚI TRẺ EM

Kiến thức cơ bản

? **Câu 1:** Trẻ em là nạn nhân/có nguy cơ trở thành nạn nhân của LĐĐTE có đặc điểm cơ bản phổ biến về tâm sinh lý như thế nào?

→ • **Về thể chất**

- Chưa phát triển toàn diện
- Sự phát triển thể chất có thể kém hơn các bạn cùng trang lứa do không được chăm lo về dinh dưỡng: gầy gò hoặc thấp còi
- Nguy cơ mắc các bệnh liên quan đến hô hấp, tiêu hóa, thị lực, thính lực
- Nguy cơ suy giảm hoặc mất khả năng lao động do gặp phải chấn thương hoặc tai nạn lao động, do bị ảnh hưởng bởi môi trường làm việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

• **Về nhận thức**

- Chưa phát triển nhận thức đầy đủ
- Nhận thức hạn chế về tình trạng của mình, những nguy cơ, rủi ro và những trợ giúp có thể có dành cho mình

• **Về tinh thần**

- Trạng thái cảm xúc: mệt mỏi, buồn bã, nhút nhát, lo lắng, rụt rè hoặc ít thể hiện cảm xúc
- Hành vi: thận trọng, cảnh giác, tỏ ra bất cần, muốn thể hiện hoặc có hành vi bạo lực nhằm tự bảo vệ bản thân

• **Về tâm lý**

- Hạn chế tương tác xã hội, làm việc trong nhiều giờ, có trách nhiệm nặng nề và thiếu hỗ trợ xã hội khiến các em tự ti, mặc cảm, đổ lỗi và đôi khi là oán trách (hoàn cảnh gia đình, số phận...)
- Các tài liệu về tâm lý học cho thấy mối tương quan chặt chẽ giữa căng thẳng trong thời thơ ấu và sự dai dẳng của các rối loạn tâm thần như trầm cảm, rối loạn lo âu và hoang sợ và tâm thần phân liệt trong tương lai

• **Về cơ hội giáo dục và phát triển**

- Trẻ ít hoặc thậm chí không có khả năng tiếp cận với cơ hội giáo dục và phát triển
- Năng lực học tập, trình độ học vấn của trẻ bị ảnh hưởng do phải tham gia lao động sớm cùng lúc với việc học tập hoặc nghỉ học để lao động
- Kỹ năng sống của các trẻ còn yếu và thiếu. Trẻ hầu như không cảm thấy giá trị về bản thân

• **Về nhu cầu**

- Trẻ có nhu cầu về bảo vệ, trợ giúp và hỗ trợ riêng biệt khác với người trưởng thành

? **Câu 2:** Các trường hợp cần tiếp xúc-làm việc-can thiệp với trẻ em trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐĐTE?

- • Khi tiếp nhận thông tin về trường hợp nghi ngờ LĐĐTE
- Khi xác minh thông tin về trường hợp LĐĐTE
 - Khi đánh giá nguy cơ, tổn hại đối với trẻ
 - Khi can thiệp-hỗ trợ trẻ
 - Trong công tác tuyên truyền, phòng ngừa giảm thiểu LĐĐTE

? **Câu 3:** Khi làm việc với trẻ em là nạn nhân/nghi ngờ là nạn nhân hoặc có nguy cơ cao là LĐĐTE có thể thu thập thông tin từ các nguồn chính nào

- • Bản thân trẻ
- Gia đình, người chăm sóc trẻ/Chủ sử dụng lao động
 - Người thân, họ hàng
 - Hàng xóm xung quanh
 - Bạn bè cùng lớp, cùng trường, thầy cô của trẻ
 - Chủ sử dụng lao động
 - Chính quyền địa phương
 - Các tổ chức đoàn thể tại địa phương: tổ trưởng tổ dân phố, hội phụ nữ, đoàn thanh niên
 - Thông tin từ các nguồn khác: mạng xã hội, người cấp tin...

? **Câu 4:** Các nguyên tắc cơ bản khi làm việc với trẻ em là gì?

- • Đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin của trẻ
- Có sự đồng thuận của trẻ
 - Không phán xét, phê phán về hoàn cảnh hay tình trạng của trẻ
 - Tôn trọng, lắng nghe xem xét mọi ý kiến, phản hồi, nguyện vọng của trẻ
 - Không phân biệt đối xử với trẻ và gia đình trẻ
 - Không gây thêm các tổn hại khác đối với trẻ
 - Đảm bảo tính thân thiện, liên tục trong cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho trẻ
 - Khẩn cấp, khẩn trương, kịp thời và đúng quy trình báo cáo, xử lý vụ việc liên quan đến trẻ
 - Phát huy vai trò, trách nhiệm của mọi cơ quan, tổ chức và các bên liên quan

? **Câu 5:** Các kỹ năng cơ bản khi làm việc với trẻ em là gì?

- • Kỹ năng quan sát
- Kỹ năng lắng nghe và phản hồi tích cực
 - Kỹ năng thấu cảm: Không phê phán, công nhận cảm xúc-chấp nhận hành vi và tôn trọng sự khác biệt
 - Kỹ năng đặt câu hỏi
 - Trao quyền cho trẻ

Kiến thức nâng cao

- ?** **Câu 6:** Khi thiết lập tiếp xúc tâm lý ban đầu với trẻ cần lưu ý những vấn đề cơ bản gì
-
- Thiết lập không gian an toàn và vị trí ngồi phù hợp tạo cảm giác an toàn, thoải mái cho trẻ
 - Thiết lập cảm xúc tích cực.
 - Hạn chế cảm xúc tiêu cực
 - Giới thiệu về bản thân người làm việc với trẻ-Lưu ý cách giới thiệu thân thiện và tin cậy
 - Cho biết mục đích của cuộc làm việc
 - Tôn trọng, sử dụng ngôn ngữ khuyến khích động viên
 - Đảm bảo về thông tin và quyền lợi của trẻ
- ?** **Câu 7:** Khi cán bộ làm việc với trẻ, thiết lập cảm xúc tích cực sẽ có tác động đến trẻ như thế nào trong cuộc làm việc
- Khi cán bộ làm việc với trẻ thiết lập cảm xúc tích cực sẽ giúp:
- Trấn an trẻ
 - Tạo cảm giác an toàn, thoải mái
 - Đem lại niềm tin
 - Khuyến khích sự chia sẻ từ trẻ
- ?** **Câu 8:** Trong kỹ năng quan sát khi làm việc với trẻ, cần lưu ý quan sát những gì?
-
- Cảm xúc, hành vi, thái độ của trẻ: Sợ hãi, rụt rè, lo lắng, không hợp tác, mất bình tĩnh, né tránh....
 - Lời trình bày của trẻ: Không rõ ràng, không nhất quán, không logic, không hợp lý, không trả lời khi được hỏi, hoặc trả lời lưu loát, trả lời theo một mẫu câu đã được hướng dẫn trước....
 - Biểu hiện thể chất của trẻ: đổ mồ hôi, sôi bụng... để biết trẻ cần được nghỉ ngơi, ăn uống...



- ?** **Câu 9:** Trong kỹ năng lắng nghe tích cực khi làm việc với trẻ, cần lưu ý những gì?
-
- Không nói quá nhiều
 - Để thời gian cho trẻ trả lời
 - Tập trung vào những điều cần chú ý
 - Ghi nhận những gì trẻ nói
 - Lắng nghe kết hợp với quan sát để nghi nhận những dấu hiệu cho thấy trẻ cần nghỉ ngơi hoặc cần can thiệp, hỗ trợ trẻ
- ?** **Câu 10:** Trong kỹ năng đặt câu hỏi đối với trẻ, cần lưu ý những gì?
-
- Nên sử dụng câu hỏi Mở, câu hỏi Dẫn dắt
 - Không nên sử dụng các câu hỏi đóng, câu hỏi chỉ có 2 lựa chọn đúng-sai, có-không
 - Sử dụng ngôn ngữ mà trẻ có thể hiểu được, từ ngữ đơn giản, tránh dùng các từ chuyên môn phức tạp hoặc pháp lý
 - Tránh việc hỏi đi hỏi lại một nội dung nhiều lần
 - Tránh câu hỏi có thể gây sợ hãi, tổn hại/tổn thương cho trẻ
- ?** **Câu 11:** Câu hỏi mở là gì?
-
- Là dạng câu hỏi mà có câu trả lời thường dài hơn câu hỏi có-không, đúng-sai
 - Là câu hỏi có thể đưa ra nhiều cách trả lời và đòi hỏi người trả lời phải trả lời chi tiết vào vấn đề được hỏi.
 - Dạng câu hỏi này thường đưa ra quan điểm, ý kiến và quan niệm riêng của từng người, câu hỏi thường mang tính khách quan.
 - Thường bắt đầu bằng các từ để hỏi như: "như thế nào", "ở đâu", "bao giờ", "khi nào".
 - LƯU Ý không nên dùng câu hỏi TẠI SAO để tránh giọng điệu đổ lỗi cho trẻ
- ?** **Câu 12:** Các lưu ý khi tiếp xúc làm việc với trẻ để không gây thêm các tổn hại khác-đặc biệt là những tổn hại vô ý đối với trẻ?
-
- Tránh ngôn ngữ phán xét, đổ lỗi cho trẻ.
 - Sử dụng từ ngữ đơn giản, dễ hiểu.
 - Không sử dụng các từ ngữ hoặc hành động có thể gây tổn thương cho trẻ.
 - Không dồn ép trẻ trả lời.
 - Có thể cho trẻ vẽ tranh hoặc minh họa nếu không diễn tả được bằng lời.

1.7 TRUYỀN THÔNG VỀ PHÒNG NGỪA, GIẢM THIỂU LĐTĐ

Kiến thức cơ bản

? Câu 1: Truyền thông là gì?

- • Truyền thông là một quá trình trao đổi, chia sẻ thông tin, ý kiến, quan điểm, tình cảm giữa các cá nhân hay các nhóm người trong một cộng đồng hoặc trong xã hội
- Nhằm thúc đẩy các hành vi tích cực, có lợi cho cá nhân, cho cộng đồng, xã hội và tạo ra một môi trường hỗ trợ cho phép mọi người bắt đầu và duy trì các hành vi tích cực, có lợi đó.

? Câu 2: Truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ được tạo bởi thành phần nào?

- • Nội dung: thông điệp truyền thông
- Hình thức truyền thông.
- Mục đích truyền thông: hướng đến những hiểu biết chung nhằm thay đổi thái độ, nhận thức, hành vi của đối tượng truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ và tạo định hướng giá trị về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, trẻ được tham gia lao động đúng theo quy định của pháp luật.

? Câu 3: Các yếu tố của quá trình truyền thông là gì?

- • Người gửi thông điệp/truyền tin
- Thông điệp
- Kênh truyền tải
- Người nhận thông điệp/nhận tin
- Phản hồi
- Các yếu tố gây nhiễu

? Câu 4: Để đạt hiệu quả truyền thông, từng yếu tố tham gia vào quá trình truyền thông cần đảm bảo như thế nào?

- • Nguồn/người truyền thông điệp/truyền tin: phải có kỹ năng, hiểu biết, quan tâm đến vấn đề và được tin cậy
- Thông điệp: cụ thể, rõ ràng, ngắn gọn, chính xác, phù hợp với nhận thức và nhu cầu từng giai đoạn của quá trình thay đổi hành vi ở đối tượng.
- Kênh truyền tải: phải phù hợp, hấp dẫn với từng nhóm đối tượng thực hiện, tiếp nhận và chi trả được
- Người nhận thông điệp/nhận tin: có sự quan tâm, hiểu được giá trị của thông điệp, vượt qua rào cản tâm lý, mong muốn giải quyết vấn đề
- Phản hồi: được truyền tải từ người nhận đến người truyền (nguồn). Giúp đánh giá hiệu quả của quá trình truyền thông
- Các yếu tố gây nhiễu: phải giảm được tối đa

? Câu 5: Có các kênh truyền thông nào?

- • Kênh truyền thông trực tiếp: được thực hiện trực tiếp giữa người gửi tin và người nhận tin
- Kênh truyền thông gián tiếp: được thực hiện thông qua các phương tiện và sản phẩm truyền thông như: TV, đài, loa phát thanh, báo, tài liệu truyền thông (bản tin, tờ rơi, poster...), các vật phẩm truyền thông

? Câu 6: Kênh truyền thông gián tiếp có lợi thế gì?

- • Tốc độ lan truyền thông tin nhanh
- Phạm vi bao phủ thông tin rộng, tới được nhiều người
- Độ chính xác cao hơn
- Tính chất truyền thông có thể tương tác rộng
- Tác động truyền thông: Nâng cao nhận thức và kiến thức

? Câu 7: Kênh truyền thông trực tiếp có lợi thế gì?

- • Khả năng lựa chọn đối tượng truyền thông dễ
- Tính chất truyền thông hai chiều
- Khả năng phù hợp với nhu cầu thực tế của nhóm đối tượng đích là cao, có thể đáp ứng được nhu cầu thực tế
- Có thể phản hồi tới người được truyền thông một cách trực tiếp, nhanh và ngay tại buổi truyền thông
- Tác động truyền thông: Nâng cao nhận thức và kiến thức; TẠP thay đổi về thái độ, hành vi; Tạo thành kỹ năng giải quyết vấn đề

? Câu 8: Có các hình thức truyền thông nào có thể sử dụng để truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ?

→ Phân loại theo số người được truyền thông:

- Truyền thông cá nhân
- Truyền thông nhóm
- Truyền thông đại chúng

Phân loại theo hình thức tổ chức

- Diễn đàn
- Nói chuyện chuyên đề
- Sinh hoạt câu lạc bộ
- Cuộc thi sáng tác, thi tìm hiểu
- Tổ chức sự kiện...

? Câu 9: Có các phương tiện truyền thông nào có thể sử dụng để truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ?

- • Truyền thông đại chúng: TV, đài, báo, phóng sự, phim tài liệu, tạp chí, bản tin
- Internet, mạng xã hội, email, tin nhắn, zalo
- Tài liệu truyền thông: sách mỏng, tờ rơi, áp phích, tranh cổ động, quảng cáo ngoài trời, mô hình, hiện vật
- Sản phẩm truyền thông: áo phông, mũ, cặp, túi sách...
- Nghệ thuật: Kịch, hát, múa rối, các tác phẩm nghệ thuật



? **Câu 10:** Quy trình truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE gồm bao nhiêu bước?

→ **Bước 1:** Khảo sát, đánh giá nhu cầu, vấn đề trẻ em, cha mẹ, cán bộ bảo vệ trẻ em

Bước 2: Xây dựng khung chương trình truyền thông

Bước 3: Phê duyệt chương trình truyền thông

Bước 4: Lập kế hoạch triển khai hoạt động

Bước 5: Triển khai hoạt động

Bước 6: Lượng giá

? **Câu 11:** Đối tượng truyền thông về phòng ngừa lao động trẻ em là những ai?

-
- Các cấp các ngành
 - Cộng đồng
 - Cha mẹ, người chăm sóc trẻ
 - Các doanh nghiệp

? **Câu 12:** Nội dung truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE gồm những gì?

-
- Các chính sách và quy định của pháp luật về lao động trẻ em.
 - Tình hình lao động trẻ em.
 - Các nguyên nhân của lao động trẻ em trái quy định của pháp luật
 - Nhận diện và xác định lao động trẻ em.
 - Các nhu cầu hỗ trợ của lao động trẻ em trái quy định pháp luật, trẻ em có nguy cơ lao động sớm
 - Quy trình phát hiện, hỗ trợ can thiệp đối với lao động trẻ em
 - Các dịch vụ hỗ trợ lao động trẻ em trái quy định pháp luật, trẻ em có nguy cơ lao động sớm.
 - Cách phòng ngừa lao động trẻ em trái quy định pháp luật



? **Câu 13:** Kỹ năng truyền thông cần thiết

-
- Quan sát
 - Lắng nghe và phản hồi
 - Thuyết trình
 - Đặt câu hỏi
 - Tóm lược
 - Động viên, khích lệ
 - Giải quyết xung đột
 - Lập kế hoạch

? **Câu 14:** Các khó khăn thường gặp phải trong quá trình truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE là gì?

-
- Thông điệp không rõ ràng, phức tạp có quá nhiều chi tiết rườm rà.
 - Thông điệp được xây dựng không phù hợp với đối tượng nhận thông tin về trình độ, sự quan tâm, thói quen.v.v...
 - Có khó khăn trong quá trình mã hóa hoặc giải mã thông tin của bên gửi và bên nhận.
 - Kênh truyền thông có trở ngại hoặc không phù hợp với đối tượng đích.

? **Câu 15:** Các nguyên tắc đảm bảo truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE hiệu quả là gì?

-
- **Ngắn gọn:** Loại bỏ những từ thừa, lặp lại. Thông điệp truyền thông cần ngắn gọn để người nghe có thể nhớ được trong vòng 10 – 15 giây.
 - **Rõ ràng:** Nội dung của thông điệp cần rõ ràng, dễ hiểu.
 - **Nhất quán:** Nội dung của thông điệp cần thống nhất, phù hợp với chủ đề và mục tiêu của truyền thông.
 - **Thuyết phục:** Các thông điệp đưa ra đảm bảo đối tượng truyền thông. thấy nội dung truyền thông là đúng, cần phải thực hiện theo.
 - **Hấp dẫn:** Cách đưa thông điệp cần bắt mắt, gây chú ý với đối tượng truyền thông.

? **Câu 16:** Ý nghĩa của việc truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE

-
- Giảm thiểu rủi ro bằng cách cảnh báo với mọi người về những quy định, nguy cơ, hậu quả đối với việc sử dụng LĐTE trái quy định của pháp luật.
 - Tăng cường chất lượng hoạt động của các chương trình, kế hoạch về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE.
 - Thúc đẩy các chương trình, kế hoạch về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE hướng nhiều hơn tới lợi ích của trẻ em, người chưa thành niên và người dân.
 - Quản lý nguyện vọng: tạo sự ủng hộ của người bị ảnh hưởng và các bên liên quan.
 - Làm an lòng và mang lại hỗ trợ tinh thần kịp thời cho những người bị ảnh hưởng.

? **Câu 17:** Quy trình truyền thông thay đổi hành vi thực hiện qua những giai đoạn nào?

Giai đoạn 1: Đối tượng chưa nhận thức được vấn đề

Giai đoạn 2: Đối tượng nhận thức được vấn đề và hành vi mong đợi

Giai đoạn 3: Đối tượng chuẩn bị hành động để thay đổi.

Giai đoạn 4: Đối tượng hành động để thay đổi.

Giai đoạn 5: Đối tượng duy trì hành vi, giải tỏa khó khăn.

? **Câu 18:** Yêu cầu đối với truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE là gì?

- • Tổ chức hoạt động truyền thông **đảm bảo sự tham gia** của các nhóm cộng đồng. Có nghĩa là trong một hoạt động truyền thông:
 - Nhóm cộng đồng tham gia với vai trò chủ thể truyền thông.
 - hoặc nhóm cộng đồng tham gia với vai trò đối tượng truyền thông.
 - hoặc nhóm cộng đồng tham gia vừa là chủ thể truyền thông vừa là đối tượng truyền thông.
- Sử dụng hình thức truyền thông **đảm bảo thông tin hai chiều**, có tương tác giữa chủ thể truyền thông và đối tượng truyền thông.
- Thiết kế thông điệp truyền thông **đảm bảo chân thực-tạo niềm tin-có sức thuyết phục** đối tượng truyền thông, dẫn dắt đối tượng truyền thông nhanh chóng thay đổi hành vi:
 - Truyền thông bằng nhân vật thật.
 - Truyền thông bằng câu chuyện thật.
 - Truyền thông bằng hình ảnh minh họa.

? **Câu 19:** Đối tượng truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE được tìm hiểu dựa trên những tiêu chí nào?

- • Mong muốn.
- Nhu cầu.
- Nhân khẩu.
- Ngôn ngữ.
- Hành vi.
- Phương tiện truyền thông ưa thích.
- Đặc điểm khác của họ.



? **Câu 20:** Thông điệp truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE cần đảm bảo nguyên tắc gì?

- • Thông điệp rõ ràng, đơn giản.
- Thông điệp phù hợp với đối tượng nhận thông tin về trình độ, sự quan tâm, thói quen.v.v...
- Thông tin của bên gửi và bên nhận.
- Kênh truyền thông phù hợp với đối tượng đích.

Kiến thức nâng cao

? **Câu 21:** Lập kế hoạch các hoạt động truyền thông thường được thực hiện qua các bước nào?

- • Phân tích thực trạng
- Phân tích các bên liên quan
- Tuyên bố mục đích và xác định mục tiêu
- Xác định nhóm đối tượng truyền thông đích
- Xây dựng các thông điệp chủ chốt và nội dung truyền thông

- Lựa chọn phương pháp truyền thông
- Lựa chọn kênh, hình thức và phương tiện truyền thông
- Xây dựng lịch thực hiện các hoạt động và ngân sách bao gồm lịch/kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá

? **Câu 22:** Lựa chọn phương pháp truyền thông phụ thuộc vào các yếu tố nào?

- • Nhóm đối tượng truyền thông đích là ai?
- Số lượng người tham gia truyền thông là bao nhiêu
- Thời gian thực hiện
- Chủ đề truyền thông
- Nội dung truyền thông
- Có bao nhiêu hướng dẫn viên/truyền thông viên tham gia thực hiện
- Mức độ sử dụng thành thạo phương pháp dự kiến sử dụng

? **Câu 23:** Để nâng cao hiệu quả truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE thì các xuất bản phẩm cần lưu ý điều gì?

- • Khi soạn nội dung và thiết kế hình thức xuất bản phẩm, cần lưu ý đến phù hợp với các nhóm đối tượng đích khác nhau.
- Hình ảnh có ý nghĩa trong xuất bản phẩm có thể truyền đạt thông điệp truyền thông mạnh hơn nhiều lời viết.
- Vì truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE hướng tới thay đổi nhận thức từ đó thay đổi hành vi như không cho trẻ tham gia lao động sớm, từ chối lao động sớm, nên cần phối hợp với các bên liên quan như cán bộ bảo vệ trẻ em, chính quyền xã/phường, trường học... tuyên truyền, phát hành, lưu trữ, sử dụng xuất bản phẩm.

? **Câu 24:** Để nâng cao hiệu quả truyền thông việc phát thanh, truyền hình cần lưu ý điều gì?

- • Xây dựng thông điệp truyền thông cụ thể, rõ ràng trong kịch bản của chương trình phát thanh/truyền hình.
- Ưu tiên chọn các chương trình có khung giờ vàng để phát sóng; với những tin ngắn, quan trọng, nên hợp tác với Chuyên mục Thời sự.
- Kết hợp với các mạng xã hội (facebook, youtube) và các trang thông tin điện tử (website) của địa phương để phát tán rộng hơn sản phẩm truyền thông sao cho cộng đồng có thể tiếp cận dễ dàng.
- Khai thác, sử dụng các phóng sự đã phát sóng trong khi tuyên truyền, báo cáo về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE tại cộng đồng để tăng tính trực quan sinh động.

? **Câu 25:** Để nâng cao hiệu quả truyền thông, việc thiết kế tờ rơi, áp-phích, pa-nô, khẩu hiệu, đoạn băng hình video clip cần lưu ý điều gì?

- • Đưa đối tượng cộng đồng vào tiêu đề các sự kiện, lấy hình ảnh cộng đồng để xây dựng hình ảnh của sự kiện.
- Tìm các cách làm sáng tạo để tạo cơ hội cộng đồng cùng tham gia vào quá trình sản xuất sản phẩm thông tin bổ sung. Báo tường theo chủ đề là một hình thức cộng đồng có thể tự thiết kế và cung cấp nội dung phục vụ các sự kiện của địa phương.

? **Câu 26:** Để nâng cao hiệu quả truyền thông, việc thiết kế các buổi nói chuyện chuyên đề về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE cần lưu ý điều gì?

- • Về nội dung thông tin: Trước khi tổ chức nói chuyện chuyên đề, cần hiểu rõ đặc thù và nhu cầu thông tin của cộng đồng cần là gì, để xác định nội dung và báo cáo viên phù hợp.
- Về chương trình: Có phương pháp và phân bổ thời gian để cộng đồng tham gia (thực hành/ ứng dụng trải nghiệm/trao đổi) để hiểu rõ các thông tin chuyển tải.
- Về đối tượng báo cáo viên: không chỉ giới hạn báo cáo viên trong hệ thống nhà nước, có thể mời chuyên gia có kinh nghiệm để hỗ trợ kỹ thuật.
- Nên kết hợp với các cuộc họp thôn/hợp đoàn thể và họp nhóm cấp thôn bản/cấp xã để tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề vì đây là dịp tập trung khá đầy đủ cộng đồng.



? **Câu 27:** Để nâng cao hiệu quả truyền thông, việc thiết kế các cuộc thi sáng kiến về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE cần lưu ý điều gì?

- • Thông tin minh bạch, đảm bảo công bằng giữa các đối tượng dự thi.
- Truyền thông rộng rãi đến cộng đồng để tiếp cận đến đúng đối tượng dự thi.
- Công khai tiêu chí đánh giá, minh bạch kết quả đánh giá.
- Lựa chọn thành viên Ban giám khảo công tâm, có hiểu biết, kinh nghiệm sâu sắc liên quan đến lĩnh vực chấm thi.
- Đội ngũ tổ chức chuyên nghiệp, có thành viên phụ trách xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông cho hội thi.
- Tổ chức cuộc thi định kỳ, tạo thành hoạt động thường niên, nhằm duy trì mạng lưới sẵn có và tạo sự lan tỏa, thu hút sự tham gia trong các cuộc thi tiếp theo.

1.8 TRÁCH NHIỆM CỦA CÁ NHÂN, CƠ QUAN, TỔ CHỨC TRONG PHÒNG NGỪA, GIẢM THIỂU LĐTE

Kiến thức cơ bản

? **Câu 1:** Ban thường trực bảo vệ trẻ cấp xã trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE gồm những ai?

Ban thường trực bảo vệ trẻ cấp xã gồm:

- • Chủ tịch UBND xã là trưởng ban.
- Công chức Văn hóa – xã hội cấp xã.
- Người làm công tác bảo vệ trẻ em.
- Trưởng công an xã/khu vực.
- Trưởng Trạm y tế.
- Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ.
- Bí thư đoàn thanh niên.

(Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/LĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

? **Câu 2:** Ban thường trực bảo vệ trẻ cấp xã có chức năng gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE?

- Ban thường trực bảo vệ trẻ cấp xã có chức năng: Giúp UBND, Chủ tịch UBND cấp xã:
 - Phối hợp, đôn đốc, điều hòa việc giải quyết các vấn đề trẻ em, thực hiện quyền trẻ em ở địa phương.
 - Tiếp nhận xử lý thông tin, thông báo, tố giác, tố giác hành vi xâm hại trẻ em, trường hợp trẻ bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi.
 - Xây dựng, triển khai kế hoạch hỗ trợ, can thiệp theo quy định.

(Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/LĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

? **Câu 3:** Ban thường trực bảo vệ trẻ cấp xã có nhiệm vụ gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE?

- Ban thường trực bảo vệ trẻ cấp xã có nhiệm vụ:
 - Nắm vững tình hình trẻ em trên địa bàn xã, phát hiện kịp thời các trường hợp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị xâm hại, bóc lột, bỏ rơi.
 - Chủ trì và phối hợp với các thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành về trẻ em cấp xã xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bóc lột, bạo lực, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.
 - Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất cho tổ chức phối hợp liên ngành về trẻ em và các cơ quan bảo vệ trẻ em cấp huyện, tỉnh, trung ương về: tình hình trẻ em bị xâm hại, có nguy cơ bị bóc lột, bạo lực, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; kết quả hỗ trợ, can thiệp đối với các trường hợp bị bóc lột, bạo lực, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

(Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/LĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

? **Câu 4:** Chủ tịch UBND cấp xã trách nhiệm gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐTE?

→ Trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐTE, Chủ tịch UBND cấp xã có trách nhiệm:

- Chịu trách nhiệm trước UBND cấp xã về hoạt động của Ban thường trực BVTE cấp xã.
- Chỉ đạo người làm công tác BVTE cấp xã và các thành viên của nhóm thường trực tổ chức tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo, tố giác hành vi LĐTĐTE; thống kê, phân loại trẻ em và tổ chức kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với các trường hợp LĐTĐTE.
- Triệu tập, chủ trì các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban thường trực BVTE cấp xã.
- Điều phối, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban TTBVTE trong việc cung cấp hoặc phối hợp, chuyển tuyến dịch vụ hỗ trợ, can thiệp BVTE theo chức năng.
- Quyết định biện pháp BVTE trong trường hợp khẩn cấp.
- Quyết định tạm thời cách ly trẻ em.
- Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.
- Quyết định phương án điều chỉnh kế hoạch thực hiện phòng, chống LĐTĐTE và việc tiếp tục hoặc kết thúc các hoạt động hỗ trợ, can thiệp trên cơ sở bản kết luận đánh giá nguy cơ sau khi thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.
- Báo cáo kết quả thực hiện quy trình, hỗ trợ, can thiệp cho UBND xã, phòng LĐTĐBXH huyện hoặc khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền cấp trên về BVTE.

(Bộ LĐTĐBXH. Công văn số 4541/LĐTĐBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTĐBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

? **Câu 5:** Công chức văn hóa – xã hội cấp xã có trách nhiệm cung cấp dịch vụ hỗ trợ can thiệp gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐTE?

→ Trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐTE Công chức văn hóa – xã hội cấp xã có trách nhiệm cung cấp dịch vụ hỗ trợ can thiệp sau:

- Vận động, kết nối các nguồn lực xã hội để giải quyết các nhu cầu và vấn đề của trẻ em có nguy cơ/bị lao động trái quy định của pháp luật.
- Tư vấn, hỗ trợ trẻ em và gia đình làm các thủ tục pháp lý cần thiết trong trường hợp phải tạm thời cách ly trẻ khỏi cha mẹ, người chăm sóc hoặc trở về gia đình khi bị xâm hại đã được phục hồi về thể chất, tâm lý, tình cảm và không còn nguy cơ bị xâm hại, bóc lột, lao động trái quy định của pháp luật theo quyết định của Tòa án hoặc Chủ tịch UBND cấp xã.
- Hỗ trợ tìm kiếm hình thức chăm sóc thay thế đối với nhóm trẻ em không có điều kiện sống trong môi trường gia đình và theo dõi việc chăm sóc thay thế tại địa phương.
- Hỗ trợ với các thành viên nhóm thường trực trong thực hiện chính sách.
- Tư vấn, trợ giúp trẻ em và gia đình trẻ em tiếp cận chính sách trợ giúp xã hội theo quy định pháp luật.

(Bộ LĐTĐBXH. Công văn số 4541/LĐTĐBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTĐBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

? **Câu 6:** Công chức văn hóa – xã hội cấp xã có trách nhiệm gì trong tổ chức thực hiện quy trình hỗ trợ, can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐTE?

→ Trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐTE Công chức văn hóa – xã hội cấp xã có trách nhiệm gì trong tổ chức thực hiện quy trình hỗ trợ, can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐTE:

- Lập trình, phê duyệt và điều phối thực hiện kế hoạch thống kê, phân loại các đối tượng trẻ em trên địa bàn xã.
- Thu thập, cung cấp các thông tin liên quan tới nguồn lực từ các chương trình, đề án và chính sách liên quan.
- Hỗ trợ người làm công tác BVTE, tổ chức thực hiện quy trình hỗ trợ, can thiệp đối với trường hợp trẻ em bị xâm hại, có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, lao động trái quy định của pháp luật.

(Bộ LĐTĐBXH. Công văn số 4541/LĐTĐBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTĐBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

? **Câu 7:** Người làm công tác BVTE cấp xã có trách nhiệm cung cấp dịch vụ hỗ trợ can thiệp gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐTE?

→ Trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐTE, người làm công tác BVTE cấp xã có trách nhiệm cung cấp dịch vụ hỗ trợ, can thiệp sau:

- Tư vấn, cung cấp thông tin, hướng dẫn TE và cha mẹ, người chăm sóc TE tiếp cận dịch vụ BVTE, trợ giúp xã hội, y tế, giáo dục, pháp lý và các nguồn trợ giúp khác.
- Tư vấn kiến thức, kỹ năng BVTE cho trẻ em, cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và các thành viên trong gia đình, cộng đồng.
- Kiến nghị biện pháp chăm sóc thay thế theo quy định của pháp luật và theo dõi quá trình thực hiện.
- Hỗ trợ trẻ em vi phạm pháp luật, trẻ em là người bị hại, người làm chứng trong quá trình tố tụng, xử lý vi phạm hành chính, phục hồi và tái hòa nhập cộng đồng theo quy định.

(Bộ LĐTĐBXH. Công văn số 4541/LĐTĐBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTĐBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

? **Câu 8:** Người làm công tác BVTE cấp xã có trách nhiệm gì trong tổ chức thực hiện quy trình hỗ trợ, can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐTE?

→ Trong tổ chức thực hiện quy trình hỗ trợ, can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐTE Người làm công tác BVTE cấp xã có trách nhiệm:

- Làm đầu mối, phối hợp với các thành viên nhóm thường trực tổ chức thực hiện quy trình hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em có nguy cơ/ bị LĐTĐTE (bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bỏ rơi).
- Chủ trì việc lập và quản lý hồ sơ về các trường hợp LĐTĐTE.
- Chủ trì thực hiện các nội dung hoạt động: đánh giá nguy cơ, lập, trình Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp; đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.

- Kiến nghị với chủ tịch UBND cấp xã quyết định áp dụng các biện pháp BVTE trong trường hợp khẩn cấp nhằm đảm bảo sự an toàn tạm thời cho trẻ em bị xâm hại, ngăn chặn nguy cơ tiếp tục gây tổn hại cho trẻ em hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi cha, mẹ, người chăm sóc trong trường hợp trẻ em bị xâm hại bởi chính cha, mẹ, người chăm sóc.
- Hỗ trợ cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc lưu giữ chứng cứ tổn hại của trẻ em; lưu trữ hồ sơ, kê shoachj hỗ trợ, can thiệp và nhập thông tin vào cơ sở dữ liệu trẻ em quốc gia.

(Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/LĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

? **Câu 9:** Trạm trưởng y tế cấp xã có trách nhiệm gì trong Tổ chức thực hiện quy trình hỗ trợ, can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ?

→ Trong Tổ chức thực hiện quy trình hỗ trợ, can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ, Trạm trưởng y tế cấp xã có trách nhiệm:

- Chịu trách nhiệm đánh giá ban đầu, mức độ tổn hại của trẻ em bị lao động trái quy định của pháp luật, bị xâm hại; đề xuất các biện pháp can thiệp khẩn cấp về y tế trong trường hợp trẻ em đang bị tổn hại nghiêm trọng, bao gồm chuyển tuyến y tế (nếu cần thiết).
- Thực hiện việc thu thập thông tin liên quan đến trẻ em lao động trái quy định của pháp luật, bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; phối hợp với người làm công tác BVTE cấp xã xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp và phối hợp, đánh giá kết quả hỗ trợ, can thiệp.
- Hướng dẫn và thực hiện việc thu thập bằng chứng, lưu giữ chứng cứ tổn hại của trẻ em do bị lao động trái quy định của pháp luật, bị xâm hại để phục vụ việc giám định theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

(Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/LĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

? **Câu 10:** Trạm trưởng y tế cấp xã có trách nhiệm cung cấp dịch vụ hỗ trợ can thiệp gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ?

→ Trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ, Trạm trưởng y tế cấp xã có trách nhiệm cung cấp dịch vụ hỗ trợ can thiệp:

- Thực hiện việc sơ cứu, cấp cứu ban đầu cho trẻ em cần được bảo vệ khẩn cấp; khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em lao động trái quy định của pháp luật bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.
- Lưu trữ hồ sơ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật.
- Chuyển tuyến đối với trẻ em bị xâm hại để chăm sóc và phục hồi về sức khỏe trong trường hợp vượt quá khả năng của Trạm y tế xã.

(Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/LĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

? **Câu 11:** Trưởng công an cấp xã có trách nhiệm gì trong Tổ chức thực hiện quy trình hỗ trợ, can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ?

→ Trong Tổ chức thực hiện quy trình hỗ trợ, can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ, Trưởng công an cấp xã có trách nhiệm:

- Tiếp nhận thông tin về trường hợp trẻ em bị xâm hại và thông báo cho người làm công tác BVTE cấp xã về trường hợp tiếp nhận kèm theo thông tin ghi chép theo mẫu quy định.
- Triển khai các biện pháp kịp thời nhằm ngăn chặn các hành vi đe dọa, hoặc gây tổn hại đến tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm của trẻ em.
- Thực hiện việc thu thập thông tin liên quan đến trường hợp trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, lao động trái quy định của pháp luật, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác theo sự phân công của Chủ tịch UBND cấp xã;
- Tham gia xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp và phối hợp đánh giá kết quả hỗ trợ, can thiệp.

(Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/LĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

? **Câu 12:** Trưởng công an cấp xã có trách nhiệm cung cấp dịch vụ hỗ trợ can thiệp gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ?

→ Trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ, Trưởng công an cấp xã có trách nhiệm cung cấp dịch vụ hỗ trợ can thiệp:

- Hỗ trợ nhóm thường trực và người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã thực hiện các biện pháp can thiệp khẩn cấp, bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm và vì lợi ích tốt nhất của trẻ em.
- Tìm hiểu nguyên nhân của hành vi xâm hại trẻ em và thu thập đồ vật, tài liệu có liên quan phục vụ công tác điều tra hành vi xâm hại trẻ em; Bảo vệ các thành viên nhóm thường trực trong trường hợp gặp nguy hiểm khi thực hiện nhiệm vụ BVTE.
- Thực hiện cung cấp các dịch vụ hỗ trợ, can thiệp khác theo phân công của Chủ tịch UBND cấp xã; phối hợp với người làm công tác BVTE cấp xã xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp và phối hợp, đánh giá kết quả hỗ trợ, can thiệp.

(Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/LĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

? **Câu 13:** Bí thư đoàn Thanh niên, Chủ tịch Hội phụ nữ xã có nhiệm vụ gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ?

→ Trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ, Bí thư đoàn Thanh niên, Chủ tịch Hội phụ nữ xã có nhiệm vụ:

- Thực hiện phân công của Chủ tịch UBND cấp xã phối hợp với người làm công tác BVTE cấp xã xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp;
- Trực tiếp cung cấp hoặc giới thiệu, chuyển tuyến các dịch vụ bảo vệ trẻ em;
- Theo dõi quá trình hỗ trợ, can thiệp, cung cấp dịch vụ và đánh giá kết quả hỗ trợ, can thiệp.

(Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/LĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

? **Câu 14:** Tổng đài 111 có trách nhiệm gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE?

→ Trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE, tổng đài 111 có trách nhiệm:

1. Tiếp nhận thông báo, tố giác từ cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, gia đình, cá nhân qua điện thoại.
2. Liên hệ với các cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan hoặc có thẩm quyền; khai thác thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng, môi trường mạng về nguy cơ, hành vi xâm hại trẻ em để kiểm tra thông tin, thông báo, tố giác ban đầu.
3. Chuyển, cung cấp thông tin, thông báo, tố giác hoặc giới thiệu trẻ em có nguy cơ hoặc bị xâm hại, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em tới các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, chức năng bảo vệ trẻ em.
4. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cá nhân có thẩm quyền, chức năng bảo vệ trẻ em trong phạm vi toàn quốc để đáp ứng việc tiếp nhận, trao đổi, xác minh thông tin, thông báo, tố giác về trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi.
5. Hỗ trợ người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã trong việc xây dựng, thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với từng trường hợp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi; theo dõi, đánh giá việc xây dựng và thực hiện kế hoạch này.
6. Tư vấn tâm lý, pháp luật, chính sách cho trẻ em, cha, mẹ, thành viên gia đình, người chăm sóc trẻ em.
7. Lưu trữ, phân tích, tổng hợp thông tin để cung cấp, thông tin, thông báo, tố giác khi có yêu cầu của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền, đối với vụ việc xâm hại trẻ em và các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em; thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất cho cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em và các cơ quan khác có thẩm quyền, trách nhiệm về bảo vệ trẻ em.



(Điều 22 Nghị định 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em)

Kiến thức nâng cao

? **Câu 15:** Sở LĐTBXH có nhiệm vụ gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE?

→ Trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE Sở LĐTBXH có nhiệm vụ:

- Chủ trì hướng dẫn về chuyên môn, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan hỗ trợ giải quyết các trường hợp nghiêm trọng và vượt quá khả năng giải quyết của địa phương.
- Hướng dẫn Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện và đảm bảo công tác phối hợp với các đơn vị liên quan khi được yêu cầu.
- Phát huy vai trò của các điểm tư vấn cộng đồng, điểm tư vấn trường học trong việc hỗ trợ, can thiệp các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại, xâm hại tình dục.
- Tăng cường hoạt động kết nối cung cấp dịch vụ hỗ trợ trẻ em bị bạo lực, xâm hại; phối hợp với các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan phát triển các loại hình dịch vụ bảo vệ trẻ em nhằm đáp ứng nhu cầu can thiệp trong các trường hợp khẩn cấp.
- Chỉ đạo Trung tâm Công tác Xã hội tỉnh thực hiện việc tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng, kết nối với các dịch vụ để hỗ trợ, can thiệp theo quy định

(Kế hoạch 7085/KH-UBND của UBND tỉnh Quảng Nam ngày 7/10/2021 về việc Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030)

? **Câu 16:** Công an tỉnh có trách nhiệm gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE?

→ Trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE Công an tỉnh có nhiệm vụ:

- Chỉ đạo hệ thống ngành dọc triển khai thực hiện và đảm bảo công tác phối hợp với các đơn vị liên quan khi được yêu cầu.
- Chủ động trao đổi, cung cấp các thông tin, quá trình xử lý và kết quả giải quyết trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại (đặc biệt là các trường hợp được phát hiện thông qua công tác phòng, chống tội phạm) với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội các cấp.
- Chỉ đạo cơ quan Công an các cấp thực hiện biện pháp khẩn cấp, điều tra các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại và đảm bảo áp dụng các biện pháp điều tra thân thiện đối với trẻ em theo quy định của pháp luật.
- Phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh tiến hành điều tra, truy tố, giải quyết kịp thời, nghiêm minh, đúng quy định pháp luật các đối tượng có hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em. Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi bao che, chậm trễ, cố tình kéo dài hoặc không giải quyết các trường hợp bạo lực, xâm hại trẻ em.
- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan thông tin chính xác, kịp thời về nội dung, quá trình xử lý và kết quả giải quyết theo quy định đến các cơ quan báo, đài nhằm góp phần định hướng dư luận xã hội.
- Tổ chức và thực hiện các biện pháp phòng ngừa nghiệp vụ, phòng ngừa xã hội theo chức năng, nhiệm vụ để góp phần bảo vệ trẻ em trên địa bàn.

(Kế hoạch 7085/KH-UBND của UBND tỉnh Quảng Nam ngày 7/10/2021 về việc Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030)

❓ Câu 17: Sở Y tế có trách nhiệm gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ?

➔ Trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ Sở Y tế có nhiệm vụ:

- Chỉ đạo các bệnh viện, cơ sở y tế ưu tiên tiếp nhận khám, điều trị đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại; phát huy vai trò của Phòng Công tác xã hội của bệnh viện trong công tác tư vấn, tham vấn nhằm giúp ổn định tâm lý cho trẻ em và gia đình, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho trẻ em;
- Thông báo ngay về vụ việc, kết quả khám, điều trị cho trẻ đến Ủy ban nhân dân và cơ quan Công an cấp xã nếu xét thấy trẻ em có dấu hiệu bị bạo lực, xâm hại hoặc khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền để phục vụ công tác điều tra, hỗ trợ, can thiệp, xử lý.
- Chỉ đạo Trung tâm Giám định y khoa tỉnh, Trung tâm Giám định Pháp y tỉnh ưu tiên giám định đối với các trường hợp trẻ em bị xâm hại.
- Chỉ đạo hệ thống ngành dọc triển khai thực hiện và đảm bảo công tác phối hợp với các đơn vị có liên quan khi được yêu cầu.



❓ Câu 18: Sở Tư pháp có trách nhiệm gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ?

➔ Trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ Sở Tư pháp có nhiệm vụ:

- Chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước và Phòng Tư pháp cấp huyện phối hợp với các đơn vị liên quan khi được yêu cầu.
- Chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh thực hiện trợ giúp pháp lý cho các đối tượng được quy định tại Quy trình phối hợp này và các quy định pháp luật về trợ giúp pháp lý

(Kế hoạch 7085/KH-UBND của UBND tỉnh Quảng Nam ngày 7/10/2021 về việc Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030)

❓ Câu 19: Sở Giáo dục và đào tạo có trách nhiệm gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ?

➔ Trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ Sở Giáo dục và đào tạo có nhiệm vụ:

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục, nhà trường trên địa bàn tỉnh phối hợp chặt chẽ với cơ quan Công an trên địa bàn và các cơ quan ban, ngành có liên quan thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo vệ trẻ em trong nhà trường, tạo điều kiện tốt nhất để trẻ em là nạn nhân của bạo lực, bị xâm hại sớm được tái hòa nhập.
- Rà soát các tiêu chuẩn trường học bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, đặc biệt về đạo đức nghề nghiệp trong cơ sở giáo dục, nhất là cơ sở giáo dục mầm non công lập, tư thục trên địa bàn.
- Tăng cường giáo dục kỹ năng phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học, cha, mẹ và học sinh; xây dựng mối quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường nhằm quản lý hiệu quả trẻ em và thực hiện công tác phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Chủ động phát hiện các trường hợp học sinh có dấu hiệu bị bạo lực, xâm hại tình dục; thông báo, cung cấp thông tin và phối hợp các cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc xử lý, điều tra bảo vệ trẻ em.
- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật tại các trường, đặc biệt là trường mầm non, trường mẫu giáo, nhà trẻ, nhóm trẻ để kịp thời chấn chỉnh, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi xâm hại trẻ em.

(Kế hoạch 7085/KH-UBND của UBND tỉnh Quảng Nam ngày 7/10/2021 về việc Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030)

❓ Câu 20: Sở Thông tin và truyền thông có trách nhiệm gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ?

➔ Trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ Sở Thông tin và truyền thông có nhiệm vụ:

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo, đài tỉnh phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để cập nhật những thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời về nội dung, quá trình xử lý và kết quả giải quyết các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại nhằm chuyển tải cho người dân những tin tức chính thống; đồng thời, có giải pháp ngăn chặn các trang mạng đăng tải lại thông tin những vụ việc đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết tránh tình trạng dư luận hoang mang, bức xúc.

(Kế hoạch 7085/KH-UBND của UBND tỉnh Quảng Nam ngày 7/10/2021 về việc Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030)

❓ Câu 21: Sở Tài chính có trách nhiệm gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ?

➔ Trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ Sở Tài chính có nhiệm vụ:

- Thẩm định các đề xuất về kinh phí liên quan đến việc hỗ trợ, can thiệp đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại của các cơ quan thực hiện Quy trình phối hợp này để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định
- Hướng dẫn các đơn vị xây dựng, thực hiện thanh, quyết toán đúng quy định pháp luật.

(Kế hoạch 7085/KH-UBND của UBND tỉnh Quảng Nam ngày 7/10/2021 về việc Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030)

❓ Câu 22: Tòa án nhân dân, viện kiểm soát nhân dân tỉnh có trách nhiệm gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ?

➔ Trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ Tòa án nhân dân, viện kiểm soát nhân dân tỉnh có nhiệm vụ: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của từng ngành, đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh chỉ đạo cho Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện tiếp nhận, giải quyết kịp thời và xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi xâm hại trẻ em; đồng thời rà soát các vụ việc có liên quan đến trẻ em để có biện pháp xử lý dứt điểm không để tồn đọng, kéo dài.

(Kế hoạch 7085/KH-UBND của UBND tỉnh Quảng Nam ngày 7/10/2021 về việc Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030)

? **Câu 23:** Phòng Kinh tế thành phố có trách nhiệm gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE?

→ Trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE phòng Kinh tế thành phố có nhiệm vụ: tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân và cộng đồng về phòng ngừa lao động trẻ em trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi...; tăng cường kiểm tra việc thực hiện pháp luật về lao động trẻ em.

(Kế hoạch 7085/KH-UBND của UBND tỉnh Quảng Nam ngày 7/10/2021 về việc Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030)

? **Câu 24:** Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố/tỉnh có trách nhiệm gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE?

→ Trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố/tỉnh có nhiệm vụ: Phối hợp sở Tài chính tham mưu UBND bố trí kinh phí và ngân sách thực hiện.

(Kế hoạch 7085/KH-UBND của UBND tỉnh Quảng Nam ngày 7/10/2021 về việc Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030)

? **Câu 25:** Phòng văn hóa – Thông tin có trách nhiệm gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE?

→ Trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE Phòng Văn hóa – Thông tin có nhiệm vụ: thiết lập kênh thông tin để thiết lập kênh thông tin để tiếp nhận, phản ánh thông tin về sử dụng lao động trẻ em

(Kế hoạch 7085/KH-UBND của UBND tỉnh Quảng Nam ngày 7/10/2021 về việc Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030)

? **Câu 26:** Trung tâm văn hóa thể thao và truyền thông có trách nhiệm gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE?

→ Trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE Trung tâm văn hóa – thể thao và truyền thông có nhiệm vụ: phối hợp với các cơ quan đơn vị thực hiện nhiệm vụ bảo vệ trẻ em được tiếp cận thông tin, bảo vệ hình ảnh, thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân; truyền thông nâng cao nhận thức cho cha mẹ, người chăm sóc, trẻ em, giáo viên, các cơ quan tổ chức có liên quan về an toàn trên môi trường mạng và phòng ngừa xâm hại trẻ em..

(Kế hoạch 7085/KH-UBND của UBND tỉnh Quảng Nam ngày 7/10/2021 về việc Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030)

? **Câu 27:** Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên có trách nhiệm gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE?

→ Trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên có nhiệm vụ:

- Giám sát việc thực thi pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thành viên trong hệ thống từ tỉnh đến thôn, khối phố và toàn xã hội mạnh dạn tố giác, thông tin kịp thời đến các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện các trường hợp liên quan đến trẻ em bị bạo lực, xâm hại;

- Phối hợp thực hiện tư vấn, tham vấn, hỗ trợ cho trẻ em và gia đình trẻ em là nạn nhân của hành vi bạo lực, xâm hại theo quy định pháp luật với các biện pháp phù hợp và đảm bảo quyền và lợi ích tốt nhất cho trẻ em.

(Kế hoạch 7085/KH-UBND của UBND tỉnh Quảng Nam ngày 7/10/2021 về việc Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030)

? **Câu 28:** Đoàn thanh niên, Hội LHPN thành phố, Hội cựu chiến binh, Hội nông dân, Liên đoàn lao động thành phố có trách nhiệm gì trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE?

→ Trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE Đoàn thanh niên, Hội LHPN thành phố, Hội cựu chiến binh, Hội nông dân, Liên đoàn lao động thành phố có nhiệm vụ:

- Giám sát việc thực hiện quyền trẻ em
- Phối hợp với các cơ quan tổ chức liên quan tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức, kỹ năng bảo vệ và phòng chống xâm hại, bạo lực trẻ em.

(Kế hoạch 7085/KH-UBND của UBND tỉnh Quảng Nam ngày 7/10/2021 về việc Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030)

1.9 CÁC GIẢI PHÁP PHÒNG NGỪA, GIẢM THIỂU LĐTE

Kiến thức nâng cao

? **Câu 1:** Các nhóm giải pháp phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE chính là gì?

- Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE
- Truyền thông, giáo dục vận động xã hội nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE
- Nâng cao năng lực của Chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, đặc biệt là người sử dụng lao động về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE
- Tăng cường phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp LĐTE và trẻ em có nguy cơ trở thành LĐTE ở các cấp, các ngành đặc biệt là cấp cơ sở
- Tăng cường hợp tác quốc tế về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE; huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và cá nhân
- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng ngừa LĐTE; Xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp sử dụng LĐTE



? **Câu 2:** Ai có trách nhiệm phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE?

→ Phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội

? **Câu 3:** Vai trò, nhiệm vụ chính của cán bộ bảo vệ trẻ em trong thực hiện các giải pháp phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE là gì?

- Tham vấn, đóng góp ý kiến, kiến nghị về hoàn thiện chính sách, pháp luật, chương trình về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE cho các cơ quan và các cấp có thẩm quyền
- Trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ truyền thông, vận động, tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE
- Chủ động nắm tình hình và phát hiện những trường hợp nghi ngờ là LĐTE để báo cáo cấp trên, chuyển tuyến hoặc xử lý phù hợp
- Tiếp nhận, xử lý, báo cáo thông tin về trẻ và trực tiếp tham gia xác minh thông tin, đánh giá nguy cơ, tổn hại ban đầu, chuyển tuyến và xây dựng kế hoạch, tham gia tổ chức thực hiện và theo dõi can thiệp-hỗ trợ trẻ.
- Thực hiện các nhiệm vụ can thiệp-hỗ trợ được phân công cho trẻ.

? **Câu 4:** Các lĩnh vực cần ưu tiên chú trọng tăng cường phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp LĐTE và trẻ em có nguy cơ trở thành LĐTE?

- Chú trọng thực hiện ở cấp cơ sở
- Các lĩnh vực cần chú trọng: nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và trong các chuỗi cung ứng
- Phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động
- Xây dựng và triển khai các quy trình và mạng lưới phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp LĐTE và trẻ em có nguy cơ trở thành LĐTE gắn với hệ thống bảo vệ trẻ em.
- Hỗ trợ LĐTE, trẻ em có nguy cơ trở thành LĐTE và gia đình tiếp cận chính sách, chương trình, dịch vụ giảm nghèo, an sinh xã hội, giáo dục phổ thông và đào tạo nghề phù hợp
- Triển khai các mô hình phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE

? **Câu 5:** Dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật có mấy cấp độ?

→ Dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật có ba cấp độ:

Cấp độ 1: Phòng ngừa nguy cơ rủi ro.

Cấp độ 2: Hỗ trợ giảm thiểu nguy cơ rủi ro.

Cấp độ 3: Can thiệp phục hồi.

(Điều 47, Luật Trẻ em, 2016)

? **Câu 6:** Cấp độ 1 trong phòng ngừa, giảm thiểu nguy cơ rủi ro trẻ em phải lao động trái quy định của pháp luật là gì?

→ Cấp độ 1 trong phòng ngừa, giảm thiểu nguy cơ rủi ro trẻ em phải lao động trái quy định của pháp luật là **cấp độ phòng ngừa:**

- Các dịch vụ và hoạt động hướng đến tất cả các đối tượng dân cư nhằm tăng cường nhận thức, kỹ năng cũng như xây dựng năng lực cho cộng đồng và xã hội trong việc bảo vệ trẻ em.

- Các hoạt động của chủ yếu là truyền thông, giáo dục, vận động nâng cao nhận thức, kỹ năng hay các dịch vụ đóng góp vào việc bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật.

(Điều 48, Luật Trẻ em, 2016)

? **Câu 7:** Cấp độ 2 trong phòng ngừa, giảm thiểu nguy cơ rủi ro trẻ em phải lao động trái quy định của pháp luật là gì?

→ **Cấp độ 2** trong phòng ngừa, giảm thiểu nguy cơ, rủi ro trẻ em phải lao động trái quy định của pháp luật là **Hỗ trợ giảm thiểu nguy cơ rủi ro:** các dịch vụ ở cấp độ này vẫn mang tính phòng ngừa nhưng tập trung hơn vào những nhu cầu cụ thể để hỗ trợ nhóm đối tượng trẻ em có nguy cơ/bị lao động trái quy định của pháp luật giải quyết kịp thời những yếu tố trái quy định.

(Điều 49, Luật Trẻ em, 2016)

? **Câu 8:** Cấp độ 3 trong phòng ngừa nguy, giảm thiểu nguy cơ, rủi ro trẻ em phải lao động trái quy định của pháp luật là gì?

→ **Cấp độ 3** trong phòng ngừa, giảm thiểu nguy cơ, rủi ro trẻ em phải lao động trái quy định của pháp luật là **can thiệp:** các dịch vụ hướng đến giải quyết các trường hợp trẻ em bị lao động trái quy định của pháp luật, bị xâm hại, bóc lột, bỏ rơi đồng thời trợ giúp chính sách xã hội để trẻ phục hồi và hòa nhập cộng đồng.

(Điều 50, Luật Trẻ em, 2016)

? **Câu 9:** Mục tiêu của việc phòng ngừa nguy cơ rủi ro (cấp độ 1) của dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật là gì?

→ Mục tiêu của việc phòng ngừa nguy cơ rủi ro (cấp độ 1) của dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật là: *Nâng cao nhận thức và năng lực của cha mẹ, người chăm sóc trẻ, các thành viên trong cộng đồng xã hội và bản thân trẻ em, từ đó thay đổi hành vi, đảm bảo chăm sóc an toàn cho mọi TE, phòng ngừa xâm hại, ngược đãi, bạo lực và bóc lột TE, phòng ngừa trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.*

(Điều 48, Luật Trẻ em, 2016)

? **Câu 10:** Mục tiêu của việc Hỗ trợ, giảm thiểu nguy cơ rủi ro (cấp độ 2) của dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật là gì?

Mục tiêu của việc Hỗ trợ, giảm thiểu nguy cơ rủi ro (cấp độ 2) của dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật là: *Phát hiện sớm và giải quyết kịp thời những yếu tố nguy cơ dẫn đến xâm hại, bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và tham gia lao động trái quy định của pháp luật.*

(Điều 49, Luật Trẻ em, 2016)

? **Câu 11:** Mục tiêu của việc can thiệp phục hồi (cấp độ 3) của dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật là gì?

→ Mục tiêu của việc can thiệp phục hồi (cấp độ 3) của dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật là: *Chấm dứt các vấn đề liên quan đến xâm hại, bóc lột và bỏ rơi trẻ em giúp trẻ em phục hồi và hòa nhập xã hội.*

(Điều 50, Luật Trẻ em, 2016)

? **Câu 12:** Các hoạt động phòng ngừa nguy cơ rủi ro (cấp độ 1) của dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật là gì?

→ Các hoạt động phòng ngừa nguy cơ rủi ro (cấp độ 1) của dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật gồm:

- Truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức cho cộng đồng, cha mẹ và trẻ em về quyền trẻ em, các quy định của pháp luật liên quan đến bảo vệ trẻ em, các nguy cơ, hệ lụy của việc trẻ em lao động trái quy định của pháp luật thông qua việc xây dựng các tài liệu truyền thông, thông tin đại chúng tại cộng đồng.
- Các chương trình giáo dục cha mẹ, người chăm sóc về kiến thức trách nhiệm BVTE; kỹ năng phòng ngừa và bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật.
- Giáo dục, tư vấn kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật: giáo dục kỹ năng sống.
- Xây dựng môi trường sống an toàn và phù hợp với trẻ em: Các chương trình vui chơi, giải trí cho trẻ em và thanh thiếu niên; Các dự án hướng đến tăng cường năng lực cộng đồng để hỗ trợ tích cực tất cả thanh thiếu niên; Các hoạt động nhằm đổi mới và tăng cường mối quan hệ của các thành viên trong cộng đồng; các chương trình trợ giúp trực tiếp các dịch vụ xã hội dành cho trẻ em.

(Điều 48, Luật Trẻ em, 2016)

? **Câu 13:** Các hoạt động Hỗ trợ, giảm thiểu nguy cơ rủi ro (cấp độ 2) của dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật là gì?

→ Các hoạt động Hỗ trợ, giảm thiểu nguy cơ rủi ro (cấp độ 2) của dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật gồm:

- Cảnh báo; tư vấn kiến thức, kỹ năng
- Tiếp nhận thông tin, đánh giá mức độ nguy hại, áp dụng các biện pháp cần thiết để hỗ trợ
- Xây dựng và thực hiện quy trình phát hiện và báo cáo yếu tố nguy cơ;
- Thực hiện việc tiếp nhận và đánh giá các yếu tố nguy cơ;
- Các hoạt động tham vấn trợ giúp trẻ em.
- Hỗ trợ trẻ em
 - Thực hiện các chương trình: hỗ trợ cho trẻ em bỏ học trở lại trường; giáo dục kỹ năng sống cho nhóm trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; hỗ trợ dạy nghề và tạo việc làm cho thanh thiếu niên có nhu cầu;
 - Các hoạt động hỗ trợ nhằm giảm thiểu mức độ khó khăn về kinh tế của cộng đồng và các gia đình có trẻ em thông qua chương trình vay vốn, dạy nghề, tạo việc làm...

(Điều 49, Luật Trẻ em, 2016)

? **Câu 14:** Các hoạt động can thiệp phục hồi (cấp độ 3) của dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật là gì?

→ Các hoạt động can thiệp phục hồi (cấp độ 3) của dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật gồm:

- Tổ chức quản lý và phát hiện kịp thời các đối tượng trẻ em lao động trái quy định của pháp luật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, các trường hợp xâm hại, bạo lực trẻ em.

- Đánh giá nhu cầu và xây dựng kế hoạch can thiệp, trợ giúp trẻ em.
- Thực hiện các biện pháp can thiệp, trợ giúp phù hợp với từng nhóm đối tượng và trong từng hoàn cảnh cụ thể:
 - Chăm sóc y tế, trị liệu tâm lý, phục hồi thể chất, tinh thần;
 - Bố trí nơi tạm trú an toàn, cách ly trẻ em khỏi môi trường bị đe dọa;
 - Bố trí chăm sóc thay thế tạm thời hoặc lâu dài;
 - Đoàn tụ gia đình, hòa nhập trường học, cộng đồng;
 - Tư vấn, cung cấp kiến thức cho cha, mẹ, người chăm sóc;
 - Tư vấn, cung cấp kiến thức pháp luật, hỗ trợ pháp lý;
 - Theo dõi, đánh giá sự an toàn, đánh giá kết quả can thiệp, trợ giúp và báo cáo.

(Điều 50, Luật Trẻ em, 2016)

? **Câu 15:** Trẻ em lao động trái quy định của pháp luật có thể tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ, can thiệp nào?

→ Trẻ em lao động trái quy định của pháp luật có thể tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ, can thiệp:

- Thông tin và trợ giúp pháp lý
- Ăn và ở khẩn cấp
- Tư vấn tâm lý
- Chăm sóc sức khỏe
- Tiếp cận giáo dục/nâng cao nhận thức
- Sinh kế

(Nghị định 56/2017/NĐ-CP)



1.10 CHUYỂN TUYẾN, PHỐI HỢP XỬ LÝ CÁC TRƯỜNG HỢP LĐTĐ

Kiến thức cơ bản

Câu 1: Quy trình tham gia, xử lý các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật gồm những bước nào?

→ Quy trình tham gia, xử lý các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật gồm sáu bước:

Bước 1:	Tiếp nhận và phối hợp xử lý thông tin
Bước 2:	Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại.
Bước 3:	Thu thập thông tin cụ thể, đánh giá nhu cầu cụ thể, xác định nhu cầu can thiệp, hỗ trợ.
Bước 4:	Xây dựng, phê duyệt kế hoạch.
Bước 5:	Thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.
Bước 6:	Rà soát, đánh giá

(Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/LĐTĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

Câu 2: Giai đoạn 1. Tiếp nhận và phối hợp xử lý thông tin gồm các hoạt động nào?

- **Hoạt động 1:** Tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo, tố giác hành vi liên quan đến trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.
- **Hoạt động 2:** Thống kê, phân loại nhằm phát hiện sớm nguy cơ (14 nhóm) trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.
- **Hoạt động 3:** Chủ động phát hiện kịp thời các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

(Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/LĐTĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

Câu 3: Giai đoạn 2. Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại gồm những hoạt động nào?

- **Hoạt động 4:** Thực hiện đánh giá ban đầu về dấu hiệu và nguy cơ trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.
- **Hoạt động 5:** Hợp thống nhất đánh giá mức độ tổn hại, nguy cơ tiếp tục tổn hại, biện pháp can thiệp khẩn cấp
- **Hoạt động 6:** Thực hiện kế hoạch can thiệp khẩn cấp.

(Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/LĐTĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

Câu 4: Giai đoạn 3: Thu thập thông tin cụ thể, đánh giá nhu cầu cụ thể, xác định nhu cầu can thiệp, hỗ trợ gồm những hoạt động nào?

- **Hoạt động 7:** Hợp xác định mục tiêu, phân bổ nhân sự, thời gian và phương pháp thu thập thông tin.
- **Hoạt động 8:** Tiến hành thu thập thông tin.
- **Hoạt động 9:** Hợp nhóm tiến hành tổng hợp, phân tích thông tin, đánh giá nguy cơ cụ thể, xác định vấn đề và nhu cầu hỗ trợ, can thiệp.

(Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/LĐTĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

Câu 5: Giai đoạn 4: Xây dựng, phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp gồm những hoạt động nào?

- **Hoạt động 10:** Hợp xác định mục tiêu, biện pháp và nguồn lực
- **Hoạt động 11:** Xây dựng kế hoạch hỗ trợ, can thiệp
- **Hoạt động 12:** Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp

(Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/LĐTĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

Câu 6: Giai đoạn 5: Thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp gồm những hoạt động nào?

- **Hoạt động 13:** Tổ chức, triển khai kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.
- **Hoạt động 14:** Thực hiện cung cấp dịch vụ theo kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.

(Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/LĐTĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

Câu 7: Giai đoạn 6: Rà soát, đánh giá gồm các hoạt động nào?

- **Hoạt động 15:** Hợp về nội dung, phương pháp, thời gian, phân công rà soát đánh giá.
 - Tổ chức đánh giá kết quả hỗ trợ, can thiệp qua trao đổi trực tiếp với trẻ em và người liên quan.
 - Hợp đánh giá.
 - Quyết định kết thúc/xây dựng kế hoạch hỗ trợ, can thiệp mới.

(Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/LĐTĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

Câu 8: Trong quy trình tham gia, xử lý các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật, người làm công tác BVTE cấp xã làm gì?

→ **1/Giai đoạn 1: Tiếp nhận và phối hợp xử lý thông tin:**

- Tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo tố giác theo quy định và ghi chép theo mẫu 1 Nghị định 56/2017/NĐ-CP.
- Ghi chép hồ sơ theo mẫu 1 Nghị định 56/2017/NĐ-CP.
- Chủ trì thực hiện kế hoạch thống kê phân loại, lập hồ sơ quản lý trẻ em theo mẫu 1 Nghị định 56/2017/NĐ-CP.

2/ Giai đoạn 2: Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại:

- **Hoạt động 4:** Thực hiện đánh giá ban đầu về dấu hiệu và nguy cơ trẻ em lao động trái quy định của pháp luật: Tổng hợp, ghi chép kết quả theo mẫu 2 Nghị định 56/2017/NĐ-CP.
- **Hoạt động 5:** Họp thống nhất đánh giá mức độ tổn hại, nguy cơ tiếp tục tổn hại, biện pháp can thiệp khẩn cấp:
 - Tổng hợp kết quả đánh giá về mức độ tổn hại, nguy cơ tiếp tục bị tổn hại và xác định các biện pháp can thiệp khẩn cấp.
 - Trình Chủ tịch UBND cấp xã quyết định các biện pháp can thiệp khẩn cấp.
- **Hoạt động 6:** Thực hiện kế hoạch can thiệp khẩn cấp.
 - Chuẩn bị thủ tục tạm thời cách ly trẻ em theo mẫu 07 Nghị định 56/2017/NĐ-CP.
 - Thực hiện việc chuyển trẻ em đến nơi an toàn tạm thời.
 - Theo dõi kết quả thực hiện kế hoạch can thiệp khẩn cấp báo cáo chủ tịch UBND cấp xã.

3/ Giai đoạn 3:

- **Hoạt động 7:** Họp xác định mục tiêu, phân bổ nhân sự, thời gian và phương pháp thu thập thông tin.
 - Chuẩn bị nội dung thảo luận nhóm;
 - Xác định mục đích, nội dung thông tin cần thu thập.
 - Xác định các đối tượng cần tiếp cận để thu thập thông tin.
 - Dự kiến phân công các thành viên của nhóm thực hiện việc thu thập thông tin và thời gian thực hiện.
- **Hoạt động 8:** Tiến hành thu thập thông tin.
 - Điều phối, hỗ trợ các thành viên trong nhóm thực hiện việc thu thập thông tin.
 - Làm việc trực tiếp với cá đối tượng liên quan đến trẻ em (theo phân công của Chủ tịch UBND cấp xã) hoặc phối hợp với các thành viên của tổ chức PHLN về trẻ em (Trưởng thôn...) để thu thập các thông tin theo mục tiêu, nội dung, phương pháp và thời gian được thống nhất, bao gồm việc lấy ý kiến, nguyện vọng của trẻ em và gia đình trẻ em (trường hợp cha, mẹ, người chăm sóc là người gây tổn hại cho trẻ em) liên quan đến nhu cầu cần hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em.
- **Hoạt động 9:** Họp nhóm tiến hành tổng hợp, phân tích thông tin, đánh giá nguy cơ cụ thể, xác định vấn đề và nhu cầu hỗ trợ, can thiệp.
 - Chuẩn bị tài liệu báo cáo Chủ tịch UBND cấp xã quyết định thời gian họp.
 - Tổng hợp kết quả phân tích thông tin, đánh giá nguy cơ cụ thể, xác định các vấn đề và nhu cầu của trẻ em, ghi chép hồ sơ theo Mẫu 3 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP

Trình bày kết quả thu thập thông tin liên quan đến trẻ em từ quá trình làm việc với các nhóm đối tượng liên quan ở hoạt động 7.

- Phân tích thông tin, đánh giá nguy cơ cụ thể, xác định các vấn đề và nhu cầu của trẻ em dựa trên các thông tin thu thập được.
- Đánh giá nguồn lực tại địa phương.

4/ Giai đoạn 4:

- **Hoạt động 10:** Họp xác định mục tiêu, biện pháp và nguồn lực
- **Hoạt động 11:** Xây dựng kế hoạch hỗ trợ, can thiệp
 - Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp.
 - Báo cáo Chủ tịch UBND cấp xã quyết định thời gian họp.
 - Thông báo thời gian, địa điểm họp cho các thành phần tham gia.
 - Trình bày kết quả đánh giá nguy cơ cụ thể và xác định vấn đề, nhu cầu cần hỗ trợ can thiệp của trẻ theo thứ tự ưu tiên. Dự kiến mục tiêu, biện pháp và nguồn lực thực hiện các dịch vụ hỗ trợ, can thiệp.
 - Ghi biên bản cuộc họp.
 - Tham gia họp và thảo luận góp ý kiến về mục tiêu, biện pháp, thời gian và nguồn lực thực hiện các hỗ trợ, can thiệp nhằm giải quyết các vấn đề của trẻ em bao gồm:
 - 1 Chăm sóc, phục hồi các tổn hại về thể chất và tinh thần cho trẻ em.
 - 2 Đảm bảo an toàn cho trẻ em, giảm thiểu các yếu tố nguy cơ tiếp tục gây tổn hại cho trẻ em.
 - 3 Tư vấn, giáo dục kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ em.
 - 4 Nâng cao năng lực BVTE cho gia đình, hỗ trợ trẻ em và gia đình tiếp cận chính sách trợ giúp xã hội.
 - 5 Nâng cao năng lực BVTE cho cộng đồng.
 - 6 Chuyển tuyến đến các dịch vụ cần thiết.
- **Hoạt động 12:** Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp: Dự thảo kế hoạch hỗ trợ, can thiệp theo Mẫu 4 Nghị định số 56/ 2017/ NĐ – CP.

5/ Giai đoạn 5:

- **Hoạt động 13:** Tổ chức, triển khai kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.
 - Chủ trì phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.
 - Theo dõi, kết nối việc thực hiện các dịch vụ, hoạt động hỗ trợ, can thiệp trên địa bàn.
 - Kiến nghị Chủ tịch UBND cấp xã kịp thời điều chỉnh kế hoạch.
- **Hoạt động 14:** Thực hiện cung cấp dịch vụ theo kế hoạch:
 - Yêu cầu sự hỗ trợ của cơ quan có trách nhiệm BVTE các cấp, cơ sở cung cấp dịch vụ BVTE ngoài địa bàn xã.
 - Kết nối, vận động, yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân, cộng đồng tham gia hỗ trợ.
 - Cung cấp dịch vụ theo chức năng.
 - Đề xuất chính sách trợ giúp trẻ em và gia đình.
 - Chuẩn bị thủ tục, hồ sơ liên quan đến chăm sóc thay thế.
 - Hỗ trợ trẻ em khi tham gia quá trình tố tụng và xử lý vi phạm.

6/Giai đoạn 6: Rà soát, đánh giá:

- Chuẩn bị hồ sơ họp.
- Ghi chép kết quả thảo luận và kết luận của Chủ tịch UBND cấp xã.
- Báo cáo việc thực hiện phân công trong kế hoạch: việc thực hiện phối hợp, kết quả thực hiện và những khó khăn để xuất biện pháp khắc phục.

(Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/LĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

? **Câu 9:** Trong quy trình tham gia, xử lý các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật, Công chức văn hóa – xã hội cấp xã làm gì?

→ 1/Giai đoạn 1: Tiếp nhận & phối hợp xử lý thông tin:

- Lập, trình phê duyệt và điều phối thực hiện kế hoạch thống kê, phân loại các đối tượng trẻ em trên địa bàn xã.
- Tham mưu, xây dựng cơ chế theo dõi, cập nhật và báo cáo kịp thời các trường hợp trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi.

2/Giai đoạn 2: Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại: Phối hợp với người làm công tác BVTE cấp xã trình Chủ tịch UBND cấp xã quyết định các biện pháp can thiệp khẩn cấp.

3/ Giai đoạn 3: Thu thập thông tin cụ thể, đánh giá nhu cầu cụ thể, xác định nhu cầu cần can thiệp: Phối hợp để chuẩn bị cho cuộc Họp nhóm tiến hành tổng hợp, phân tích thông tin đánh giá nguy cơ cụ thể, xác định các vấn đề và nhu cầu của trẻ em.

4/ Giai đoạn 4: Xây dựng, phê duyệt kế hoạch:

- Chủ trì họp và kết luận về các mục tiêu, biện pháp hỗ trợ, can thiệp tại cộng đồng, và các dịch vụ chuyển tuyến (nếu cần).
- Rà soát hồ sơ trình Chủ tịch UBND cấp Xã

5/ Giai đoạn 5: Thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp

- Chỉ đạo việc thực hiện.
- Chủ trì họp, quyết định điều chỉnh kế hoạch (nếu cần thiết).
- Hỗ trợ thực hiện.
- Theo dõi thực hiện kế hoạch.
- Hỗ trợ việc kết nối nguồn lực và các dịch vụ chuyển tuyến.

6/ Giai đoạn 6: Rà soát, đánh giá: Tham gia họp.

(Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/LĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

? **Câu 10:** Trong quy trình tham gia, xử lý các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật, Trạm trưởng trạm y tế xã làm gì?

→ 1/Giai đoạn 1: Tiếp nhận & phối hợp xử lý thông tin:

- **Hoạt động 1:** Khi thực hiện việc khám chữa bệnh cho trẻ em nếu nghi ngờ hoặc phát hiện trẻ em bị xâm hại thì thông tin, thông báo, tố giác đến nơi tiếp nhận thông tin (tổng đài 111, UBND xã, cơ quan LĐTBXH các cấp, công an các cấp).
- **Hoạt động 2:** Tham gia quá trình thống kê, phân loại, lập hồ sơ quản lý trẻ theo phân công.
- **Hoạt động 3:** Không

2/ Giai đoạn 2: Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại:

- **Hoạt động 4:**
 - Đánh giá mức độ tổn hại về thể chất và tinh thần của trẻ.
 - Hỗ trợ công an thu thập, lưu giữ bằng chứng, chứng cứ tổn hại của trẻ để phục vụ việc giám định.
- **Hoạt động 5:** Báo cáo kết quả đánh giá và đề xuất giải pháp can thiệp ở khía cạnh chăm sóc các tổn hại về thể chất và tinh thần của trẻ.
- **Hoạt động 6:** Thực hiện việc chăm sóc các tổn hại về thể chất và tinh thần cho trẻ.

3/ Giai đoạn 3:

- **Hoạt động 7:** Tham gia thảo luận, thống nhất mục tiêu, nội dung, phương pháp, thời gian và phân công các thành viên của nhóm thực hiện việc thu thập thông tin.
- **Hoạt động 8:** Làm việc trực tiếp với cá đối tượng liên quan đến trẻ em (theo phân công của Chủ tịch UBND cấp xã) hoặc phối hợp với các thành viên của tổ chức PHLN về trẻ em (Trưởng thôn...) để thu thập các thông tin theo mục tiêu, nội dung, phương pháp và thời gian được thống nhất ở hoạt động 7, bao gồm việc lấy ý kiến, nguyện vọng của trẻ em và gia đình trẻ em (trường hợp cha, mẹ, người chăm sóc là người gây tổn hại cho trẻ em) liên quan đến nhu cầu cần hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em.
- **Hoạt động 9:** Tham gia
 - Trình bày kết quả thu thập thông tin liên quan đến trẻ em từ quá trình làm việc với các nhóm đối tượng liên quan ở hoạt động
 - Phân tích thông tin, đánh giá nguy cơ cụ thể, xác định các vấn đề và nhu cầu của trẻ em dựa trên các thông tin thu thập được.
 - Đánh giá nguồn lực tại địa phương.

4/ Giai đoạn 4:

- **Hoạt động 10:** Tham gia họp và thảo luận góp ý kiến về mục tiêu, biện pháp, thời gian và nguồn lực thực hiện các hỗ trợ, can thiệp nhằm giải quyết các vấn đề của trẻ em bao gồm:
 - Chăm sóc, phục hồi các tổn hại về thể chất và tinh thần cho trẻ em.
 - Đảm bảo an toàn cho trẻ em, giảm thiểu các yếu tố nguy cơ tiếp tục gây tổn hại cho trẻ em.
 - Tư vấn, giáo dục kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ em.
 - Nâng cao năng lực BVTE cho gia đình, hỗ trợ trẻ em và gia đình tiếp cận chính sách trợ giúp xã hội.
 - Nâng cao năng lực BVTE cho cộng đồng.
 - Chuyển tuyến đến các dịch vụ cần thiết.

- **Hoạt động 11:** Tham gia ý kiến cho dự thảo kế hoạch hỗ trợ, can thiệp
- **Hoạt động 12:** Không

5/Giai đoạn 5:

- **Hoạt động 13:**
 - Triển khai cụ thể việc thực hiện cung cấp các dịch vụ hỗ trợ, can thiệp theo phân công.
 - Phản ánh kịp thời những khó khăn vướng mắc trong quá trình cung cấp dịch vụ.
 - Thu thập thêm thông tin để xác định biện pháp thay thế.
 - Đề xuất biện pháp thay thế liên quan đến nhiệm vụ được phân công.
 - Tham gia họp đề xuất, kiến nghị, bổ sung kế hoạch.
- **Hoạt động 14:** Thực hiện cung cấp dịch vụ theo kế hoạch:
 - Đề xuất và chuẩn bị thủ tục chuyển tuyến trong trường hợp trẻ bị tổn hại nghiêm trọng hoặc cần giám định tổn hại đối với trẻ bị xâm hại tình dục.
 - Kết nối, vận động, yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân, cộng đồng tham gia hỗ trợ.
 - Chăm sóc y tế cho trẻ bị xâm hại
 - Tiếp tục thu thập bằng chứng, lưu giữ chứng cứ phục vụ cho việc điều tra hành vi xâm hại.
 - Tư vấn, cung cấp kiến thức slieen quan tới chăm sóc sức khỏe cho trẻ em và người nuôi dưỡng trẻ.
 - Ghi chép tiến trình việc thực hiện cung cấp dịch vụ.

6/Giai đoạn 6: Rà soát, đánh giá: Báo cáo việc thực hiện phân công trong kế hoạch: việc thực hiện phối hợp, kết quả thực hiện và những khó khăn đề xuất biện pháp khắc phục.

(Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/LĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

? **Câu 11:** Trong quy trình tham gia, xử lý các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật, Trưởng Công an xã làm gì?

→ 1/Giai đoạn 1: Tiếp nhận & phối hợp xử lý thông tin:

- **Hoạt động 1:**
 - Tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo, tố giác.
 - Ghi chép thông tin theo mẫu 1
 - Chuyển thông tin và Mẫu 1 cho người làm công tác BVTE cấp xã.
 - Ngăn chặn hành vi xâm hại trẻ em đang diễn ra, có nguy cơ diễn ra tại thời điểm tiếp nhận thông tin.
- **Hoạt động 2:** Tham gia quá trình thống kê, phân loại, lập hồ sơ quản lý trẻ theo phân công.
- **Hoạt động 3:** Không

2/ Giai đoạn 2: Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại:

- **Hoạt động 4:**
 - Lấy lời khai ban đầu của trẻ.
 - Đánh giá về mức độ tiếp cận của đối tượng xâm hại với trẻ.
 - Thu giữ, bảo quản các tài liệu, đồ vật liên quan đến xâm hại trẻ.

- **Hoạt động 5:** Báo cáo kết quả đánh giá và đề xuất giải pháp can thiệp ở khía cạnh bảo đảm an toàn cho trẻ.

• Hoạt động 6:

- Có biện pháp ngăn chặn các hành vi đe dọa hoặc gây tổn hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm của trẻ.
- Bảo đảm sự an toàn về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm và vì lợi ích tốt nhất của trẻ (cách ly trẻ với đối tượng xâm hại).

3/ Giai đoạn 3:

- **Hoạt động 7:** Tham gia thảo luận, thống nhất mục tiêu, nội dung, phương pháp, thời gian và phân công các thành viên của nhóm thực hiện việc thu thập thông tin.
- **Hoạt động 8:** Làm việc trực tiếp với cá đối tượng liên quan đến trẻ em (theo phân công của Chủ tịch UBND cấp xã) hoặc phối hợp với các thành viên của tổ chức PHLN về trẻ em (Trưởng thôn...) để thu thập các thông tin theo mục tiêu, nội dung, phương pháp và thời gian được thống nhất ở hoạt động 7, bao gồm việc lấy ý kiến, nguyện vọng của trẻ em và gia đình trẻ em (trường hợp cha, mẹ, người chăm sóc là người gây tổn hại cho trẻ em) liên quan đến nhu cầu cần hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em.
- **Hoạt động 9:** Tham gia
 - Trình bày kết quả thu thập thông tin liên quan đến trẻ em từ quá trình làm việc với các nhóm đối tượng liên quan ở hoạt động
 - Phân tích thông tin, đánh giá nguy cơ cụ thể, xác định các vấn đề và nhu cầu của trẻ em dựa trên các thông tin thu thập được.
 - Đánh giá nguồn lực tại địa phương.

4/ Giai đoạn 4:

- **Hoạt động 10:** Tham gia họp và thảo luận góp ý kiến về mục tiêu, biện pháp, thời gian và nguồn lực thực hiện các hỗ trợ, can thiệp nhằm giải quyết các vấn đề của trẻ em bao gồm:
 - Chăm sóc, phục hồi các tổn hại về thể chất và tinh thần cho trẻ em.
 - Đảm bảo an toàn cho trẻ em, giảm thiểu các yếu tố nguy cơ tiếp tục gây tổn hại cho trẻ em.
 - Tư vấn, giáo dục kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ em.
 - Nâng cao năng lực BVTE cho gia đình, hỗ trợ trẻ em và gia đình tiếp cận chính sách trợ giúp xã hội.
 - Nâng cao năng lực BVTE cho cộng đồng.
 - Chuyển tuyến đến các dịch vụ cần thiết.
- **Hoạt động 11:** Tham gia ý kiến cho dự thảo kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.
- **Hoạt động 12:** Không

5/Giai đoạn 5:

- **Hoạt động 13:**
 - Triển khai cụ thể việc thực hiện cung cấp các dịch vụ hỗ trợ, can thiệp theo phân công.
 - Phản ánh kịp thời những khó khăn vướng mắc trong quá trình cung cấp dịch vụ.
 - Thu thập thêm thông tin để xác định biện pháp thay thế.
 - Đề xuất biện pháp thay thế liên quan đến nhiệm vụ được phân công.
 - Tham gia họp đề xuất, kiến nghị, bổ sung kế hoạch.

- **Hoạt động 14:** Thực hiện cung cấp dịch vụ theo kế hoạch:
 - Cung cấp hồ sơ tài liệu, vật chứng, thông tin thu thập được và tạo điều kiện cho cơ quan có thẩm quyền xác minh, xử lý vụ việc.
 - Kết nối, vận động, yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân, cộng đồng tham gia hỗ trợ.
 - Thực hiện việc bảo vệ an toàn cho trẻ em.
 - Theo dõi, hỗ trợ các hoạt động bảo vệ an toàn cho trẻ.
 - Theo dõi, giám sát hành vi của đối tượng xâm hại và thông báo cho Chủ tịch UBND cấp xã.
 - Ghi chép tiến trình thực hiện việc cung cấp dịch vụ.

6/Giai đoạn 6: Rà soát, đánh giá: Báo cáo việc thực hiện phân công trong kế hoạch: việc thực hiện phối hợp, kết quả thực hiện và những khó khăn để xuất biện pháp khắc phục.

(Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/LĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)

? **Câu 12:** Trong quy trình tham gia, xử lý các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật, Các thành viên khác ngoài Chủ tịch UBND xã, Công chức LĐTBXH, người làm công tác BVTE, trạm trưởng y tế, Trưởng công an xã làm gì?

→ **1/Giai đoạn 1: Tiếp nhận và phối hợp xử lý thông tin:**

- **Hoạt động 1:**
 - Thông tin, thông báo, tố giác hành vi trẻ em bị làm việc trái quy định pháp luật, trẻ bị xâm hại, bóc lột, bạo lực, bỏ rơi đến nơi tiếp nhận thông tin (tổng đài 111, UBND xã, cơ quan LĐTBXH các cấp, công an các cấp).
- **Hoạt động 2:** Tham gia quá trình thống kê, phân loại, lập hồ sơ quản lý trẻ theo phân công.
- **Hoạt động 3:** Không

2/ Giai đoạn 2: Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại:

- **Hoạt động 4:** Không
- **Hoạt động 5:** Tham gia ý kiến về các biện pháp can thiệp khẩn cấp.
- **Hoạt động 6:**
 - Hỗ trợ gia đình của trẻ.
 - Vận động cộng đồng nhận chăm sóc trẻ em (nếu cần).
 - Hỗ trợ, tham gia việc bảo đảm an toàn cho trẻ.

3/ Giai đoạn 3:

- **Hoạt động 7:** Tham gia thảo luận, thống nhất mục tiêu, nội dung, phương pháp, thời gian và phân công các thành viên của nhóm thực hiện việc thu thập thông tin.
- **Hoạt động 8:** Làm việc trực tiếp với cá đối tượng liên quan đến trẻ em (theo phân công của Chủ tịch UBND cấp xã) hoặc phối hợp với các thành viên của tổ chức PHLN về trẻ em (Trưởng thôn...) để thu thập các thông tin theo mục tiêu, nội dung, phương pháp và thời gian được thống nhất ở hoạt động 7, bao gồm việc lấy ý kiến, nguyện vọng của trẻ em và gia đình trẻ em (trường hợp cha, mẹ, người chăm sóc là người gây tổn hại cho trẻ em) liên quan đến nhu cầu cần hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em.

- **Hoạt động 9:** Tham gia
 - Trình bày kết quả thu thập thông tin liên quan đến trẻ em từ quá trình làm việc với các nhóm đối tượng liên quan ở hoạt động
 - Phân tích thông tin, đánh giá nguy cơ cụ thể, xác định các vấn đề và nhu cầu của trẻ em dựa trên các thông tin thu thập được.
 - Đánh giá nguồn lực tại địa phương.

4/ Giai đoạn 4:

- **Hoạt động 10:** Tham gia họp và thảo luận góp ý kiến về mục tiêu, biện pháp, thời gian và nguồn lực thực hiện các hỗ trợ, can thiệp nhằm giải quyết các vấn đề của trẻ em bao gồm:
 - Chăm sóc, phục hồi các tổn hại về thể chất và tinh thần cho trẻ em.
 - Đảm bảo an toàn cho trẻ em, giảm thiểu các yếu tố nguy cơ tiếp tục gây tổn hại cho trẻ em.
 - Tư vấn, giáo dục kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ em.
 - Nâng cao năng lực BVTE cho gia đình, hỗ trợ trẻ em và gia đình tiếp cận chính sách trợ giúp xã hội.
 - Nâng cao năng lực BVTE cho cộng đồng.
 - Chuyển tuyến đến các dịch vụ cần thiết.

• **Hoạt động 11:** Tham gia ý kiến cho dự thảo kế hoạch hỗ trợ, can thiệp

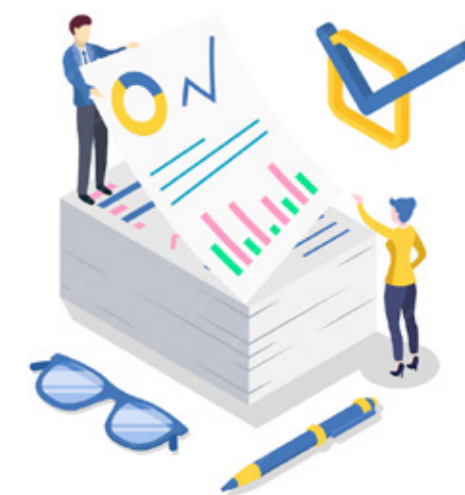
• **Hoạt động 12:** Không

5/Giai đoạn 5:

- **Hoạt động 13:**
 - Triển khai cụ thể việc thực hiện cung cấp các dịch vụ hỗ trợ, can thiệp theo phân công.
 - Phản ánh kịp thời những khó khăn vướng mắc trong quá trình cung cấp dịch vụ.
 - Thu thập thêm thông tin để xác định biện pháp thay thế.
 - Đề xuất biện pháp thay thế liên quan đến nhiệm vụ được phân công.
 - Tham gia họp đề xuất, kiến nghị, bổ sung kế hoạch.
- **Hoạt động 14:** Thực hiện cung cấp dịch vụ theo:
 - Kết nối, vận động, yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân, cộng đồng tham gia hỗ trợ.
 - Thực hiện kết nối dịch vụ theo phân công.
 - Ghi chép tiến trình thực hiện cung cấp dịch vụ.

6/Giai đoạn 6: Rà soát, đánh giá: Báo cáo việc thực hiện phân công trong kế hoạch: việc thực hiện phối hợp, kết quả thực hiện và những khó khăn để xuất biện pháp khắc phục.

(Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/LĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019)



Kiến thức nâng cao

? **Câu 13:** Trong trường hợp can thiệp khẩn cấp, có các hình thức chăm sóc thay thế nào?

- • Chăm sóc thay thế bởi người thân thích.
- Chăm sóc thay thế bởi cá nhân, gia đình khác.
- Nhận con nuôi (theo quy định của pháp luật về nuôi con nuôi).
- Chăm sóc thay thế bởi tại cơ sở trợ giúp xã hội.

(Điều 61, Luật Trẻ em 2016)

? **Câu 14:** Xác định nhu cầu cần hỗ trợ, can thiệp của trẻ em là xác định những nội dung gì?

- • Tình trạng thể chất, tâm lý, tình cảm của trẻ em
- Hoàn cảnh gia đình, mối quan hệ của trẻ với năng lực bảo vệ của cha mẹ và thành viên gia đình
- Các yếu tố khiến trẻ có thể bị xâm hại, bóc lột.
- Điều kiện, khả năng học tập, khả năng tự bảo vệ.
- Mức độ an toàn và khả năng hỗ trợ của cộng đồng nơi trẻ sống.
- Nhu cầu của trẻ: chăm sóc, chữa trị, hỗ trợ giáo dục, trị liệu tâm lý, trợ giúp pháp lý...
- Ý kiến, nguyện vọng của trẻ được hỗ trợ, can thiệp.
- Ý kiến, nguyện vọng của cha mẹ, người chăm sóc...là người gây tổn hại cho trẻ.

(Điều 61, Luật Trẻ em 2016)

? **Câu 15:** Việc đánh giá mức độ tổn hại của trẻ tham gia lao động trái quy định pháp luật dựa vào những tiêu chí nào?

- • Mức độ tổn hại.
- Khả năng tiếp cận trẻ của đối tượng.
- Tác động của hành vi xâm hại đến sự phát triển của trẻ (thể chất, tâm lý, tình cảm).
- Những trở ngại trong môi trường của trẻ.
- Năng lực của người sẵn sàng hoặc có khả năng bảo vệ trẻ.



1.11 KỸ NĂNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH, ĐIỀU PHỐI QUẢN LÝ CÁC HOẠT ĐỘNG, CHƯƠNG TRÌNH LIÊN QUAN ĐẾN BVTE NÓI CHUNG VÀ LĐTTE NÓI RIÊNG

Kiến thức nâng cao

? **Câu 1:** Trong xây dựng các kế hoạch, điều phối quản lý liên quan đến bảo vệ trẻ em nói chung và LĐTTE nói riêng, cần đánh giá những yếu tố nào?

- • Bối cảnh và tình hình LĐTTE và các nguy cơ về LĐTTE trên địa bàn.
- Chính sách, quy định của pháp luật và địa phương về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTTE.
- Các cơ chế và quy trình hiện tại có liên quan đến LĐTTE.
- Nguồn lực của địa phương.
- Tính khả thi của kế hoạch.

? **Câu 2:** Kế hoạch liên quan đến bảo vệ LĐTTE thường nhằm mục đích gì?

- • Triển khai các chủ trương, chính sách về phòng ngừa giảm thiểu LĐTTE tại địa bàn.
- Giảm thiểu LĐTTE trên địa bàn.
- Giảm thiểu các yếu tố nguy cơ và rủi ro liên quan đến LĐTTE cho trẻ em.
- Thúc đẩy và bảo vệ quyền của trẻ em.
- Trợ giúp và hỗ trợ kịp thời cho trẻ em là nạn nhân hoặc có nguy cơ là LĐTTE.
- Phân bổ nguồn lực, trách nhiệm và phối hợp thực hiện.

? **Câu 3:** Kế hoạch liên quan đến bảo vệ trẻ em nói chung và LĐTTE nói riêng cần đảm bảo các yêu cầu gì?

- • Phù hợp với chủ trương, chính sách của Nhà nước và định hướng, chỉ đạo của địa phương.
- Phù hợp với thực tiễn
- Có cơ sở/căn cứ dựa trên nghiên cứu, đánh giá tình hình.
- Tính bao quát và đại diện.
- Vì lợi ích tốt nhất của trẻ em.
- Tính khả thi.

? **Câu 4:** Báo cáo hành chính và báo cáo đánh giá hiệu quả khác nhau căn bản ở điểm nào?

- • Báo cáo hành chính thường chỉ tập trung vào thống kê các số liệu mang tính liệt kê, ít tập trung vào đánh giá tác động và hiệu quả.
- Trong khi đó báo cáo đánh giá hiệu quả sẽ tập trung nhiều hơn vào đánh giá nguồn lực, tác động và hiệu quả của kế hoạch, hoạt động để rút ra những bài học kinh nghiệm và định hướng có cơ sở cho các hoạt động tiếp theo

❓ Câu 5: Giám sát trong hoạt động phòng ngừa giảm thiểu LĐTE và triển khai thực hiện các kế hoạch về LĐTE là gì?

- ➔ Giám sát một chương trình là thu thập dữ liệu định kỳ để đo lường tiến độ thực hiện chương trình nhằm đạt được mục tiêu của chương trình.
- Giám sát được sử dụng để theo dõi những thay đổi trong khi thực hiện chương trình. Mục đích để cho phép các bên liên quan đưa ra quyết định tùy thuộc vào tính hiệu quả của chương trình và hiệu quả của việc sử dụng nguồn lực.
- Giám sát đôi khi còn được gọi là đánh giá quá trình bởi vì nó tập trung vào quá trình thực hiện và đặt ra các câu hỏi then chốt:
- Chương trình được triển khai tốt ở mức độ nào?
- Có sự khác biệt nào khi triển khai chương trình ở địa điểm này so với ở địa điểm khác?
- Chương trình có mang lại lợi ích cho đúng đối tượng không? Và với chi phí bao nhiêu?

❓ Câu 6: Đánh giá trong hoạt động phòng ngừa giảm thiểu LĐTE và triển khai thực hiện các kế hoạch về LĐTE là gì?

- ➔ Đánh giá là đo lường các hoạt động nào của chương trình đã đạt được mục tiêu mong đợi / hoặc thay đổi nào là kết quả của chương trình can thiệp...
- Sự khác nhau về kết quả giữa có hay không có chương trình/ can thiệp được gọi là "tác động". Đo lường sự khác biệt này được gọi là "đánh giá tác động".

❓ Câu 7: Giám sát và đánh giá nên được thực hiện từ giai đoạn nào?

- ➔ Giám sát và đánh giá là một quá trình liên tục diễn ra trong suốt quá trình triển khai chương trình.
- Để có hiệu quả nhất, giám sát và đánh giá nên được lập kế hoạch trong giai đoạn thiết kế chương trình, với thời gian, kinh phí và nhân lực cần được tính toán và phân bổ trước.
- Giám sát cần được thực hiện ở mọi giai đoạn trong quá trình triển khai chương trình, thông tin được thu thập, phân tích và sử dụng trên một cơ sở liên tục.
- Đánh giá thường được tiến hành vào cuối chương trình. Tuy nhiên, đánh giá phải được lập kế hoạch ngay tại thời điểm bắt đầu bởi vì nó thường dựa trên các thông tin được thu thập trong toàn bộ chương trình, đặc biệt quan trọng là thông tin ban đầu



II. NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI CÓ THỂ SỬ DỤNG ĐỂ LẮP GHÉP THÀNH CÁC BỘ ĐỀ THI TÌM HIỂU KIẾN THỨC VỀ PHÒNG NGỪA, GIẢM THIỂU LAO ĐỘNG TRẺ EM

2.1 QUYỀN TRẺ EM

Câu hỏi trắc nghiệm

TT	Câu hỏi	Đáp án
1	Luật trẻ em 2016 quy định trẻ em có bao nhiêu quyền? A. 4 B. 16 C. 25 D. Không có đáp án nào đúng	C. 25 <i>Căn cứ: Luật Trẻ em 2016</i>
2	Luật trẻ em 2016 quy định trẻ em có bao nhiêu bốn phận? A. 4 B. 16 C. 25 D. Không có đáp án nào đúng	B. 16 <i>Căn cứ: Luật Trẻ em 2016</i>

TT	Câu hỏi	Đáp án
3	Nội dung nào sau đây CHƯA CHÍNH XÁC khi nói về nguyên tắc cần bảo đảm khi thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em? A. Bảo đảm để trẻ em thực hiện được tối thiểu quyền và bổn phận của mình. B. Không phân biệt đối xử với trẻ em. C. Bảo đảm lợi ích tốt nhất của trẻ em trong các quyết định liên quan đến trẻ em. D. Tôn trọng, lắng nghe, xem xét, phản hồi ý kiến, nguyện vọng của trẻ em.	A. Bảo đảm để trẻ em thực hiện được tối thiểu quyền và bổn phận của mình. Đáp án đúng: Bảo đảm để trẻ em thực hiện được ĐẦY ĐỦ quyền và bổn phận của mình Căn cứ: Điều 5 Luật trẻ em 2016
4	Việt Nam phê chuẩn Công ước của liên hợp quốc về quyền trẻ em (UNCRC) vào thời gian nào sau đây? A. 20/11/1989 B. 20/2/1990 C. 2/9/1990	B. 20/2/1990
5	Câu nói "Trẻ em có quyền được bảo vệ tính mạng, được bảo đảm tốt nhất các điều kiện sống và phát triển" là dùng để nói về quyền nào của trẻ em dưới đây? A. Quyền được sống B. Quyền được khai sinh C. Quyền được chăm sóc D. Quyền được vui chơi, giải trí	A. Quyền được sống Căn cứ: Điều 12 Luật Trẻ em 2016
6	Câu nói "Trẻ em có quyền được sống chung với cha, mẹ; được cả cha và mẹ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục, trừ trường hợp cách ly cha, mẹ theo quy định của pháp luật hoặc vì lợi ích tốt nhất của trẻ em." là dùng để nói về quyền nào của trẻ em dưới đây? A. Quyền được sống B. Quyền được chăm sóc C. Quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp xúc với cha, mẹ D. Quyền được sống chung với cha mẹ	D. Quyền được sống chung với cha mẹ Căn cứ: Điều 22 Luật Trẻ em 2016
7	Câu nói "Trẻ em được chăm sóc thay thế khi không còn cha mẹ; không được hoặc không thể sống cùng cha đẻ, mẹ đẻ; bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa, xung đột vũ trang vì sự an toàn và lợi ích tốt nhất của trẻ em" là dùng để nói về quyền nào của trẻ em dưới đây? A. Quyền được sống B. Quyền được sống chung với cha mẹ C. Quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp xúc với cha, mẹ D. Quyền được chăm sóc thay thế và nhận làm con nuôi	D. Quyền được chăm sóc thay thế và nhận làm con nuôi Căn cứ: Điều 24 Luật Trẻ em 2016

TT	Câu hỏi	Đáp án
8	Câu nói "Trẻ em có quyền được bảo vệ dưới mọi hình thức để không bị bóc lột sức lao động; không phải lao động trước tuổi, quá thời gian hoặc làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật; không bị bố trí công việc hoặc nơi làm việc có ảnh hưởng xấu đến nhân cách và sự phát triển toàn diện của trẻ em" là dùng để nói về quyền nào của trẻ em dưới đây? A. Quyền được bảo vệ B. Quyền được bảo vệ để không bị xâm hại tình dục C. Quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc D. Quyền được bảo vệ để không bị bóc lột sức lao động	D. Quyền được bảo vệ để không bị bóc lột sức lao động Căn cứ: Điều 26 Luật Trẻ em 2016
9	Câu nói "Trẻ em có quyền được bảo vệ dưới mọi hình thức để không bị xâm hại tình dục" là dùng để nói về quyền nào của trẻ em dưới đây? A. Quyền được bảo vệ B. Quyền được bảo vệ để không bị xâm hại tình dục C. Quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc D. Quyền được bảo vệ để không bị bóc lột sức lao động	B. Quyền được bảo vệ để không bị xâm hại tình dục Căn cứ: Điều 25 Luật Trẻ em 2016
10	Câu nói "bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc" thì "Trẻ em có quyền được bảo vệ dưới mọi hình thức để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc làm tổn hại đến sự phát triển toàn diện của trẻ em" là dùng để nói về quyền nào của trẻ em dưới đây? A. Quyền được bảo vệ B. Quyền được bảo vệ để không bị xâm hại tình dục C. Quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc D. Quyền được bảo vệ để không bị bóc lột sức lao động	C. Quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc Căn cứ: Điều 27 Luật Trẻ em 2016
11	Theo Luật Trẻ em 2016 quy định trẻ em tham gia lao động có quyền được bảo vệ dưới mọi hình thức để tránh hành vi nào dưới đây? A. Không bị bóc lột sức lao động. B. Không phải lao động trước tuổi, quá thời gian hoặc làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật; C. Không bị bố trí công việc hoặc nơi làm việc có ảnh hưởng xấu đến nhân cách và sự phát triển toàn diện của trẻ em. D. Tất cả các nội dung trên	D. Tất cả các nội dung trên Căn cứ: Điều 26 Luật Trẻ em 2016



TT	Câu hỏi	Đáp án
12	Nội dung nào sau đây có tác dụng trực tiếp tới việc bảo vệ trẻ em khỏi bị rơi vào hoàn cảnh LĐTĐ? A. Quyền được chăm sóc thay thế và nhận làm con nuôi. B. Quyền được bảo vệ để không bị xâm hại tình dục, không bị bóc lột sức lao động, không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc, không bị mua, bán, bắt cóc, đánh tráo, chiếm đoạt. C. Quyền được đảm bảo an sinh xã hội. D. Tất cả các nội dung trên	D. Tất cả các nội dung trên

Câu hỏi điền từ

? **Câu 13:** Hãy điền từ vào chỗ trống” trong câu sau:

“..... là việc thực hiện các biện pháp phù hợp để bảo đảm trẻ em được sống an toàn, lành mạnh; phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm hại trẻ em; trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.”

- A. Quản lý trẻ em
- B. Bảo vệ trẻ em
- C. Chăm sóc trẻ em
- D. Trợ giúp trẻ em

Đáp án: B. Bảo vệ trẻ em

Căn cứ: Điều 4 Luật Trẻ em 2016



2.2 QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH VỀ LĐTĐ

Câu hỏi trắc nghiệm

TT	Câu hỏi	Đáp án
1	Theo quy định của Pháp luật Việt Nam, một người trong độ tuổi nào được coi là trẻ em? A. Đủ 15 tuổi B. Đủ 16 tuổi C. Dưới 16 tuổi D. Chưa đủ 18 tuổi E. Đủ 18 tuổi	C. Dưới 16 tuổi <i>Căn cứ: Điều 1 Luật Trẻ em 2016</i>
2	Theo quy định của Pháp luật Việt Nam một người trong độ tuổi nào được coi là chưa thành niên? A. Đủ 16 tuổi B. Dưới 16 tuổi C. Chưa đủ 18 tuổi D. Đủ 18 tuổi	C. Chưa đủ 18 tuổi <i>Căn cứ: Điều 21 Bộ Luật Dân sự 2015</i>

TT	Câu hỏi	Đáp án
3	Theo quy định của Pháp luật Việt Nam một người trong độ tuổi nào được coi là lao động chưa thành niên? A. Đủ 16 tuổi B. Dưới 16 tuổi C. Dưới 18 tuổi D. Đủ 18 tuổi	C. Dưới 18 tuổi <i>Căn cứ: Điều 143 Bộ Luật Lao động 2019</i>
4	Theo quy định của Pháp luật Việt Nam tuổi lao động tối thiểu là bao nhiêu? A. Từ 13-15 tuổi B. Đủ 15 tuổi C. Từ 16-18 tuổi D. Đủ 18 tuổi	B. Đủ 15 tuổi <i>Căn cứ: Điều 3 Bộ luật Lao động 2019</i>
5	Theo quy định của Pháp luật Việt Nam, công việc nào dưới đây mà người dưới 13 tuổi không được làm? A. Diễn viên: múa, hát, xiếc, điện ảnh B. Diễn viên múa rối dưới nước. C. Vận động viên năng khiếu. D. Không đáp án nào đúng	B. Diễn viên múa rối dưới nước. <i>Căn cứ: Điều 145 Bộ Luật Lao động</i>
6	Theo quy định của Pháp luật Việt Nam công việc nào dưới đây mà người đủ 13 tuổi đến dưới 15 tuổi không được làm? A. Dệt thổ cẩm B. Làm mộc mỹ nghệ C. Nuôi tằm. D. Thổi thủy tinh	D. Thổi thủy tinh <i>Căn cứ: Điều 143 Bộ Luật Lao động 2019 và Phụ lục II-Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH</i>
7	Theo quy định của Pháp luật Việt Nam, công việc nào dưới đây mà người đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi được làm? A. Nấu rượu gạo truyền thống B. Vận chuyển ở cửa hàng bán gas. C. Đúc dao D. Không đáp án nào đúng	D. Không đáp án nào đúng <i>Căn cứ: Điều 147 Bộ Luật Lao động 2019 và Phụ lục III và IV, Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH</i>
8	Anh/chị hãy cho biết Công việc nào dưới đây mà người đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi không được làm thêm giờ? A. Phụ hồ, phá dỡ công trình xây dựng B. Lập trình phần mềm C. Gia sư, quyết dọn, giúp việc gia đình D. Công việc trong nhà hàng, quán ăn: lễ tân, pha chế, đầu bếp, tạp vụ	A. Phụ hồ, phá dỡ công trình xây dựng <i>Căn cứ: Điều 147 Bộ Luật Lao động 2019 và Phụ lục III và IV, Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH</i>

TT	Câu hỏi	Đáp án
9	Theo quy định của Pháp luật Việt Nam công việc nào dưới đây mà người đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi được làm thêm giờ? A. Vận động viên thể thao B. Đưa tin, thư bưu phẩm, đóng gói sản phẩm C. Sơ chế nông sản, làm cỏ, thu hoạch rau củ, nuôi gia súc, gia cầm. D. Tất cả các nội dung trên	D. Tất cả các nội dung trên <i>Căn cứ: Phụ lục V, Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH</i>
10	Theo quy định của Pháp luật Việt Nam, nơi làm việc nào người dưới 18 tuổi không được làm việc tại đó? A. Dưới nước, dưới lòng đất, trong hang động, trong đường hầm. B. Cơ sở giết mổ gia súc. C. Sòng bạc, quán bar, vũ trường, phòng hát karaoke, khách sạn, nhà nghỉ, cơ sở tắm hơi, cơ sở xoa bóp; điểm kinh doanh xổ số, dịch vụ trò chơi điện tử. D. Tất cả các nơi trên	D. Tất cả các nơi trên <i>Căn cứ: Điều 147 Bộ Luật Lao động 2019</i>
11	Theo quy định của Pháp luật Việt Nam nơi làm việc nào người dưới 18 tuổi được làm việc tại đó? A. Công trường xây dựng B. Trang trại C. Cơ sở giết mổ gia súc. D. Phòng hát karaoke, điểm kinh doanh xổ số, dịch vụ trò chơi điện tử.	B. Trang trại <i>Căn cứ: Điều 147 Bộ Luật Lao động 2019 và Phụ lục IV, Thông tư 09/2020/TT-BLĐTBXH</i>
12	Nội dung nào dưới đây KHÔNG phải nguyên tắc cần thực hiện khi sử dụng lao động chưa thành niên? A. Không được làm công việc mà pháp luật cấm, nhằm bảo đảm sự phát triển thể lực, trí lực, nhân cách. B. Người sử dụng lao động có trách nhiệm quan tâm, chăm sóc người lao động về các mặt lao động, sức khỏe, học tập trong quá trình lao động. C. Phải có sự đồng ý của cha, mẹ hoặc người giám hộ. D. Lao động chưa thành niên được học nghề tại nơi làm việc thay cho học văn hóa, giáo dục nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng.	D. Lao động chưa thành niên được học nghề tại nơi làm việc thay cho học văn hóa, giáo dục nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề. <i>Căn cứ: Điều 144 Bộ luật Lao động 2019</i>

TT	Câu hỏi	Đáp án
13	Những tội danh nào dưới đây có thể liên quan đến hành vi bóc lột tình dục, xâm hại tình dục trẻ em qua mạng? A. Sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm. B. Mua bán người dưới 16 tuổi (đặc biệt các trường hợp mua bán người vì mục đích bóc lột tình dục) C. Cưỡng dâm người từ đủ 13-16 tuổi. D. Tất cả các nội dung trên	D. Tất cả các nội dung trên Giải thích: Từ các hoạt động tiếp cận, dụ dỗ, đe dọa... trên mạng có thể dẫn đến các hành vi xâm hại trực tiếp.
14	Đâu KHÔNG phải là một tội danh liên quan đến bóc lột tình dục, xâm hại tình dục trẻ em? A. Dùng vũ lực: đấm, đá, tát, đánh, đập. B. Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi C. Hiếp dâm người dưới 16 tuổi. D. Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi	A. Dùng vũ lực: đấm, đá, tát, đánh, đập. Giải thích: Dùng vũ lực là thủ đoạn không phải là tội danh.
15	Hành vi thuộc mặt khách quan được mô tả trong cấu thành tội phạm của tội cưỡng bức lao động là những hành vi nào? A. Dùng vũ lực: đấm, đá, tát, đánh, đập nhằm ép người khác phải lao động B. Đe dọa dùng vũ lực khiến người lao động phải thực hiện việc lao động mà người cưỡng bức lao động đã ép buộc họ tiến hành. C. Giữ giấy tờ, giữ lương... D. Tất cả các nội dung trên	D. Tất cả các nội dung trên. <i>Căn cứ: Điều 297 Bộ Luật Hình sự 2015</i>
16	Hành vi nào dưới đây KHÔNG PHẢI hành vi trong mặt khách quan của tội cưỡng bức lao động? A. Dùng vũ lực: đấm, đá, tát, đánh, đập nhằm ép người khác phải lao động B. Chuyển giao hoặc tiếp nhận người để cưỡng bức lao động C. Đe dọa dùng vũ lực khiến người lao động phải thực hiện việc lao động mà người cưỡng bức lao động đã ép buộc họ tiến hành. D. Giữ giấy tờ, giữ lương...	B. Chuyển giao hoặc tiếp nhận người để cưỡng bức lao động. Giải thích: Chuyển giao hoặc tiếp nhận người để cưỡng bức lao động là hành vi khách quan của tội Mua bán người <i>Căn cứ: Điều 297 Bộ Luật Hình sự 2015</i>
17	Người nào từ đủ 18 tuổi trở lên mà lôi kéo, dụ dỗ, ép buộc người dưới 16 tuổi trình diễn khiêu dâm hoặc trực tiếp chứng kiến việc trình diễn khiêu dâm dưới mọi hình thức, thì có thể bị xử lý theo hình phạt nào ở mức nào dưới đây? A. Phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm. B. Phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm C. Phạt tù từ 5 năm đến 10 năm D. Phạt tù từ 7 năm đến 12 năm	B. Phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. <i>Căn cứ: Điều 147 Bộ Luật Hình sự 2015</i>

TT	Câu hỏi	Đáp án
18	Hành vi ngược đãi, quấy rối tình dục, cưỡng bức lao động, hoặc dùng vũ lực đối với người lao động là người giúp việc gia đình có thể bị xử phạt hành chính theo mức nào dưới đây? A. Phạt tiền từ 50 - 75 triệu đồng. B. Phạt tiền từ 75 - 90 triệu đồng C. Phạt tiền từ 150 - 180 triệu đồng	A. Phạt tiền từ 50 - 75 triệu đồng. <i>Căn cứ: Điều 30 Nghị định 12/2022/NĐ-CP</i>
19	Theo Khoản 1, Điều 144, Bộ luật Lao động 2019: "Lao động chưa thành niên chỉ được làm công việc phù hợp với sức khỏe để bảo đảm sự phát triển: A. Thể lực-Trí lực -Nhân cách B. Thể lực-Tài chính-Đạo đức C. Sức khỏe-Sự nghiệp -Nhân cách	A. Thể lực-Trí lực-Nhân cách
20	"Mọi hình thức nô lệ hoặc tương tự nô lệ, như buôn bán trẻ em, gán nợ, lao động khổ sai, lao động cưỡng bức, bao gồm tuyển mộ cưỡng bức hoặc bắt buộc trẻ em để phục vụ trong các cuộc xung đột vũ trang" là một trong những hình thức lao động trẻ em tồi tệ nhất A. Đúng B. Sai	A. Đúng <i>Căn cứ: Công ước số 182 của ILO về nghiêm cấm và hành động khẩn cấp xóa bỏ các hình thức lao động trẻ em tồi tệ nhất, 1999</i>
21	Trẻ dưới 13 tuổi có thể tham gia lao động trong hoạt động nghệ thuật, thể thao nhưng KHÔNG cần đáp ứng các điều kiện nào dưới đây? A. Không làm tổn hại đến sự phát triển thể lực, trí lực, nhân cách của người chưa đủ 13 tuổi. B. Phải có sự đồng ý của cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. C. Trẻ phải có bố mẹ đi cùng	C. Trẻ phải có bố mẹ đi cùng <i>Căn cứ: Điều 144, 145 Bộ Luật Lao động 2019</i>
22	Trẻ từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi không được phép Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, máy móc và Phá dỡ các công trình xây dựng A. Đúng B. Sai	A. Đúng <i>Căn cứ: Điều 147 Bộ Luật Lao động 2019</i>
23	Hành vi lôi kéo; dụ dỗ; hứa hẹn; quảng cáo gian dối hoặc thủ đoạn khác để lừa gạt người lao động hoặc để tuyển dụng người lao động với mục đích bóc lột, cưỡng bức lao động có thể bị xử phạt hành chính theo mức nào dưới đây? A. Phạt tiền từ 50 - 75 triệu đồng. B. Phạt tiền từ 75 - 90 triệu đồng C. Phạt tiền từ 150 - 180 triệu đồng	A. Phạt tiền từ 50 - 75 triệu đồng. <i>Căn cứ: Điều 8 Nghị định 12/2022/NĐ-CP</i>

TT	Câu hỏi	Đáp án
24	Doanh nghiệp lợi dụng hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài để tổ chức xuất cảnh trái phép, bóc lột hoặc cưỡng bức lao động có thể bị phạt hành chính theo mức nào dưới đây? A. Phạt tiền từ 50 - 75 triệu đồng. B. Phạt tiền từ 75 - 90 triệu đồng C. Phạt tiền từ 150 - 180 triệu đồng	C. Phạt tiền từ 150 - 180 triệu đồng. <i>Căn cứ: Điều 44 Nghị định 12/2022/NĐ-CP</i>
25	Cá nhân lợi dụng hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài để tổ chức xuất cảnh trái phép, bóc lột hoặc cưỡng bức lao động bị phạt hành chính ở mức nào dưới đây? A. Phạt tiền từ 50 - 75 triệu đồng. B. Phạt tiền từ 75 - 90 triệu đồng C. Phạt tiền từ 150 - 180 triệu đồng	B. Phạt tiền từ 75 - 90 triệu đồng. <i>Căn cứ: Điều 44 Nghị định 12/2022/NĐ-CP</i>
26	Hành vi cưỡng bức lao động đã bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc đã bị kết án về Tội cưỡng bức lao động, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì có thể bị xử lý hình sự theo mức nào dưới đây? A. Phạt tiền từ 50 - 200 triệu đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng - 03 năm. B. Phạt tù từ 02 - 07 năm C. Phạt tù từ 05 - 12 năm	A. Phạt tiền từ 50 - 200 triệu đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng - 03 năm. <i>Căn cứ: Điều 297 Bộ Luật Hình sự 2015</i>
27	Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà lôi kéo, dụ dỗ, ép buộc người dưới 16 tuổi trình diễn khiêu dâm hoặc trực tiếp chứng kiến việc trình diễn khiêu dâm dưới mọi hình thức, thì bị phạt ở mức nào dưới đây? A. Phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm. B. Phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm C. Phạt tù từ 5 năm đến 10 năm D. Phạt tù từ 7 năm đến 12 năm	B. Phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. <i>Căn cứ: Điều 147 Bộ Luật Hình sự 2015</i>
28	Cháu Nguyễn Văn An 2 ngày nữa là tròn 16 tuổi được làm ở nơi nào sau đây? A. Khai thác than B. Vệ sinh ở lò mổ gia súc. C. Trang âm ở phòng hát karaoke D. Giúp việc ở cơ sở dạy đàn	D. Giúp việc ở cơ sở dạy đàn <i>Căn cứ: Điều 147, Bộ luật Lao động 2019 và Phụ lục III & IV, Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH</i>



Câu hỏi điển từ

? **Câu 29:** Hãy điền từ vào chỗ trống “...” trong câu sau:

“Người sử dụng lao động khi sử dụng lao động chưa thành niên có trách nhiệmngười lao động về các mặt lao động, sức khỏe, học tập trong quá trình lao động”

- A. Tạo cơ hội cho
- B. Quan tâm, chăm sóc
- C. Hỗ trợ
- D. Tất cả các nội dung trên

Đáp án: B. Quan tâm chăm sóc

Căn cứ: Điều 144, Bộ luật Lao động năm 2019

? **Câu 30:** Hãy điền từ vào chỗ trống “...” trong câu sau:

“Người sử dụng lao động phảiđể lao động chưa thành niên được học văn hoá, giáo dục nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề”

- A. Tạo cơ hội
- B. Quan tâm, chăm sóc
- C. Hỗ trợ
- D. Tất cả các nội dung trên

Đáp án: A. Tạo cơ hội

Căn cứ: Điều 144, Bộ luật Lao động năm 2019

? **Câu 31:** Hãy điền từ vào chỗ trống “...” trong câu sau:

“.....là hành vi bắt trẻ em lao động trái quy định của pháp luật về lao động; trình diễn hoặc sản xuất sản phẩm khiêu dâm; tổ chức, hỗ trợ hoạt động du lịch nhằm mục đích xâm hại tình dục trẻ em; cho, nhận hoặc cung cấp trẻ em để hoạt động mại dâm và các hành vi khác sử dụng trẻ em để trục lợi”

- A. Xâm hại trẻ em
- B. Bóc lột trẻ em
- C. Bạo hành trẻ em
- D. Xâm hại tình dục trẻ em

Đáp án: B. Bóc lột trẻ em

Căn cứ: Điều 4 Luật Trẻ em 2016

? **Câu 32:** Hãy điền từ vào chỗ trống “...” trong câu sau:

“.....là hành vi gây tổn hại về thể chất, tinh cảm, tâm lý, danh dự, nhân phẩm của trẻ em dưới các hình thức bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục, mua bán, bỏ rơi, bỏ mặc trẻ em và các hình thức gây tổn hại khác”

- A. Xâm hại trẻ em
- B. Bóc lột trẻ em
- C. Bạo hành trẻ em
- D. Xâm hại tình dục trẻ em

Đáp án: A. Xâm hại trẻ em

Căn cứ: Điều 4 Luật Trẻ em 2016

? **Câu 33:** Hãy điền từ vào chỗ trống “...” trong câu sau:

“.....là việc dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, ép buộc, lôi kéo, dụ dỗ trẻ em tham gia vào các hành vi liên quan đến tình dục, bao gồm hiếp dâm, cưỡng dâm, giao cấu, dâm ô với trẻ em và sử dụng trẻ em vào mục đích mại dâm, khiêu dâm dưới mọi hình thức”

- A. Xâm hại trẻ em
- B. Bóc lột trẻ em
- C. Bạo hành trẻ em
- D. Xâm hại tình dục trẻ em

Đáp án: D. Xâm hại tình dục trẻ em

Căn cứ: Điều 4 Luật Trẻ em 2016



2.3 DẤU HIỆU NHẬN BIẾT LĐTĐ

Câu hỏi trắc nghiệm

TT	Câu hỏi	Đáp án
1	Những tiêu chí được dùng để xác định LĐTĐ gồm: • Độ tuổi • Thời gian làm việc • Loại công việc • Nơi làm việc: là đúng hay sai? A. Đúng B. Sai	A. Đúng
2	Một người đủ 15 tuổi được coi là người có độ tuổi nào dưới đây? A. Tuổi lao động tối thiểu chung B. Tuổi tối thiểu áp dụng với các công việc nguy hại. C. Tuổi tối thiểu áp dụng với các công việc nhẹ nhàng.	A. Tuổi lao động tối thiểu chung <i>Căn cứ: Điều 3 Bộ luật Lao động 2019</i>
3	Một người đủ 18 tuổi được coi là người có độ tuổi nào dưới đây? A. Tuổi lao động tối thiểu chung B. Tuổi tối thiểu áp dụng với các công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm C. Tuổi tối thiểu áp dụng với các công việc nhẹ nhàng.	B. Tuổi tối thiểu áp dụng với các công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm <i>Căn cứ: Điều 143, Bộ Luật Lao động 2019</i>
4	13 tuổi được coi là độ tuổi nào dưới đây? A. Tuổi lao động tối thiểu chung B. Tuổi tối thiểu áp dụng với các công việc nguy hại. C. Tuổi tối thiểu áp dụng với các công việc nhẹ nhàng.	C. Tuổi tối thiểu áp dụng với các công việc nhẹ nhàng. <i>Căn cứ: Điều 143, Bộ Luật Lao động 2019</i>

TT	Câu hỏi	Đáp án
5	Một người đang ở tuổi lao động tối thiểu chung có nghĩa người đó ở độ tuổi nào dưới đây? A. Đủ 15 tuổi. B. Đủ 18 tuổi. C. Từ đủ 13 tuổi đến dưới 15 tuổi.	A. Đủ 15 tuổi <i>Căn cứ: Điều 3, Bộ Luật Lao động 2019</i>
6	Một người đang ở tuổi tối thiểu áp dụng với các công việc nguy hại có nghĩa người đó ở độ tuổi nào dưới đây? A. Đủ 15 tuổi. B. Đủ 18 tuổi. C. Từ đủ 13 tuổi đến dưới 15 tuổi.	B. Đủ 18 tuổi <i>Căn cứ: Điều 143, Bộ Luật Lao động 2019</i>
7	Một người đang ở tuổi tối thiểu áp dụng với các công việc nhẹ nhàng có nghĩa người đó ở độ tuổi nào dưới đây? A. Đủ 15 tuổi. B. Đủ 18 tuổi. C. Đủ 13 tuổi	C. Đủ 13 tuổi <i>Căn cứ: Điều 143, Bộ Luật Lao động 2019</i>
8	Người từ đủ 13 tuổi đến dưới 15 tuổi được phép làm việc trong thời gian bao lâu? A. Không quá 4 giờ/ngày và 20 giờ/1 tuần B. Không quá 8 giờ/ngày và 40 giờ/1 tuần C. Không quá 6 giờ/ngày và 30 giờ/1 tuần	A. Không quá 4 giờ/ ngày và 20 giờ/1 tuần <i>Căn cứ: Điều 146, Bộ Luật Lao động 2019</i>
9	Người dưới 15 tuổi có được làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm không? A. Có B. Không	B. Không <i>Căn cứ: Phụ lục V, Thông tư số 09/2020/ TT-BLĐTBXH năm 2020</i>
10	Người sử dụng lao động trẻ em có thể bị xử lý hình sự về tội Vi phạm quy định về sử dụng lao động dưới 16 tuổi (Điều 296 BLHS 2015) trong trường hợp nào (có thể chọn nhiều đáp án): A. Đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích mà con vi phạm B. Gây tổn hại sức khỏe cho người khác với tỷ lệ tổn thương từ 11% trở lên C. Gây tổn hại sức khỏe cho người khác với tỷ lệ tổn thương từ 31% đến 60%	Đáp án A và C <i>Căn cứ: Điều 296 BLHS 2015</i>
11	Người từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi được phép làm việc trong thời gian bao lâu? A. Không quá 4 giờ/ngày và 20 giờ/1 tuần B. Không quá 9 giờ/ngày và 45 giờ/tuần C. Không quá 8 giờ/ngày và 40 giờ/tuần	C. Không quá 8 giờ/ ngày và 40 giờ/tuần <i>Căn cứ: Điều 146, Bộ Luật Lao động 2019</i>

TT	Câu hỏi	Đáp án
12	Nội dung nào dưới đây không phải là hình thức và biểu hiện của xâm hại tình dục trẻ em qua mạng? A. Gửi và bắt xem những hình ảnh, nội dung về tình dục qua các nền tảng trực tuyến (mạng xã hội, game online, ...) B. Nhắn tin, nói chuyện trên mạng về những nội dung tình dục. C. Có hành vi tình dục, trình diễn khiêu dâm hoặc bắt người khác trình diễn khiêu dâm qua webcam hoặc smartphone. D. Bóc lột tình dục hoặc khiến trẻ bị bóc lột tình dục	D. Bóc lột tình dục hoặc khiến trẻ bị bóc lột tình dục
13	Nội dung nào dưới đây KHÔNG phải là hình thức và biểu hiện của bóc lột tình dục trẻ em qua mạng? A. Bóc lột tình dục hoặc khiến trẻ bị bóc lột tình dục. B. Làm những tài liệu, hình ảnh tình dục để mua bán, sở hữu, phân phối và truyền tải trên môi trường mạng.... C. Trẻ sử dụng mạng internet để trò chuyện	C. Trẻ sử dụng mạng internet để trò chuyện
14	Nội dung nào dưới đây KHÔNG phải là hình thức và biểu hiện của Khiêu dâm trẻ em qua mạng? A. Trẻ bị lừa gạt, dụ dỗ, ép buộc qua mạng B. Trẻ bị khai thác để xây dựng các nội dung khiêu dâm để kích thích tình dục C. Trẻ bị ép buộc xem các sản phẩm khiêu dâm nhằm kích thích tình dục. D. Đối tượng kết nối qua internet để đi du lịch đến một nơi nào đó trong nước hoặc tại nước ngoài. Nhằm mục đích tham gia các hoạt động tình dục với trẻ em.	D. Đối tượng kết nối qua internet để đi du lịch đến một nơi nào đó trong nước hoặc tại nước ngoài. Nhằm mục đích tham gia các hoạt động tình dục với trẻ em.
15	Nội dung nào dưới đây là hình thức và biểu hiện của mại dâm trẻ em qua mạng? A. Trẻ bị lừa gạt, dụ dỗ (giả vờ yêu đương, hứa cho tiền, quà...) qua mạng để gặp trực tiếp đối tượng B. Trẻ bị xâm hại tình dục để đổi lấy tiền, quà, thức ăn, quần áo, chỗ ở... C. Thanh toán có thể được trả trực tiếp cho trẻ hoặc người quản lý/khống chế trẻ D. Tất cả các nội dung trên	D. Tất cả các nội dung trên



TT	Câu hỏi	Đáp án
16	Nội dung nào dưới đây được coi là hình thức lao động trẻ em tồi tệ nhất? A. Mọi hình thức nô lệ hoặc tương tự nô lệ, như buôn bán trẻ em, gán nợ, lao động khổ sai, lao động cưỡng bức. B. Sử dụng, dụ dỗ hoặc lôi kéo trẻ em làm mại dâm, tham gia sản xuất văn hóa phẩm khiêu dâm hoặc biểu diễn khiêu dâm. C. Sử dụng, dụ dỗ hoặc lôi kéo trẻ em tham gia các hoạt động bất hợp pháp, đặc biệt là hoạt động sản xuất, tàng trữ, vận chuyển và buôn bán các chất ma túy. D. Tất cả các nội dung trên	D. Tất cả các nội dung trên <i>Căn cứ: Công ước số 182 của ILO về nghiêm cấm và hành động khẩn cấp xóa bỏ các hình thức lao động trẻ em tồi tệ nhất, 1999</i>
17	Những dấu hiệu nào dưới đây được coi là chưa đảm bảo tuân thủ về giao kết hợp đồng lao động với trẻ em, người chưa thành niên theo quy định của pháp luật? A. Giao kết hợp đồng lao động với người dưới 15 tuổi thiếu phiếu lý lịch tư pháp của chủ sử dụng lao động trong vòng 06 tháng kể từ ngày ký kết hợp đồng lao động không có án tích về hành vi xâm hại trẻ em. B. Hợp đồng lao động không có nội dung về chỗ ở đối với người chưa đủ 15 tuổi làm việc xa gia đình. C. Ký hợp đồng lao động và thực hiện hợp đồng đối với người chưa đủ 13 tuổi khi chưa có văn bản đồng ý của Sở LĐTBXH. D. Tất cả các nội dung trên	D. Tất cả các nội dung trên <i>Căn cứ: Điều 145 Bộ luật Lao động 2019</i>

Câu hỏi điền từ

? **Câu 18:** Hãy điền từ vào chỗ trống" trong câu sau:
"Nguyên nhân lao động trẻ em xuất phát từ: Nghèo đói, Giáo dục,, xã hội".

- A. Văn hóa
- B. Tâm lý
- C. Ngôn ngữ
- D. Mong muốn

Đáp án: Tâm lý

? **Câu 19:** Hãy hoàn thành câu đúng về thời gian lao động ban đêm:

Thời gian làm việc ban đêm là từ:.....

Đáp án: 22:00 giờ đêm đến 6 giờ sáng hôm sau

Căn cứ: Điều 106 Bộ luật lao động 2019



Câu hỏi nối câu

? **Câu 20:** Hãy nối các mục ở cột 1 và cột 2 về thời gian làm việc của người lao động chưa thành niên

Cột 1	Cột 2
A. Dưới 15 tuổi	1. Không quá 4 giờ/ngày và 20 giờ/tuần
B. Từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi	2. Không quá 8 giờ/ngày và 40 giờ/tuần

Đáp án: A-1, B-2

? **Câu 21:** Hãy nối các mục ở cột 1 và cột 2 về thời gian làm việc của người lao động chưa thành niên

Cột 1	Cột 2
A. Dưới 13 tuổi	1. Các nghề truyền thống: chằm men gốm, cưa vỏ trai, vẽ tranh sơn mài, làm giấy dó, nón lá, se nhang, chằm nón, dệt chiếu, làm trống, dệt thổ cẩm, làm bún gạo, làm giá đỗ, làm bánh đa (miến), làm bánh đa kê
B. Đủ 13 tuổi - dưới 15 tuổi	2. Không được tham gia sản xuất và kinh doanh cồn, rượu, bia, thuốc lá, chất tác động đến tinh thần và các chất gây nghiện khác
C. Đủ 15 tuổi - dưới 18 tuổi	3. Diễn viên: múa; hát; xiếc; điện ảnh; sân khấu kịch, tuồng, chèo, cải lương, múa rối (trừ múa rối dưới nước)..

Đáp án: A-3, B-1, C-2

2.4 NHẬN DIỆN VÀ ĐÁNH GIÁ NGUY CƠ VÀ TỔN HẠI LIÊN QUAN ĐẾN LĐTE

Câu hỏi trắc nghiệm

TT	Câu hỏi	Đáp án
1	Đâu là một trong các nguyên nhân chính của lao động trẻ em? A. Chương trình giáo dục phù hợp B. Trẻ đang đi học C. Nghèo đói D. Cha mẹ đi làm ăn xa	C. Nghèo đói
2	Theo Ước tính từ Điều tra quốc gia lần thứ 2 về lao động trẻ em, tỷ lệ lao động trẻ em tại Việt Nam chiếm bao nhiêu % tổng dân số trẻ em trong độ tuổi 5 – 17 tuổi? A. 11,1% B. 5,4% C. 9,6% D. 2,7%	B. 5,4%

TT	Câu hỏi	Đáp án
3	Đâu không phải là hậu quả đối với trẻ khi bị bóc lột tình dục trẻ em trên môi trường mạng? A. Trẻ bị tổn thương về tinh thần B. Lệch lạc về với tính C. Khó hòa nhập xã hội D. Sức khỏe được cải thiện	D. Sức khỏe được cải thiện
4	LĐTE có thể gây ra những nguy cơ tổn hại chính nào cho trẻ em? A. Thể chất B. Tâm lý, tinh thần C. Nhận thức D. Cơ hội tiếp cận giáo dục E. Tất cả các đáp án trên	E. Tất cả các đáp án trên
5	Đâu KHÔNG phải là nguy cơ tổn hại về thể chất cho trẻ do LĐTE gây ra: A. Tai nạn thương tích B. Trầm cảm C. Suy giảm sức khỏe D. Tàn tật hoặc đe dọa tính mạng	B. Trầm cảm
6	Những nguy cơ tổn hại về tâm lý cho trẻ do LĐTE gây ra gồm: A. Khó hòa nhập B. Tổn thương tâm lý, tinh thần C. Trầm cảm D. Mất khả năng lao động	A, B, C
7	Trẻ em là lao động trẻ em dễ bị xâm hại và bóc lột như mua bán người, xâm hại tình dục, dễ bị lây truyền các bệnh truyền nhiễm qua đường tình dục và các bệnh xã hội khác. A. Đúng B. Sai	A. Đúng
8	LĐTE có thể gây ra những hậu quả gì cho gia đình, cộng đồng và xã hội? A. Gia tăng tình trạng đói nghèo, thất nghiệp do trẻ em phải lao động sớm không được giáo dục, đào tạo kỹ năng nghề nghiệp cần thiết để có công việc và thu nhập ổn định hơn. B. Giải quyết bài toán thu nhập trước mắt cho gia đình C. Nguy cơ mất trật tự xã hội, tệ nạn xã hội khi trẻ sa ngã hoặc mắc phải tệ nạn xã hội D. Đe dọa về an toàn và tính mạng	A, C

TT	Câu hỏi	Đáp án
9	LĐTE có thể gây ra những hậu quả gì cho quốc gia? A. Giải quyết nhu cầu việc làm và nguồn thu nhập tức thời cho trẻ và gia đình B. Tác động tiêu cực đến chất lượng nguồn nhân lực quốc gia C. Gây sức ép và làm tăng gánh nặng của hệ thống an sinh xã hội.	B, C
10	Khi sàng lọc nguy cơ lao động trẻ em, nên cân nhắc các yếu tố từ nguồn xuất phát nguy cơ nào? A. Nguy cơ từ bản thân trẻ B. Nguy cơ từ gia đình và người chăm sóc C. Nguy cơ từ nhà trường D. Các yếu tố liên quan đến công việc của trẻ	A, B, D
11	Những đặc điểm nào từ cha mẹ hoặc người chăm sóc có thể dẫn đến nguy cơ trẻ trở thành nạn nhân của lao động trẻ em: A. Mồ côi cả cha và mẹ hoặc mồ côi cha hoặc mẹ B. Cha và mẹ ly hôn hoặc ly thân C. Cha/mẹ hoặc cả cha và mẹ khuyết tật hoặc bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức, khả năng lao động D. Cha/mẹ hoặc cả cha và mẹ có xu hướng bạo lực E. Tất cả các đáp án trên	E. Tất cả các đáp án trên
12	Quan điểm của cộng đồng về LĐTE có thể trở thành nguồn nguy cơ khiến trẻ trở thành nạn nhân của LĐTE khi nào? A. Khi cộng đồng không nhận thức được hoặc không có hành động ngăn chặn sử dụng LĐTE B. Khi cộng đồng không bảo vệ trẻ em khỏi lao động sớm C. Khi cộng đồng khuyến khích trẻ đến trường D. Khi cộng đồng có hành vi/hành động từ chối hoặc cản trở các hoạt động can thiệp, hỗ trợ hoặc phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE	A, B, D
13	Khi đánh giá mức độ/nguy cơ tổn hại ban đầu về thể chất và tinh thần của trẻ em là nạn nhân của lao động trẻ em cần dựa vào các yếu tố chính nào? A. Các nguy cơ tổn hại đối với trẻ trong quá trình làm việc B. Tình trạng kinh tế gia đình trẻ C. Tình trạng sức khỏe và thương tổn của trẻ	A, C



TT	Câu hỏi	Đáp án
14	<p>Đâu KHÔNG phải là những nguy cơ tổn hại đối với trẻ trong quá trình làm việc:</p> <p>A. Bị la mắng, chửi bới, nói xấu bởi các những người khác mức độ liên tục</p> <p>B. Phải bỏ học, không có thời gian để học tập, vui chơi, giải trí với các bạn để đi làm</p> <p>C. Bị ép buộc ăn mặc hở hang, có các hành động khiêu gợi hoặc biểu diễn khiêu dâm</p> <p>D. Bị ép phải rời khỏi nơi làm việc sau giờ làm</p> <p>E. Bị ép uống rượu bia, sử dụng các loại chất kích thích hoặc chất gây nghiện trong lúc làm việc</p>	D. Bị ép phải rời khỏi nơi làm việc sau giờ làm
15	<p>Đâu là những dấu hiệu cho thấy trẻ bị tổn hại do hậu quả của lao động trẻ em:</p> <p>A. Có xước xước, chảy máu chân, tay ở mức độ nhẹ</p> <p>B-. Căng thẳng, trầm cảm phải sử dụng thuốc điều trị</p> <p>C. Bị các bệnh liên quan đến tiêu hóa, tim mạch, thần kinh</p> <p>D. Mang thai ngoài ý muốn hoặc mắc các bệnh liên quan đến đường tình dục</p> <p>E. Tất cả các đáp án trên</p>	E. Tất cả các đáp án trên

Câu hỏi trả lời nhanh

? **Câu 16:** Xác định những tổn hại có thể xảy ra đối với trẻ em khi tham gia lao động trong tình huống *Làm công nhân trong xưởng dệt may*

Đáp án:

- Tai nạn lao động (do máy móc, điện giật...)
- Suy giảm sức khỏe do tiếng ồn, bụi... nếu phải làm việc nhiều giờ

? **Câu 17:** Xác định những tổn hại có thể xảy ra đối với trẻ em khi tham gia lao động trong tình huống *Cày bừa làm nông nghiệp trên đồng ruộng, nông trại*

Đáp án:

- Tai nạn lao động (do máy móc, dụng cụ cày bừa, cấy hái...)
- Suy giảm sức khỏe do thời tiết khắc nghiệt hoặc phải làm việc nặng nhọc, nhiều giờ

? **Câu 18:** Xác định những tổn hại có thể xảy ra đối với trẻ em khi tham gia lao động trong tình huống *Kiểm soát trên đường phố: ăn xin, bán vé số, bán hàng rong...*

Đáp án:

- Tai nạn xe cộ
- Dễ bị bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục
- Suy giảm sức khỏe do phải sống và làm việc xa gia đình, trong điều kiện nguy hiểm, ô nhiễm, thiếu thốn trên đường phố

? **Câu 19:** Xác định những tổn hại có thể xảy ra đối với trẻ em khi tham gia lao động trong tình huống *Làm việc trong quán karaoke, cơ sở mát xa*

Đáp án:

- Ảnh hưởng đến sự phát triển nhân cách
- Dễ bị bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục
- Có thể bị mua bán

? **Câu 20:** Xác định những tổn hại có thể xảy ra đối với trẻ em khi tham gia lao động trong tình huống *Làm việc trong cơ sở giặt mở gia súc, chế biến thực phẩm*

Đáp án:

- Tai nạn lao động (do máy móc, điện giật...)
- Suy giảm sức khỏe do tiếng ồn, ô nhiễm môi trường... nếu phải làm việc nhiều giờ
- Ảnh hưởng đến sự phát triển nhân cách, có xu hướng bạo lực hơn

? **Câu 21:** Xác định những tổn hại có thể xảy ra đối với trẻ em khi tham gia lao động trong tình huống *Làm việc trong xưởng làm gốm, thủy tinh*

Đáp án:

- Tai nạn lao động (do máy móc, điện giật...)
- Suy giảm sức khỏe do tiếng ồn, bụi, khí độc... nếu phải làm việc nhiều giờ

? **Câu 22:** Xác định những tổn hại có thể xảy ra đối với trẻ em khi tham gia lao động trong tình huống *Làm việc trên tàu đánh bắt cá xa bờ*

Đáp án:

- Tai nạn lao động (do máy móc, ngư cụ, mưa bão...)
- Suy giảm sức khỏe do làm việc nhiều giờ trong điều kiện nguy hiểm, thiếu thốn ngoài biển

? **Câu 23:** Xác định những tổn hại có thể xảy ra đối với trẻ em khi tham gia lao động trong tình huống *Làm việc trong các hầm mỏ khai khoáng*

Đáp án:

- Tai nạn lao động (do máy móc, đá rơi, sập hầm, ngạt khí...)
- Suy giảm sức khỏe do làm việc nhiều giờ trong điều kiện nguy hiểm dưới lòng đất

? **Câu 124:** Xác định những tổn hại có thể xảy ra đối với trẻ em khi tham gia lao động trong tình huống *Làm giúp việc gia đình*

Đáp án:

- Có thể bị bạo lực, bóc lột, xâm hại

? **Câu 25:** Xác định những tổn hại có thể xảy ra đối với trẻ em khi tham gia lao động trong tình huống *Tham gia vào các hoạt động bất hợp pháp như buôn bán ma túy*

Đáp án:

- Có thể bị nghiện các chất kích thích, chất ma túy
- Có thể bị bắt, bị truy tố

Câu hỏi điển từ

? **Câu 26:** Theo ước tính từ Điều tra quốc gia lần thứ 2 về lao động trẻ em, tỷ lệ lao động trẻ em tại Việt Nam chiếm % tổng dân số trẻ em trong độ tuổi 5 – 17 tuổi

Đáp án: 5,4%

? **Câu 27:** LĐTE có thể gây ra những nguy cơ tổn hại chính cho trẻ em gồm, thể chất,....., nhận thức và cơ hội tiếp cận giáo dục

Đáp án:

- Tâm lý
- Tinh thần

(chấp nhận 1 trong 2 đáp án hoặc cả hai đáp án)

? **Câu 28:** Những nguy cơ tổn hại về tâm lý cho trẻ do LĐTE gây ra gồm: khó hòa nhập, tổn thương và trầm cảm

Đáp án:

- Tâm lý
- Tinh thần

(chấp nhận 1 trong 2 đáp án hoặc cả hai đáp án)

? **Câu 29:** Trẻ em là lao động trẻ em dễ bị và bóc lột như mua bán người, xâm hại tình dục, dễ bị lây truyền các bệnh truyền nhiễm qua đường tình dục và các bệnh xã hội khác.

Đáp án: Xâm hại

2.5 MÔ HÌNH VĂNG GIA

(bao gồm kỹ năng văng gia và kỹ năng làm việc với gia đình)

Câu hỏi trắc nghiệm

TT	Câu hỏi	Đáp án
1	Nội dung nào sau đây nói về mục đích cơ bản của hoạt động văng gia? A. Tăng cường sự tương tác giữa các thành viên trong gia đình trẻ và thúc đẩy một môi trường lành mạnh cho mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình, cho sự phát triển của trẻ. B. Thúc đẩy sự chăm sóc đầy đủ, hiệu quả của gia đình đối với trẻ cũng như tăng cường vai trò của gia đình trong giải quyết các vấn đề của trẻ. C. A và B đều đúng D. Cả A và B đều sai	C. A và B đều đúng

TT	Câu hỏi	Đáp án
2	Nội dung nào sau đây KHÔNG phải là vai trò của hoạt động văng gia? A. Trao quyền (Empowerment): Tạo điều kiện hoặc duy trì khả năng của thân chủ (trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt) hoặc gia đình để xác định mục tiêu và đưa ra quyết định của riêng mình. B. Hỗ trợ (Enablement): Giúp trẻ và gia đình xác định các nguồn lực có thể để tạo điều kiện cho trẻ thân chủ và gia đình tự quyết định. C. Thúc đẩy (Improvement) sự chăm sóc đầy đủ, hiệu quả của gia đình đối với trẻ cũng như tăng cường vai trò của gia đình trong giải quyết các vấn đề của trẻ D. Nâng cao (Enhancement): Xây dựng dựa trên những điểm mạnh của trẻ em và gia đình.	C. Thúc đẩy (Improvement) sự chăm sóc đầy đủ, hiệu quả của gia đình đối với trẻ cũng như tăng cường vai trò của gia đình trong giải quyết các vấn đề của trẻ
3	Câu nói " <i>Hoạt động văng gia cần được lập kế hoạch và tiến hành dựa trên nhu cầu giải quyết vấn đề của thân chủ</i> " là nói tới nguyên tắc nào của hoạt động văng gia? A. Dựa trên nhu cầu. B. Dựa trên ưu tiên. C. Dựa trên cơ sở khoa học.. D. Dựa trên phân tích khác quan.	A. Dựa trên nhu cầu
4	Câu nói " <i>Các can thiệp tại gia cần dựa trên các lý thuyết đã được kiểm chứng</i> " là nói tới nguyên tắc nào của hoạt động văng gia? A. Dựa trên ưu tiên B. Dựa trên phân tích khách quan C. Dựa trên cơ sở khoa học. D. Thường xuyên	C. Dựa trên cơ sở khoa học
5	Câu nói " <i>Nếu các can thiệp tại gia đình là cần thiết để giải quyết vấn đề của trẻ thì các hoạt động văng gia cần được tiến hành đều đặn</i> " là nói tới nguyên tắc nào của hoạt động văng gia? A. Thường xuyên B. Linh hoạt C. Ưu tiên D. Phát triển mối quan hệ	A. Thường xuyên
6	Quy trình văng gia gồm mấy giai đoạn? A. 3 B. 4 C. 5 D. 6	A. 3

TT	Câu hỏi	Đáp án
7	Nội dung nào sau đây KHÔNG thuộc hoạt động ở giai đoạn chuẩn bị vãng gia? A. Xác định mục đích chính của buổi vãng gia. B. Thu thập thông tin về cuộc sống gia đình trẻ. C. Xác định các thông tin cần thu thập. D. Liên hệ và đặt lịch hẹn trước với gia đình trẻ.	B. Thu thập thông tin về cuộc sống gia đình trẻ Đáp án đúng: TÌM HIỂU thông tin về cuộc sống gia đình trẻ.
8	Nội dung nào sau đây KHÔNG thuộc hoạt động ở giai đoạn kết thúc vãng gia? A. Cung cấp các dịch vụ về trợ giúp B. Đánh giá mức độ hài lòng của thân chủ và gia đình. C. Lượng giá kết quả của buổi vãng gia. D. Tìm hiểu thêm nhu cầu của trẻ và gia đình. E. Đặt lịch hẹn tiếp theo. F. Cảm ơn sự phối hợp của trẻ và gia đình.	A. Cung cấp các dịch vụ về trợ giúp
9	Nội dung nào sau đây KHÔNG phải hành vi của người gây ra bạo lực đối với trẻ? A. Tỏ ra sợ sệt ai đó. B. Thể hiện thái độ rất khôn ghài lòng đối với trẻ, có nhiều từ ngữ nói về trẻ như “hư”, “bướng bỉnh”, “không nghe lời”, “đối trá”.... C. Nỗ lực thuyết phục cán bộ BVTE rằng trẻ nói không đúng, nói mà không biết mình đang nói gì. D. Tỏ thái độ gay gắt, mệt mỏi hoặc thiếu kiên nhẫn trong cuộc nói chuyện với cán bộ BVTE.	A. Tỏ ra sợ sệt ai đó

2.6 KỸ NĂNG LÀM VIỆC VỚI TRẺ EM

Câu hỏi trắc nghiệm

TT	Câu hỏi	Đáp án
1	Đâu KHÔNG phải là đặc điểm cơ bản phổ biến về thể chất của trẻ em là nạn nhân hoặc có nguy cơ trở thành nạn nhân của LĐTĐ? A. Chưa phát triển toàn diện B. Nguy cơ mắc các bệnh liên quan đến hô hấp, tiêu hóa, thị lực, thính lực C. Nguy cơ suy giảm hoặc mất khả năng lao động do gặp phải chấn thương hoặc tai nạn lao động, do bị ảnh hưởng bởi môi trường làm việc D. Mất cân bằng cảm xúc	D. Mất cân bằng cảm xúc

TT	Câu hỏi	Đáp án
2	Đâu KHÔNG phải là những đặc điểm phổ biến về nhận thức của trẻ em là nạn nhân/có nguy cơ trở thành nạn nhân của LĐTĐ? A. Chưa phát triển nhận thức đầy đủ B. Nhận thức hạn chế về tình trạng của mình, những nguy cơ, rủi ro và những trợ giúp có thể có dành cho mình C. Có khả năng nhận thức và giúp bố mẹ, người chăm sóc phòng tránh LĐTĐ	C. Có khả năng nhận thức và giúp bố mẹ, người chăm sóc phòng tránh LĐTĐ
3	Trẻ em là nạn nhân/có nguy cơ trở thành nạn nhân của LĐTĐ có đặc điểm cơ bản phổ biến về tinh thần như thế nào? A. Trạng thái cảm xúc: mệt mỏi, buồn bã, nhút nhát, lo lắng, rụt rè hoặc ít thể hiện cảm xúc B. Ít khi có bạn bè C. Hành vi: thận trọng, cảnh giác, tỏ ra bất cần, muốn thể hiện hoặc có hành vi bạo lực nhằm tự bảo vệ bản thân	A và C
4	Đâu là đặc điểm phổ biến về tâm lý của trẻ em là nạn nhân/có nguy cơ trở thành nạn nhân của LĐTĐ? A. Hạn chế tương tác xã hội B. Tự ti, mặc cảm, đổ lỗi và đôi khi là oán trách C. Có mối liên kết giữa căng thẳng trong thời thơ ấu và các rối loạn tâm thần như trầm cảm, lo âu khi trong tương lai D. Tất cả các đáp án trên	D. Tất cả các đáp án trên
5	Trong các trường hợp nào cán bộ bảo vệ trẻ em cần tiếp xúc-làm việc-can thiệp với trẻ em trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ? A. Khi tiếp nhận thông tin về trường hợp nghi ngờ LĐTĐ B. Khi đánh giá nguy cơ, tổn hại đối với trẻ C. Khi can thiệp-hỗ trợ trẻ D. Trong công tác tuyên truyền, phòng ngừa giảm thiểu LĐTĐ E. Tất cả các đáp án trên	E. Tất cả các đáp án trên
6	Khi làm việc với trẻ em là nạn nhân/nghi ngờ là nạn nhân hoặc có nguy cơ cao là LĐTĐ có thể thu thập thông tin từ các nguồn chính nào? A. Bản thân trẻ B. Gia đình, người chăm sóc trẻ C. Chủ sử dụng lao động D. Các trang thông tin về giáo dục trẻ em	A, B, C

TT	Câu hỏi	Đáp án
7	<p>Đâu KHÔNG phải là nguyên tắc cơ bản khi làm việc với trẻ em là nạn nhân hoặc nghi ngờ là nạn nhân của LĐTĐ là gì?</p> <p>A. Đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin của trẻ</p> <p>B. Có sự đồng thuận của trẻ</p> <p>C. Lấy người hỗ trợ làm trung tâm</p> <p>D. Không phán xét, phê phán, không phân biệt đối xử với trẻ</p> <p>E. Không gây thêm các tổn hại khác đối với trẻ</p>	C. Lấy người hỗ trợ làm trung tâm
8	<p>Đâu KHÔNG phải là kỹ năng cơ bản được khuyến khích khi làm việc với trẻ em?</p> <p>A. Kỹ năng quan sát, kỹ năng đặt câu hỏi</p> <p>B. Kỹ năng lắng nghe và phản hồi tích cực</p> <p>C. Kỹ năng thử thách sự trung thực của trẻ</p> <p>D. Kỹ năng thấu cảm: Không phê phán, công nhận cảm xúc-chấp nhận hành vi và tôn trọng sự khác biệt</p>	C. Kỹ năng thử thách sự trung thực của trẻ
9	<p>Đâu KHÔNG phải là khuyến nghị phù hợp khi thiết lập tiếp xúc tâm lý ban đầu với trẻ?</p> <p>A. Thiết lập không gian an toàn và vị trí ngồi phù hợp tạo cảm giác an toàn, thoải mái cho trẻ</p> <p>B. Thiết lập cảm xúc tích cực, hạn chế cảm xúc tiêu cực</p> <p>C. Yêu cầu trẻ phải trung thực khai báo và trả lời tất cả các câu hỏi để được hỗ trợ</p> <p>D. Tôn trọng, sử dụng ngôn ngữ khuyến khích động viên</p> <p>E. Cho biết mục đích của cuộc làm việc và đảm bảo về thông tin và quyền lợi của trẻ</p>	C. Yêu cầu trẻ phải trung thực khai báo và trả lời tất cả các câu hỏi để được hỗ trợ
10	<p>Khi cán bộ làm việc với trẻ thiết lập cảm xúc tích cực sẽ có tác động đến trẻ như thế nào trong cuộc làm việc?</p> <p>A. Trấn an trẻ</p> <p>B. Tạo cảm giác an toàn, thoải mái</p> <p>C. Đem lại niềm tin</p> <p>D. Khuyến khích sự chia sẻ từ trẻ</p> <p>E. Tất cả các đáp án trên</p>	E. Tất cả các đáp án trên
11	<p>Trong kỹ năng quan sát khi làm việc với trẻ, cần lưu ý quan sát những gì?</p> <p>A. Cảm xúc, hành vi, thái độ của trẻ: Sợ hãi, rụt rè, lo lắng, không hợp tác, mất bình tĩnh, né tránh....</p> <p>B. Lời trình bày của trẻ: Không rõ ràng, không nhất quán, không logic, không hợp lý, không trả lời khi được hỏi, hoặc trả lời lưu loát, trả lời theo một mẫu câu đã được hướng dẫn trước....</p>	D. Tất cả các đáp án trên

TT	Câu hỏi	Đáp án
	<p>C. Biểu hiện thể chất của trẻ: đổ mồ hôi, sôi bụng... để biết trẻ cần được nghỉ ngơi, ăn uống...</p> <p>D. Tất cả các đáp án trên</p>	
12	<p>Trong kỹ năng lắng nghe tích cực khi làm việc với trẻ, cần lưu ý TRÁNH điều nào dưới đây?</p> <p>A. Không nói quá nhiều</p> <p>B. Hối thúc trẻ trả lời câu hỏi</p> <p>C. Tập trung vào những điều cần chú ý</p> <p>D. Ghi nhận những gì trẻ nói</p> <p>E. Lắng nghe kết hợp với quan sát để nhận những dấu hiệu cho thấy trẻ cần nghỉ ngơi hoặc cần can thiệp, hỗ trợ trẻ</p>	B. Hối thúc trẻ trả lời câu hỏi
13	<p>Trong kỹ năng đặt câu hỏi đối với trẻ, cần lưu ý TRÁNH điều nào sau đây?</p> <p>A. Nên sử dụng câu hỏi Mở, câu hỏi Dẫn dắt</p> <p>B. Không nên sử dụng các câu hỏi đóng, câu hỏi chỉ có 2 lựa chọn đúng-sai, có-không</p> <p>C. Sử dụng ngôn ngữ mà trẻ có thể hiểu được, từ ngữ đơn giản, tránh dùng các từ chuyên môn phức tạp hoặc pháp lý</p> <p>D. Nên hỏi đi hỏi lại 1 nội dung nhiều lần</p> <p>E. Tránh câu hỏi có thể gây sợ hãi, tổn hại/tổn thương cho trẻ</p>	D. Nên hỏi đi hỏi lại 1 nội dung nhiều lần
14	<p>Đâu là câu hỏi MỞ trong các câu hỏi sau:</p> <p>A. Bây giờ cháu cảm thấy sức khỏe thế nào?</p> <p>B. Cháu không biết mình sẽ phải làm việc nhiều như thế, đúng không?"</p> <p>C. "Có phải cháu bị ép ký vào hợp đồng này không?"</p> <p>D. Cháu làm việc ở đây từ khi nào?</p> <p>E. Bị đánh như thế cháu có đau không?</p>	A, D
15	<p>Đâu là câu hỏi DẪN DẮT trong các câu hỏi sau:</p> <p>A. Cháu nói rằng buổi trưa không được nghỉ giải lao. Thế còn buổi chiều thì sao?</p> <p>B. Cháu ký giấy này mà không đọc gì đúng không?</p> <p>C. Cháu nói rằng cháu phải vắc bao xi măng, cháu có thể nói rõ hơn về trọng lượng và kích thước các bao xi măng cháu vắc được không?</p>	A, C

TT	Câu hỏi	Đáp án
16	Các lưu ý khi tiếp xúc làm việc với trẻ để không gây thêm các tổn hại khác-đặc biệt là những tổn hại vô ý đối với trẻ? A. Tránh ngôn ngữ phán xét, đổ lỗi cho trẻ B. Sử dụng từ ngữ đơn giản, dễ hiểu C. Không sử dụng các từ ngữ hoặc hành động có thể gây tổn thương cho trẻ D. Không dồn ép trẻ trả lời E. Tất cả các đáp án trên	E. Tất cả các đáp án trên

Câu hỏi điển từ

? **Câu 17:** Những đặc điểm sau:

- Chưa phát triển toàn diện
- Nguy cơ mắc các bệnh liên quan đến hô hấp, tiêu hóa, thị lực, thính lực
- Nguy cơ suy giảm hoặc mất khả năng lao động do gặp phải chấn thương hoặc tai nạn lao động, do bị ảnh hưởng bởi môi trường làm việc

Là đặc điểm phổ biến về của trẻ em là nạn nhân/có nguy cơ trở thành nạn nhân của LĐTE

Đáp án: Thể chất

? **Câu 18:** Điền từ phù hợp vào chỗ trống cho câu dưới đây:

Những đặc điểm sau:

- Chưa phát triển nhận thức đầy đủ
- Nhận thức hạn chế về tình trạng của mình, những nguy cơ, rủi ro và những trợ giúp có thể có dành cho mình

Là đặc điểm phổ biến về của trẻ em là nạn nhân/có nguy cơ trở thành nạn nhân của LĐTE

Đáp án: Nhận thức

? **Câu 19:** Điền từ phù hợp vào chỗ trống cho câu dưới đây:

Những đặc điểm sau:

- Về trạng thái cảm xúc: mệt mỏi, buồn bã, nhút nhát, lo lắng, rụt rè hoặc ít thể hiện cảm xúc
- Về hành vi: thận trọng, cảnh giác, tỏ ra bất cần, muốn thể hiện hoặc có hành vi bạo lực nhằm tự bảo vệ bản thân

Là đặc điểm phổ biến về của trẻ em là nạn nhân/có nguy cơ trở thành nạn nhân của LĐTE

Đáp án: Tinh thần

? **Câu 20:** Điền từ phù hợp vào chỗ trống cho câu dưới đây:

Những đặc điểm sau:

- Hạn chế tương tác xã hội
- Tự ti, mặc cảm, đổ lỗi và đôi khi là oán trách

- Có mối liên kết giữa căng thẳng trong thời thơ ấu và các rối loạn tâm thần như trầm cảm, lo âu khi trong tương lai

Là đặc điểm phổ biến về của trẻ em là nạn nhân/có nguy cơ trở thành nạn nhân của LĐTE

Đáp án: Tâm lý

? **Câu 21:** Điền từ phù hợp vào chỗ trống cho câu dưới đây:

Những nội dung sau là cơ bản khi làm việc với trẻ em là nạn nhân hoặc nghi ngờ là nạn nhân của LĐTE

- Không gây thêm các tổn hại khác đối với trẻ
- Tôn trọng, lắng nghe
- Khẩn cấp, khẩn trương, kịp thời, đúng quy trình
- Phát huy vai trò, trách nhiệm của mọi cơ quan, tổ chức và các bên liên quan

Đáp án: Nguyên tắc

? **Câu 22:** Khi cán bộ làm việc với trẻ, nên thiết lập cảm xúc để giúp trấn an trẻ và tạo cảm giác an toàn, đem lại niềm tin và khuyến khích sự chia sẻ từ trẻ

Đáp án: Tích cực

? **Câu 23:** Khi cán bộ làm việc với trẻ em, nên lắng nghe

Đáp án: Tích cực

? **Câu 24:** Khi tiếp xúc làm việc với trẻ cần lưu ý để không gây thêm các khác-đặc biệt là những tổn hại vô ý đối với trẻ

Đáp án: Tổn hại

Câu hỏi nối câu

Câu 25: Nối các mục chữ (A, B, C, D) và mục số (1, 2, 3, 4) để thành câu đúng với những đặc điểm phổ biến của trẻ em là nạn nhân/có nguy cơ trở thành nạn nhân của LĐTE

Cột 1	Cột 2
A. Thể chất	1. Về trạng thái cảm xúc: buồn bã, tự ti, nhút nhát, lo lắng, rụt rè hoặc ít thể hiện cảm xúc
B. Nhận thức	2. Nhận thức hạn chế về tình trạng của mình, những nguy cơ, rủi ro và những trợ giúp có thể có dành cho mình
C. Tinh thần	3. Nguy cơ mắc các bệnh liên quan đến hô hấp, tiêu hóa, thị lực, thính lực
D. Tâm lý	4. Có mối liên kết giữa căng thẳng trong thời thơ ấu và các rối loạn tâm thần như trầm cảm, lo âu khi trong tương lai

Đáp án: A-3, B-2, C-1, D-4

2.7 TRUYỀN THÔNG VỀ PHÒNG NGỪA, GIẢM THIỂU LĐTĐ

Câu hỏi trắc nghiệm

TT	Câu hỏi	Đáp án
1	Đâu là các yếu tố của quá trình truyền thông là gì? A. Người gửi thông điệp/truyền tin và người nhận thông điệp/nhận tin B. Thông điệp C. Kênh truyền tải D. Các yếu tố gây nhiễu E. Tất cả các đáp án trên	E. Tất cả các đáp án trên
2	Người truyền thông điệp truyền thông cần đáp ứng các yêu cầu gì? A. Phải có kỹ năng, hiểu biết, quan tâm đến vấn đề B. Được tin cậy C. Giọng nói trong trẻo D. Ngoại hình ưa nhìn	A và B
3	Kênh truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ cần đáp ứng các yêu cầu gì? A. Phù hợp B. Hấp dẫn với từng nhóm đối tượng thực hiện, tiếp nhận C. Phù hợp về kinh phí	D. Tất cả các đáp án trên
4	Nội dung nào sau đây không phải là thành phần tạo nên truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ? A. Mục đích truyền thông B. Nội dung, thông điệp truyền thông C. Thời gian truyền thông D. Hình thức truyền thông.	C. Thời gian truyền thông
5	Thông điệp truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ cần đáp ứng các yêu cầu gì? A. Cụ thể, rõ ràng, ngắn gọn, chính xác B. Phù hợp với nhận thức và nhu cầu từng giai đoạn của quá trình thay đổi hành vi ở đối tượng C. Cả A và B đều sai D. Cả A và B đều đúng	D. Cả A và B đều đúng
6	Đâu KHÔNG phải là lợi thế của Kênh truyền thông gián tiếp? A. Tốc độ lan truyền thông tin nhanh B. Phạm vi bao phủ thông tin rộng, tới được nhiều người C. Độ chính xác cao hơn D. Tính chất truyền thông có thể tương tác hai chiều E. Tác động truyền thông: Nâng cao nhận thức và kiến thức	D. Tính chất truyền thông có thể tương tác hai chiều

TT	Câu hỏi	Đáp án
7	Đâu KHÔNG phải lợi thế của Kênh truyền thông trực tiếp? A. Khả năng phù hợp với nhu cầu thực tế của nhóm đối tượng đích là cao, có thể đáp ứng được nhu cầu thực tế B. Tính chất truyền thông có thể tương tác rộng C. Có thể phản hồi tới người được truyền thông một cách trực tiếp, nhanh và ngay tại buổi truyền thông D. Tác động truyền thông: Nâng cao nhận thức và kiến thức; Tạo thay đổi về thái độ, hành vi; Tạo thành kỹ năng giải quyết vấn đề	B. Tính chất truyền thông có thể tương tác rộng
8	Các hình thức truyền thông nào có thể sử dụng để truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ? A. Diễn đàn B. Nói chuyện chuyên đề, Sinh hoạt câu lạc bộ C. Cuộc thi sáng tác, thi tìm hiểu; Tổ chức sự kiện... D. Tất cả các đáp án trên	D. Tất cả các đáp án trên
9	Quy trình truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ gồm bao nhiêu bước? A. 4 B. 5 C. 6 D. 7	C. 6
10	Các nguyên tắc đảm bảo truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ hiệu quả là: A. Ấn tượng – Xúc tích – Hiệu quả B. Ngắn gọn - Rõ ràng- Nhất quán - Thuyết phục - Hấp dẫn C. Đơn giản – Rõ ràng – Nhất quán - Ấn tượng D. Ấn tượng – Ngắn gọn – Thuyết phục – Hấp dẫn	B. Ngắn gọn - Rõ ràng- Nhất quán - Thuyết phục - Hấp dẫn
11	Nội dung nào dưới đây KHÔNG phải nói về ý nghĩa của truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ? A. Giảm thiểu rủi ro bằng cách cảnh báo với mọi người về những quy định, và nguy cơ, hậu quả đối với việc sử dụng LĐTĐ trái quy định của pháp luật. B. Tăng cường chất lượng hoạt động của các chương trình, kế hoạch về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ. C. Tổ chức hoạt động truyền thông đảm bảo sự tham gia của các nhóm cộng đồng. D. Thúc đẩy các chương trình, kế hoạch về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ hướng nhiều hơn tới LỢI ÍCH của trẻ em, người chưa thành niên và người dân.	C. Tổ chức hoạt động truyền thông đảm bảo sự tham gia của các nhóm cộng đồng

TT	Câu hỏi	Đáp án
12	Yêu cầu đối với truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ là gì? A. Tổ chức hoạt động truyền thông đảm bảo sự tham gia của các nhóm cộng đồng B. Sử dụng hình thức truyền thông đảm bảo thông tin hai chiều C. Thiết kế thông điệp truyền thông đảm bảo chân thực-tạo niềm tin-có sức thuyết phục D. Tất cả các nội dung trên	D. Tất cả các nội dung trên
13	Nội dung nào sau đây KHÔNG phải là nguyên tắc cần đảm bảo của truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ? A. Thông điệp rõ ràng, đơn giản. B. Thông điệp phù hợp với đối tượng nhận thông tin. C. Thông tin đảm bảo được truyền đến đối tượng theo khả năng của người truyền thông tin. D. Kênh truyền thông phù hợp với đối tượng đích	C. Thông tin đảm bảo được truyền đến đối tượng theo khả năng của người truyền thông tin Đáp án đúng: Thông tin đảm bảo 2 chiều
14	Đối tượng truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ được tìm hiểu dựa trên những tiêu chí nào? A. Mong muốn, nhu cầu B. Nhân khẩu, Ngôn ngữ, hành vi C. Phương tiện truyền thông ưa thích D. Tất cả các nội dung trên	D. Tất cả các nội dung trên
15	Nội dung nào sau đây KHÔNG phải là nguyên tắc khi lựa chọn kênh truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ? A. Rõ ràng, đơn giản nhất B. Ảnh hưởng lớn nhất C. Được tin tưởng nhất D. Dễ tiếp cận nhất	A. Rõ ràng, đơn giản nhất Đáp án đúng: Tác động mạnh nhất với hành vi, nhận thức
16	Quy trình truyền thông thay đổi hành vi thực hiện qua mấy giai đoạn? A. 3 B. 4 C. 5 D. 6	D. Thuyết phục
17	"Các thông điệp đưa ra đảm bảo đối tượng truyền thông. thấy nội dung truyền thông là đúng, cần phải thực hiện theo" là nói về nguyên tắc nào trong xác định thông điệp truyền thông dưới đây? A. Ngắn gọn	D. Thuyết phục

TT	Câu hỏi	Đáp án										
	B. Rõ ràng C. Nhất quán D. Thuyết phục E. Hấp dẫn											
18	Điền từ thích hợp vào chỗ trống "... " trong câu sau đây: "... Là những yếu tố phát sinh làm cản trở chất lượng truyền thông như tiếng ồn, thời tiết, âm thanh, ánh sáng" A. Thông điệp B. Phản hồi C. Nhiễu	C. Nhiễu										
19	Nội dung nào sau đây KHÔNG là tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động truyền thông thay đổi hành vi về bảo vệ và chăm sóc trẻ em? A. Số lượng người tiếp cận được với các thông tin truyền thông B. Số người/tỉ lệ người thay đổi hành vi C. Số người đi truyền thông	C. Số người đi truyền thông										
20	Nối các mục ở cột 1 và cột 2 về các kênh truyền thông phù hợp	A-2 B-1										
	<table border="1"> <thead> <tr> <th>Cột 1</th> <th>Cột 2</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>A. Kênh truyền thông trực tiếp</td> <td>1. Được thực hiện thông qua các phương tiện và sản phẩm truyền thông như: TV, đài, loa phát thanh, báo, tài liệu truyền thông (bản tin, tờ rơi, poster...), các vật phẩm truyền thông</td> </tr> <tr> <td>B. Kênh truyền thông gián tiếp</td> <td>2. Được thực hiện trực tiếp giữa người gửi tin và người nhận tin</td> </tr> </tbody> </table>	Cột 1	Cột 2	A. Kênh truyền thông trực tiếp	1. Được thực hiện thông qua các phương tiện và sản phẩm truyền thông như: TV, đài, loa phát thanh, báo, tài liệu truyền thông (bản tin, tờ rơi, poster...), các vật phẩm truyền thông	B. Kênh truyền thông gián tiếp	2. Được thực hiện trực tiếp giữa người gửi tin và người nhận tin					
Cột 1	Cột 2											
A. Kênh truyền thông trực tiếp	1. Được thực hiện thông qua các phương tiện và sản phẩm truyền thông như: TV, đài, loa phát thanh, báo, tài liệu truyền thông (bản tin, tờ rơi, poster...), các vật phẩm truyền thông											
B. Kênh truyền thông gián tiếp	2. Được thực hiện trực tiếp giữa người gửi tin và người nhận tin											
21	Nối các mục ở cột 1 và cột 2 về các phương tiện truyền thông phù hợp:	A-3 B-2 C-1 D-4										
	<table border="1"> <thead> <tr> <th>Cột 1</th> <th>Cột 2</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>A. Truyền thông đại chúng</td> <td>1. Áo phông, mũ, cặp, túi sách</td> </tr> <tr> <td>B. Tài liệu truyền thông</td> <td>2. sách mỏng, tờ rơi, áp phích, tranh cổ động, quảng cáo ngoài trời, mô hình, hiện vật</td> </tr> <tr> <td>C. Sản phẩm truyền thông</td> <td>3. TV, đài, báo, phóng sự, phim tài liệu, tạp chí, bản tin</td> </tr> <tr> <td>D. Nghệ thuật</td> <td>4. Kịch, hát, múa rối, các tác phẩm nghệ thuật</td> </tr> </tbody> </table>	Cột 1	Cột 2	A. Truyền thông đại chúng	1. Áo phông, mũ, cặp, túi sách	B. Tài liệu truyền thông	2. sách mỏng, tờ rơi, áp phích, tranh cổ động, quảng cáo ngoài trời, mô hình, hiện vật	C. Sản phẩm truyền thông	3. TV, đài, báo, phóng sự, phim tài liệu, tạp chí, bản tin	D. Nghệ thuật	4. Kịch, hát, múa rối, các tác phẩm nghệ thuật	
Cột 1	Cột 2											
A. Truyền thông đại chúng	1. Áo phông, mũ, cặp, túi sách											
B. Tài liệu truyền thông	2. sách mỏng, tờ rơi, áp phích, tranh cổ động, quảng cáo ngoài trời, mô hình, hiện vật											
C. Sản phẩm truyền thông	3. TV, đài, báo, phóng sự, phim tài liệu, tạp chí, bản tin											
D. Nghệ thuật	4. Kịch, hát, múa rối, các tác phẩm nghệ thuật											

2.8 TRÁCH NHIỆM CỦA CÁ NHÂN, CƠ QUAN, TỔ CHỨC TRONG PHÒNG NGỪA, GIẢM THIỂU LĐTĐTE

Câu hỏi trắc nghiệm

TT	Câu hỏi	Đáp án
1	Ban thường trực bảo vệ trẻ cấp xã gồm tối thiểu mấy thành viên? A. 3 B. 4 C. 5 D. 6 E. 7	E. 7 <i>Căn cứ: Bộ LĐTĐBXH. Công văn số 4541/LĐTĐBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTĐBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019</i>
2	Nội dung nào sau đây không thuộc chức năng của Ban thường trực bảo vệ trẻ cấp xã? A. Phối hợp, đôn đốc, điều hòa việc giải quyết các vấn đề trẻ em, thực hiện quyền trẻ em ở địa phương. B. Tiếp nhận xử lý thông tin, thông báo, tố giác, tố giác hành vi xâm hại trẻ em, trường hợp trẻ bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi. C. Xây dựng, triển khai kế hoạch hỗ trợ, can thiệp theo quy định. D. Chủ trì và điều phối việc xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bóc lột, bạo lực, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.	D. Chủ trì và điều phối việc xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bóc lột, bạo lực, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. <i>Căn cứ: Bộ LĐTĐBXH. Công văn số 4541/LĐTĐBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTĐBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019</i>
3	Nội dung nào sau đây nói về nhiệm vụ của Ban thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã? A. Nắm vững tình hình trẻ em trên địa bàn xã, phát hiện kịp thời các trường hợp LĐTĐTE. B. Chủ trì và phối hợp với các thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành về trẻ em cấp xã xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.	D. Tất cả các nội dung trên <i>Căn cứ: Bộ LĐTĐBXH. Công văn số 4541/LĐTĐBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTĐBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố</i>

TT	Câu hỏi	Đáp án
	C. Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất cho tổ chức phối hợp liên ngành. D. Tất cả các nội dung trên	<i>trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019</i>
4	Ai là người “Chịu trách nhiệm trước UBND cấp xã về hoạt động của Ban thường trực BVTE cấp xã” ? A. Chủ tịch UBND cấp xã B. Công chức văn hóa – xã hội cấp xã C. Người làm công tác BVTE D. Trạm trưởng y tế E. Trưởng Công an xã	A: Chủ tịch UBND cấp xã <i>Căn cứ: Bộ LĐTĐBXH. Công văn số 4541/LĐTĐBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTĐBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019</i>
5	Ai là người có trách nhiệm: Tư vấn, cung cấp thông tin, hướng dẫn trẻ em và cha mẹ, người chăm sóc trẻ tiếp cận dịch vụ bảo vệ trẻ em, trợ giúp xã hội, y tế, giáo dục, pháp lý và các nguồn trợ giúp khác? A. Chủ tịch UBND cấp xã B. Công chức văn hóa – xã hội cấp xã C. Người làm công tác bảo vệ trẻ em D. Trạm trưởng y tế E. Trưởng Công an xã	C. Người làm công tác Bảo vệ trẻ em <i>Căn cứ: Bộ LĐTĐBXH. Công văn số 4541/LĐTĐBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTĐBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019</i>
6	Ai là người chủ trì việc lập và quản lý hồ sơ về các trường hợp LĐTĐTE? A. Chủ tịch UBND cấp xã B. Người làm công tác bảo vệ trẻ em C. Trạm trưởng y tế D. Trưởng Công an xã	B. Người làm công tác BVTE <i>Căn cứ: Bộ LĐTĐBXH. Công văn số 4541/LĐTĐBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTĐBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019</i>



TT	Câu hỏi	Đáp án
7	<p>Ai là người chủ trì thực hiện các nội dung hoạt động: đánh giá nguy cơ, lập, trình chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp; đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.</p> <p>A. Người làm công tác bảo vệ trẻ em B. Trạm trưởng y tế C. Trưởng Công an xã D. Tổng đài 111</p>	<p>A. Người làm công tác BVTE <i>Căn cứ: Bộ LĐTĐXH. Công văn số 4541/LĐTĐXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTĐXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019</i></p>
8	<p>Ai là người chịu trách nhiệm đánh giá ban đầu, mức độ tổn hại của trẻ em bị lao động trái quy định của pháp luật, bị xâm hại; đề xuất các biện pháp can thiệp khẩn cấp về y tế trong trường hợp trẻ em đang bị tổn hại nghiêm trọng, bao gồm chuyển tuyến y tế (nếu cần thiết).</p> <p>A. Công chức văn hóa – xã hội cấp xã B. Người làm công tác BVTE C. Trạm trưởng Trạm y tế D. Trưởng Công an xã E. Tổng đài 111</p>	<p>C. Trạm trưởng Trạm Y tế <i>Căn cứ: Bộ LĐTĐXH. Công văn số 4541/LĐTĐXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTĐXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019</i></p>
9	<p>Ai/Cơ quan nào phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cá nhân có thẩm quyền, chức năng bảo vệ trẻ em trong phạm vi toàn quốc để đáp ứng việc tiếp nhận, trao đổi, xác minh thông tin, thông báo, tố giác về trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi.</p> <p>A. Công chức văn hóa – xã hội cấp xã B. Người làm công tác BVTE C. Trạm trưởng y tế D. Trưởng Công an xã E. Tổng đài 111</p>	<p>E. Tổng đài 111 <i>Căn cứ: Bộ LĐTĐXH. Công văn số 4541/LĐTĐXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTĐXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019</i></p>



TT	Câu hỏi	Đáp án
10	<p>Ai là người hỗ trợ nhóm thường trực và người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã thực hiện các biện pháp can thiệp khẩn cấp, bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm và vì lợi ích tốt nhất của trẻ em?</p> <p>A. Công chức văn hóa – xã hội cấp xã B. Người làm công tác BVTE C. Trạm trưởng y tế D. Trưởng Công an xã E. Tổng đài 111</p>	<p>D. Trưởng Công an xã <i>Căn cứ: Bộ LĐTĐXH. Công văn số 4541/LĐTĐXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTĐXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019</i></p>

2.9 CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA, GIẢM THIỂU LĐTĐTE

Câu hỏi trắc nghiệm

TT	Câu hỏi	Đáp án
1	<p>Đâu là các nhóm giải pháp phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐTE chính?</p> <p>A. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐTE B. Truyền thông, giáo dục vận động xã hội nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐTE C. Nâng cao năng lực của Chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, đặc biệt là người sử dụng lao động về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐTE D. Tăng cường phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp LĐTĐTE và trẻ em có nguy cơ trở thành LĐTĐTE ở các cấp, các ngành đặc biệt là cấp cơ sở E. Tất cả các đáp án trên</p>	<p>E. Tất cả các đáp án trên</p>
2	<p>Lĩnh vực nào sau đây cần ưu tiên chú trọng tăng cường phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp LĐTĐTE và trẻ em có nguy cơ trở thành LĐTĐTE?</p> <p>A. Nông nghiệp B. Tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và trong các chuỗi cung ứng C. Phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động D. Tất cả các lĩnh vực trên</p>	<p>D. Tất cả các lĩnh vực trên</p>

TT	Câu hỏi	Đáp án
3	Ai có trách nhiệm phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE? A. Chỉ doanh nghiệp mới có trách nhiệm phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE B. Phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội C. Trẻ em không có trách nhiệm phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE	B. Phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội
4	Đâu KHÔNG là lĩnh vực cần ưu tiên chú trọng tăng cường phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp LĐTE và trẻ em có nguy cơ trở thành LĐTE? A. Nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và trong các chuỗi cung ứng B. Phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động C. Các tập đoàn công nghiệp lớn D. Hỗ trợ LĐTE, trẻ em có nguy cơ trở thành LĐTE và gia đình tiếp cận chính sách, chương trình, dịch vụ giảm nghèo, an sinh xã hội, giáo dục phổ thông và đào tạo nghề phù hợp E. Xây dựng và triển khai các quy trình và mạng lưới phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp LĐTE và trẻ em có nguy cơ trở thành LĐTE gắn với hệ thống bảo vệ trẻ em.	C. Các tập đoàn công nghiệp lớn
5	Dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật có mấy cấp độ? A. 1 B. 2 C. 3	C. 3 Căn cứ: Điều 48, 49, 50 Luật Trẻ em 2016
6	"Nâng cao nhận thức và năng lực của cha mẹ, người chăm sóc trẻ, các thành viên trong cộng đồng xã hội và bản thân trẻ em, từ đó thay đổi hành vi, đảm bảo chăm sóc an toàn cho mọi TE, phòng ngừa xâm hại, ngược đãi, bạo lực và bóc lột TE, phòng ngừa trẻ em lao động trái quy định của pháp luật" là mục tiêu của cấp độ nào trong bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật? A. Cấp độ 1: Phòng ngừa nguy cơ rủi ro. B. Cấp độ 2: Hỗ trợ giảm thiểu nguy cơ rủi ro. C. Cấp độ 3: Can thiệp phục hồi.	A. Cấp độ 1: Phòng ngừa nguy cơ rủi ro. Căn cứ: Điều 48 Luật Trẻ em 2016
7	"Phát hiện sớm và giải quyết kịp thời những yếu tố nguy cơ dẫn đến xâm hại, bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và tham gia lao động trái quy định của pháp luật" là mục tiêu của cấp độ nào trong bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật? A. Cấp độ 1: Phòng ngừa nguy cơ rủi ro. B. Cấp độ 2: Hỗ trợ giảm thiểu nguy cơ rủi ro. C. Cấp độ 3: Can thiệp phục hồi.	B. Cấp độ 2: Hỗ trợ giảm thiểu nguy cơ rủi ro Căn cứ: Điều 49 Luật Trẻ em 2016

TT	Câu hỏi	Đáp án
8	"Chấm dứt các vấn đề liên quan đến xâm hại, bóc lột và bỏ rơi trẻ em giúp trẻ em phục hồi và hòa nhập xã hội" là mục tiêu của cấp độ nào trong bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật? A. Cấp độ 1: Phòng ngừa nguy cơ rủi ro. B. Cấp độ 2: Hỗ trợ giảm thiểu nguy cơ rủi ro. C. Cấp độ 3: Can thiệp phục hồi.	C. Cấp độ 3: Can thiệp phục hồi. Căn cứ: Điều 50 Luật Trẻ em 2016
9	Nội dung nào dưới đây được quy định trong Cấp độ 1. phòng ngừa nguy cơ rủi ro trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật? A. Các dịch vụ và hoạt động hướng đến tất cả các đối tượng cư dân B. Mục đích nhằm tăng cường nhận thức, kỹ năng, xây dựng năng lực cho cộng đồng và xã hội trong bảo vệ trẻ em thông qua truyền thông, tuyên truyền, giáo dục C. Các hoạt động của chủ yếu là can thiệp và hỗ trợ	A, B Căn cứ: Điều 48 Luật Trẻ em 2016
10	Nội dung nào dưới đây được quy định trong Cấp độ 2 về hỗ trợ, giảm thiểu nguy cơ rủi ro? A. Tiếp nhận thông tin, đánh giá mức độ nguy hại, áp dụng các biện pháp cần thiết để hỗ trợ B. Xây dựng và thực hiện quy trình phát hiện và báo cáo yếu tố nguy cơ. C. Đánh giá nhu cầu và xây dựng kế hoạch can thiệp, trợ giúp trẻ em.	A, B Căn cứ: Điều 49 Luật Trẻ em 2016
11	Nội dung nào dưới đây được quy định trong Cấp độ 3 Can thiệp? A. Hoạt động hướng đến tất cả các đối tượng cư dân B. Các dịch vụ hướng đến giải quyết các trường hợp trẻ em là nạn nhân của lao động trẻ em, trẻ em bị xâm hại, bóc lột, bỏ rơi C. Trợ giúp chính sách xã hội để trẻ phục hồi và hòa nhập cộng đồng.	B, C Căn cứ: Điều 50 Luật Trẻ em 2016
12	Mục tiêu của việc phòng ngừa nguy cơ rủi ro (cấp độ 1) của dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật là gì? A. Nâng cao nhận thức và năng lực của cha mẹ, người chăm sóc trẻ, các thành viên trong cộng đồng xã hội và bản thân trẻ em B. Thay đổi hành vi, đảm bảo chăm sóc an toàn cho mọi trẻ em C. Phòng ngừa xâm hại, ngược đãi, bạo lực và bóc lột trẻ, phòng ngừa trẻ em lao động trái quy định của pháp luật. D. Tất cả các đáp án trên	D. Tất cả các đáp án trên Căn cứ: Điều 48 Luật Trẻ em 2016

TT	Câu hỏi	Đáp án
13	<p>Đâu là mục tiêu của việc Hỗ trợ, giảm thiểu nguy cơ rủi ro (cấp độ 2) của dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật?</p> <p>A. Phát hiện sớm và giải quyết kịp thời những yếu tố nguy cơ dẫn đến xâm hại, bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và tham gia lao động trái quy định của pháp luật.</p> <p>B. Nâng cao nhận thức và năng lực của cha mẹ, người chăm sóc trẻ, các thành viên trong cộng đồng xã hội</p> <p>C. Chấm dứt các vấn đề liên quan đến xâm hại, bóc lột và bỏ rơi trẻ em</p>	<p>A. Phát hiện sớm và giải quyết kịp thời những yếu tố nguy cơ dẫn đến xâm hại, bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và tham gia lao động trái quy định của pháp luật.</p> <p><i>Căn cứ: Điều 49 Luật Trẻ em 2016</i></p>
14	<p>Đâu là Mục tiêu của việc can thiệp phục hồi (cấp độ 3) của dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật là gì?</p> <p>A. Phát hiện sớm và giải quyết kịp thời những yếu tố nguy cơ dẫn đến xâm hại, bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và tham gia lao động trái quy định của pháp luật.</p> <p>B. Nâng cao nhận thức và năng lực của cha mẹ, người chăm sóc trẻ, các thành viên trong cộng đồng xã hội</p> <p>C. Chấm dứt các vấn đề liên quan đến xâm hại, bóc lột và bỏ rơi trẻ em, giúp trẻ em phục hồi và hòa nhập xã hội.</p>	<p>C. Chấm dứt các vấn đề liên quan đến xâm hại, bóc lột và bỏ rơi trẻ em, giúp trẻ em phục hồi và hòa nhập xã hội.</p> <p><i>Căn cứ: Điều 50 Luật Trẻ em 2016</i></p>
15	<p>Đâu KHÔNG phải là hoạt động thuộc các hoạt động phòng ngừa nguy cơ rủi ro (cấp độ 1) của dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật?</p> <p>A. Truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức</p> <p>B. Sàng lọc lao động trẻ em để nhận diện các trường hợp cần can thiệp, hỗ trợ</p> <p>C. Các chương trình giáo dục cha mẹ, người chăm sóc</p> <p>D. Giáo dục, tư vấn kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ em</p> <p>E. Xây dựng môi trường sống an toàn và phù hợp với trẻ em</p>	<p>B. Sàng lọc lao động trẻ em để nhận diện các trường hợp cần can thiệp, hỗ trợ</p> <p><i>Căn cứ: Điều 48 Luật Trẻ em 2016</i></p>
16	<p>Đâu KHÔNG phải là hoạt động thuộc các hoạt động Hỗ trợ, giảm thiểu nguy cơ rủi ro (cấp độ 2) của dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật?</p> <p>A. Cảnh báo; tư vấn kiến thức, kỹ năng</p> <p>B. Tiếp nhận thông tin, đánh giá mức độ nguy hại, áp dụng các biện pháp cần thiết để hỗ trợ</p> <p>C. Xây dựng và thực hiện quy trình phát hiện và báo cáo yếu tố nguy cơ;</p> <p>D. Can thiệp, điều trị tâm lý cho trẻ</p> <p>E. Thực hiện việc tiếp nhận và đánh giá các yếu tố nguy cơ;</p> <p>F. Các hoạt động tham vấn, hỗ trợ trẻ em</p>	<p>D. Can thiệp, điều trị tâm lý cho trẻ</p> <p><i>Căn cứ: Điều 49 Luật Trẻ em 2016</i></p>

TT	Câu hỏi	Đáp án
17	<p>Đâu KHÔNG phải là biện pháp can thiệp trợ giúp thuộc (cấp độ 3) của dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật?</p> <p>A. Chăm sóc y tế, trị liệu tâm lý, phục hồi thể chất, tinh thần</p> <p>B. Bố trí nơi tạm trú an toàn, cách ly trẻ em khỏi môi trường bị đe dọa</p> <p>C. Bố trí chăm sóc thay thế tạm thời hoặc lâu dài</p> <p>D. Đoàn tụ gia đình, hòa nhập trường học, cộng đồng.</p> <p>E. Xây dựng và thực hiện quy trình phát hiện và báo cáo yếu tố nguy cơ</p> <p>F. Tư vấn, cung cấp kiến thức pháp luật, hỗ trợ pháp lý</p>	<p>E. Xây dựng và thực hiện quy trình phát hiện và báo cáo yếu tố nguy cơ</p> <p><i>Căn cứ: Điều 50 Luật Trẻ em 2016</i></p>
18	<p>Trẻ em phải lao động trái quy định của pháp luật có thể tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ, can thiệp nào?</p> <p>A. Thông tin và trợ giúp pháp lý</p> <p>B. Ăn và ở khẩn cấp</p> <p>C. Tư vấn tâm lý</p> <p>D. Chăm sóc sức khỏe</p> <p>E. Tiếp cận giáo dục/nâng cao nhận thức</p> <p>F. Sinh kế</p> <p>G. Tất cả các đáp án trên</p>	<p>G. Tất cả các đáp án trên</p> <p><i>Căn cứ: Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030</i></p>

Câu hỏi điển từ

? **Câu 16:** Phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị và

Đáp án: "Toàn xã hội" hoặc có thể chấp nhận đáp án "tất cả mọi người"

? **Câu 17:** Dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật có cấp độ

Đáp án: 3

Căn cứ: Điều 48, 49, 50 Luật Trẻ em 2016

Câu hỏi nối câu

? **Câu 18:** Nối các mục A, B, C và các mục 1, 2, 3 để có đáp án đúng về các cấp độ của Dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật.

Cột 1	Cột 2
A. Cấp độ 1	1. Hỗ trợ giảm thiểu nguy cơ rủi ro
B. Cấp độ 2	2. Can thiệp phục hồi
C. Cấp độ 3	3. Phòng ngừa nguy cơ rủi ro

Đáp án: A-3, B-1, C-2

Căn cứ: Điều 48, 49, 50 Luật Trẻ em 2016

2.10 CHUYỂN TUYẾN, PHỐI HỢP XỬ LÝ CÁC TRƯỜNG HỢP LĐTĐ

Câu hỏi trắc nghiệm

TT	Câu hỏi	Đáp án
1	Quy trình tham gia, xử lý các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật có mấy giai đoạn? A. 3 B. 4 C. 5 D. 6	D. 6 <i>Căn cứ: Nghị định 56/2017/NĐ-CP</i>
2	Nội dung nào sau đây KHÔNG thuộc hoạt động ở giai đoạn 1 về Tiếp nhận và phối hợp xử lý thông tin trong quá trình tham gia, xử lý các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật? A. Tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo, tố giác hành vi liên quan đến trẻ em lao động trái quy định của pháp luật. B. Thống kê, phân loại nhằm phát hiện sớm nguy cơ (14 nhóm) trẻ em lao động trái quy định của pháp luật. C. Chủ động phát hiện kịp thời các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật. D. Tiến hành thu thập thông tin.	D. Tiến hành thu thập thông tin Đáp án đúng: Tiến hành thu thập thông tin là hoạt động ở giai đoạn 3. <i>Căn cứ: Nghị định 56/2017/NĐ-CP</i>
3	Nội dung nào sau đây KHÔNG thuộc hoạt động ở giai đoạn 2. Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại trong quá trình tham gia, xử lý các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật? A. Thực hiện đánh giá ban đầu về dấu hiệu và nguy cơ trẻ em lao động trái quy định của pháp luật. B. Họp thống nhất đánh giá mức độ tổn hại, nguy cơ tiếp tục tổn hại, biện pháp can thiệp khẩn cấp C. Họp xác định mục tiêu, phân bổ nhân sự, thời gian và phương pháp thu thập thông tin D. Thực hiện kế hoạch can thiệp khẩn cấp.	C. Họp xác định mục tiêu, phân bổ nhân sự, thời gian và phương pháp thu thập thông tin Đáp án đúng: Họp xác định mục tiêu, phân bổ nhân sự, thời gian và phương pháp thu thập thông tin là hoạt động ở giai đoạn 3. <i>Căn cứ: Nghị định 56/2017/NĐ-CP</i>
4	Nội dung nào sau đây KHÔNG thuộc hoạt động ở giai đoạn 4. Xây dựng, phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp trong quá trình tham gia, xử lý các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật? A. Họp nhóm tiến hành tổng hợp, phân tích thông tin, đánh giá nguy cơ cụ thể, xác định vấn đề và nhu cầu hỗ trợ, can thiệp. B. Họp xác định mục tiêu, biện pháp và nguồn lực	A. Họp nhóm tiến hành tổng hợp, phân tích thông tin, đánh giá nguy cơ cụ thể, xác định vấn đề và nhu cầu hỗ trợ, can thiệp. Đáp án đúng: Họp nhóm tiến hành tổng hợp, phân tích thông tin,

TT	Câu hỏi	Đáp án
	C. Xây dựng kế hoạch hỗ trợ, can thiệp D. Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp	đánh giá nguy cơ cụ thể, xác định vấn đề và nhu cầu hỗ trợ, can thiệp là hoạt động ở giai đoạn 3. <i>Căn cứ: Nghị định 56/2017/NĐ-CP</i>
5	Giai đoạn 5. Thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp trong quá trình tham gia, xử lý các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật gồm những hoạt động nào? A. Tổ chức, triển khai kế hoạch hỗ trợ, can thiệp. B. Thực hiện cung cấp dịch vụ theo kế hoạch hỗ trợ, can thiệp. C. A và B đều sai D. A và B đều đúng	D. A và B đều đúng <i>Căn cứ: Nghị định 56/2017/NĐ-CP</i>
6	Nội dung nào sau đây không thuộc hoạt động ở giai đoạn 6. Rà soát, đánh giá trong quá trình tham gia, xử lý các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật? A. Trình Chủ tịch UBND cấp xã quyết định các biện pháp can thiệp khẩn cấp B. Tổ chức đánh giá kết quả hỗ trợ, can thiệp qua TRAO ĐỔI TRỰC TIẾP với trẻ em và người liên quan. C. Họp đánh giá. D. Quyết định kết thúc/xây dựng kế hoạch hỗ trợ, can thiệp mới.	A. Trình Chủ tịch UBND cấp xã quyết định các biện pháp can thiệp khẩn cấp <i>Căn cứ: Nghị định 56/2017/NĐ-CP</i>
7	Việc trình Chủ tịch UBND cấp xã quyết định các biện pháp can thiệp khẩn cấp là thuộc hoạt động ở giai đoạn nào qui trình bảo vệ trẻ em? A. Giai đoạn 1: Tiếp nhận & phối hợp xử lý thông tin B. Giai đoạn 2: Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại. C. Giai đoạn 3: Thu thập thông tin cụ thể, đánh giá nhu cầu cụ thể, xác định nhu cầu can thiệp, hỗ trợ. D. Giai đoạn 4: Xây dựng, phê duyệt kế hoạch. E. Giai đoạn 5: Thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp. F. Giai đoạn 6: Rà soát, đánh giá	B. Giai đoạn 2: Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại. <i>Căn cứ: Nghị định 56/2017/NĐ-CP</i>

2.11 KỸ NĂNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH, ĐIỀU PHỐI QUẢN LÝ CÁC HOẠT ĐỘNG, CHƯƠNG TRÌNH LIÊN QUAN ĐẾN BVTE NÓI CHUNG VÀ LĐTTE NÓI RIÊNG

Câu hỏi trắc nghiệm

TT	Câu hỏi	Đáp án
1	Trong xây dựng các kế hoạch, điều phối quản lý liên quan đến bảo vệ trẻ em nói chung và LĐTTE nói riêng, cần đánh giá những yếu tố nào? A. Bối cảnh và tình hình LĐTTE và các nguy cơ về LĐTTE trên địa bàn B. Chính sách, quy định của pháp luật và địa phương về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTTE C. Các cơ chế và quy trình hiện tại có liên quan đến LĐTTE D. Nguồn lực của địa phương và Tính khả thi của kế hoạch E. Tất cả các đáp án trên	E. Tất cả các đáp án trên
2	Đâu KHÔNG phải là mục đích của Kế hoạch liên quan đến bảo vệ LĐTTE? A. Triển khai các chủ trương, chính sách về phòng ngừa giảm thiểu LĐTTE tại địa bàn B. Giảm thiểu LĐTTE trên địa bàn C. Giảm thiểu các yếu tố nguy cơ và rủi ro liên quan đến LĐTTE cho trẻ em D. Thúc đẩy và bảo vệ quyền của trẻ em E. Trợ giúp và hỗ trợ kịp thời cho trẻ em là nạn nhân hoặc có nguy cơ là LĐTTE F. Giúp trẻ em có thêm thu nhập	F. Giúp trẻ em có thêm thu nhập
3	Đâu KHÔNG phải là yêu cầu phải đảm bảo trong xây dựng Kế hoạch liên quan đến bảo vệ trẻ em nói chung và LĐTTE nói riêng? A. Phù hợp với chủ trương, chính sách của Nhà nước và định hướng, chỉ đạo của địa phương B. Phù hợp với thực tiễn C. Vì lợi ích tốt nhất của trẻ em D. Đảm bảo tính khả thi E. Phải tham vấn ý kiến với trẻ em trước khi ban hành	E. Phải tham vấn ý kiến với trẻ em trước khi ban hành
4	Đâu là đặc điểm của Báo cáo hành chính trong báo cáo về LĐTTE? A. Thường tập trung vào thống kê các số liệu mang tính liệt kê. B. Thường tập trung nhiều hơn vào đánh giá nguồn lực, tác động và hiệu quả của kế hoạch, hoạt động để rút ra những bài học kinh nghiệm và định hướng có cơ sở cho các hoạt động tiếp theo	A. Thường tập trung vào thống kê các số liệu mang tính liệt kê.
5	Đâu là đặc điểm của báo cáo đánh giá hiệu quả? A. Thường tập trung vào thống kê các số liệu mang tính liệt kê. B. Thường tập trung nhiều hơn vào đánh giá nguồn lực, tác động và hiệu quả của	B. Thường tập trung nhiều hơn vào đánh giá nguồn lực, tác động và hiệu quả của

TT	Câu hỏi	Đáp án
	bài học kinh nghiệm và định hướng có cơ sở cho các hoạt động tiếp theo	kế hoạch, hoạt động để rút ra những bài học kinh nghiệm và định hướng có cơ sở cho các hoạt động tiếp theo
6	Giám sát trong hoạt động phòng ngừa giảm thiểu LĐTTE và triển khai thực hiện các kế hoạch về LĐTTE là gì? A. Thu thập dữ liệu định kỳ để đo lường tiến độ thực hiện nhằm đạt được mục tiêu của chương trình B. Được sử dụng để theo dõi những thay đổi trong khi thực hiện chương trình C. Tập trung vào quá trình thực hiện D. Tất cả các đáp án trên	D. Tất cả các đáp án trên
7	Đâu KHÔNG phải là mục đích của giám sát nhằm trả lời cho các câu hỏi cốt lõi nào? A. Chương trình được triển khai tốt ở mức độ nào? B. Có sự khác biệt nào khi triển khai chương trình ở địa điểm này so với ở địa điểm khác? C. Chương trình có mang lại lợi ích cho đúng đối tượng không? Và với chi phí bao nhiêu? D. Chương trình đã đạt được mục tiêu mong đợi chưa? Ở mức độ nào?	D. Chương trình đã đạt được mục tiêu mong đợi chưa? Ở mức độ nào?
8	Đánh giá trong hoạt động phòng ngừa giảm thiểu LĐTTE và triển khai thực hiện các kế hoạch về LĐTTE là gì? A. Đo lường các hoạt động nào của chương trình đã đạt được mục tiêu mong đợi /hoặc thay đổi nào là kết quả của chương trình can thiệp... B. Đo lường sự khác nhau về kết quả giữa có hay không có chương trình/ can thiệp được hay còn gọi là “tác động”. C. Tất cả các ý trên	C. Tất cả các ý trên
9	Giám sát nên được thực hiện từ giai đoạn nào? A. Ở mọi giai đoạn trong suốt quá trình triển khai chương trình. B. Được lập kế hoạch trong giai đoạn thiết kế chương trình C. Được tiến hành vào cuối chương trình.	A, B
10	Đánh giá nên được thực hiện ở giai đoạn nào? A. Ở mọi giai đoạn trong suốt quá trình triển khai chương trình. B. Được lập kế hoạch trong giai đoạn thiết kế chương trình C. Được tiến hành vào cuối chương trình.	B, C

2.12 CÂU HỎI DÀNH CHO KHÁN GIẢ

Câu hỏi mở ở số trên PPT hoặc hỏi trực tiếp tại hội trường thi

TT	Câu hỏi	Đáp án
1	Lao động trẻ em và trẻ em lao động có phải là giống nhau không?	Không, LĐTE là trẻ em và người chưa thành niên tham gia lao động trái quy định của pháp luật còn trẻ em lao động là trẻ em tham gia vào quá trình lao động, làm việc có thể đúng quy định của pháp luật hoặc trái quy định của pháp luật.
2	Ai có thể trở thành nạn nhân của LĐTE?	Tất cả trẻ em và người chưa thành niên đều có thể là nạn nhân của LĐTE
3	Khi là nạn nhân của LĐTE bạn có được chính quyền địa phương hỗ trợ không?	Có. Khi là nạn nhân của LĐTE trẻ em tùy mức độ nguy cơ và tổn hại, chính quyền địa phương sẽ có những hỗ trợ phù hợp dành cho bạn như tham vấn, tư vấn, hỗ trợ học nghề, can thiệp, điều trị y tế,...
4	Bạn có thể làm gì để phòng ngừa giảm thiểu LĐTE?	<ul style="list-style-type: none"> Nâng cao kiến thức của bản thân về LĐTE Tuyên truyền cho người thân, gia đình và cộng đồng Không sử dụng LĐTE trong công việc và môi trường làm việc của mình Kịp thời thông tin cho chính quyền và cơ quan chức năng về các trường hợp LĐTE mà mình biết
5	Trường hợp trẻ em là nạn nhân của LĐTE bạn có thể gọi đến đâu để được trợ giúp?	Tổng đài 111 là Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em, hoàn toàn miễn phí và luôn trực 24/7. Tổng đài kết nối, xử lý khẩn cấp mọi vụ việc về xâm hại trẻ em; Tư vấn bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em cho mọi gia đình. Sau 19 năm hoạt động, Tổng đài 111 đã tiếp nhận 5.398.105 cuộc gọi đến, trong đó, đã tư vấn 469.408 cuộc gọi và hỗ trợ, can thiệp cho 9.601 ca trẻ em bị xâm hại, bị bạo lực, bị mua bán, bị bóc lột... Trường hợp trẻ em là nạn nhân của LĐTE, bạn và người thân hãy gọi đến Tổng đài 111 để được hỗ trợ.
6	Trẻ em và người chưa thành niên từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi không được làm những công việc có tính chất như thế nào?	Trẻ em và người chưa thành niên từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi không được làm những công việc có tính chất nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.
7	Trẻ em dưới 13 tuổi chỉ được làm 2 loại công việc là những loại công việc gì?	Biểu diễn nghệ thuật và thể dục thể thao

TT	Câu hỏi	Đáp án
8	Trẻ em dưới 15 tuổi chỉ được làm việc bao nhiêu thời gian trong 1 ngày?	Dưới 4h/1 ngày
9	Trẻ em từ đủ 13 tuổi đến dưới 15 tuổi chỉ được làm những công việc như thế nào?	Những việc nhẹ nhàng
10	LĐTE có thể tác động xấu đến sự phát triển về những mặt nào của trẻ?	<ul style="list-style-type: none"> Thể lực/thể chất Trí lực/trí tuệ Nhân cách/Tinh thần/Đạo đức

Giải nghĩa cho câu hỏi trò chơi đuổi hình bắt chữ

TT	Đáp án phần thi đuổi hình bắt chữ	Phiên giải ý nghĩa hoặc thông tin tuyên truyền từ đáp án
1	Lao động	<ul style="list-style-type: none"> Lao động là một hoạt động của con người có mục đích tác động để làm biến đổi các vật chất tự nhiên thành những sản phẩm có giá trị sử dụng và giá trị kinh tế để phục vụ nhu cầu của con người và xã hội. Bộ Luật lao động 2019 quy định các vấn đề về lao động tại Việt Nam. Người lao động là người làm việc cho người sử dụng lao động theo thỏa thuận, được trả lương và chịu sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động.
2	Trẻ em	Theo Điều 1 Công ước Liên hợp quốc về Quyền trẻ em 1989 “Trẻ em” : Là bất kỳ người nào dưới 18 tuổi , trừ trường hợp pháp luật quốc gia quy định tuổi thành niên sớm hơn Theo Điều 1 Luật Trẻ em năm 2016 của Việt Nam “Trẻ em” là người dưới 16 tuổi
3	Trái luật/Trái quy định của pháp luật	<ul style="list-style-type: none"> Hành vi trái pháp luật là việc thực hiện không đúng theo những quy định của pháp luật đã đặt ra và được thể hiện dưới một trong ba dạng hành vi cụ thể sau đây: <ul style="list-style-type: none"> Thực hiện những hành vi mà pháp luật cấm; Không thực hiện những hành vi mà pháp luật bắt buộc họ phải thực hiện; Thực hiện hành vi vượt quá phạm vi của pháp luật cho phép họ thực hiện. <p>Liên quan đến vấn đề phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE, hành vi buộc trẻ em, người chưa thành niên lao động trái quy định của pháp luật là vi phạm về Lao động trẻ em.</p>

TT	Đáp án phần thi đố hình bắt chữ	Phiên giải ý nghĩa hoặc thông tin tuyên truyền từ đáp án
4	Tuổi lao động	Bộ luật Lao động 2019 quy định độ tuổi lao động tối thiểu của người lao động là đủ 15 tuổi, trừ một số trường hợp sau: <ul style="list-style-type: none"> • Người từ đủ 13 tuổi đến chưa đủ 15 tuổi chỉ được làm công việc nhẹ theo danh mục do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành. • Người chưa đủ 13 tuổi chỉ được làm các công việc theo quy định tại khoản 3 Điều 145 Bộ luật Lao động 2019 gồm công việc về nghệ thuật và thể dục thể thao • Người từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi không được làm công việc hoặc tại nơi làm việc nguy hại và có thể gây tổn hại đến sự phát triển thể lực, trí lực, nhân cách của NLĐCTN theo danh mục được quy định tại Điều 147, Bộ luật Lao động năm 2019 và Phụ lục III & IV, Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH
5	Trái phép	Trái với điều được luật pháp cho phép làm Pháp luật cấm sử dụng trẻ em, người chưa thành niên làm các công việc trái quy định của pháp luật Lao động.
6	Hành vi	Pháp luật nghiêm cấm các hành vi/công việc gây nguy hiểm, nguy hại cho trẻ về tinh thần, thể chất, xã hội hay đạo đức; cản trở việc học tập và cơ hội học tập của các em
7	Vũ lực	Vũ lực-là sức mạnh vật thể có thể làm tổn thương thân thể người khác. Trong nhiều trường hợp, trẻ em và người chưa thành niên có thể bị sử dụng vũ lực để ép buộc phải làm việc trái ý muốn.
8	Ép buộc	Ép buộc là Bắt phải làm điều không muốn hoặc trái với ý muốn. Việc ép buộc có thể qua hình thức đe dọa hoặc dùng vũ lực hoặc các thủ đoạn khác. Trong nhiều trường hợp, trẻ em và người chưa thành niên có thể bị ép buộc phải làm việc, lao động trái ý muốn.
9	Nặng nhọc	Nặng nhọc-Là nặng về và vất vả quá sức Bộ Luật Lao động 2019 nghiêm cấm sử dụng người lao động chưa thành niên làm các công việc nặng nhọc như: mang, các, nâng các vật nặng vượt quá thể trạng của người chưa thành niên, phá dỡ công trình xây dựng, nấu thổi đúc cán hàn dập kim loại...
10	Nguy hiểm	Bộ Luật Lao động 2019 nghiêm cấm sử dụng người lao động chưa thành niên làm các công việc nguy hiểm như sản xuất, sử dụng hoặc vận chuyển hóa chất, khí gas, chất nổ, bảo trì bảo dưỡng thiết bị, máy móc, lặn, đánh bắt thủy hải sản xa bờ...

TT	Đáp án phần thi đố hình bắt chữ	Phiên giải ý nghĩa hoặc thông tin tuyên truyền từ đáp án
11	Việc nhẹ/Việc nhẹ nhàng	NSDLĐ chỉ được tuyển dụng và sử dụng người từ đủ 13 tuổi đến chưa đủ 15 tuổi vào làm các công việc nhẹ theo danh mục do BLĐTBXH ban hành. (Khoản 3, Điều 143, Bộ luật Lao động 2019) Danh mục những công việc nhẹ này được quy định tại Phụ lục II, Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH. Công việc nhẹ/nhẹ nhàng như: Biểu diễn nghệ thuật, vận động viên thể thao, lập trình phần mềm, các nghề truyền thống, thủ công mỹ nghệ...
12	Nạn nhân	Trẻ em và người chưa thành niên có thể trở thành nạn nhân của Lao động trẻ em khi bị sử dụng làm các công việc trái quy định của pháp luật về lao động, cản trở hoặc tác động tiêu cực đến sự phát triển thể chất, trí tuệ, nhân cách của các em
13	Người thân	<ul style="list-style-type: none"> • Người thân và gia đình có thể trở thành người sử dụng LĐTE khi không tìm hiểu và nắm được các quy định về sử dụng LĐTE • Người thân và gia đình có thể bảo vệ trẻ em và người chưa thành niên khỏi LĐTE bằng việc trang bị các kiến thức cần thiết và tìm sự trợ giúp từ các cơ quan, chính quyền địa phương, cán bộ bảo vệ trẻ em cấp xã phường
14	Lên mạng	Ngày càng nhiều hình thức dụ dỗ, lừa gạt, xâm hại trẻ em diễn ra trên không gian mạng. Các em và gia đình cần trang bị các kiến thức để đảm bảo sự an toàn của bản thân khi tương tác trên môi trường mạng.
15	Chia sẻ	Chia sẻ thông tin và kiến thức sẽ giúp cộng đồng, gia đình và bản thân trẻ giảm thiểu các rủi ro về Lao động trẻ em.
16	Kiến thức	Hãy tìm hiểu các kiến thức về LĐTE để chủ động phòng ngừa và giúp trẻ phát triển toàn diện.
17	Truyền thông	Mỗi cá nhân tham gia truyền thông, tuyên truyền về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE sẽ giúp cộng đồng và xã hội bảo vệ trẻ em tốt hơn cũng như thúc đẩy quyền và sự phát triển của trẻ.

TÔI HƯỞNG ỨNG



III. CÁC GÓI CÂU HỎI THI TÌM HIỂU KIẾN THỨC VỀ PHÒNG NGỪA, GIẢM THIỂU LỢT E MẪU

Các gói câu hỏi thi mẫu gồm 8 Gói câu hỏi mỗi gói 20 câu dành cho cán bộ bảo vệ trẻ em hoặc cộng tác viên gồm các câu trắc nghiệm, nối câu, ghép từ, điền từ... đơn giản sẽ được tạo sẵn để gửi cho các đội thi ôn tập và sử dụng trong phần thi tìm hiểu kiến thức. Mỗi gói câu hỏi sẽ được chuyển thể lên các ứng dụng trò chơi đa dạng để sử dụng trong phần thi.



TT	Câu hỏi	Đáp án
1	Luật trẻ em 2016 quy định trẻ em có bao nhiêu quyền? A. 4 B. 16 C. 25 D. Không có đúng đáp án nào	C. 25 Căn cứ: Luật Trẻ em 2016
2	Theo quy định của Pháp luật Việt Nam một người trong độ tuổi được coi là lao động chưa thành niên? A. Đủ 15 tuổi B. Đủ 16 tuổi C. Dưới 16 tuổi D. Dưới 18 tuổi E. Đủ 18 tuổi	D. Dưới 18 tuổi Căn cứ: Điều 21 Bộ Luật Dân sự 2015
3	Theo quy định của Pháp luật Việt Nam tuổi lao động tối thiểu là bao nhiêu? A. Từ 13-15 tuổi B. Đủ 15 tuổi C. Từ 16-18 tuổi D. Đủ 18 tuổi	B. Đủ 15 tuổi Căn cứ: Điều 21 Bộ Luật Dân sự 2015
4	Hãy điền từ vào chỗ trống "... " trong câu sau: "Người sử dụng lao động khi sử dụng lao động chưa thành niên có trách nhiệm người lao động về các mặt lao động, sức khỏe, học tập trong quá trình lao động" A. Tạo cơ hội cho B. Quan tâm, chăm sóc C. Hỗ trợ D. Tất cả các nội dung trên	B. Quan tâm chăm sóc Căn cứ: Điều 144, Bộ luật Lao động năm 2019
5	Người từ đủ 13 tuổi đến dưới 15 tuổi được phép làm việc trong thời gian bao lâu? A. Không quá 4 giờ/ngày và 20 giờ/1 tuần B. Không quá 5 giờ/ngày và 25 giờ/1 tuần C. Không quá 8 giờ/ngày, 40 giờ/tuần	A. không quá 4 giờ/ ngày và 20 giờ/1 tuần Căn cứ: Điều 146, Bộ Luật Lao động 2019

TT	Câu hỏi	Đáp án
6	Theo quy định của Pháp luật Việt Nam, nơi làm việc nào người dưới 18 tuổi không được làm việc tại đó? A. Dưới nước, dưới lòng đất, trong hang động, trong đường hầm. B. Cơ sở giết mổ gia súc. C. Sòng bạc, quán bar, vũ trường, phòng hát karaoke, khách sạn, nhà nghỉ, cơ sở tắm hơi, cơ sở xoa bóp; điểm kinh doanh xổ số, dịch vụ trò chơi điện tử. D. Tất cả các nơi trên	D. Tất cả các nơi trên <i>Căn cứ: Điều 147 Bộ Luật Lao động 2019</i>
7	Nội dung nào dưới đây không phải là hình thức và biểu hiện của xâm hại tình dục trẻ em qua mạng? A. Gửi và bắt xem những hình ảnh, nội dung về tình dục qua các nền tảng trực tuyến (mạng xã hội, game online, ...) B. Nhắn tin, nói chuyện trên mạng về những nội dung tình dục. C. Có hành vi tình dục, trình diễn khiêu dâm hoặc bắt người khác trình diễn khiêu dâm qua webcam hoặc smartphone. D. Bóc lột tình dục hoặc khiến trẻ bị bóc lột tình dục	D. Bóc lột tình dục hoặc khiến trẻ bị bóc lột tình dục
8	Theo Ước tính từ Điều tra quốc gia lần thứ 2 về lao động trẻ em, tỷ lệ lao động trẻ em tại Việt Nam chiếm bao nhiêu % tổng dân số trẻ em trong độ tuổi 5 – 17 tuổi? A. 11,1% B. 5,4% C. 9,6% D. 2,7%	B. 5,4%
9	LĐTE có thể gây ra những nguy cơ tổn hại chính nào cho trẻ em? A. Thể chất B. Tâm lý, tinh thần C. Nhận thức D. Cơ hội tiếp cận giáo dục E. Tất cả các đáp án trên	E. Tất cả các đáp án trên
10	Khi đánh giá mức độ/nguy cơ tổn hại ban đầu về thể chất và tinh thần của trẻ em là nạn nhân của lao động trẻ em cần dựa vào các yếu tố chính nào? A. Các nguy cơ tổn hại đối với trẻ trong quá trình làm việc B. Tình trạng kinh tế gia đình trẻ C. Tình trạng sức khỏe và thương tổn của trẻ	A và C
11	Xác định những tổn hại có thể xảy ra đối với trẻ em khi tham gia lao động trong tình huống Làm công nhân trong xưởng dệt may	<ul style="list-style-type: none"> Tai nạn lao động (do máy móc, điện giật...) Suy giảm sức khỏe do tiếng ồn, bụi... nếu phải làm việc nhiều giờ

TT	Câu hỏi	Đáp án
12	Nội dung nào sau đây nói về mục đích cơ bản của hoạt động vãng gia? A. Tăng cường sự tương tác giữa các thành viên trong gia đình trẻ và thúc đẩy một môi trường lành mạnh cho mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình, cho sự phát triển của trẻ. B. Thúc đẩy sự chăm sóc đầy đủ, hiệu quả của gia đình đối với trẻ cũng như tăng cường vai trò của gia đình trong giải quyết các vấn đề của trẻ. C. A và B đều đúng D. A và B đều sai	C. A và B đều đúng
13	Đâu KHÔNG phải là đặc điểm cơ bản phổ biến về thể chất của trẻ em là nạn nhân hoặc có nguy cơ trở thành nạn nhân của LĐTE? A. Chưa phát triển toàn diện B. Nguy cơ mắc các bệnh liên quan đến hô hấp, tiêu hóa, thị lực, thính lực C. Nguy cơ suy giảm hoặc mất khả năng lao động do gặp phải chấn thương hoặc tai nạn lao động, do bị ảnh hưởng bởi môi trường làm việc D. Mất cân bằng cảm xúc	D. Mất cân bằng cảm xúc
14	Đâu KHÔNG phải là nguyên tắc cơ bản khi làm việc với trẻ em là nạn nhân hoặc nghi ngờ là nạn nhân của LĐTE là gì? A. Đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin của trẻ B. Có sự đồng thuận của trẻ C. Lấy người hỗ trợ làm trung tâm D. Không phán xét, phê phán, không phân biệt đối xử với trẻ E. Không gây thêm các tổn hại khác đối với trẻ	C. Lấy người hỗ trợ làm trung tâm
15	Nội dung nào sau đây không phải là thành phần tạo nên truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE? A. Mục đích truyền thông B. Nội dung, thông điệp truyền thông C. Thời gian truyền thông D. Hình thức truyền thông.	C. Thời gian truyền thông
16	Ban thường trực bảo vệ trẻ cấp xã gồm tối thiểu mấy thành viên? A. 4 B. 5 C. 6 D. 7	D. 7 <i>Căn cứ: Bộ LĐTĐXH. Công văn số 4541/LĐTĐXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTĐXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019</i>



TT	Câu hỏi	Đáp án								
17	<p>Đâu là các nhóm giải pháp phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE chính?</p> <p>A. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE</p> <p>B. Truyền thông, giáo dục vận động xã hội nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE</p> <p>C. Nâng cao năng lực của Chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, đặc biệt là người sử dụng lao động về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE</p> <p>D. Tăng cường phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp LĐTE và trẻ em có nguy cơ trở thành LĐTE ở các cấp, các ngành đặc biệt là cấp cơ sở</p> <p>E. Tất cả các đáp án trên</p>	E. Tất cả các đáp án trên								
18	<p>Nối các mục ở cột 1 và cột 2 để có đáp án đúng về các cấp độ của Dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật.</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 50%;">Cột 1</th> <th style="width: 50%;">Cột 2</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>A. Cấp độ 1</td> <td>1. Hỗ trợ giảm thiểu nguy cơ rủi ro</td> </tr> <tr> <td>B. Cấp độ 2</td> <td>2. Can thiệp phục hồi</td> </tr> <tr> <td>C. Cấp độ 3</td> <td>3. Phòng ngừa nguy cơ rủi ro</td> </tr> </tbody> </table>	Cột 1	Cột 2	A. Cấp độ 1	1. Hỗ trợ giảm thiểu nguy cơ rủi ro	B. Cấp độ 2	2. Can thiệp phục hồi	C. Cấp độ 3	3. Phòng ngừa nguy cơ rủi ro	A-3 B-1 C-2
Cột 1	Cột 2									
A. Cấp độ 1	1. Hỗ trợ giảm thiểu nguy cơ rủi ro									
B. Cấp độ 2	2. Can thiệp phục hồi									
C. Cấp độ 3	3. Phòng ngừa nguy cơ rủi ro									
19	<p>Quy trình tham gia, xử lý các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật có mấy giai đoạn?</p> <p>A. 3</p> <p>B. 4</p> <p>C. 5</p> <p>D. 6</p>	D-6 <i>Căn cứ: Nghị định 56/2017/NĐ-CP</i>								
20	<p>Trong xây dựng các kế hoạch, điều phối quản lý liên quan đến bảo vệ trẻ em nói chung và LĐTE nói riêng, cần đánh giá những yếu tố nào?</p> <p>A. Bối cảnh và tình hình LĐTE và các nguy cơ về LĐTE trên địa bàn</p> <p>B. Chính sách, quy định của pháp luật và địa phương về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE</p> <p>C. Các cơ chế và quy trình hiện tại có liên quan đến LĐTE</p> <p>D. Nguồn lực của địa phương và Tính khả thi của kế hoạch</p> <p>E. Tất cả các đáp án trên</p>	E. Tất cả các đáp án trên								




TT	Câu hỏi	Đáp án
1	<p>Luật trẻ em 2016 quy định trẻ em có bao nhiêu bốn phận?</p> <p>A. 4</p> <p>B. 16</p> <p>C. 25</p> <p>D. Không có đúng đáp án nào</p>	B. 16
2	<p>Theo quy định của Pháp luật Việt Nam, công việc nào dưới đây mà người dưới 13 tuổi không được làm?</p> <p>A. Diễn viên: múa, hát, xiếc, điện ảnh</p> <p>B. Diễn viên múa rối dưới nước.</p> <p>C. Vận động viên năng khiếu.</p> <p>D. Không đáp án nào đúng</p>	B. Diễn viên múa rối dưới nước. <i>Căn cứ: Điều 143 Bộ Luật Lao động 2019 và Phụ lục II-Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH</i>
3	<p>Hãy điền từ vào chỗ trống "...” trong câu sau: "Người sử dụng lao động phải để lao động chưa thành niên được học văn hoá, giáo dục nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề"</p> <p>A. Tạo cơ hội</p> <p>B. Quan tâm, chăm sóc</p> <p>C. Hỗ trợ</p> <p>D. Tất cả các nội dung trên</p>	A. Tạo cơ hội <i>Căn cứ: Điều 144, Bộ luật Lao động năm 2019</i>
4	<p>Hành vi nào dưới đây không phải hành vi trong mặt khách quan của tội cưỡng bức lao động?</p> <p>A. Dùng vũ lực: đấm, đá, tát, đánh, đập nhằm ép người khác phải lao động</p> <p>B. Chuyển giao hoặc tiếp nhận người để cưỡng bức lao động</p> <p>C. Đe dọa dùng bạo lực tinh thần khiến NLD phải thực hiện việc lao động mà người cưỡng bức lao động đã ép buộc họ tiến hành.</p> <p>D. Giữ giấy tờ, giữ lương...</p>	B. Chuyển giao hoặc tiếp nhận người để cưỡng bức lao động Giải thích: Chuyển giao hoặc tiếp nhận người để cưỡng bức lao động là hành vi khách quan của tội Mua bán người <i>Căn cứ: Điều 297 Bộ Luật Hình sự 2015</i>

TT	Câu hỏi	Đáp án
5	Một người đủ 18 tuổi được coi là người có độ tuổi nào dưới đây? A. Tuổi lao động tối thiểu chung B. Tuổi tối thiểu áp dụng với các công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm C. Tuổi tối thiểu áp dụng với các công việc nhẹ nhàng.	B. Tuổi tối thiểu áp dụng với các công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm <i>Căn cứ: Điều 143, Bộ Luật Lao động 2019</i>
6	Người từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi được phép làm việc trong thời gian bao lâu? A. Không quá 4 giờ/ngày, 20 giờ/1 tuần B. Không quá 7 giờ/ngày và 35 giờ/1 tuần C. Không quá 8 giờ/ngày và 40 giờ/tuần	C. Không quá 8 giờ/ngày và 40 giờ/tuần <i>Căn cứ: Điều 146, Bộ Luật Lao động 2019</i>
7	Nội dung nào dưới đây KHÔNG phải là hình thức và biểu hiện của bóc lột tình dục trẻ em qua mạng? A. Bóc lột tình dục hoặc khiến trẻ bị bóc lột tình dục. B. Làm những tài liệu, hình ảnh tình dục để mua bán, sở hữu, phân phối và truyền tải trên môi trường mạng.... C. Trẻ sử dụng mạng internet để trò chuyện	C. Trẻ sử dụng mạng internet để trò chuyện
8	Đâu KHÔNG phải là nguy cơ tổn hại về thể chất cho trẻ do LĐTĐ gây ra gồm: A. Tai nạn thương tích B. Trầm cảm C. Suy giảm sức khỏe D. Tàn tật hoặc đe dọa tính mạng	B. Trầm cảm
9	LĐTĐ có thể gây ra những hậu quả gì cho gia đình, cộng đồng và xã hội? A. Gia tăng tình trạng đói nghèo, thất nghiệp do trẻ em phải lao động sớm không được giáo dục, đào tạo kỹ năng nghề nghiệp cần thiết để có công việc và thu nhập ổn định hơn. B. Giải quyết bài toán thu nhập trước mắt cho gia đình C. Nguy cơ mất trật tự xã hội, tệ nạn xã hội khi trẻ sa ngã hoặc mắc phải tệ nạn xã hội D. Đe dọa về an toàn và tính mạng	A và C
10	Khi sàng lọc nguy cơ lao động trẻ em, nên cân nhắc các yếu tố từ nguồn xuất phát nguy cơ nào? A. Nguy cơ từ bản thân trẻ B. Nguy cơ từ gia đình và người chăm sóc C. Nguy cơ từ nhà trường D. Các yếu tố liên quan đến công việc của trẻ	A, B, D


TT	Câu hỏi	Đáp án
11	Xác định những tổn hại có thể xảy ra đối với trẻ em khi tham gia lao động trong tình huống Cày bừa làm nông nghiệp trên đồng ruộng, nông trại	<ul style="list-style-type: none"> Tai nạn lao động (do máy móc, dụng cụ cày bừa, cấy hái...) Suy giảm sức khỏe do thời tiết khắc nghiệt hoặc phải làm việc nặng nhọc, nhiều giờ
12	Nội dung nào sau đây KHÔNG phải là vai trò của hoạt động vãng gia? A. Trao quyền (Empowerment): Tạo điều kiện hoặc duy trì khả năng của thân chủ (trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt) hoặc gia đình để xác định mục tiêu và đưa ra quyết định của riêng mình. B. Hỗ trợ (Enablement): Giúp trẻ và gia đình xác định các nguồn lực có thể để tạo điều kiện cho trẻ thân chủ và gia đình tự quyết định. C. Thúc đẩy (Improvement) sự chăm sóc đầy đủ, hiệu quả của gia đình đối với trẻ cũng như tăng cường vai trò của gia đình trong giải quyết các vấn đề của trẻ D. Nâng cao (Enhancement): Xây dựng dựa trên những điểm mạnh của trẻ em và gia đình.	C. Thúc đẩy (Improvement) sự chăm sóc đầy đủ, hiệu quả của gia đình đối với trẻ cũng như tăng cường vai trò của gia đình trong giải quyết các vấn đề của trẻ
13	Đâu KHÔNG phải là những đặc điểm phổ biến về nhận thức của trẻ em là nạn nhân/có nguy cơ trở thành nạn nhân của LĐTĐ? A. Chưa phát triển nhận thức đầy đủ B. Nhận thức hạn chế về tình trạng của mình, những nguy cơ, rủi ro và những trợ giúp có thể có dành cho mình C. Có khả năng nhận thức và giúp bố mẹ, người chăm sóc phòng tránh LĐTĐ	C. Có khả năng nhận thức và giúp bố mẹ, người chăm sóc phòng tránh LĐTĐ
14	Đâu KHÔNG phải là kỹ năng cơ bản được khuyến khích khi làm việc với trẻ em? A. Kỹ năng quan sát, kỹ năng đặt câu hỏi B. Kỹ năng lắng nghe và phản hồi tích cực C. Kỹ năng thử thách sự trung thực của trẻ D. Kỹ năng thấu cảm: Không phê phán, công nhận cảm xúc- chấp nhận hành vi và tôn trọng sự khác biệt	C. Kỹ năng thử thách sự trung thực của trẻ

TT	Câu hỏi	Đáp án										
15	<p>Nối các mục ở cột 1 và cột 2 để thành câu đúng với những đặc điểm phổ biến của trẻ em là nạn nhân/có nguy cơ trở thành nạn nhân của LĐTĐ</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Cột 1</th> <th>Cột 2</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>A. Thể chất</td> <td>1. Về trạng thái cảm xúc: buồn bã, tự ti, nhút nhát, lo lắng, rụt rè hoặc ít thể hiện cảm xúc</td> </tr> <tr> <td>B. Nhận thức</td> <td>2. Nhận thức hạn chế về tình trạng của mình, những nguy cơ, rủi ro và những trợ giúp có thể có dành cho mình</td> </tr> <tr> <td>C. Tinh thần</td> <td>3. Nguy cơ mắc các bệnh liên quan đến hô hấp, tiêu hóa, thị lực, thính lực</td> </tr> <tr> <td>D. Tâm lý</td> <td>4. Có mối liên kết giữa căng thẳng trong thời thơ ấu và các rối loạn tâm thần như trầm cảm, lo âu khi trong tương lai</td> </tr> </tbody> </table>	Cột 1	Cột 2	A. Thể chất	1. Về trạng thái cảm xúc: buồn bã, tự ti, nhút nhát, lo lắng, rụt rè hoặc ít thể hiện cảm xúc	B. Nhận thức	2. Nhận thức hạn chế về tình trạng của mình, những nguy cơ, rủi ro và những trợ giúp có thể có dành cho mình	C. Tinh thần	3. Nguy cơ mắc các bệnh liên quan đến hô hấp, tiêu hóa, thị lực, thính lực	D. Tâm lý	4. Có mối liên kết giữa căng thẳng trong thời thơ ấu và các rối loạn tâm thần như trầm cảm, lo âu khi trong tương lai	A-3 B-2 C-1 D-4
Cột 1	Cột 2											
A. Thể chất	1. Về trạng thái cảm xúc: buồn bã, tự ti, nhút nhát, lo lắng, rụt rè hoặc ít thể hiện cảm xúc											
B. Nhận thức	2. Nhận thức hạn chế về tình trạng của mình, những nguy cơ, rủi ro và những trợ giúp có thể có dành cho mình											
C. Tinh thần	3. Nguy cơ mắc các bệnh liên quan đến hô hấp, tiêu hóa, thị lực, thính lực											
D. Tâm lý	4. Có mối liên kết giữa căng thẳng trong thời thơ ấu và các rối loạn tâm thần như trầm cảm, lo âu khi trong tương lai											
16	<p>Các nguyên tắc đảm bảo truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ hiệu quả là:</p> <p>A. Ấn tượng – Xúc tích – Hiệu quả B. Ngắn gọn - Rõ ràng- Nhất quán - Thuyết phục - Hấp dẫn. C. Đơn giản – Rõ ràng – Nhất quán - Ấn tượng D. Ấn tượng – Ngắn gọn – Thuyết phục – Hấp dẫn</p>	B. Ngắn gọn - Rõ ràng- Nhất quán - Thuyết phục - Hấp dẫn.										
17	<p>Nội dung nào sau đây KHÔNG thuộc chức năng của Ban thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã?</p> <p>A. Phối hợp, đôn đốc, điều hòa việc giải quyết các vấn đề trẻ em, thực hiện quyền trẻ em ở địa phương. B. Tiếp nhận xử lý thông tin, thông báo, tố giác, tố giác hành vi xâm hại trẻ em, trường hợp trẻ bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi. C. Xây dựng, triển khai kế hoạch hỗ trợ, can thiệp theo quy định. D. Chủ trì và điều phối việc xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bóc lột, bạo lực, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.</p>	<p>D. Chủ trì và điều phối việc xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bóc lột, bạo lực, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.</p> <p><i>Căn cứ: Bộ LĐTĐXH. Công văn số 4541/LĐTĐXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTĐXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019</i></p>										

TT	Câu hỏi	Đáp án
18	<p>Ai có trách nhiệm phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ?</p> <p>A. Chỉ doanh nghiệp mới có trách nhiệm phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ B. Phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội C. Trẻ em không có trách nhiệm phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ</p>	B. Phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội
19	<p>Nội dung nào sau đây KHÔNG thuộc hoạt động ở giai đoạn 1 về trong Quy trình tiếp nhận và phối hợp xử lý thông tin trong quá trình tham gia, xử lý các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.?</p> <p>A. Tiếp nhận, xử lý TT, thông báo, tố giác hành vi liên quan đến trẻ em lao động trái quy định của pháp luật. B. Thống kê, phân loại nhằm phát hiện sớm nguy cơ (14 nhóm) trẻ em lao động trái quy định của pháp luật. C. Chủ động phát hiện kịp thời các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật. D. Tiến hành thu thập thông tin.</p>	<p>D. Tiến hành thu thập thông tin</p> <p>Đáp án đúng: Tiến hành thu thập thông tin là hoạt động ở giai đoạn 3.</p> <p><i>Căn cứ: Nghị định 56/2017/NĐ-CP</i></p>
20	<p>Đâu KHÔNG phải là mục đích của Kế hoạch liên quan đến bảo vệ LĐTĐ?</p> <p>A. Triển khai các chủ trương, chính sách về phòng ngừa giảm thiểu LĐTĐ tại địa bàn B. Giảm thiểu LĐTĐ trên địa bàn C. Giảm thiểu các yếu tố nguy cơ và rủi ro liên quan đến LĐTĐ cho trẻ em D. Thúc đẩy và bảo vệ quyền của trẻ em E. Trợ giúp và hỗ trợ kịp thời cho trẻ em là nạn nhân hoặc có nguy cơ là LĐTĐ F. Giúp trẻ em có thêm thu nhập</p>	



TT	Câu hỏi	Đáp án
1	Việt Nam phê chuẩn Công ước của liên hợp quốc về quyền trẻ em (UNCRC) vào thời gian nào sau đây? A. 20/11/1989 B. 20/2/1990. C. 2/9/1990.	B. 20/2/1990
2	Theo quy định của Pháp luật Việt Nam, một người trong độ tuổi nào được coi là trẻ em? A. Đủ 15 tuổi B. Đủ 16 tuổi C. Dưới 16 tuổi D. Chưa đủ 18 tuổi E. Đủ 18 tuổi	C. Dưới 16 tuổi <i>Căn cứ: Điều 1 Luật Trẻ em 2016</i>
3	Theo quy định của Pháp luật Việt Nam công việc nào dưới đây mà người đủ 13 tuổi đến dưới 15 tuổi không được làm? A. Dệt thổ cẩm B. Làm mộc mỹ nghệ C. Nuôi tằm. D. Thổi thủy tinh	D. Thổi thủy tinh <i>Căn cứ: Điều 143 Bộ Luật Lao động 2019 và Phụ lục II-Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH</i>
4	Hành vi thuộc mặt khách quan được mô tả trong cấu thành tội phạm của tội cưỡng bức lao động là những hành vi nào? A. Dùng vũ lực: đấm, đá, tát, đánh, đập nhằm ép người khác phải lao động B. Đe dọa dùng vũ lực khiến NLĐ phải thực hiện việc lao động mà người cưỡng bức lao động đã ép buộc họ tiến hành. C. Giữ giấy tờ, giữ lương... D. Tất cả các nội dung trên	D. Tất cả các nội dung trên <i>Căn cứ: Điều 297 Bộ Luật hình sự 2015</i>
5	Hãy điền từ vào chỗ trống "... " trong câu sau: ".....là hành vi bắt trẻ em lao động trái quy định của pháp luật về lao động; trình diễn hoặc sản xuất sản phẩm khiêu dâm; tổ chức, hỗ trợ hoạt động du lịch nhằm mục đích xâm hại tình dục trẻ em; cho, nhận hoặc cung cấp trẻ em để hoạt động mại dâm và các hành vi khác sử dụng trẻ em để trục lợi" A. Xâm hại trẻ em B. Bóc lột trẻ em C. Bạo hành trẻ em D. Xâm hại tình dục trẻ em	B. Bóc lột trẻ em <i>Căn cứ: Điều 4 Luật Trẻ em 2016</i>

TT	Câu hỏi	Đáp án
6	Những tiêu chí được dùng để xác định LĐTE gồm: • Độ tuổi • Thời gian làm việc • Loại công việc • Nơi làm việc: là đúng hay sai? A. Đúng B. Sai	A. Đúng
7	Một người đang ở tuổi lao động tối thiểu chung có nghĩa người đó ở độ tuổi nào dưới đây? A. Đủ 15 tuổi. B. Đủ 18 tuổi. C. Đủ 16 tuổi D. Từ đủ 13 tuổi đến dưới 15 tuổi.	A. Đủ 15 tuổi <i>Căn cứ: Điều 3 Bộ luật Lao động 2019</i>
8	Nội dung nào dưới đây không phải là hình thức và biểu hiện của xâm hại tình dục trẻ em qua mạng? A. Gửi và bắt xem những hình ảnh, nội dung về tình dục qua các nền tảng trực tuyến (mạng xã hội, game online, ...) B. Nhắn tin, nói chuyện trên mạng về những nội dung tình dục. C. Có hành vi tình dục, trình diễn khiêu dâm hoặc bắt người khác trình diễn khiêu dâm qua webcam hoặc smartphone. D. Bóc lột tình dục hoặc khiến trẻ bị bóc lột tình dục	D. Bóc lột tình dục hoặc khiến trẻ bị bóc lột tình dục
9	Đâu KHÔNG phải là nguy cơ tổn hại về tâm lý cho trẻ do LĐTE gây ra: A. Khó hòa nhập B. Tổn thương tâm lý, tinh thần C. Mất khả năng lao động D. Trầm cảm	C. Mất khả năng lao động
10	Hãy điền từ vào chỗ trống "... " trong câu sau: "Trẻ em là lao động trẻ em dễ bị và bóc lột như mua bán người, xâm hại tình dục, dễ bị lây truyền các bệnh truyền nhiễm qua đường tình dục và các bệnh xã hội khác".	A Xâm hại
11	Xác định những tổn hại có thể xảy ra đối với trẻ em khi tham gia lao động trong tình huống Kiểm soát trên đường phố: ăn xin, bán vé số, bán hàng rong... 	<ul style="list-style-type: none"> Tai nạn xe cộ Dễ bị bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục Suy giảm sức khỏe do phải sống và làm việc xa gia đình, trong điều kiện nguy hiểm, ô nhiễm, thiếu thốn trên đường phố

TT	Câu hỏi	Đáp án
12	Câu nói “Hoạt động vãng gia cần được lập kế hoạch và tiến hành dựa trên nhu cầu giải quyết vấn đề của thân chủ” là nói tới nguyên tắc nào của hoạt động vãng gia? A. Dựa trên nhu cầu. B. Dựa trên ưu tiên. C. Dựa trên cơ sở khoa học.. D. Dựa trên phân tích khác quan.	A. Dựa trên nhu cầu
13	Trẻ em là nạn nhân/có nguy cơ trở thành nạn nhân của LĐTE có đặc điểm cơ bản phổ biến về tinh thần như thế nào? A. Trạng thái cảm xúc: mệt mỏi, buồn bã, nhút nhát, lo lắng, rụt rè hoặc ít thể hiện cảm xúc B. Ít khi có bạn bè C. Hành vi: thận trọng, cảnh giác, tỏ ra bất cần, muốn thể hiện hoặc có hành vi bạo lực nhằm tự bảo vệ bản thân	A và C
14	Đâu KHÔNG phải là khuyến nghị phù hợp khi thiết lập tiếp xúc tâm lý ban đầu với trẻ? A. Thiết lập không gian an toàn và vị trí ngồi phù hợp tạo cảm giác an toàn, thoải mái cho trẻ B. Thiết lập cảm xúc tích cực, hạn chế cảm xúc tiêu cực C. Yêu cầu trẻ phải trung thực khai báo và trả lời tất cả các câu hỏi để được hỗ trợ D. Tôn trọng, sử dụng ngôn ngữ khuyến khích động viên E. Cho biết mục đích của cuộc làm việc và đảm bảo về thông tin và quyền lợi của trẻ	C. Yêu cầu trẻ phải trung thực khai báo và trả lời tất cả các câu hỏi để được hỗ trợ
15	Hãy điền từ vào chỗ trống “...” trong câu sau: <i>Khi cán bộ làm việc với trẻ, nên thiết lập cảm xúc để giúp trấn an trẻ và tạo cảm giác an toàn, đem lại niềm tin và khuyến khích sự chia sẻ từ trẻ</i>	“Tích cực” Chấp nhận đáp án “tốt”
16	Nội dung nào dưới đây KHÔNG phải nói về ý nghĩa của truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE? A. Giảm thiểu rủi ro bằng cách cảnh báo với mọi người về những quy định, và nguy cơ, hậu quả đối với việc sử dụng LĐTE trái quy định của pháp luật. B. Tăng cường chất lượng hoạt động của các chương trình, kế hoạch về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE. C. Tổ chức hoạt động truyền thông đảm bảo sự tham gia của các nhóm cộng đồng D. Thúc đẩy các chương trình, kế hoạch về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE hướng nhiều hơn tới LỢI ÍCH của trẻ em, người chưa thành niên và người dân.	C. Tổ chức hoạt động truyền thông đảm bảo sự tham gia của các nhóm cộng đồng

TT	Câu hỏi	Đáp án								
17	Nội dung nào sau đây nói về nhiệm vụ của Ban thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã? A. Nắm vững tình hình trẻ em trên địa bàn xã, phát hiện kịp thời các trường hợp LĐTE. B. Chủ trì và phối hợp với các thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành về trẻ em cấp xã xây dựng và thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp. C. Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất cho tổ chức phối hợp liên ngành. D. Tất cả các nội dung trên	D. Tất cả các nội dung trên <i>Căn cứ: Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/ LĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019</i>								
18	Đâu là lĩnh vực KHÔNG nằm trong các lĩnh vực cần ưu tiên chú trọng tăng cường phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp LĐTE và trẻ em có nguy cơ trở thành LĐTE? A. Nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và trong các chuỗi cung ứng B. Phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động C. Các tập đoàn công nghiệp lớn D. Hỗ trợ LĐTE, trẻ em có nguy cơ trở thành LĐTE và gia đình tiếp cận chính sách, chương trình, dịch vụ giảm nghèo, an sinh xã hội, giáo dục phổ thông và đào tạo nghề phù hợp E. Xây dựng và triển khai các quy trình và mạng lưới phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp LĐTE và trẻ em có nguy cơ trở thành LĐTE gắn với hệ thống bảo vệ trẻ em.	C. Các tập đoàn công nghiệp lớn								
19	Nối các mục ở cột 1 và cột 2 để có đáp án đúng về các cấp độ của Dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật. <table border="1" style="width: 100%; margin-top: 10px;"> <thead> <tr> <th>Cột 1</th> <th>Cột 2</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>A. Cấp độ 1</td> <td>1. Hỗ trợ giảm thiểu nguy cơ rủi ro</td> </tr> <tr> <td>B. Cấp độ 2</td> <td>2. Can thiệp phục hồi</td> </tr> <tr> <td>C. Cấp độ 3</td> <td>3. Phòng ngừa nguy cơ rủi ro</td> </tr> </tbody> </table>	Cột 1	Cột 2	A. Cấp độ 1	1. Hỗ trợ giảm thiểu nguy cơ rủi ro	B. Cấp độ 2	2. Can thiệp phục hồi	C. Cấp độ 3	3. Phòng ngừa nguy cơ rủi ro	A-3 B-1 C-2 <i>Căn cứ: Điều 48, 49, 50 Luật Trẻ em 2016</i>
Cột 1	Cột 2									
A. Cấp độ 1	1. Hỗ trợ giảm thiểu nguy cơ rủi ro									
B. Cấp độ 2	2. Can thiệp phục hồi									
C. Cấp độ 3	3. Phòng ngừa nguy cơ rủi ro									
20	Nội dung nào sau đây KHÔNG thuộc hoạt động ở giai đoạn 2. Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại trong quá trình tham gia, xử lý các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật? A. Thực hiện đánh giá ban đầu về dấu hiệu và nguy cơ trẻ em lao động trái quy định của pháp luật. B. Hợp thống nhất đánh giá mức độ tổn hại, nguy cơ tiếp tục tổn hại, biện pháp can thiệp khẩn cấp C. Hợp xác định mục tiêu, phân bổ nhân sự, thời gian và phương pháp thu thập thông tin D. Thực hiện kế hoạch can thiệp khẩn cấp.	C. Hợp xác định mục tiêu, phân bổ nhân sự, thời gian và phương pháp thu thập thông tin Đáp án đúng: Hợp xác định mục tiêu, phân bổ nhân sự, thời gian và phương pháp thu thập thông tin là hoạt động ở giai đoạn 3. <i>Căn cứ: Nghị định 56/2017/NĐ-CP</i>								



GÓI CÂU HỎI SỐ 4

TT	Câu hỏi	Đáp án
1	Câu nói "Trẻ em có quyền được bảo vệ tính mạng, được bảo đảm tốt nhất các điều kiện sống và phát triển" là dùng để nói về quyền nào của trẻ em dưới đây? A. Quyền được sống B. Quyền được khai sinh C. Quyền được chăm sóc D. Quyền được vui chơi, giải trí	A. Quyền được sống Căn cứ: Điều 12 Luật Trẻ em 2016
2	Theo quy định của Pháp luật Việt Nam một người trong độ tuổi nào được coi là người chưa thành niên? A. Đủ 16 tuổi B. Dưới 16 tuổi C. Chưa đủ 18 tuổi D. Đủ 18 tuổi	C. Chưa đủ 18 tuổi Căn cứ: Điều 21 Bộ Luật Dân sự 2015
3	Theo quy định của Pháp luật Việt Nam, công việc nào dưới đây mà người đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi được làm? A. Nấu rượu gạo truyền thống B. Vận chuyển ở cửa hàng bán gas. C. Đúc dao D. Không đáp án nào đúng	D. Không đáp án nào đúng Căn cứ: Điều 147 Bộ Luật Lao động 2019 và Phụ lục III và IV, Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH
4	Theo quy định của Pháp luật Việt Nam công việc nào dưới đây mà người đủ 13 tuổi đến chưa đủ 15 tuổi được làm? A. Vận động viên thể thao B. Đưa tin, thư bưu phẩm, đóng gói sản phẩm C. Sơ chế nông sản, làm cỏ, thu hoạch rau củ, nuôi gia súc, gia cầm. D. Tất cả các nội dung trên	D. Tất cả các nội dung trên Căn cứ: Điều 143 Bộ Luật Lao động 2019 và Phụ lục II-Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH
5	Những tội danh nào dưới đây có thể liên quan đến hành vi bóc lột tình dục, xâm hại tình dục trẻ em qua mạng? A. Sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm. B. Mua bán người dưới 16 tuổi (đặc biệt các trường hợp mua bán người vì mục đích bóc lột tình dục) C. Cưỡng dâm người từ đủ 13-16 tuổi. D. Tất cả các nội dung trên	D. Tất cả các nội dung trên Giải thích: Từ các hoạt động tiếp cận, dụ dỗ, đe dọa... trên mạng có thể dẫn đến các hành vi xâm hại trực tiếp

TT	Câu hỏi	Đáp án
6	Hãy điền từ vào chỗ trống "... " trong câu sau: ".....là hành vi gây tổn hại về thể chất, tình cảm, tâm lý, danh dự, nhân phẩm của trẻ em dưới các hình thức bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục, mua bán, bỏ rơi, bỏ mặc trẻ em và các hình thức gây tổn hại khác" A. Xâm hại trẻ em B. Bóc lột trẻ em C. Bạo hành trẻ em D. Xâm hại tình dục trẻ em	A. Xâm hại trẻ em Căn cứ: Điều 4 Luật Trẻ em 2016
7	Một người đủ 15 tuổi được coi là người có độ tuổi nào dưới đây? A. Tuổi lao động tối thiểu chung B. Tuổi tối thiểu áp dụng với các công việc nguy hại. C. Tuổi tối thiểu áp dụng với các công việc nhẹ nhàng.	A. Tuổi lao động tối thiểu chung Căn cứ: Điều 3 Bộ luật Lao động 2019
8	Nội dung nào dưới đây được coi là hình thức lao động trẻ em tồi tệ nhất? A. Mọi hình thức nô lệ hoặc tương tự nô lệ, như buôn bán trẻ em, gán nợ, lao động khổ sai, lao động cưỡng bức. B. Sử dụng, dụ dỗ hoặc lôi kéo trẻ em làm mại dâm, tham gia sản xuất văn hóa phẩm khiêu dâm hoặc biểu diễn khiêu dâm. C. Sử dụng, dụ dỗ hoặc lôi kéo trẻ em tham gia các hoạt động bất hợp pháp, đặc biệt là hoạt động sản xuất, tàng trữ, vận chuyển và buôn bán các chất ma túy.	D. Tất cả các nội dung trên Căn cứ: Công ước số 182 của ILO về nghiêm cấm và hành động khẩn cấp xóa bỏ các hình thức lao động trẻ em tồi tệ nhất, 1999
9	Đâu KHÔNG phải là hậu quả đối với trẻ em khi bị bóc lột tình dục trên môi trường mạng? A. Trẻ bị tổn thương về tinh thần B. Lệch lạc về giới tính C. Khó hòa nhập xã hội D. Khó hòa nhập xã hội	D. Sức khỏe được cải thiện
10	Đâu là những dấu hiệu cho thấy trẻ bị tổn hại do hậu quả của lao động trẻ em: A. Có xước xước, chảy máu chân, tay ở mức độ nhẹ B. Căng thẳng, trầm cảm phải sử dụng thuốc điều trị C. Bị các bệnh liên quan đến tiêu hóa, tim mạch, thần kinh D. Mang thai ngoài ý muốn hoặc mắc các bệnh liên quan đến đường tình dục E. Tất cả các đáp án trên	E. Tất cả các đáp án trên

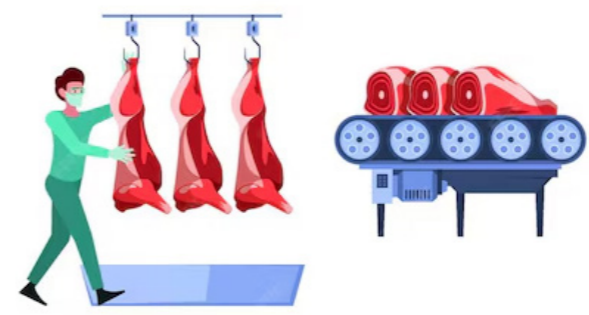
TT	Câu hỏi	Đáp án
11	Xác định những tổn hại có thể xảy ra đối với trẻ em khi tham gia lao động trong tình huống Làm việc trong quán karaoke, cơ sở mát xa	<ul style="list-style-type: none"> Ảnh hưởng đến sự phát triển nhân cách Dễ bị bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục Có thể bị mua bán
12	Câu nói "Các can thiệp tại gia cần dựa trên các lý thuyết đã được kiểm chứng" là nói tới nguyên tắc nào của hoạt động vãng gia? A. Dựa trên ưu tiên B. Dựa trên phân tích khách quan C. Dựa trên cơ sở khoa học. D. Thường xuyên	C. Dựa trên cơ sở khoa học
13	Đâu là đặc điểm phổ biến về tâm lý của trẻ em là nạn nhân của LĐTĐ? A. Hạn chế tương tác xã hội B. Tự ti, mặc cảm, đổ lỗi và đôi khi là oán trách C. Có mối liên kết giữa căng thẳng trong thời thơ ấu và các rối loạn tâm thần như trầm cảm, lo âu khi trong tương lai D. Tất cả các đáp án trên	D. Tất cả các đáp án trên
14	Đâu KHÔNG phải là một nguồn thông tin chính nên chú ý thu thập khi làm việc với trẻ em là nạn nhân/người nghi ngờ là nạn nhân hoặc có nguy cơ cao là LĐTĐ? A. Bản thân trẻ B. Gia đình, người chăm sóc trẻ C. Chủ sử dụng lao động D. Các trang thông tin về giáo dục trẻ em	D. Các trang thông tin về giáo dục trẻ em
15	Hãy điền từ vào chỗ trống "... " trong câu sau: "Khi cán bộ làm việc với trẻ em, nên lắng nghe"	Tích cực
16	Yêu cầu đối với truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ là gì? A. Tổ chức hoạt động truyền thông đảm bảo sự tham gia của các nhóm cộng đồng. B. Sử dụng hình thức truyền thông đảm bảo thông tin hai chiều. C. Thiết kế thông điệp truyền thông đảm bảo chân thực-tạo niềm tin-có sức thuyết phục D. Tất cả các nội dung trên	D. Tất cả các nội dung trên.

TT	Câu hỏi	Đáp án
17	Ai là người "Chịu trách nhiệm trước UBND cấp xã về hoạt động của Ban thường trực BVTE cấp xã" ? A. Chủ tịch UBND cấp xã B. Người làm công tác BVTE C. Trạm trưởng y tế D. Trưởng Công an xã	A: Chủ tịch UBND cấp xã Căn cứ: Bộ LĐTĐBXH. Công văn số 4541/LĐTĐBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTĐBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019
18	Dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật có mấy cấp độ? A. 1 B. 2 C. 3	C-3 Căn cứ: Điều 48, 49, 50 Luật Trẻ em 2016
19	Hãy điền từ vào chỗ trống "... " trong câu sau: Phòng ngừa, giảm thiểu LĐTĐ là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị và	"Toàn xã hội" hoặc có thể chấp nhận đáp án "tất cả mọi người"
20	Nội dung nào sau đây không thuộc hoạt động ở giai đoạn 2. Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại trong quá trình tham gia, xử lý các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật? A. Thực hiện đánh giá ban đầu về dấu hiệu và nguy cơ trẻ em lao động trái quy định của pháp luật. B. Hợp thống nhất đánh giá mức độ tổn hại, nguy cơ tiếp tục tổn hại, biện pháp can thiệp khẩn cấp C. Hợp xác định mục tiêu, phân bổ nhân sự, thời gian và phương pháp thu thập thông tin D. Thực hiện kế hoạch can thiệp khẩn cấp.	C. Hợp xác định mục tiêu, phân bổ nhân sự, thời gian và phương pháp thu thập thông tin Đáp án đúng: Hợp xác định mục tiêu, phân bổ nhân sự, thời gian và phương pháp thu thập thông tin là hoạt động ở giai đoạn 3. Căn cứ: Nghị định 56/2017/NĐ-CP




GỎI CÂU HỎI SỐ 5

TT	Câu hỏi	Đáp án
1	Câu nói "Trẻ em có quyền được sống chung với cha, mẹ; được cả cha và mẹ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục, trừ trường hợp cách ly cha, mẹ theo quy định của pháp luật hoặc vì lợi ích tốt nhất của trẻ em." là dùng để nói về quyền nào của trẻ em dưới đây? A. Quyền được sống B. Quyền được chăm sóc C. Quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp xúc với cha, mẹ D. Quyền được sống chung với cha mẹ	D. Quyền được sống chung với cha mẹ Căn cứ: Điều 22 Luật Trẻ em 2016
2	Theo quy định của Pháp luật Việt Nam, nơi nào người dưới 18 tuổi không được làm việc tại đó? A. Dưới nước, dưới lòng đất, trong hang động, trong đường hầm. B. Cơ sở giết mổ gia súc. C. Sòng bạc, quán bar, vũ trường, phòng hát karaoke, khách sạn, nhà nghỉ, cơ sở tắm hơi, cơ sở xoa bóp; điểm kinh doanh xổ số, dịch vụ trò chơi điện tử. D. Tất cả các nơi trên	D. Tất cả các nơi trên Căn cứ: Điều 147 Bộ Luật Lao động 2019
3	Đâu KHÔNG phải là một tội danh liên quan đến bóc lột tình dục, xâm hại tình dục trẻ em? A. Dùng vũ lực: đấm, đá, tát, đánh, đập. B. Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi C. Hiếp dâm người dưới 16 tuổi. D. Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi	A. Dùng vũ lực: đấm, đá, tát, đánh, đập. Giải thích: Dùng vũ lực là thủ đoạn không phải là tội danh
4	Hãy điền từ vào chỗ trống "... " trong câu sau: ".....là việc dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, ép buộc, lôi kéo, dụ dỗ trẻ em tham gia vào các hành vi liên quan đến tình dục, bao gồm hiếp dâm, cưỡng dâm, giao cấu, dâm ô với trẻ em và sử dụng trẻ em vào mục đích mại dâm, khiêu dâm dưới mọi hình thức" A. Xâm hại trẻ em B. Bóc lột trẻ em C. Bạo hành trẻ em D. Xâm hại tình dục trẻ em	D. Xâm hại tình dục trẻ em Căn cứ: Điều 4 Luật Trẻ em 2016

TT	Câu hỏi	Đáp án
5	13 tuổi được coi là độ tuổi nào dưới đây? A. Tuổi lao động tối thiểu chung B. Tuổi tối thiểu áp dụng với các công việc nguy hại. C. Tuổi tối thiểu áp dụng với các công việc nhẹ nhàng	C. Tuổi tối thiểu áp dụng với các công việc nhẹ nhàng. Căn cứ: Điều 143, Bộ Luật Lao động 2019
6	Những dấu hiệu nào dưới đây được coi là chưa đảm bảo tuân thủ về giao kết hợp đồng lao động với trẻ em, người chưa thành niên theo quy định của pháp luật? A. Giao kết hợp đồng lao động với người dưới 15 tuổi thiếu phiếu lý lịch tư pháp của chủ sử dụng lao động trong vòng 06 tháng kể từ ngày ký kết không có án tích về hành vi xâm hại trẻ em. B. Hợp đồng lao động không có nội dung về chỗ ở đối với người chưa đủ 15 tuổi làm việc xa gia đình. C. Ký hợp đồng lao động và thực hiện hợp đồng đối với người chưa đủ 13 tuổi khi chưa có văn bản đồng ý của Sở LĐTBXH. D. Tất cả các nội dung trên	D. Tất cả các nội dung trên Căn cứ: Điều 145 Bộ luật Lao động 2019
7	Trẻ em là lao động trẻ em dễ bị xâm hại và bóc lột như mua bán người, xâm hại tình dục, dễ bị lây truyền các bệnh truyền nhiễm qua đường tình dục và các bệnh xã hội khác. A. Đúng B. Sai	A. Đúng
8	LĐTE có thể gây ra những hậu quả gì cho quốc gia? A. Giải quyết nhu cầu việc làm và nguồn thu nhập tức thời cho trẻ và gia đình B. Tác động tiêu cực đến chất lượng nguồn nhân lực quốc gia C. Gây sức ép và làm tăng gánh nặng của hệ thống an sinh xã hội.	B, C
9	Xác định những tổn hại có thể xảy ra đối với trẻ em khi tham gia lao động trong tình huống Làm việc trong cơ sở giết mổ gia súc, chế biến thực phẩm 	<ul style="list-style-type: none"> Tai nạn lao động (do máy móc, điện giật...) Suy giảm sức khỏe do tiếng ồn, ô nhiễm môi trường... nếu phải làm việc nhiều giờ Ảnh hưởng đến sự phát triển nhân cách, có xu hướng bạo lực hơn

TT	Câu hỏi	Đáp án
10	Hãy điền từ vào chỗ trống “...” trong câu sau: “Những nguy cơ tổn hại về tâm lý cho trẻ do LĐTE gây ra gồm: khó hòa nhập, tổn thương và trầm cảm”	<ul style="list-style-type: none"> • Tâm lý • Tinh thần (chấp nhận 1 trong 2 đáp án hoặc cả hai đáp án)
11	Câu nói “Nếu các can thiệp tại gia đình là cần thiết để giải quyết vấn đề của trẻ thì các hoạt động vãng gia cần được tiến hành đều đặn” là nói tới nguyên tắc nào của hoạt động vãng gia? A. Thường xuyên B. Linh hoạt C. Ưu tiên D. Phát triển mối quan hệ	A. Thường xuyên
12	Khi cán bộ làm việc với trẻ em thiết lập cảm xúc tích cực sẽ có tác động đến trẻ như thế nào trong cuộc làm việc? A. Trấn an trẻ, Đem lại niềm tin B. Tạo cảm giác an toàn, thoải mái C. Khuyến khích sự chia sẻ từ trẻ D. Tất cả các đáp án trên	D. Tất cả các đáp án trên
13	Hãy điền từ vào chỗ trống “...” trong câu sau: “Những đặc điểm sau: <ul style="list-style-type: none"> • Chưa phát triển toàn diện • Nguy cơ mắc các bệnh liên quan đến hô hấp, tiêu hóa, thị lực, thính lực • Nguy cơ suy giảm hoặc mất khả năng lao động do gặp phải chấn thương hoặc tai nạn lao động, do bị ảnh hưởng bởi môi trường làm việc Là đặc điểm phổ biến về của trẻ em là nạn nhân/có nguy cơ trở thành nạn nhân của LĐTE”	Thể chất
14	Nội dung nào sau đây KHÔNG phải là nguyên tắc cần đảm bảo của truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE? A. Thông điệp rõ ràng, đơn giản. B. Thông điệp phù hợp với đối tượng nhận thông tin. C. Thông tin đảm bảo được truyền đến đối tượng theo khả năng của người truyền thông tin. D. Kênh truyền thông phù hợp với đối tượng đích	C. Thông tin đảm bảo được truyền đến đối tượng theo khả năng của người truyền thông tin. Đáp án đúng: Thông tin đảm bảo 2 chiều.

TT	Câu hỏi	Đáp án
15	Đâu KHÔNG phải là những nguy cơ tổn hại đối với trẻ trong quá trình làm việc: A. Bị la mắng, chửi bới, nói xấu bởi các những người khác mức độ liên tục B. Phải bỏ học, không có thời gian để học tập, vui chơi, giải trí với các bạn để đi làm C. Bị ép buộc ăn mặc hở hang, có các hành động khiêu gợi hoặc biểu diễn khiêu dâm D. Bị ép phải rời khỏi nơi làm việc sau giờ làm E. Bị ép uống rượu bia, sử dụng các loại chất kích thích hoặc chất gây nghiện trong lúc làm việc	D. Bị ép phải rời khỏi nơi làm việc sau giờ làm
16	Đâu là câu hỏi DẪN DẮT trong các câu hỏi sau: A. Cháu nói rằng buổi trưa không được nghỉ giải lao. Thế còn buổi chiều thì sao? B. Cháu ký giấy này mà không đọc gì đúng không? C. Cháu nói rằng cháu phải vác bao xi măng, cháu có thể nói rõ hơn về trọng lượng và kích thước các bao xi măng cháu vác được không?	A, C 
17	Nội dung nào sau đây KHÔNG thuộc hoạt động ở giai đoạn 4. Xây dựng, phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp trong quá trình tham gia, xử lý các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật? A. Họp nhóm tiến hành tổng hợp, phân tích thông tin, đánh giá nguy cơ cụ thể, xác định vấn đề và nhu cầu hỗ trợ, can thiệp. B. Họp xác định mục tiêu, biện pháp và nguồn lực C. Xây dựng kế hoạch hỗ trợ, can thiệp D. Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp	A. Họp nhóm tiến hành tổng hợp, phân tích thông tin, đánh giá nguy cơ cụ thể, xác định vấn đề và nhu cầu hỗ trợ, can thiệp. Đáp án đúng: Họp nhóm tiến hành tổng hợp, phân tích thông tin, đánh giá nguy cơ cụ thể, xác định vấn đề và nhu cầu hỗ trợ, can thiệp là hoạt động ở giai đoạn 3. Căn cứ: Nghị định 56/2017/NĐ-CP

TT	Câu hỏi	Đáp án
18	<p>"Nâng cao nhận thức và năng lực của cha mẹ, người chăm sóc trẻ, các thành viên trong cộng đồng xã hội và bản thân trẻ em, từ đó thay đổi hành vi, đảm bảo chăm sóc an toàn cho mọi TE, phòng ngừa xâm hại, ngược đãi, bạo lực và bóc lột TE, phòng ngừa trẻ em lao động trái quy định của pháp luật" là mục tiêu của cấp độ nào trong bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật?</p> <p>A. Cấp độ 1: Phòng ngừa nguy cơ rủi ro. B. Cấp độ 2: Hỗ trợ giảm thiểu nguy cơ rủi ro. C. Cấp độ 3: Can thiệp phục hồi.</p>	<p>A. Cấp độ 1: Phòng ngừa nguy cơ rủi ro. Căn cứ: Điều 48, 49, 50 Luật Trẻ em 2016</p>
19	<p>Ai là người có trách nhiệm: Tư vấn, cung cấp thông tin, hướng dẫn trẻ em và cha mẹ, người chăm sóc trẻ tiếp cận dịch vụ bảo vệ trẻ em, trợ giúp xã hội, y tế, giáo dục, pháp lý và các nguồn trợ giúp khác?</p> <p>A. Chủ tịch UBND cấp xã B. Người làm công tác bảo vệ trẻ em C. Trạm trưởng y tế D. Trưởng Công an xã</p>	<p>B. Người làm công tác Bảo vệ trẻ em Căn cứ: Bộ LĐTĐXH. Công văn số 4541/LĐTĐXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTĐXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019</p>
20	<p>Đâu KHÔNG phải là yêu cầu cần phải đảm bảo trong xây dựng Kế hoạch liên quan đến bảo vệ trẻ em nói chung và LĐTĐTE nói riêng?</p> <p>A. Phù hợp với chủ trương, chính sách của Nhà nước và định hướng, chỉ đạo của địa phương B. Phù hợp với thực tiễn C. Vì lợi ích tốt nhất của trẻ em D. Đảm bảo tính khả thi E. Phải tham vấn ý kiến với trẻ em trước khi ban hành</p>	<p>E. Phải tham vấn ý kiến với trẻ em trước khi ban hành</p>



TT	Câu hỏi	Đáp án
1	<p>Câu nói "Trẻ em được chăm sóc thay thế khi không còn cha mẹ; không được hoặc không thể sống cùng cha đẻ, mẹ đẻ; bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa, xung đột vũ trang vì sự an toàn và lợi ích tốt nhất của trẻ em" là dùng để nói về quyền nào của trẻ em dưới đây?</p> <p>A. Quyền được sống B. Quyền được sống chung với cha mẹ C. Quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp xúc với cha, mẹ D. Quyền được chăm sóc thay thế và nhận làm con nuôi</p>	<p>D. Quyền được chăm sóc thay thế và nhận làm con nuôi Căn cứ: Điều 24 Luật Trẻ em 2016</p>
2	<p>Hãy điền từ vào chỗ trống "..." trong câu sau: "..... là việc thực hiện các biện pháp phù hợp để bảo đảm trẻ em được sống an toàn, lành mạnh; phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm hại trẻ em; trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt."</p> <p>A. Quản lý trẻ em B. Bảo vệ trẻ em C. Chăm sóc trẻ em D. Trợ giúp trẻ em</p>	<p>B. Bảo vệ trẻ em Căn cứ: Điều 4 Luật Trẻ em 2016</p>
3	<p>Theo quy định của Pháp luật Việt Nam nơi làm việc nào người dưới 18 tuổi được làm việc tại đó?</p> <p>A. Công trường xây dựng B. Trang trại C. Cơ sở giết mổ gia súc. D. Phòng hát karaoke, điểm kinh doanh xổ số, dịch vụ trò chơi điện tử.</p>	<p>B. Trang trại Căn cứ: Điều 147 Bộ Luật Lao động 2019 và Phụ lục IV, Thông tư 09/2020/TT-BLĐTBXH</p>
4	<p>Hành vi ngược đãi, quấy rối tình dục, cưỡng bức lao động, hoặc dùng vũ lực đối với người lao động là người giúp việc gia đình có thể bị xử phạt hành chính theo mức nào dưới đây?</p> <p>A. Phạt tiền từ 50 - 75 triệu đồng. B. Phạt tiền từ 75 - 90 triệu đồng C. Phạt tiền từ 150 - 180 triệu đồng</p>	<p>A. Phạt tiền từ 50 - 75 triệu đồng Căn cứ: Điều 30 Nghị định 12/2022/NĐ-CP</p>
5	<p>Người từ đủ 13 tuổi đến dưới 15 tuổi được phép làm việc trong thời gian bao lâu?</p> <p>A. Không quá 4 giờ/ngày và 20 giờ/1 tuần B. Không quá 6 giờ/ngày và 30 giờ/1 tuần C. Không quá 8 giờ/ngày và 40 giờ/1 tuần</p>	<p>A. Không quá 4 giờ/ngày và 20 giờ/1 tuần Căn cứ: Điều 146, Bộ Luật Lao động 2019</p>

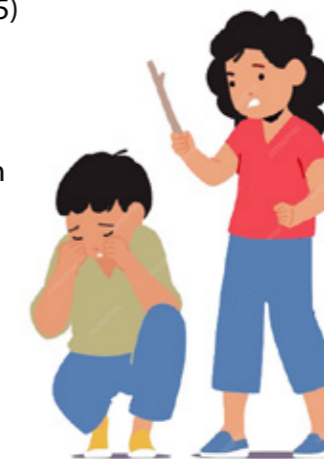
TT	Câu hỏi	Đáp án
6	Nội dung nào dưới đây là hình thức và biểu hiện của mại dâm trẻ em qua mạng? A. Trẻ bị lừa gạt, dụ dỗ (giả vờ yêu đương, hứa cho tiền, quà...) qua mạng để gặp trực tiếp đối tượng B. Trẻ bị xâm hại tình dục để đổi lấy tiền, quà, thức ăn, quần áo, chỗ ở... C. Thanh toán có thể được trả trực tiếp cho trẻ hoặc người quản lý/khống chế trẻ	D. Tất cả các nội dung trên
7	Đâu là một trong các nguyên nhân chính của lao động trẻ em? A. Chương trình giáo dục phù hợp B. Trẻ đang đi học C. Nghèo đói D. Cha mẹ đi làm ăn xa	C. Nghèo đói
8	Những đặc điểm nào từ cha mẹ hoặc người chăm sóc có thể dẫn đến nguy cơ trẻ trở thành nạn nhân của lao động trẻ em: A. Mồ côi cả cha và mẹ hoặc mồ côi cha hoặc mẹ B. Cha và mẹ ly hôn hoặc ly thân C. Cha/mẹ hoặc cả cha và mẹ khuyết tật hoặc bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức, khả năng lao động D. Cha/mẹ hoặc cả cha và mẹ có xu hướng bạo lực E. Tất cả các đáp án trên	E. Tất cả các đáp án trên
9	Xác định những tổn hại có thể xảy ra đối với trẻ em khi tham gia lao động trong tình huống Làm việc trong xưởng làm gốm, thủy tinh	<ul style="list-style-type: none"> Tai nạn lao động (do máy móc, điện giạt...) Suy giảm sức khỏe do tiếng ồn, bụi, khí độc... nếu phải làm việc nhiều giờ
10	Nội dung nào sau đây không thuộc hoạt động ở giai đoạn chuẩn bị vắng gia? A. Xác định mục đích chính của buổi vắng gia. B. Thu thập thông tin về cuộc sống gia đình trẻ. C. Xác định các thông tin cần thu thập. D. Liên hệ và đặt lịch hẹn trước với gia đình trẻ.	B. Thu thập thông tin về cuộc sống gia đình trẻ Đáp án đúng: TÌM HIỂU thông tin về cuộc sống gia đình trẻ.
11	Trong các trường hợp nào cán bộ bảo vệ trẻ em cần tiếp xúc-làm việc-can thiệp với trẻ em trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE? A. Khi tiếp nhận thông tin về trường hợp nghi ngờ LĐTE B. Khi đánh giá nguy cơ, tổn hại đối với trẻ C. Khi can thiệp-hỗ trợ trẻ D. Trong công tác tuyên truyền, phòng ngừa giảm thiểu LĐTE E. Tất cả các đáp án trên	E. Tất cả các đáp án trên

TT	Câu hỏi	Đáp án
12	Trong kỹ năng quan sát khi làm việc với trẻ em, cần lưu ý quan sát những gì? A. Cảm xúc, hành vi, thái độ của trẻ: Sợ hãi, rụt rè, lo lắng, không hợp tác, mất bình tĩnh, né tránh.... B. Lời trình bày của trẻ: Không rõ ràng, không nhất quán, không logic, không hợp lý, không trả lời khi được hỏi, hoặc trả lời lưu loát, trả lời theo một mẫu câu đã được hướng dẫn trước.... C. Biểu hiện thể chất của trẻ: đổ mồ hôi, sôi bụng... để biết trẻ cần được nghỉ ngơi, ăn uống... D. Tất cả các đáp án trên	D. Tất cả các đáp án trên
13	Đâu là câu hỏi MỞ trong các câu hỏi sau: A. Bây giờ cháu cảm thấy sức khỏe thế nào? B. Cháu không biết mình sẽ phải làm việc nhiều như thế, đúng không? C. "Có phải cháu bị ép ký vào hợp đồng này không?" D. Cháu làm việc ở đây từ khi nào? E. Bị đánh như thế cháu có đau không?	A, D
14	Hãy điền từ vào chỗ trống "... " trong câu sau: "Những nội dung sau là cơ bản khi làm việc với trẻ em là nạn nhân hoặc nghi ngờ là nạn nhân của LĐTE <ul style="list-style-type: none"> Không gây thêm các tổn hại khác đối với trẻ Tôn trọng, lắng nghe Khẩn cấp, khẩn trương, kịp thời, đúng quy trình Phát huy vai trò, trách nhiệm của mọi cơ quan, tổ chức và các bên liên quan" 	Nguyên tắc
15	Đối tượng truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE được tìm hiểu dựa trên những tiêu chí nào? A. Mong muốn, nhu cầu B. Nhân khẩu, Ngôn ngữ, hành vi C. Phương tiện truyền thông ưa thích D. Tất cả các nội dung trên	D. Tất cả các nội dung trên
16	Ai là người chủ trì việc lập và quản lý hồ sơ về các trường hợp LĐTE? A. Chủ tịch UBND cấp xã B. Người làm công tác bảo vệ trẻ em C. Trạm trưởng y tế D. Trưởng Công an xã	B. Người làm công tác BVTE <i>Căn cứ: Nghị định 56/2017/NĐ-CP</i>

TT	Câu hỏi	Đáp án
17	Cấp độ 1 trong phòng ngừa nguy cơ rủi ro trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật là gì? A. Các dịch vụ và hoạt động hướng đến tất cả các đối tượng cư dân B. Mục đích nhằm tăng cường nhận thức, kỹ năng, xây dựng năng lực cho cộng đồng và xã hội trong bảo vệ trẻ em thông qua truyền thông, tuyên truyền, giáo dục C. Các hoạt động của chủ yếu là can thiệp và hỗ trợ	A, B <i>Căn cứ: Điều 48, 49, 50 Luật Trẻ em 2016</i>
18	Hãy điền từ vào chỗ trống “...” trong câu sau: “Dịch vụ bảo vệ trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật có cấp độ”	3 <i>Căn cứ: Điều 48, 49, 50 Luật Trẻ em 2016</i>
19	Giai đoạn 5. Thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp trong quá trình tham gia, xử lý các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật gồm những hoạt động nào? A. Tổ chức, triển khai kế hoạch hỗ trợ, can thiệp. B. Thực hiện cung cấp dịch vụ theo kế hoạch hỗ trợ, can thiệp. C. A và B đều sai D. A và B đều đúng	D. A và B đều đúng <i>Căn cứ: Nghị định 56/2017/NĐ-CP</i>
20	Đâu là đặc điểm của báo cáo hành chính trong báo cáo về LĐTE? A. Thường tập trung vào thống kê các số liệu mang tính liệt kê. B. Thường tập trung nhiều hơn vào đánh giá nguồn lực, tác động và hiệu quả của kế hoạch, hoạt động để rút ra những bài học kinh nghiệm và định hướng có cơ sở cho các hoạt động tiếp theo C. Không có đáp án nào đúng	A. Thường tập trung vào thống kê các số liệu mang tính liệt kê



TT	Câu hỏi	Đáp án
1	Câu nói “Trẻ em có quyền được bảo vệ dưới mọi hình thức để không bị xâm hại tình dục” là dùng để nói về quyền nào của trẻ em dưới đây? A. Quyền được bảo vệ B. Quyền được bảo vệ để không bị xâm hại tình dục C. Quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc D. Quyền được bảo vệ để không bị bóc lột sức lao động	B. Quyền được bảo vệ để không bị xâm hại tình dục <i>Căn cứ: Điều 25 Luật Trẻ em 2016</i>
2	Người sử dụng lao động trẻ em có thể bị xử lý hình sự về tội Vi phạm quy định về sử dụng lao động dưới 16 tuổi (Điều 296 BLHS 2015) trong trường hợp nào (có thể chọn nhiều đáp án): A. Đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích mà con vi phạm B. Gây tổn hại sức khỏe cho người khác với tỷ lệ tổn thương từ 11% trở lên C. Gây tổn hại sức khỏe cho người khác với tỷ lệ tổn thương từ 31% đến 60%	A và C <i>Căn cứ: Điều 296 Bộ luật Hình sự 2015</i>
3	Hành vi cưỡng bức lao động đã bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc đã bị kết án về Tội cưỡng bức lao động, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì có thể bị xử lý hình sự theo mức nào dưới đây? A. Phạt tiền từ 50 - 200 triệu đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng - 03 năm. B. Phạt tù từ 02 - 07 năm C. Phạt tù từ 05 - 12 năm	A. Phạt tiền từ 50 - 200 triệu đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng - 03 năm <i>Căn cứ: Điều 297 Bộ luật Hình sự 2015</i>
4	Người dưới 15 tuổi có được làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm không? A. Có B. Không	B. Không <i>Căn cứ: Phụ lục V, Thông tư số 09/2020/TT-BLĐTBXH năm 2020</i>



TT	Câu hỏi	Đáp án
5	Nội dung nào sau đây KHÔNG thuộc nhiệm vụ của Cộng tác viên chăm sóc bảo vệ trẻ em? A. Yêu cầu sự hỗ trợ của cơ quan có trách nhiệm bảo vệ trẻ em các cấp, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em ngoài địa bàn; B. Xây dựng kế hoạch bảo vệ, chăm sóc trẻ em; C. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các dịch vụ, hoạt động hỗ trợ, can thiệp; D. Vận động cơ quan, tổ chức, cá nhân, cộng đồng tham gia hỗ trợ trẻ em.	B. Xây dựng kế hoạch bảo vệ, chăm sóc trẻ em; <i>Căn cứ: Bộ LĐTBXH. Công văn số 4541/LĐTĐTBXH-TE của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH gửi các Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về việc hướng dẫn hoạt động nhóm bảo vệ trẻ em cấp xã ngày 24/10/2019</i>
6	Nội dung nào dưới đây KHÔNG phải là hình thức và biểu hiện của Khiêu dâm trẻ em qua mạng? A. Trẻ bị khai thác để xây dựng các nội dung khiêu dâm để kích thích tình dục B. Trẻ bị ép buộc xem các sản phẩm khiêu dâm nhằm kích thích tình dục. C. Đối tượng kết nối qua internet để đi du lịch đến một nơi nào đó trong nước hoặc tại nước ngoài nhằm mục đích tham gia các hoạt động tình dục với trẻ em.	D. Đối tượng kết nối qua internet để đi du lịch đến một nơi nào đó trong nước hoặc tại nước ngoài. Nhằm mục đích tham gia các hoạt động tình dục với trẻ em
7	Quan điểm nào của cộng đồng về LĐTE KHÔNG phải là nguồn nguy cơ khiến trẻ trở thành nạn nhân của LĐTE? A. Khi cộng đồng không nhận thức được hoặc không có hành động ngăn chặn sử dụng LĐTE B. Khi cộng đồng không bảo vệ trẻ em khỏi lao động sớm C. Khi cộng đồng khuyến khích trẻ đến trường D. Khi cộng đồng có hành vi/hành động từ chối hoặc cản trở các hoạt động can thiệp, hỗ trợ hoặc phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE	C. Khi cộng đồng khuyến khích trẻ đến trường
8	Xác định những tổn hại có thể xảy ra đối với trẻ em khi tham gia lao động trong tình huống Làm việc trên tàu đánh bắt cá xa bờ	<ul style="list-style-type: none"> Tai nạn lao động (do máy móc, ngư cụ, mưa bão...) Suy giảm sức khỏe do làm việc nhiều giờ trong điều kiện nguy hiểm, thiếu thốn ngoài biển

TT	Câu hỏi	Đáp án
9	Nội dung nào sau đây KHÔNG thuộc hoạt động ở giai đoạn kết thúc vãng gia? A. Cung cấp các dịch vụ về trợ giúp B. Đánh giá mức độ hài lòng của thân chủ và gia đình. C. Lượng giá kết quả của buổi vãng gia. D. Tìm hiểu thêm nhu cầu của trẻ và gia đình. E. Đặt lịch hẹn tiếp theo. Cảm ơn sự phối hợp của trẻ và gia đình.	A. Cung cấp các dịch vụ về trợ giúp
10	Hãy điền từ vào chỗ trống "..." trong câu sau: "Những đặc điểm sau: <ul style="list-style-type: none"> Chưa phát triển nhận thức đầy đủ Nhận thức hạn chế về tình trạng của mình, những nguy cơ, rủi ro và những trợ giúp có thể có dành cho mình Là đặc điểm phổ biến về của trẻ em là nạn nhân/có nguy cơ trở thành nạn nhân của LĐTE"	Nhận thức
11	Các lưu ý khi tiếp xúc làm việc với trẻ để không gây thêm các tổn hại khác-đặc biệt là những tổn hại vô ý đối với trẻ? A. Tránh ngôn ngữ phán xét, đổ lỗi cho trẻ B. Sử dụng từ ngữ đơn giản, dễ hiểu C. Không sử dụng các từ ngữ hoặc hành động có thể gây tổn thương cho trẻ D. Không đôn ép trẻ trả lời E. Tất cả các đáp án trên	E. Tất cả các đáp án trên
12	Trong kỹ năng lắng nghe tích cực khi làm việc với trẻ, cần lưu ý TRÁNH điều nào dưới đây? A. Không nói quá nhiều; Ghi nhận những gì trẻ nói B. Hối thúc trẻ trả lời câu hỏi C. Tập trung vào những điều cần chú ý D. Lắng nghe kết hợp với quan sát để nghi nhận những dấu hiệu cho thấy trẻ cần nghỉ ngơi hoặc cần can thiệp, hỗ trợ trẻ	B. Hối thúc trẻ trả lời câu hỏi



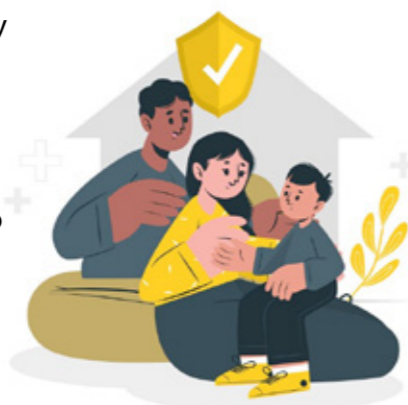
TT	Câu hỏi	Đáp án
13	Nội dung nào sau đây KHÔNG phải là nguyên tắc khi lựa chọn kênh truyền thông về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE? A. Rõ ràng, đơn giản nhất B. Ảnh hưởng lớn nhất C. Được tin tưởng nhất D. Dễ tiếp cận nhất	A. Rõ ràng, đơn giản nhất Đáp án đúng: Tác động mạnh nhất với hành vi, nhận thức
14	Nội dung nào sau đây KHÔNG phải hành vi của người gây ra bạo lực đối với trẻ? A. Tỏ ra sợ sệt ai đó. B. Thể hiện thái độ rất không hài lòng đối với trẻ, có nhiều từ ngữ nói về trẻ như “hu”, “bướng bỉnh”, “không nghe lời”, “đối trá”.... C. Nỗ lực thuyết phục cán bộ BVTE rằng trẻ nói không đúng, nói mà không biết mình đang nói gì. D. Tỏ thái độ gay gắt, mệt mỏi hoặc thiếu kiên nhẫn trong cuộc nói chuyện với cán bộ BVTE.	A. Tỏ ra sợ sệt ai đó
15	Ai/Cơ quan nào phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cá nhân có thẩm quyền, chức năng bảo vệ trẻ em trong phạm vi toàn quốc để đáp ứng việc tiếp nhận, trao đổi, xác minh thông tin, thông báo, tố giác về trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi. A. Công chức văn hóa – xã hội cấp xã B. Người làm công tác BVTE C. Trạm trưởng y tế D. Trưởng Công an xã E. Tổng đài 111	E. Tổng đài 111
16	Ai là người chủ trì thực hiện các nội dung hoạt động: đánh giá nguy cơ, lập, trình chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp; đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp. A. Người làm công tác bảo vệ trẻ em B. Trạm trưởng y tế C. Trưởng Công an xã D. Tổng đài 111	A. Người làm công tác BVTE Căn cứ: Nghị định 56/2017/NĐ-CP

TT	Câu hỏi	Đáp án
17	Cấp độ 2 trong phòng ngừa nguy cơ rủi ro cho trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật là gì? A. Các hoạt động vẫn mang tính phòng ngừa nhưng tập trung hơn vào những nhu cầu cụ thể để hỗ trợ những nhóm đối tượng trẻ em có nguy cơ B. Giải quyết kịp thời những yếu tố trái quy định C. Hoạt động hướng đến tất cả đối tượng cư dân	A, B Căn cứ: Điều 48, 49, 50 Luật Trẻ em 2016
18	Nêu các địa chỉ tiếp nhận thông tin về bạo lực, xâm hại và bóc lột lao động trẻ em: A. Tổng đài Quốc gia về bảo vệ và chăm sóc trẻ em 111 B. UBND xã C. Trung tâm công tác xã hội Tỉnh D. Hội bảo trợ E. Công an xã F. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện G. Tất cả các địa chỉ trên	G- Tất cả các địa chỉ trên Căn cứ: Nghị định 56/2017/NĐ-CP
19	Nội dung nào sau đây không thuộc hoạt động ở giai đoạn 6. Rà soát, đánh giá trong quá trình tham gia, xử lý các trường hợp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật? A. Trình Chủ tịch UBND cấp xã quyết định các biện pháp can thiệp khẩn cấp B. Tổ chức đánh giá kết quả hỗ trợ, can thiệp qua trao đổi trực tiếp với trẻ em và người liên quan. C. Họp đánh giá. D. Quyết định kết thúc/xây dựng kế hoạch hỗ trợ, can thiệp mới.	A. Trình Chủ tịch UBND cấp xã quyết định các biện pháp can thiệp khẩn cấp Căn cứ: Nghị định 56/2017/NĐ-CP
20	Đâu là đặc điểm của báo cáo đánh giá hiệu quả trong báo cáo về LĐTE? A. Thường tập trung vào thống kê các số liệu mang tính liệt kê. B. Thường tập trung nhiều hơn vào đánh giá nguồn lực, tác động và hiệu quả của kế hoạch, hoạt động để rút ra những bài học kinh nghiệm và định hướng có cơ sở cho các hoạt động tiếp theo C. Không đáp án nào đúng	B. Thường tập trung nhiều hơn vào đánh giá nguồn lực, tác động và hiệu quả của kế hoạch, hoạt động để rút ra những bài học kinh nghiệm và định hướng có cơ sở cho các hoạt động tiếp theo

GÓI CÂU HỎI SỐ 8



TT	Câu hỏi	Đáp án
1	<p>Nội dung nào sau đây có tác dụng trực tiếp với việc bảo vệ trẻ em khỏi bị rơi vào hoàn cảnh LĐTĐ?</p> <p>A. Quyền được chăm sóc thay thế và nhận làm con nuôi.</p> <p>B. Quyền được bảo vệ để không bị xâm hại tình dục, không bị bóc lột sức lao động, không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc, không bị mua, bán, bắt cóc, đánh tráo, chiếm đoạt.</p> <p>C. Quyền được đảm bảo an sinh xã hội.</p> <p>D. Tất cả các nội dung trên</p>	D. Tất cả các nội dung trên
2	<p>Theo Khoản 1, Điều 144, Bộ luật Lao động 2019: “Lao động chưa thành niên chỉ được làm công việc phù hợp với sức khỏe để bảo đảm sự phát triển:</p> <p>A. Thể lực-Trí lực -Nhân cách</p> <p>B. Thể lực-Tâm trạng-Đạo đức</p> <p>C. Sức khỏe-Sự nghiệp -Nhân cách</p>	A. Thể lực-Trí lực -Nhân cách
3	<p>“Mọi hình thức nô lệ hoặc tương tự nô lệ, như buôn bán trẻ em, gán nợ, lao động khổ sai, lao động cưỡng bức, bao gồm tuyển mộ cưỡng bức hoặc bắt buộc trẻ em để phục vụ trong các cuộc xung đột vũ trang” là một trong những hình thức lao động trẻ em tồi tệ nhất</p> <p>A. Đúng</p> <p>B. Sai</p>	A. Đúng Căn cứ: Công ước số 182 của ILO về nghiêm cấm và hành động khẩn cấp xóa bỏ các hình thức lao động trẻ em tồi tệ nhất, 1999
4	<p>Người nào từ đủ 18 tuổi trở lên mà lôi kéo, dụ dỗ, ép buộc người dưới 16 tuổi trình diễn khiêu dâm hoặc trực tiếp chứng kiến việc trình diễn khiêu dâm dưới mọi hình thức, thì có thể bị xử lý theo hình phạt nào ở mức nào dưới đây?</p> <p>A. Phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm</p> <p>B. Phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm</p> <p>C. Phạt tù từ 5 năm đến 10 năm</p> <p>D. Phạt tù từ 7 năm đến 12 năm</p>	B. Phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm Căn cứ: Điều 147 Bộ Luật Hình sự 2015



TT	Câu hỏi	Đáp án
5	<p>Trẻ dưới 13 tuổi có thể tham gia lao động trong hoạt động nghệ thuật, thể thao nhưng cần đáp ứng các điều kiện nào dưới đây?</p> <p>A. Không làm tổn hại đến sự phát triển thể lực, trí lực, nhân cách của người chưa đủ 13 tuổi</p> <p>B. Phải có sự đồng ý của cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>C. Trẻ phải có bố mẹ đi cùng</p>	A, B Căn cứ: Điều 145 Bộ Luật Lao động 2019
6	<p>Trẻ từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi không được phép Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, máy móc và Phá dỡ các công trình xây dựng</p> <p>A. Đúng</p> <p>B. Sai</p>	A. Đúng Căn cứ: Điều 147 Bộ Luật Lao động 2019
7	<p>Hãy điền từ vào chỗ trống “...” trong câu sau: “Người sử dụng lao động khi sử dụng lao động chưa thành niên có trách nhiệmngười lao động về các mặt lao động, sức khỏe, học tập trong quá trình lao động”</p> <p>A. Tạo cơ hội cho</p> <p>B. Quan tâm, chăm sóc</p> <p>C. Hỗ trợ</p> <p>D. Tất cả các nội dung trên</p>	B. Quan tâm chăm sóc Căn cứ: Điều 144, Bộ luật Lao động năm 2019
8	<p>Khi đánh giá mức độ/nguy cơ tổn hại ban đầu về thể chất và tinh thần của trẻ em là nạn nhân của lao động trẻ em cần dựa vào các yếu tố chính nào?</p> <p>A. Các nguy cơ tổn hại đối với trẻ trong quá trình làm việc</p> <p>B. Tình trạng kinh tế gia đình trẻ</p> <p>C.</p>	A và C
9	<p>Xác định những tổn hại có thể xảy ra đối với trẻ em khi tham gia lao động trong tình huống Làm việc trong các hầm mỏ khai khoáng</p>	<ul style="list-style-type: none"> Tai nạn lao động (do máy móc, đá rơi, sập hầm, ngạt khí...) Suy giảm sức khỏe do làm việc nhiều giờ trong điều kiện nguy hiểm dưới lòng đất



TT	Câu hỏi	Đáp án
10	Nội dung nào sau đây KHÔNG phải hành vi của người gây ra bạo lực đối với trẻ? A. Tỏ ra sợ sệt ai đó. B. Thể hiện thái độ rất không hài lòng đối với trẻ, có nhiều từ ngữ nói về trẻ như “hư”, “bướng bỉnh”, “không nghe lời”, “đối trá”.... C. Nỗ lực thuyết phục cán bộ BVTE rằng trẻ nói không đúng, nói mà không biết mình đang nói gì. D. Tỏ thái độ gay gắt, mệt mỏi hoặc thiếu kiên nhẫn trong cuộc nói chuyện với cán bộ BVTE.	A. Tỏ ra sợ sệt ai đó
11	Hãy điền từ vào chỗ trống “...” trong câu sau: “Những đặc điểm sau: • Về trạng thái cảm xúc: mệt mỏi, buồn bã, nhút nhát, lo lắng, rụt rè hoặc ít thể hiện cảm xúc • Về hành vi: thận trọng, cảnh giác, tỏ ra bất cần, muốn thể hiện hoặc có hành vi bạo lực nhằm tự bảo vệ bản thân Là đặc điểm phổ biến về của trẻ em là nạn nhân/có nguy cơ trở thành nạn nhân của LĐTĐ”	Tinh thần
12	Trong kỹ năng đặt câu hỏi đối với trẻ em, cần lưu ý TRÁNH điều nào sau đây? A. Nên sử dụng câu hỏi Mở, câu hỏi Dẫn dắt B. Không nên sử dụng các câu hỏi đóng, câu hỏi chỉ có 2 lựa chọn đúng-sai, có-không C. Sử dụng ngôn ngữ mà trẻ có thể hiểu được, từ ngữ đơn giản, tránh dùng các từ chuyên môn phức tạp hoặc pháp lý D. Nên hỏi đi hỏi lại 1 nội dung nhiều lần E. Tránh câu hỏi có thể gây sợ hãi, tổn hại/tổn thương cho trẻ	D. Nên hỏi đi hỏi lại 1 nội dung nhiều lần
13	Hãy điền từ vào chỗ trống “...” trong câu sau: “Khi tiếp xúc làm việc với trẻ cần lưu ý để không gây thêm các khác-đặc biệt là những tổn hại vô ý đối với trẻ”	“Tổn hại” Chấp nhận cả đáp án “tổn thương”
14	“Các thông điệp đưa ra đảm bảo đối tượng truyền thông. thấy nội dung truyền thông là đúng, cần phải thực hiện theo” là nói về nguyên tắc nào trong xác định thông điệp truyền thông dưới đây? A. Ngắn gọn B. Rõ ràng C. Nhất quán D. Thuyết phục E. Hấp dẫn	D. Thuyết phục

TT	Câu hỏi	Đáp án
15	Ai là người chịu trách nhiệm đánh giá ban đầu, mức độ tổn hại của trẻ em bị lao động trái quy định của pháp luật, bị xâm hại; đề xuất các biện pháp can thiệp khẩn cấp về y tế trong trường hợp trẻ em đang bị tổn hại nghiêm trọng, bao gồm chuyển tuyến y tế (nếu cần thiết). A. Công chức văn hóa – xã hội cấp xã B. Người làm công tác BVTE C. Trạm trưởng Trạm y tế D. Trưởng Công an xã E. Tổng đài 111	C. Trạm trưởng Trạm Y tế <i>Căn cứ: Nghị định 56/2017/NĐ-CP</i>
16	Cấp độ 3 trong phòng ngừa nguy cơ rủi ro trẻ em khỏi lao động trái quy định của pháp luật là gì? A. Hoạt động hướng đến tất cả các đối tượng cư dân B. Các dịch vụ hướng đến giải quyết các trường hợp trẻ em là nạn nhân của lao động trẻ em, trẻ em bị xâm hại, bóc lột, bỏ rơi C. Trợ giúp chính sách xã hội để trẻ phục hồi và hòa nhập cộng đồng.	B, C <i>Căn cứ: Điều 48, 49, 50 Luật Trẻ em 2016</i>
17	Trẻ em lao động trái quy định của pháp luật có thể tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ, can thiệp nào? A. Thông tin và trợ giúp pháp lý B. Ăn và ở khẩn cấp C. Tư vấn tâm lý D. Chăm sóc sức khỏe E. Tiếp cận giáo dục/nâng cao nhận thức F. Sinh kế G. Tất cả các đáp án trên	G. Tất cả các đáp án trên





TT	Câu hỏi	Đáp án
18	<p>Việc trình Chủ tịch UBND cấp xã quyết định các biện pháp can thiệp khẩn cấp là thuộc hoạt động ở giai đoạn nào qui trình bảo vệ trẻ em?</p> <p>A. Giai đoạn 1: Tiếp nhận & phối hợp xử lý thông tin</p> <p>B. Giai đoạn 2: Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại.</p> <p>C. Giai đoạn 3: Thu thập thông tin cụ thể, đánh giá nhu cầu cụ thể, xác định nhu cầu cần can thiệp, hỗ trợ.</p> <p>D. Giai đoạn 4: Xây dựng, phê duyệt kế hoạch.</p> <p>E. Giai đoạn 5: Thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.</p> <p>F. Giai đoạn 6: Rà soát, đánh giá</p>	<p>B. Giai đoạn 2: Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại.</p> <p><i>Căn cứ: Nghị định 56/2017/NĐ-CP</i></p>
19	<p>Giám sát trong hoạt động phòng ngừa giảm thiểu LĐTĐ và triển khai thực hiện các kế hoạch về LĐTĐ là gì?</p> <p>A. Thu thập dữ liệu định kỳ để đo lường tiến độ thực hiện nhằm đạt được mục tiêu của chương trình</p> <p>B. Được sử dụng để theo dõi những thay đổi trong khi thực hiện chương trình</p> <p>C. Tập trung vào quá trình thực hiện</p> <p>D. Tất cả các đáp án trên</p>	D. Tất cả các đáp án trên
20	<p>Đánh giá trong hoạt động phòng ngừa giảm thiểu LĐTĐ và triển khai thực hiện các kế hoạch về LĐTĐ là gì?</p> <p>A. Đo lường các hoạt động nào của chương trình đã đạt được mục tiêu mong đợi /hoặc thay đổi nào là kết quả của chương trình can thiệp...</p> <p>B. Đo lường sự khác nhau về kết quả giữa có hay không có chương trình/ can thiệp được hay còn gọi là "tác động".</p> <p>C. Tất cả các ý trên</p>	C. Tất cả các ý trên


PHẦN B

CẤU TRÚC VÀ TỔ CHỨC THI



I. CẤU TRÚC CỦA MỘT CUỘC THI TÌM HIỂU DÀNH CHO CÁN BỘ BVTE VÀ CỘNG TÁC VIÊN

	 NỘI DUNG	 THỜI GIAN CHO CÁC PHẦN THI
1.	Phần thi chào hỏi	5 phút/1 đội
2.	Phần thi tìm hiểu kiến thức	20-30 phút
3.	Phần thi giải quyết tình huống	30 phút
4.	Phần thi tuyên truyền-sân khấu hóa	10 phút/1 đội
5.	Phần thi dành cho khán giả	10 phút
6.	Phần thi sáng kiến về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE	10 phút/1 đội
7.	Phần thi hùng biện và thông điệp kết thúc	5 phút/1 đội
	Tổng thời lượng dự kiến với 4 đội thi	210 phút (bao gồm nghỉ giải lao và công tác chuẩn bị giữa các phần thi và nhận xét từ Ban giám khảo)


 **Lưu ý:** Tùy thuộc vào điều kiện và thời gian sẵn có dành cho mỗi cuộc thi, Ban tổ chức có thể lựa chọn tất các hoặc một số phần thi để kết cấu cuộc thi đó. Thứ tự các phần thi cũng có thể được thay đổi phù hợp với yêu cầu của từng bên.

II. PHẦN THI CHÀO HỎI

2.1 Yêu cầu

- Các đội giới thiệu được tên đội, thành phần và mục đích, mong muốn của đội thi đến với cuộc thi
- Thời gian: 5 phút/1 đội
- Hình thức: Các đội thi có thể tự chọn hình thức giới thiệu: Thuyết trình, video, hình ảnh, sân khấu hóa, hát, múa...

2.2 Phiếu chấm điểm

 **Đội thi:** 

Tiêu chí chấm	Điểm	Ghi chú/Nhận xét
Đảm bảo giới thiệu được đủ các nội dung yêu cầu	10	
Hình thức sáng tạo	10	
Đảm bảo đúng thời gian	5	Quá giờ 1 phút sẽ trừ 1 điểm
TỔNG ĐIỂM		



III. PHẦN THI TÌM HIỂU KIẾN THỨC

3.1 Yêu cầu

Các đội thi sẽ cùng trả lời các câu hỏi do BTC đưa ra theo các hình thức do BTC lựa chọn. Bộ câu hỏi được lựa chọn từ các bộ câu hỏi thi ở phần trên. Dưới đây là một số gợi ý hình thức cho phần thi tìm hiểu kiến thức:

- ▶ Chọn đáp án A-B-C-D và giơ bảng trả lời, đội trả lời nhanh nhất và đúng nhất sẽ giành điểm: 2 điểm/1 câu, tổng 20 câu hỏi được chọn từ bộ câu hỏi trắc nghiệm nêu trên
- ▶ Rung chuông/Giờ thẻ xanh/Giờ Hashtag giành quyền trả lời câu hỏi, đội trả lời nhanh nhất và đúng nhất sẽ giành điểm: 2 điểm/1 câu, tổng 20 câu hỏi được chọn từ bộ câu hỏi thi nêu trên.
- ▶ Trò chơi trên các ứng dụng: Kahoot, Quiziz, Wordwall, Wheel of name, Ai là triệu phú, đã được thiết kế sẵn theo các bộ 20 câu hỏi/1 bộ. Tổng kết điểm theo từng trò chơi được chọn và đội thi.
- ▶ Trò chơi vận động kết hợp để giành quyền trả lời câu hỏi: Ví dụ thi nhảy lò cò/thi nhảy bao bố/chạy tiếp sức đến rổ bốc thăm câu hỏi

Tổng thời gian cho phần thi tìm hiểu kiến thức tối đa là 20 phút, có thể ngắn hơn tùy thuộc vào tốc độ trả lời câu hỏi của các đội thi.

Tổng điểm cho phần thi này là 40 điểm (2 điểm/1 câu trả lời đúng)



3.2 Gói câu hỏi phần tìm hiểu kiến thức tổng hợp

Mỗi gói câu hỏi gồm 20 câu hỏi về các lĩnh vực có liên quan của phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE. Các cơ quan đối tác có thể tùy chọn một trong các đề này để tổ chức thi phần này. Ngoài ra từ bộ câu hỏi thi đã được thiết kế sẵn ở trên, các cơ quan đối tác cũng có thể tùy chọn các câu hỏi để ghép thành bộ đề riêng, đa dạng. Lựa chọn các gói đề thi từ Phần IV bên trên.

3.3 Phiếu tổng điểm phần thi tìm hiểu kiến thức

ĐỘI THI	TỔNG ĐIỂM	GHI CHÚ
Đội 1		
Đội 2		
Đội 3		
Đội 4		



IV. PHẦN THI GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG

4.1 Yêu cầu

- ▶ Mỗi đội thi sẽ bắt thăm số hoặc quay wheel of names hoặc mở ô word wall hoặc mở ô số trên PPT để chọn tình huống cho đội thi của mình.
- ▶ Các đội thi có 5 phút suy nghĩ về tình huống
- ▶ Hết thời gian suy nghĩ các đội sẽ giành quyền trả lời bằng giơ thẻ xanh/quay số trên wheel of names hoặc bắt thăm ngẫu nhiên thứ tự trả lời
- ▶ Mỗi đội có 5 phút trình bày về cách giải quyết tình huống của mình
- ▶ Ban Giám khảo nhận xét và cho điểm sau khi tất cả các đội hoàn thành phần trả lời

4.2 Bộ đề tình huống và đáp án



Hùng là học sinh 14 tuổi. Do hoàn cảnh gia đình khó khăn, em phải đi làm thêm để phụ giúp bố mẹ tại cơ sở tái chế bao tải từ phế phẩm nhựa. Em làm việc 4 tiếng/1 ngày nên em phải nghỉ các buổi học buổi chiều, chiếm khoảng 30% thời gian học tập ở trường. Em cũng làm việc cả ngày thứ 7 và nghỉ ngày chủ nhật.

Câu hỏi

1. Trường hợp của Hùng có phải là LĐTĐ hay không?
2. Có thể cân nhắc những hoạt động phòng ngừa/hỗ trợ/can thiệp gì đối với Hùng?



Đáp án

1. Hùng 14 tuổi, mặc dù em làm việc 4h/1 ngày nhưng quá 20h/1 tuần. Công việc của Hùng liên quan đến hóa chất độc hại, trái với quy định tại Điều 147 Bộ luật Lao động năm 2019 và Thông tư số 09/2020/TT-BLTBXH của Bộ LĐTBXH về Danh mục các công việc và nơi làm việc gây tổn hại đến sự phát triển thể lực, trí lực và nhân cách của người chưa thành niên. Do đó Hùng là lao động trẻ em
2. Những hoạt động phòng ngừa/can thiệp/hỗ trợ có thể cân nhắc đối với Hùng:
 - ▶ Xác minh thông tin về trường hợp của em Hùng
 - ▶ Đánh giá các yếu tố nguy cơ và tổn hại đối với Hùng: Nguy cơ tai nạn lao động; Tổn hại về sức khỏe, thể chất; Ảnh hưởng việc học tập
 - ▶ Tham vấn trợ giúp Hùng
 - ▶ Hỗ trợ quay lại trường học hoặc các chương trình dạy nghề cho Hùng
 - ▶ Tham vấn hỗ trợ sinh kế, vay vốn cho gia đình Hùng



Lan là một em gái 16 tuổi. Em rất thích trở thành người mẫu. Để có tiền theo học lớp học về người mẫu em đã xin làm bưng bê tại một quán karaoke từ 19.00 đến 22.00 hàng ngày. Ban đầu em vẫn vừa đi làm vừa đi học, tuy nhiên sau đó do đi làm về muộn nên em đã nghỉ học. Em thường xuyên bị chủ quán đánh đập và ép phải ăn mặc hở hang, đôi khi em bị khách sàm sỡ.

Câu hỏi

1. Trường hợp của em Lan có phải là LĐTĐ hay không?
2. Có thể cân nhắc những hoạt động phòng ngừa/hỗ trợ/can thiệp gì đối với Lan?



Đáp án

1. Lan 16 tuổi và mặc dù em chỉ làm việc 3h/1 ngày nhưng địa điểm làm việc là tại quán karaoke là nơi làm việc có nguy cơ bị xâm hại tình dục, ảnh hưởng đến sức khỏe, đạo đức, nhân phẩm của Lan (trái với quy định tại Điều 147 Bộ luật Lao động năm 2019). Em còn thường xuyên bị đánh đập, bạo lực và bị ép ăn mặc hở hang và quấy rối tình dục. Do đó Lan là Lao động trẻ em.
2. Những hoạt động phòng ngừa/can thiệp/hỗ trợ có thể cân nhắc đối với Hùng:
 - ▶ Xác minh thông tin về trường hợp của em Lan
 - ▶ Đánh giá các yếu tố nguy cơ và tổn hại đối với Lan: Bị đánh đập, bị quấy rối tình dục; Môi trường làm việc ảnh hưởng xấu đến sự phát triển nhân cách, việc học tập
 - ▶ Xây dựng và thực hiện kế hoạch can thiệp hỗ trợ đối với trường hợp của Lan để tách em ra khỏi môi trường bị bóc lột, xâm hại
 - ▶ Tham vấn trợ giúp và định hướng nghề nghiệp và học nghề, tìm việc làm cho Lan
 - ▶ Hỗ trợ quay lại trường học hoặc các chương trình đào tạo người mẫu có trợ giúp từ các đối tác, tổ chức xã hội cho Lan



“ Mai 14 tuổi hiện sống cùng bố mẹ và 3 em tại căn nhà nhỏ ở quê. Để có tiền giúp đỡ bố mẹ trang trải sinh hoạt hàng ngày và nuôi các em, Mai đã đi làm dọn phòng cho một nhà nghỉ cách nhà khoảng 2km. Em làm việc trong 3 tiếng vào các buổi chiều trong tuần và thứ bảy.

Câu hỏi

1. Trường hợp của em Mai có phải là LĐTE hay không?
2. Có thể cân nhắc những hoạt động phòng ngừa/hỗ trợ/can thiệp gì đối với Mai?



Đáp án

1. Mặc dù Mai chỉ làm việc 3h/1 ngày và 18h/1 tuần, không vượt quá số giờ quy định của pháp luật nhưng địa điểm làm việc là tại nhà nghỉ là nơi làm việc có nguy cơ bị xâm hại tình dục, ảnh hưởng đến sức khỏe, đạo đức, nhân phẩm của Mai (trái với quy định tại Điều 147 Bộ luật Lao động năm 2019). Do đó Mai là Lao động trẻ em.
2. Những hoạt động phòng ngừa/can thiệp/hỗ trợ có thể cân nhắc đối với Mai:
 - ▶ Xác minh thông tin về trường hợp của em Mai
 - ▶ Đánh giá các yếu tố nguy cơ và tổn hại đối với Mai: có nguy cơ bị xâm hại tình dục, ảnh hưởng đến sức khỏe, đạo đức và nhân phẩm
 - ▶ Tham vấn hỗ trợ Mai và gia đình để tách Mai ra khỏi môi trường có nguy cơ bóc lột, xâm hại cao
 - ▶ Hỗ trợ quay lại trường học hoặc các chương trình đào tạo nghề cho Mai
 - ▶ Tham vấn hỗ trợ sinh kế, vay vốn cho gia đình Mai



“ Tuấn 13 tuổi 6 tháng. Nhà em Tuấn có nghề làm chiếu xuất khẩu. Mỗi chiều sau khi học bài xong Tuấn thường dành 2 đến 3 tiếng phụ giúp bố mẹ xếp cối. Tuấn rất thích công việc này vì đơn giản và giúp được bố mẹ. Cuối tuần Tuấn thường không làm mà đến thăm và chơi với ông bà.

Câu hỏi

1. Trường hợp của em Tuấn có phải là LĐTE hay không?
2. Có thể cân nhắc những hoạt động phòng ngừa/hỗ trợ/can thiệp gì đối với Tuấn?



Đáp án

1. Tuấn trên 13 tuổi, làm công việc phù hợp với trẻ em từ đủ 13 đến dưới 15 tuổi theo quy định tại Phụ lục II, Thông tư 09/2020/TT-BLĐTBXH của Bộ LĐTBXH. Thời gian làm việc của Tuấn vào ban ngày, không vượt quá 4h/1 ngày và 20h/1 tuần. Do đó Tuấn không phải là LĐTE
2. Những hoạt động phòng ngừa/can thiệp/hỗ trợ có thể cân nhắc đối với Tuấn:
 - ▶ Trường hợp của Tuấn không phải là LĐTE tuy nhiên cũng cần có các hoạt động tuyên truyền cho gia đình Tuấn để em và gia đình hiểu rõ những việc em có thể phụ giúp bố mẹ và thời gian làm việc để không ảnh hưởng đến học tập và phát triển thể lực, trí lực và nhân cách của Tuấn.



“ Minh vừa đủ 16 tuổi. Do nhà nghèo nên Minh nghỉ học để đi làm cho một cơ sở sản xuất đồ nhựa từ nylon tái chế. Do nhà xa nên Minh xin ở lại làm tại xưởng. Hàng ngày Minh làm từ 8h00 sáng đến 17h00 chiều, nghỉ trưa 1 tiếng. Thứ 7, chủ nhật Minh được về thăm nhà.

Câu hỏi

1. Trường hợp của em Minh có phải là LĐTE hay không?
2. Có thể cân nhắc những hoạt động phòng ngừa/hỗ trợ/can thiệp gì đối với Minh?



Đáp án

1. Minh 16 tuổi, mặc dù em làm việc 8h/1 ngày và không quá 40h/1 tuần nhưng Minh làm công việc liên quan đến hóa chất độc hại, trái với quy định tại Điều 147 Bộ luật Lao động năm 2019 và Thông tư số 09/2020/TT-BLTBXH của Bộ LĐTBXH về Danh mục các công việc và nơi làm việc gây tổn hại đến sự phát triển thể lực, trí lực và nhân cách của người chưa thành niên
2. Những hoạt động phòng ngừa/can thiệp/hỗ trợ có thể cân nhắc đối với Minh:
 - ▶ Xác minh thông tin về trường hợp của em Minh
 - ▶ Đánh giá các yếu tố nguy cơ và tổn hại đối với Minh: Nguy cơ tai nạn lao động; Tổn hại về sức khỏe, thể chất; Ảnh hưởng việc học tập
 - ▶ Tham vấn trợ giúp Minh
 - ▶ Hỗ trợ các chương trình dạy nghề, tìm việc làm cho Minh
 - ▶ Tham vấn hỗ trợ sinh kế, vay vốn cho gia đình Minh



“ Hậu 15 tuổi. Gia đình Hậu thuộc diện hộ nghèo. Nhà em ở gần bến xe nên hàng ngày từ 22h00 đến 24h00 Hậu làm việc bốc vác hàng hóa lên xuống cho các xe đi tỉnh, sau đó Hậu về nhà ngủ để sáng đi học. Mỗi buổi Hậu kiếm được 200.000Đ nên rất ít khi em nghỉ.

Câu hỏi

1. Trường hợp của em Hậu có phải là LĐTE hay không?
2. Có thể cân nhắc những hoạt động phòng ngừa/hỗ trợ/can thiệp gì đối với Hậu?



Đáp án

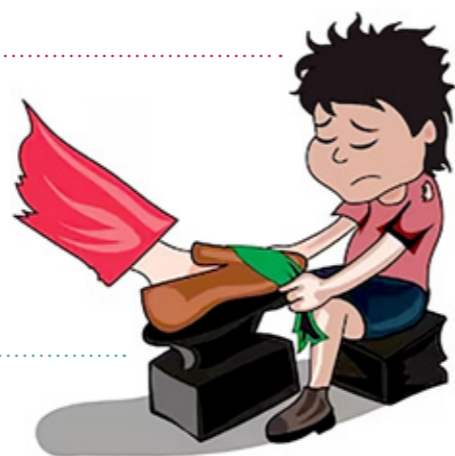
1. Hậu mới 15 tuổi và phải làm công việc bốc vác hàng hóa nặng nhọc, dù em chỉ làm việc 2h/ngày nhưng thời gian làm việc vào ban đêm trái với quy định tại Điều 146 Bộ luật Lao động năm 2019 và Phụ lục V tại Thông tư số 09/2020/TT-BLTBXH của Bộ LĐTBXH về Danh mục công việc người từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi được làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm, theo đó người từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi chỉ được làm việc vào ban đêm đối với nghề biểu diễn nghệ thuật và vận động viên thể thao. Do đó Hậu là Lao động trẻ em
2. Những hoạt động phòng ngừa/can thiệp/hỗ trợ có thể cân nhắc đối với Hậu:
 - ▶ Xác minh thông tin về trường hợp của em Hậu
 - ▶ Đánh giá các yếu tố nguy cơ và tổn hại đối với Hậu: Nguy cơ tai nạn lao động; Tổn hại về sức khỏe, thể chất
 - ▶ Tham vấn trợ giúp Hậu
 - ▶ Hỗ trợ các chương trình dạy nghề cho Hậu
 - ▶ Tham vấn hỗ trợ sinh kế, vay vốn cho gia đình Hậu



“ Toàn 15 tuổi và làm đánh giày tại thành phố được 2 năm. Hàng ngày Toàn kiếm được khoảng gần 200.000Đ mỗi ngày. Gần đây có một nhóm thanh niên gặp Toàn và ép em hàng ngày phải đi giao một gói hàng cho một người đàn ông ở phố X nếu không sẽ bị đánh và không được phép đánh giày ở khu vực này. Do sợ nên Toàn đã phải làm theo yêu cầu trên. Sau vài lần giao hàng em biết đó là ma túy nhưng vẫn không dám từ chối hoặc báo công an

Câu hỏi

1. Trường hợp của em Toàn có phải là LĐTE hay không?
2. Có thể cân nhắc những hoạt động phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp gì đối với Toàn?



Đáp án

1. Toàn là người chưa thành niên và bị ép buộc phải thực hiện hành vi vận chuyển ma túy là một hình thức lao động trẻ em tồi tệ nhất theo khoản c Điều 3 Công ước 182 của Tổ chức Lao động quốc tế ILO: “Nghiêm cấm các hành vi sử dụng, dụ dỗ hoặc lôi kéo trẻ em vào các hoạt động bất hợp pháp đặc biệt vào mục đích sản xuất và vận chuyển chất ma túy”. Do đó trường hợp của Toàn là LĐTE
2. Những hoạt động phòng ngừa/can thiệp/hỗ trợ có thể cân nhắc đối với Toàn:
 - ▶ Xác minh thông tin về trường hợp của em Toàn
 - ▶ Đánh giá các yếu tố nguy cơ và tổn hại đối với Toàn: Tham gia hoạt động vi phạm pháp luật; nguy cơ bị đánh đập hoặc nghiện ma túy; nguy cơ tai nạn giao thông, tổn hại sức khỏe khi làm việc trên đường phố
 - ▶ Xây dựng và thực hiện kế hoạch can thiệp hỗ trợ đối với trường hợp của Toàn để tách em ra khỏi môi trường bị ép buộc vi phạm pháp luật
 - ▶ Tham vấn trợ giúp và định hướng nghề nghiệp và học nghề cho Toàn
 - ▶ Đánh giá và tham vấn hỗ trợ sinh kế, vay vốn cho gia đình hoặc người nuôi dưỡng/ chăm sóc Toàn



“ Phượng 12 tuổi sống với gia đình ở một vùng nông thôn nghèo. Do gia cảnh nghèo khó, cha mẹ Phượng “gửi gắm” em cho gia đình người di sống ở thành phố. Phượng không phản đối mà còn thấy háo hức với việc đó. Ở nhà người di, Phượng được đến trường nhưng khi về nhà thì phải làm các công việc gia đình. Phượng cảm thấy mình là người may mắn so với các bạn cùng lứa ở quê

Câu hỏi

1. Trường hợp của em Phượng có phải là LĐTE hay không?
2. Có thể cân nhắc những hoạt động phòng ngừa/hỗ trợ/can thiệp gì đối với Phượng?



Đáp án

1. Trường hợp của Phượng sẽ không được xem là lao động trẻ em nếu thời gian em phải làm các công việc gia đình ít, không ảnh hưởng đến sức khỏe và thời gian học tập của em. Tuy nhiên sẽ bị xem là lao động trẻ em nếu Phượng không được đi học, phải làm việc nhiều giờ hoặc bị buộc phải lên sống với gia đình người di trái ý muốn của em.
2. Những hoạt động phòng ngừa/can thiệp/hỗ trợ có thể cân nhắc đối với Phượng:
 - ▶ Trường hợp của Phượng không phải là LĐTE tuy nhiên cũng cần có các hoạt động tuyên truyền cho gia đình và người di của Phượng về các trường hợp nào là LĐTE để phòng ngừa Phượng trở thành LĐTE cũng như đảm bảo gia đình người di sẽ tạo điều kiện tốt nhất cho sự phát triển thể lực, trí lực và nhân cách của em.



“ Dung 14 tuổi sống với anh trai và chị dâu ở một khu vực biên giới. Hàng ngày em vượt biên giới theo đường mòn sang nước bạn để bán hàng ở một cửa hàng của một người quen với gia đình anh trai. Dung cảm thấy hạnh phúc với công việc bán hàng như vậy và quyết định bỏ học vì cô bé muốn trước hết kiếm thật nhiều tiền. Hàng tháng khi nhận được tiền công Dung gửi gia đình anh trai một khoản để góp vào việc chi tiêu chung, số tiền còn lại cô bé nhờ người anh cất giữ để sau này có thể tự mở một cửa hàng

Câu hỏi

1. Trường hợp của Dung có phải là LĐTE hay không?
2. Có thể cân nhắc những hoạt động phòng ngừa/hỗ trợ/can thiệp gì đối với Dung?



Đáp án

1. Dung mới 14 tuổi nhưng phải bỏ học để đi làm toàn thời gian như vậy là vi phạm vào Khoản 2 Điều 146 Bộ Luật Lao động 2019 về thời gian làm việc với người dưới 15 tuổi. Việc đi làm đã khiến Dung bỏ học, ảnh hưởng đến cơ hội giáo dục của em. Dung là LĐTE
2. Những hoạt động phòng ngừa/can thiệp/hỗ trợ có thể cân nhắc đối với Dung:
 - ▶ Xác minh thông tin về trường hợp của em Dung
 - ▶ Đánh giá các yếu tố nguy cơ và tổn hại đối với Dung: Nguy cơ tai nạn giao thông, tai nạn thương tích do phải vượt đường mòn qua biên giới; Nguy cơ tổn hại về sức khỏe khi phải làm việc toàn thời gian.
 - ▶ Tham vấn trợ giúp Dung và gia đình người anh trai để hiểu được về LĐTE và tư vấn để Dung làm việc trong điều kiện cho phép theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với độ tuổi của em



“ Hà 12 tuổi. Gia đình Hà rất nghèo, bố Hà bị bệnh hiểm nghèo nhiều năm nên gia đình em đã phải vay khoản tiền 100 triệu đồng để chữa bệnh cho bố từ chủ cơ sở sản xuất sữa tươi. Thương bố mẹ nên Hà đã bỏ học đi làm cho ông chủ cơ sở sản xuất sữa tươi với mức lương 4 triệu đồng/tháng để trừ nợ dần cho bố mẹ. Công việc của Hà là thu các thùng sữa 20 lít từ trại bò về xưởng.

Câu hỏi

1. Trường hợp của Hà có phải là LĐTE hay không?
2. Có thể cân nhắc những hoạt động phòng ngừa/hỗ trợ/can thiệp gì đối với Hà?



Đáp án

1. Mặc dù tự nguyện nghỉ học để làm việc nhưng Hà đã làm việc dưới hình thức lao động gán nợ. Đây là hình thức lao động trẻ em tồi tệ nhất bị pháp luật quốc tế nghiêm cấm theo Điều 3 Công ước 182 của Tổ chức Lao động quốc tế ILO. Ngoài ra công việc của Hà còn nặng nhọc và vì làm việc mà em phải nghỉ học, ảnh hưởng đến sự phát triển giáo dục của em. Do đó trường hợp của Hà là Lao động trẻ em
2. Những hoạt động phòng ngừa/can thiệp/hỗ trợ có thể cân nhắc đối với Hà:
 - ▶ Xác minh thông tin về trường hợp của em Hà
 - ▶ Đánh giá các yếu tố nguy cơ và tổn hại đối với Hà: Nguy cơ tai nạn lao động, nguy cơ tổn hại về sức khỏe khi phải làm việc nặng nhọc, nguy cơ tổn hại về tinh thần khi phải lao động theo hình thức gán nợ.
 - ▶ Tham vấn trợ giúp và định hướng nghề nghiệp và học nghề cho Hà
 - ▶ Đánh giá và tham vấn hỗ trợ sinh kế, vay vốn cho gia đình Hà



4.3 Phiếu chấm điểm

Đội thi:

Tiêu chí chấm	Điểm	Nhận xét
Trả lời chính xác được các ý chính của câu hỏi 1	/Tối đa 20 điểm	
Trả lời và liên hệ được trong câu hỏi số 2 về việc các em có thể làm hoặc lưu ý	/Tối đa 20 điểm	
Sáng tạo trong câu trả lời	/Tối đa 10 điểm	
TỔNG ĐIỂM		

V. PHẦN THI TRUYỀN TRUYỀN, SÂN KHẤU HÓA

5.1 Yêu cầu

- ▶ Mỗi đội thi sẽ tổ chức một hoạt động tuyên truyền qua hình thức sân khấu hóa về chủ đề phòng ngừa giảm thiểu lao động trẻ em theo sáng tạo của đội thi mình.
- ▶ Mỗi đội sẽ có tối đa 10 phút phần thi tuyên truyền-sân khấu hóa.
- ▶ Số lượng thành viên tham gia ngoài thành viên chính của các đội thi có thể huy động thêm các thành viên hỗ trợ khác.
- ▶ Khuyến khích các đội kết hợp hát-nhảy-kịch-âm thanh-ánh sáng-hóa trang để phần thi thêm sôi nổi và cuốn hút
- ▶ Mỗi đội thi sẽ bắt thăm số hoặc quay wheel of names hoặc mở ô word wall hoặc mở ô số trên PPT để chọn thứ tự thi.
- ▶ Ban Giám khảo nhận xét và cho điểm sau khi tất cả các đội hoàn thành phần thi

5.2 Phiếu chấm điểm

Đội thi:

Tiêu chí chấm	Điểm	Nhận xét
Phù hợp với chủ đề	/Tối đa 20 điểm	
Tính logic	/Tối đa 10 điểm	
Tính sáng tạo	/Tối đa 10 điểm	
Trang phục-đạo cụ	/Tối đa 10 điểm	
Diễn xuất	/Tối đa 10 điểm	
Thông điệp đưa ra dễ hiểu và phù hợp, có tính lan tỏa	/Tối đa 10 điểm	
Đảm bảo đúng thời gian	/Tối đa 10 điểm (quá 1 phút trừ 2 điểm)	
TỔNG ĐIỂM		

VI. PHẦN THI SÁNG KIẾN VỀ PHÒNG NGỪA, GIẢM THIỂU LAO ĐỘNG TRẺ EM

6.1 Yêu cầu

- ▶ Mỗi đội thi chuẩn bị một sáng kiến về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE
- ▶ Sáng kiến cần nêu rõ:
 - Hình thức
 - Đối tượng hướng đến
 - Nội dung, phương thức thực hiện
 - Phạm vi thực hiện
 - Nguồn lực
 - Tính khả thi
- ▶ Thời gian cho mỗi đội trình bày là 10 phút, các đội có thể trình bày bằng hình thức thuyết trình, mô phỏng, sử dụng powerpoint.
- ▶ Mỗi đội thi sẽ bắt thăm số hoặc quay wheel of names hoặc mở ô word wall hoặc mở ô số trên PPT để chọn thứ tự thi.
- ▶ Các lĩnh vực của sáng kiến không giới hạn và có thể tham khảo một số lĩnh vực sau:

TT	Lĩnh vực sáng kiến tập trung vào
1.	Truyền thông, tuyên truyền về LĐTE
2.	Phòng ngừa LĐTE
3.	Nâng cao năng lực về phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE
4.	Hoàn thiện chính sách, pháp luật và các quy định về LĐTE
5.	Phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm về LĐTE
6.	Hỗ trợ trẻ em là nạn nhân của LĐTE hoặc có nguy cơ trở thành LĐTE
7.	Mối quan hệ phối hợp trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE
8.	Tiếp nhận và chuyển tuyến các vụ việc về LĐTE
9.	Các lĩnh vực khác có liên quan do đội thi lựa chọn



6.2 Phiếu chấm điểm



Đội thi:

Tiêu chí chấm	Điểm	Nhận xét
Tính liên quan	/Tối đa 20 điểm	
Tính khả thi	/Tối đa 20 điểm	
Tính sáng tạo	/Tối đa 10 điểm	
Nội dung phương thức thực hiện rõ ràng, logic	/Tối đa 10 điểm	
Đảm bảo đúng thời gian	/Tối đa 5 điểm (quá 1 phút trừ 2 điểm)	
TỔNG ĐIỂM		





VII. PHẦN THI HÙNG BIỆN VÀ THÔNG ĐIỆP KẾT THÚC

7.1 Yêu cầu

- Mỗi đội thi sẽ có 5 phút hùng biện về chủ đề phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE
- Các đội có thể tự lựa chọn chủ đề hùng biện từ bộ chủ đề của BGK đưa ra hoặc bắt thăm chủ đề
- Khuyến khích các đội thi có kết hợp minh họa: sử dụng hình ảnh, nhạc-âm thanh, múa, hát hoặc video, power point... để minh họa cho phần hùng biện
- Kết thúc phần thi hùng biện, đội thi phải nêu được thông điệp kết thúc hướng đến phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE
- Mỗi đội thi sẽ bắt thăm số hoặc quay wheel of names hoặc mở ô word wall hoặc mở ô số trên PPT để chọn thứ tự thi.

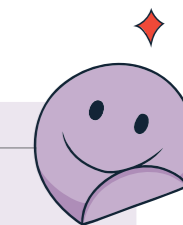
7.2 Bộ chủ đề hùng biện

TT	Lĩnh vực sáng kiến tập trung vào
1.	Lao động trẻ em trong các làng nghề truyền thống
2.	Lao động trẻ em tại vùng cao, đồng bào dân tộc thiểu số
3.	Lao động trẻ em trong các khu công nghiệp, xây dựng hoặc chuỗi cung ứng
4.	Lao động trẻ em trong cộng đồng, các cơ sở, hộ kinh doanh, sản xuất gia đình
5.	Lao động trẻ em trong các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự như cơ sở mát xa, kinh doanh nhà nghỉ, karaoke
6.	Lao động trẻ em và nguy cơ trẻ bị bạo lực, bóc lột, xâm hại
7.	Lao động trẻ em và sự phát triển toàn diện của trẻ
8.	Lao động trẻ em và các yếu tố dễ bị tổn thương thúc đẩy trẻ em lao động
9.	Lao động trẻ em và sự chung tay của cộng đồng trong phòng ngừa, giảm thiểu LĐTE
10.	Lao động trẻ em và vấn đề an sinh xã hội

7.3 Phiếu chấm điểm



Đội thi:



Tiêu chí chấm	Điểm	Nhận xét
Các ý tưởng và lập luận đưa ra phù hợp với chủ đề	/Tối đa 10 điểm	
Tính logic	/Tối đa 5 điểm	
Tính lan tỏa	/Tối đa 5 điểm	
Ngắn gọn, xúc tích	/Tối đa 5 điểm	
Diễn đạt	/Tối đa 5 điểm	
Minh họa	/Tối đa 5 điểm	
Đúng thời gian	/Tối đa 10 điểm (quá 1 phút trừ 2 điểm)	
TỔNG ĐIỂM		





VIII. PHẦN THI DÀNH CHO KHÁN GIẢ

8.1 Hình thức

- Đọc câu hỏi
- Trò chơi đuổi hình bắt chữ
- Trò chơi chọn ô chữ

8.2 Yêu cầu

- Câu hỏi đơn giản và rõ ràng
- Thông điệp về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em được truyền tải đến khán giả
- Có phần thưởng dành cho khán giả trả lời đúng câu hỏi.



Dự án “Phòng chống các hình thức lao động trẻ em trong môi trường nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, bao gồm bóc lột tình dục trẻ em trên môi trường mạng, và vi phạm các điều kiện lao động tối thiểu” (Dự án ACE)



Tầng 9, tòa nhà Mercury, 444 Hoàng Hoa Thám, Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội
Tel: +84 24 3943 9920 | Fax: +84 24 3943 9921

